

# Dân Chúa

www.danchua.eu

online



**CẦU CHO CÁC BÁC SĨ  
VÀ NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG NHÂN ĐẠO,**  
*đặc biệt tại những nơi đang có giao tranh,  
biết hy sinh mạng sống mình để cứu chữa những người khác.*





Nguyệt San Công Giáo  
Katholische on line  
Monthly Catholic on line  
Email: info@danchua.de  
**Herausgeber:** Franz Xaver e.V.  
Dân Chúa Katholische on line

## DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stephano Bùi Thượng Lưu  
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh  
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường  
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải omi  
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao

## DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056  
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326  
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB  
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân  
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ  
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA  
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

## MỤC ĐÍCH & TÔN CHỈ DÂN CHÚA

**Mục đích:** Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

**Tôn chỉ:** Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ vũ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới



**Xin mời ghé Trang Nhà  
Dân Chúa online  
<https://danchua.eu/>**

## Trong Số Này

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Lịch Phụng vụ tháng Tư 2019.
- . Năm Mục Vụ Gia Đình 2019
  - Bài 4 : Đồng hành với các gia đình gặp khó khăn
- . **Sứ điệp ĐTC nhân Ngày Cầu nguyện cho ơn gọi lần thứ 56.**
- . **ĐTC & chương trình hòa bình giới trẻ.**
- . **ĐTC Phanxicô và con đường hạnh phúc đích thực.**
- . **Chuyến tông du tối thăm vương quốc Maroc của Đức Phanxicô.**
- . Đức Hồng Y George Pell ...
- . Cha Roger J. Landry: Vụ án ĐHY Pell...
- . Chân phúc Newman có thể nói với ta điều gì về bản án Đức Hồng Y Pell.
- . Hồng y Barbarin...
- . Giáo Hội trước sự phát triển của robot.
- . Một trăm năm Công Giáo chống chủ nghĩa Cộng Sản.
- . Lịch sử diệu kỳ của Nhà Thánh Loreto...
- . **Người Công Giáo có tin vào số phận?**
- . **Chúa xuống ngục tổ tông“ nghĩa là gì??**
- . **Có thể dùng lại cây nến Phục Sinh cũ không?.**
- . **Câu “Ngài lại phục sinh có nghĩa là gì?.**
- . **Kiểm xác Chúa Giêsu sống lại từ cõi chết?**
- . Câu chuyện dạy con xin lỗi với bà lão...
- . Buổi gặp gỡ và trình bày về Bách hại Tôn giáo tại VN với Đại sứ Sam Brownback.
- . Sau hơn một thế kỷ mới tìm thấy thi hài Đấng đáng kính cha Phêrô Giản tử vì đạo
- . **CON ĐƯỜNG MẸ ĐÃ ĐI.**
- . Mẹ Maria trong giờ lâm tử của ta (Thơ)
- . Có Mẹ bình an (Thơ).
- . Diễm Tình ca Mân Côi (Thơ).
- . **VAI TRÒ CỦA DINH DƯỠNG.**
- . Chúc thư của người cha ung thư giai đoạn cuối viết cho con gái nhỏ.
- . Thiết bị phục hồi pin bị chai tới 95%.
- . Tin Thế giới
- . Tin Giáo Hội Hoàn vũ
- . Tin Giáo Hội Việt Nam.



# lá thư Dân Chúa

## Cùng chấp tay tha thiết nguyện cầu cho Tổ quốc VII mau thoát nạn cộng sản vô thần!

Quý độc giả thân mến, Dân Chúa online số 44 tháng 4.2019 mừng Chúa Phục Sinh khai hoàn, cứu chúng sinh khỏi ách nô lệ tội lỗi và mở đường vào cuộc sống vĩnh cửu. Xin thành tâm nguyện chúc quý độc giả và thân bằng quyến thuộc niềm vui và ơn an bình của Chúa “Đấng đã chịu nạn chịu chết và sống lại vì chúng ta”.

Tháng Tư cũng trùng vào dịp các cộng đồng người Việt Nam tỵ nạn tại hải ngoại cũng như hàng triệu quân cán chính của Việt Nam Cộng Hòa còn ở lại miền Nam tưởng niệm và cầu nguyện cho Tổ Quốc Việt Nam nhân ngày kỷ niệm năm thứ 44 biến cố đau thương 30.04.1975, NGÀY QUỐC HẬN .

Dân Chúa xin được hiệp thông một lòng một ý với hàng bao triệu đồng hương tỵ nạn cộng sản khắp năm châu bốn bể để thấp nén hương lòng thành kính tưởng niệm và cầu nguyện cho hàng trăm ngàn đồng bào thuyền nhân đã bỏ mình trên con đường vượt biên tìm tự do trên biển cả hay trong rừng xanh nước độc...

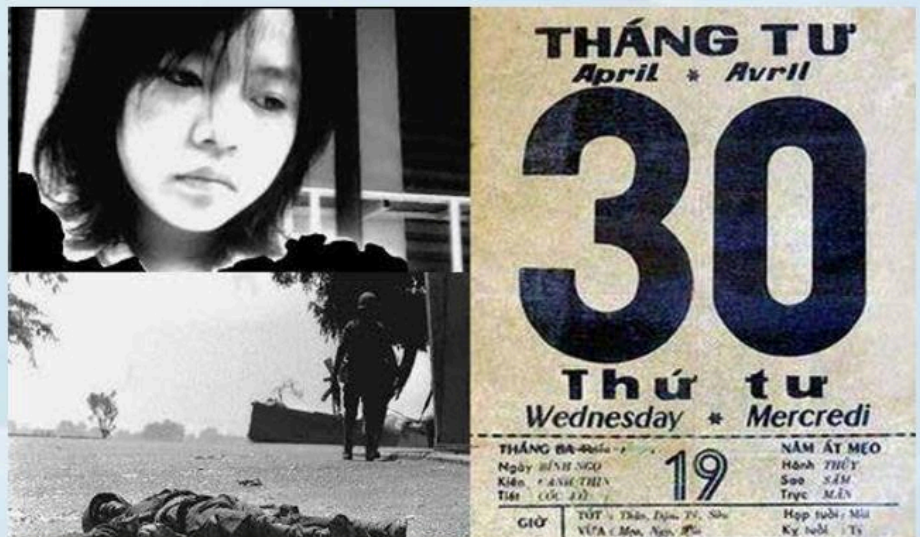
Không quên thành kính tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ quân cán chính Việt Nam Cộng Hòa đã bỏ mình vì Tổ quốc, đã hy sinh mạng sống cho chính nghĩa tự do và bao ngàn tù nhân “cải tạo” đã ngả gục đau thương trong các lao tù và trại cải tạo tàn ác của cộng sản sau biến cố tháng tư đen.

Cùng chấp tay tha thiết nguyện cầu cho Tổ quốc VN mau thoát ách cộng sản vô thần! Đã 44 năm “thống nhất đất nước” dưới ách thống trị

của chế độ cộng sản tam vô, Tổ quốc Việt Nam ngày nay đang càng lún sâu về mọi phương diện chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa! 90% biển đảo bị Trung cộng xâm lấn và tương lai Tổ quốc ngày càng đen tối!

Chính trong những ngày tháng kỷ niệm đau thương này, mỗi người dân và nhất là thế hệ trẻ cũng như con cháu cần phải nhìn lại quá khứ không phải để oán thù, nhưng để “ôn cố nhi tri tân”... Nhưng nếu muốn xây dựng tương lai, không thể bỏ qua và quên lãng lịch sử và các bài học đau thương trong quá khứ. Tất cả các dân nước trên thế giới đều ra công gắng sức bảo toàn chính sử...đều kỷ niệm những biến cố lịch sử đáng ghi nhớ của dân nước mình.

Chỉ có nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam từ 80 năm qua đang phản bội dân tộc, tiếp tay với giặc Tàu, ra công gắng sức bôi đen quá khứ oai hùng của Tiền Nhân, xóa bỏ công lao hàng ngàn năm anh dũng chống lại giặc Tàu phương Bắc, để bảo toàn giang sơn gấm vóc cho con cháu...Đây là bức tường lịch sử và văn hóa cuối cùng nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đang tiếp tay với





giặc Tàu phương Bắc để phá đổ, sau khi đã càng ngày càng lún sâu vào lệ thuộc chính trị và thông loạn kinh tế từ 44 năm “thống nhất”. Khiến thế hệ con cháu không còn biết đến chính sử! Hàng ngàn năm bị giặc Tàu đô hộ với ách thống trị tàn ác được thay thế bằng các trang ngục sử, khiến các thế hệ tương lai không còn biết đến mối hiểm họa Hán hóa và sự tàn ác của giặc Tàu!

Nhà cầm quyền cộng sản còn dã tâm sửa đổi tiếng mẹ đẻ, muốn thay chữ quốc ngữ bằng tiếng Hán trong các trường... bắt các em thiếu nhi học tập chữ Hán!!! Với bao nhiêu phim ảnh Tàu, sách chường Tàu, đầu óc của dân Việt Nam hiện nay đã dần dần bị nhập nhèm cách suy nghĩ và làm quen với văn hóa Tàu!!! Những gì là quốc hồn quốc túy“ đang dần dần bị thay thế bằng “Hán hồn Hán túy“ một cách vô cùng thâm độc và lâu bền!

Trong chiều hướng trên đây, Dân Chúa cho đăng bài nghiên cứu của tác giả Vũ Văn An trong Vietcatholic với tựa đề: “Một trăm năm Công Giáo chống chủ nghĩa Cộng Sản” với xác tín rằng: “Giáo Hội chưa bao giờ bị lừa bởi những trò bịp bợm của chủ nghĩa xã hội và cộng sản. Ngay từ đầu, hết thông điệp này đến thông điệp nọ đã phê phán ý thức hệ sai lầm của Marx và Hegel. Thực vậy, Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo nói rõ: “Giáo Hội vốn bác bỏ các ý thức hệ toàn trị và vô thần có liên hệ với ‘chủ nghĩa cộng sản’ hay ‘chủ nghĩa xã hội’ ‘thời nay’” (số 2425).

Vào Năm 1878, Đức Giáo Hoàng Leo XIII viết về các sự ác của chủ nghĩa xã hội trong “Quod Apostolici Muneris” (Về Chủ Nghĩa Xã Hội). Ngài bắt đầu thông điệp bằng cách nói tới “nạn đại dịch chết người đang lan vào chính kết cấu xã hội con người và dẫn nó tới bờ tiêu diệt”... Thông điệp cũng cảnh giác rằng các người xã hội chủ nghĩa tìm cách tiêu diệt hôn nhân và gia đình. Đối với các người xã hội chủ nghĩa, không thể có bất cứ lòng trung thành gắn bó nào đối với Thiên Chúa và gia đình, mà chỉ trung thành gắn bó với Nhà Nước đầy quyền năng mà thôi. Đức Giáo Hoàng Piô XI để lại lời phê phán nghiêm khắc nhất của ngài đối với “đại dịch Cộng Sản”. Ngài mô tả nó bằng những dòng và những đoạn như: “cuộc đấu tranh giai cấp không

ngừng nghỉ và cuộc tận diệt tuyệt đối quyền tư hữu”; “sử dụng mỗi một và mọi phương tiện, cả các phương tiện bạo động nhất”; “sự độc ác và bất nhân của nó”; “cuộc sát hại và tiêu diệt kinh hoàng”; “nó công khai thù nghịch đối với Giáo Hội Thánh Thiện và với chính Thiên Chúa”; “đặc điểm vô đạo đức và vô đạo lý của chủ nghĩa cộng sản”; “dùng bạo lực và sát hại, nó tìm cách tiêu diệt cả xã hội”; “dọn đường cho việc lật đổ và tiêu diệt xã hội”...

Năm 1937, ngài ban hành một thông điệp khác, “Divini Redemptoris”, về chủ nghĩa cộng sản vô thần. Ngài không cần gìn giữ ý tứ chi nữa. Ngài khuyên “các tín hữu đừng để mình bị đánh lừa! Chủ nghĩa cộng sản sai lầm từ nội tại, và không ai sẵn sàng muốn cứu nền văn minh Kitô Giáo lại có thể hợp tác với nó trong bất cứ việc gì”. “Nó là một hệ thống đầy sai lầm và nguy hiểm”. Thông điệp này nhằm trực tiếp vào “mối nguy hiểm cận kề” đặt ra bởi “chủ nghĩa cộng sản Bôn-xê-vích và vô thần, nhằm lật nhào trật tự xã hội và phá hoại chính các nền tảng của nền văn minh Kitô Giáo”. Chủ nghĩa cộng sản đặc biệt xảo quyệt khi nó “cướp mất mọi phẩm giá của con người nhân bản”. “Không hề có sự thừa nhận bất cứ quyền lợi nào của cá nhân trong mối tương quan của họ với tập thể”. Trong tập thể, “mọi hình thức tư hữu đều bị nhỏ rẽ”.

Năm 1991, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II ban hành thông điệp “Centesimus Annus” nhân kỷ niệm năm thứ 100 của thông điệp Rerum Novarum. Nó nhắc lại giáo lý Công Giáo dạy rằng vấn đề gốc rễ của chủ nghĩa toàn trị hiện đại là sự phủ nhận phẩm giá siêu việt của con người nhân bản... Chủ nghĩa quân phiệt và cuộc đấu tranh giai cấp của chủ nghĩa Mác được dẫn khởi từ “cùng một gốc rễ, tức là chủ nghĩa vô thần và sự khinh miệt đối với con người nhân bản, những chủ nghĩa đặt nguyên tắc bạo lực lên trên nguyên tắc lý trí và luật pháp”.

Như vậy, dịp kỷ niệm 44 năm biến cố 30.04.1975 là dịp để cầu nguyện và ôn lại những bài học lịch sử, đồng thời cảnh giác với sai lầm nguy hiểm của các chiêu bài hòa giải dân tộc giả tạo và một chiều của nhà cầm quyền csVN...

**Lm. Chủ nhiệm**



## Lịch Phụng vụ tháng Tư - 2019

**Ý chung:** Cầu cho các bác sỹ, các thầy thuốc và những người hoạt động nhân đạo tại các nơi đang diễn ra chiến tranh, là những người chấp nhận nguy hiểm đến tính mạng để cứu giúp những người khác

- Thứ hai 1 Is 65, 17-21 ; Tv 29 ; Ga 4, 43-54
- Thứ ba 2 Thánh Phanxicô Paola, ẩn tu Ed 47,1-9.12 ; Tv 45 ; Ga 5,1-16
- Thứ tư 3 Is 49,8-15 ; Tv 144; Ga 5,17-30
- Thứ năm 4 Thánh Isidôro (Isidore) Xh 32,7-14 ; Tv 105; Ga 5,31-47
- Thứ sáu 5 Thánh Vincent Ferrier Kn 2,1a. 12-22 ; Tv 33 ; Ga 7,1-2.10.14.25-30
- Thứ bảy 6 Gr 11,18-20; Tv 7 ; Ga 7,40-53
- **Chúa Nhật 7 V Mùa Chay Is 43,16-21 ; Tv 125 ; Pl 3,8-14 ; Ga 8,1-11**
- Thứ hai 8 Đn 13,1-9.15-17.19-30.33-62 ; Tv 22 ; Ga 8, 12-20
- Thứ ba 9 Ds 21,4-9 ; Tv 101 ; Ga 8,21-30
- Thứ tư 10 Đn 3,14-20.91-92.95 ; Dn 3 ; Ga 8,31-42
- Thứ năm 11 Thánh Stanislas St 17,3-9 ; Tv 104; Ga 8,51-59
- Thứ sáu 12 Gr 20,10-13 ; Tv 17 ; Ga 10,31-42
- Thứ bảy 13 Thánh Martin I Ed 37,21-28 ; Gr 31 ; Ga 11,45-57

### ■ **Chúa Nhật 14 Lễ Lá Tưởng Niệm cuộc Thương Khó của Chúa**

**Kiêu : Lc 19,28-40**

**Lễ : Is 50, 4-7 ; Tv 21 ; Pl 2, 6-11 ; Lc 22,14 - 23,56**

- Thứ hai 15 Tuần Thánh Is 42,1-7; Tv 26 ; Ga 12,1-11
- Thứ ba 16 Tuần Thánh Is 49, 1-6 ; Tv 70 ; Ga 13,21-33.36-38
- Thứ tư 17 Tuần Thánh Is 50,4-9a ; Tv 68 ; Mt 26,14-25

### □ **Thứ năm 18 Tuần Thánh - Thánh lễ Tiệc Ly**

Xh 12,1-8.11-14 ; Tv 115; 1Co 11,23-26 ; Ga 13,1-15

### ■ **Thứ sáu 19 Tuần Thánh - Giữ Chay và Kiêng thịt**

Is 52,13 - 53,12 ; Tv 30 ; Dt 4,14-16 - 5,7-9 ; Ga 18,1 - 19,42

- **Thứ bảy 20 Lễ Vọng Phục Sinh** St 1,1-2,2 ; Tv 103 ; St 22,1-18; Tv 15; Xh 14,15-15,1a; Xh 15 ; Is 54,5-14 ; Tv 29 ; Is 55,1-11 ; Is 12 ; Ba 3,9-15.32-4,4 ; Tv 18B ; Ed 36,16-17a. 18-28 ; Tv 41-42 hay Tv 50 ; Rm 6, 3b-11 ; Tv 117 ; Lc 24,1-12

### □ **Chúa Nhật 21 Đại Lễ Mừng Chúa Phục Sinh**

**Cv 10, 34a.37-43 ; Tv 117; Cl 3,1-4 hay 1Co 5,6b-8 ; Ca Tiến Lên ; Ga 20, 1 -9**

### **Tuần Bát Nhật Phục Sinh**

- Thứ hai 22 Cv 2,14.22b-33 ; Tv 15 ; Mt 28,8-15
- Thứ ba 23 Cv 2,36-41 ; Tv 32 ; Ga 20,11 -18
- Thứ tư 24 Cv 3,1-10 ; Tv 104 ; Lc 24,13-35
- Thứ năm 25 Cv 3,11-26; Tv 8 ; Lc 24, 35-48
- Thứ sáu 26 Cv 4,1-12 ; Tv 117 ; Ga 21,1-14
- Thứ bảy 27 Cv 4,13-21 ; Tv 117 ; Mc 16, 9-15
- **Chúa Nhật 28 II Phục Sinh Cv 5,12-16 ; Tv 117 ; Kh 1,9-11a.12 13.17-19 ; Ga 20,19-31**
- Thứ hai 29 Thánh Catherine de Sienne 1Ga 1,5 - 2, 2 ; Tv 102 ; Mt 11,25-30
- Thứ ba 30 Thánh Piô V Giáo hoàng Cv 4,32-37; Tv 92; Ga 3,7b-15



## Suy tư Năm Mục vụ Gia đình 2019



### Bài 4

## ĐỒNG HÀNH VỚI CÁC GIA ĐÌNH GẶP HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN

Những người gặp nạn bị thương cần được tiếp cận cứu giúp như trong dụ ngôn Người Samaritanô nhân hậu. Những gia đình gặp khó khăn trong tình trạng chông chênh cần được đồng hành sát sao hơn. Đức thánh cha Phanxicô đặc biệt nhạy cảm mời gọi các cộng đoàn Hội thánh gia tăng đáp lại những người này bằng sự đồng hành:

“Hội thánh cũng phải đồng hành bằng sự ân cần chăm sóc những đứa con yếu đuối nhất của mình, vốn ghi dấu bởi tình yêu bị tổn thương và lạc lối, bằng cách khôi phục lại cho họ niềm tin và hi vọng, như ánh sáng của một ngọn hải đăng hoặc một ngọn đuốc được đặt giữa mọi người hầu soi sáng cho những người đã lầm đường lạc lối hoặc đang ở giữa bão tố cuộc đời” (Amoris laetitia (AL), 291).

Điều lưu ý mục vụ đầu tiên là làm sao để giúp cho con người cảm nhận sự hiện diện gần gũi của Chúa Giêsu trong hoàn cảnh khó khăn, đau khổ của họ. “Cần đón tiếp và trân trọng nỗi đau khổ của những người phải gánh chịu li hôn, li dị hoặc bị ruồng bỏ một cách bất công, hoặc buộc phá vỡ cuộc chung sống do sự ngược đãi của người phối ngẫu kia” (AL 242).

Những hoàn cảnh đặc biệt nghiêm trọng cần quan tâm đầu tiên là:

- Những người di dân. Trong việc đồng hành với người di dân đòi hỏi phải có một mục vụ chuyên biệt cho các gia đình di dân lẫn cho cả các thành viên của gia đình còn ở lại nơi nguyên quán của họ (AL 46).

- Những người sống cuộc hôn nhân hỗn hợp có thể góp phần cho trào lưu đại kết, nên tìm cách để có sự cộng tác chân tình giữa thừa tác viên Công giáo và thừa tác viên không Công giáo, từ thời gian chuẩn bị hôn nhân cho tới lễ cưới (x. Familiaris consortio, 78). Về hôn phối khác đạo hay khác tín ngưỡng, đây là nơi ưu việt cho cuộc đối thoại liên tôn, sự tự do tôn giáo là điều thiết yếu cần được tôn trọng, nhưng người Công giáo phải có khả năng đem Tin mừng cắm sâu vào gia đình, như thế mới mong có thể giáo dục con cái họ theo đức tin Kitô giáo (x. AL 247-248).

- Những gia đình đang tang chế (Al 253-258)... Những trường hợp khó khăn đặc biệt khác như hôn nhân đổ vỡ, gia đình với cha/mẹ đơn thân, quan tâm cách riêng tới những người li hôn và là nạn nhân trong nạn phá thai.

Từng người, từng trường hợp cần quan tâm nâng đỡ cách khác nhau. Cộng đoàn nhỏ ở địa phương và các cặp vợ chồng khác đồng hành với những gia đình gặp khó khăn là điều rất quan trọng và có ý nghĩa, biết đáp ứng các nhu cầu mục vụ cấp bách liên hệ đến thực tế nhân bản của đời sống các gia đình khó khăn, không để họ cô đơn, không định hướng, không được nâng đỡ.

- Đối với trường hợp li hôn, Đức thánh cha khuyên những tín hữu này không “bước thêm một bước nữa” đồng thời tìm đến với Hội thánh để được đồng hành sống đức tin phù hợp. Trong thực tế, nói chung, hiếm có những người chịu cảnh sống đơn độc sau bị kịch li hôn đau đớn, mà sống gần gũi với cộng đoàn. Những người li thân sống đúng như Giáo luật định (đ.1152-1157), thực tế cũng hiếm và cũng không có được sự đồng hành nào từ phía cộng đoàn thân quen. Thật đáng tiếc phải nhìn nhận thực trạng li hôn



phổ biến hiện nay. Sau li hôn, hoặc họ bị té ngã rơi sâu vào nỗi cô đơn hoặc dấn thân vào một cuộc kết hợp mới. Đó là những hoàn cảnh khó khăn xảy ra nhiều mà Hội thánh cần ưu tiên quan tâm đồng hành.

- Những người li dị không tái hôn được nhìn nhận thường là “những chứng nhân của lòng trung thành trong hôn nhân, cần được khích lệ tìm thấy trong Thánh Thể lương thực nâng đỡ tình trạng hiện tại của họ. Cộng đoàn địa phương và các mục tử phải đồng hành với những người này một cách ân cần, nhất là khi họ có con cái hoặc lâm cảnh nghèo túng cùng cực” (AL 242). Con cái của họ phải chịu những chấn thương trầm trọng với nhiều hậu quả khôn lường, là những nạn nhân vô tội đáng thương nhất, cũng ít thấy có những giúp đỡ thích hợp từ phía Giáo hội. Đức thánh cha rất quan tâm và muốn Hội thánh “không ngừng lên tiếng nhân danh những con người dễ bị tổn thương nhất, đó là những đứa con thường phải âm thầm đau khổ” (AL 246). Các trung tâm, các văn phòng tham vấn về đời sống gia đình, các cộng đoàn Giáo hội cơ bản, các hiệp hội tại giáo xứ, giáo phận, cần quan tâm đến khía cạnh mục vụ đặc biệt này.

## Kết luận:

Mỗi bước đồng hành có tốt hay không là do người ta tiến gần hơn hay xa rời mục đích sau cùng, là hội nhập trọn vẹn vào Hội thánh qua bí tích Giao hòa và Thánh Thể. Thế nhưng, trong thực tế nhiều trường hợp người ta không thể tái hợp với người phối ngẫu trước; cho dầu thế, cũng không bao giờ thất vọng mà ngừng tiến tới trong hành trình Hiệp thông. Khả năng đó đã hàm ẩn ngay từ đầu trong lời hứa hôn, với sự trợ giúp của Chúa Giêsu, họ nói tiếng xin vâng đến trọn đời “bất chấp tất cả”. Chính ân sủng của bí tích hôn phối hoạt động trong hướng đó, mời gọi họ xây dựng trên nền tảng Chúa đã thiết lập những mối kết hợp duy nhất khả dĩ bảo vệ gia đình. “Sự kết hợp đã là hiện thực và không thể rút lại, được Bí tích Hôn nhân xác nhận và thánh hiến” (AL

218). Những người trong hoàn cảnh “trái qui tắc” được giúp phân định và được Chúa thúc đẩy bước trên con đường hoán cải và được tái sinh như người con hoang đàng trở về được Cha chạy ra đón nhận: cho “xỏ nhẫn, mặc áo đẹp” có nghĩa là, đối với Chúa họ vẫn còn phẩm giá của con cái và của người hôn phu/hôn thê.

## Câu hỏi gợi ý suy tư và thảo luận

1. Anh /chị cho biết những khó khăn, thách đố nào có thể gặp trong các gia đình di dân. Anh chị, gia đình, cộng đoàn Giáo hội địa phương nên làm gì, làm thế nào để giúp đỡ anh chị em ấy?

2. Anh/chị cho biết những khó khăn, thách đố nào có thể thường gặp trong cuộc sống hôn nhân - gia đình của các cặp hôn nhân hỗn hợp (với người Tin lành,...) và với người khác đạo. Hội thánh và các cộng đoàn Hội thánh địa phương đã làm gì và sẽ làm gì để đồng hành với họ?

3. Các mục tử và cộng đoàn Hội thánh địa phương đã đối xử thế nào với những anh chị em li dị, li dị tái hôn, hay sống một kết hợp mới, “trái qui tắc”? Làm thế nào để giúp họ hội nhập ngày một sâu xa hơn vào đời sống của Giáo hội?

**Ủy ban Mục vụ Gia đình**





# Sứ điệp ĐTC Phanxicô nhân Ngày Cầu nguyện cho ơn gọi lần thứ 56

**Đ**TC kêu gọi các bạn trẻ đừng giả điếc đối với tiếng gọi của Chúa, đừng thối lui khi Chúa kêu gọi và hãy chấp nhận liều mạng đáp lại tiếng Chúa gọi.

ĐTC đưa ra lời nhắn nhủ trên đây trong sứ điệp công bố hôm 8-3-2019, nhân Ngày Thế giới cầu cho ơn gọi lần thứ 56 sẽ được cử hành vào chúa nhật thứ 4 Phục Sinh, 12-5 tới đây, về đề tài "Can đảm liều vì lời hứa của Thiên Chúa".

## Ơn gọi: sáng kiến yêu thương của Thiên Chúa

Trong sứ điệp, ĐTC giải thích rằng "Tiếng Chúa gọi không phải là một sự xen mình của Thiên Chúa vào trong tự do của chúng ta, không phải là một "cái lồng" hay một gánh nặng chất trên chúng ta. Trái lại đó là một sáng kiến yêu thương qua đó, Thiên Chúa đến gặp và mời gọi chúng ta đi vào một dự phóng lớn, và Chúa muốn chúng ta tham dự vào, mở ra cho chúng ta chân trời một biển khơi rộng lớn hơn và một mẻ cá dồi dào".

## Chúa mời gọi chúng ta đi xa hơn

ĐTC nêu nhận xét: "Chúa không muốn chúng ta cam chịu mỗi ngày sống và suy nghĩ rằng xét cho cùng, chẳng có gì đáng chúng ta hăng say dấn thân và đập tắt những bản khoả ray rứt trong con tim tìm kiếm những con đường mới cho hành trình của chúng ta... Ơn gọi, xét cho



cùng, là một lời Chúa mời gọi chúng ta đừng dừng lại trên bờ vớt lưới cầm trong tay, trái lại hãy theo Chúa dọc theo con đường Chúa muốn dành cho chúng ta, cho hạnh phúc của chúng ta và cho thiện ích của những người ở cạnh chúng ta.. Dĩ nhiên, đón nhận lời hứa ấy đòi chúng ta phải can đảm chọn lựa. Các môn đệ đầu tiên, khi nghe Chúa gọi tham gia vào một giấc mơ lớn hơn, họ đã "bỏ thuyền bỏ lưới ngay và đi theo Chúa" (Mt 1,18).

## Cần chấp nhận liều khi đáp lại ơn Chúa gọi

ĐTC giải thích rằng "Điều ấy có nghĩa là để đón nhận tiếng Chúa gọi, cần liều chính bản thân, chấp nhận đương đầu với một thách đố mới; cần từ bỏ tất cả những gì cột chúng ta vào một con thuyền nhỏ, cản ngăn không để chúng ta thực hiện một sự chọn lựa chung kết; chúng ta được yêu cầu có thái độ táo bạo thúc đẩy chúng ta mạnh mẽ khám phá dự phóng của Thiên Chúa dành cho cuộc đời chúng ta".

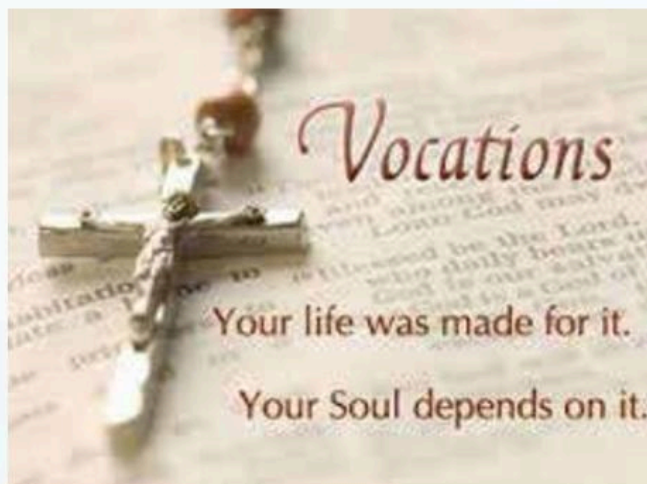
## Mời gọi các bạn trẻ đáp lại ơn Chúa gọi

ĐTC kết luận rằng: "Không có niềm vui nào lớn hơn là chấp nhận liều mạng vì Chúa! Đặc biệt với các bạn là những người trẻ, tôi muốn nói: các bạn đừng điếc đối với tiếng Chúa gọi!



Nếu Chúa gọi các bạn đi theo con đường này, các bạn đừng rút mái chèo lên thuyền, những hãt tín thác vào Chúa. Các bạn đừng để mình bị lây sợ hãi làm các bạn tê liệt đứng trước những đỉnh cao mà Chúa đề nghị với các bạn. Hãt luôn nhớ rằng, với những người bỏ lưới, bỏ thuyền để theo Chúa, Ngài hứa cho họ niềm vui của một cuộc sống mới, làm cho tâm hồn được đầy tràn và Chúa linh hoạt hành trình của họ” (Rei 8-3-2019)

**G. Trần Đức Anh OP - Vatican**



## **ĐTC phát động chương trình hòa bình của giới trẻ**

**Đ**TC phát động dự án quốc tế "kế hoạch hóa hòa bình" và cổ vũ việc hỗ trợ tinh thần sáng tạo và sức mạnh của giới trẻ.

### **Tổ chức Scholas Occurrentes**

Ngài bày tỏ lập trường trên đây trong cuộc viếng thăm chiều thứ năm, 21-3-2019, tại trụ sở Roma của tổ chức Scholas Occurrentes (Liên minh quốc tế các trường học).

Tổ chức này do chính ĐTC thành lập cách đây 20 năm khi còn là TGM giáo phận Buenos Aires bên Argentina, với mục đích cống hiến những kinh nghiệm giáo dục dựa trên sự tham gia và dẫn thân của mỗi người, theo một kiểu mẫu huấn luyện dựa trên gặp gỡ, đối thoại và tôn trọng sự khác biệt.

Tổ chức này ngày càng bành trướng, qui tụ hơn 450 ngàn cơ quan giáo dục tại 190 quốc gia, biến thế giới thành một lớp học không có vách tường, trong đó, tất cả các trẻ em, nhất là những em nghèo nhất, có thể sống và hoạt động dưới dấu chỉ hòa bình và công ích.

Scholas Occurrentes ngày nay cũng là một tổ chức thuộc quyền Tòa Thánh. Hồi tháng 6 năm ngoái (2018) ĐTC đã đặt trụ sở Roma của tổ chức này tại khu vực San Callisto ở Roma, thuộc lãnh thổ ngoại biên của Vatican và đây là lần thứ 4 ngài đến thăm trụ sở này.

### **Dự án quốc tế "Kế hoạch hòa bình"**

Dự án quốc tế "Kế hoạch hóa hòa bình" nhằm giúp hàng triệu thanh thiếu niên, trong năm học, học cách viết thảo chương với một viễn tượng luân lý đạo đức, dẫn thân tìm kiếm hòa bình.

Trong số các dự án được ĐTC khai mạc chiều 21-3-2019, có một hành trình huấn luyện trong một nữ đan viện Biển Đức ở thành Pistoia, trung Italia, một trung tâm giúp các nạn nhân bị dọa nạt trên Internet tại thành Milano, bắc Italia.

### **Đối thoại qua video viễn liên**

Đến nơi vào lúc 4 giờ chiều, ĐTC đã đối thoại qua hệ thống Video viễn liên với các bạn trẻ thuộc các trụ sở mới ở Brazil, Panama, Bồ đào





Nha, Rumani và Italia, thuộc tổ chức Scholas liên minh các trường học.

Trong dịp này ngài cũng đã chúc lành cho tất cả các sáng kiến khác nhằm đối thoại, giáo dục, các sáng kiến thuộc lãnh vực âm nhạc, nghệ thuật, kỹ thuật.

## Phản đối nhưng xây dựng

Trong cuộc trao đổi, có lúc ĐTC nói: "Chúng ta đã thấy trong những ngày này những người trẻ tại nhiều thành phố đã xuống đường để bảo vệ môi trường, để bảo vệ trái đất. Các bạn trẻ có một thứ quyền không thể tưởng tượng nổi, họ có tinh thần sáng tạo, và chúng ta cần nâng đỡ, giúp họ đẩy mạnh tinh thần sáng tạo ấy, đừng

thuần hóa họ. Các bạn trẻ không phải là tương lai, nhưng là hiện tại, là ngày hôm nay, là thời điểm hiện tại của Thiên Chúa".

ĐTC cũng cảnh giác rằng "Phản đối là điều tốt, nêu rõ những lý lẽ của mình, nhưng phản đối mà thôi thì vẫn chưa đủ, còn phải xây dựng nữa. Và khi ta làm việc để cùng nhau xây dựng điều gì đó, có thể là ta phạm hàng ngàn sai lầm. Nhưng chẳng thành phạm lỗi lầm khi làm một cái gì đó, thì vẫn hơn là khoanh tay không làm gì" (Rei 21-2-2019)

**G. Trần Đức Anh OP**

(vaticannews 22.03.2019)

# ĐTC Phanxicô và con đường hạnh phúc đích thực

**N**gày Thế giới Hạnh phúc được cử hành vào ngày 20 tháng ba. Nhân dịp này Vatican News thu thập 10 điều răn của niềm vui được rút ra từ giáo huấn của ĐTC Phanxicô.

Trong Sứ điệp gửi cho Đại hội Giới trẻ Thế giới 2015, ĐTC khẳng định: "Tìm kiếm hạnh phúc là một ước muốn chung của tất cả mọi người, mọi lứa tuổi, mọi thời gian; bởi vì chính Thiên Chúa đã đặt trong tâm hồn mỗi người một ước muốn không thể phủ nhận đó là hạnh phúc. Tâm hồn chúng ta không ngừng tìm kiếm điều

tốt đẹp, làm cho chúng ta thỏa mãn cơn khát vô tận". Đây chính là hoài niệm vô hình về Đấng đã tạo dựng chúng ta, Đấng là tình yêu, niềm vui, sự bình an, sự thật, vẻ đẹp. Sau đây là 10 điểm suy tư của ĐGH về chủ đề hạnh phúc.

## 1. Khởi đầu của niềm vui là bắt đầu chú ý đến người khác

Con đường của hạnh phúc bắt đầu bằng việc lội ngược dòng: cần phải đi từ sự ích kỷ đến việc nghĩ đến người khác. Các thánh sống trong sa mạc đã nói: thật buồn khi con người chỉ nghĩ đến chính mình. ĐTC giải thích: "Khi đời sống nội tâm đóng kín cho chính lợi ích cá nhân và không còn chỗ cho người khác, chúng ta không hưởng sự ngọt ngào của tình yêu. Thực vậy người ta không thể hạnh phúc một mình.

ĐTC mời gọi khám phá lại lòng quảng đại, bởi vì "Thiên Chúa yêu thương những ai trao ban với niềm vui" (2Cr 9,7). Cần phải thắng cảm dỗ đóng kín chính mình, sống cô lập, quá tự tin vào chính mình, bởi vì chúng ta cần tình huynh đệ. Cuộc sống có ý nghĩa khi "tìm kiếm điều tốt cho người thân cận", ước muốn cho người khác hạnh phúc.





## 2. Xua tan sầu muộn

ĐTC thích trích dẫn một đoạn trong sách Huấn ca 14, 11.14: “Con ơi, nếu có thể hãy làm cho đời con được tốt đẹp...Đừng từ chối không hưởng một ngày hạnh phúc”. “Thiên Chúa muốn các con cái Người được hạnh phúc cả ở đời này nữa, mặc dù họ được kêu gọi để hưởng sự viên mãn trong cõi vĩnh cửu, vì Người đã tạo dựng nên mọi sự “cho chúng ta hưởng dùng”. Trong Sứ điệp gửi cho Đại hội Giới trẻ Thế giới 2015 ĐTC nhắc nhở: “Kitô giáo không bao gồm một loạt những điều cấm, ngăn cản ước muốn hạnh phúc của con người, nhưng là một kế hoạch cuộc sống quyến rũ tâm hồn chúng ta. Bởi vậy Kitô hữu hãy xua đuổi cảm dỗ thâm hiểm của sầu muộn. Thiên Chúa muốn điều tích cực cho chúng ta, đó là niềm vui đơn giản trong những điều bé nhỏ hàng ngày và không phải là những tù nhân của những biến chứng vô tận và những tư tưởng tiêu cực. Có một câu nói nổi tiếng: Sự thánh thiện đích thực đó là niềm vui, bởi vì một vị thánh buồn là một vị thánh đáng buồn”.

## 3. Không phải quyền lực, thành công hay tiền bạc, nhưng tình yêu mang lại niềm vui

ĐTC nhấn mạnh: “Hạnh phúc không phải là một thứ được mua ở siêu thị, hạnh phúc chỉ đến khi yêu và được yêu thương” (Hành hương Macerata-Loreta, 9/6/2018). “Khi chúng ta tìm kiếm thành công, niềm vui một cách ích kỷ, chúng ta tạo nên những thần tượng, chúng ta có thể trải nghiệm những giây phút say sưa thỏa mãn, nhưng đó là một cảm giác hài lòng giả dối; cuối cùng chúng ta trở thành nô lệ, nó không bao giờ làm chúng ta hài lòng, chúng ta bị thúc đẩy tiếp tục tìm kiếm ngày càng nhiều hơn” (Sứ điệp gửi cho Đại hội Giới trẻ Thế giới 2014)

“Niềm vui không phải là sự say sưa trong một khoảnh khắc, nó là một điều khác! niềm vui thực sự không đến từ những cái có hoặc không, Không! Niềm vui được sinh ra từ cuộc gặp gỡ, từ mối tương quan với người khác, nảy sinh từ việc cảm nhận được đón nhận, được yêu và từ



việc đón nhận, thấu hiểu và từ tình yêu; điều này không phải diễn ra trong một khoảnh khắc, nhưng từ điều khác, cái khác đó là một con người. Niềm vui nảy sinh từ một gặp gỡ vô điều kiện. Phù du, chốc lát không mang lại hạnh phúc, nhưng chỉ có tình yêu làm thỏa mãn cơn khát vô tận có trong chúng ta” (Huấn dụ dành cho các chủng sinh 6/7/2013)

## 4. Có óc hài hước

ĐTC khẳng định: “Con đường của niềm vui được thực hiện với óc hài hước: biết cười trong mọi sự, cười với người khác, và cười với chính mình, tất cả là nền tảng của con người, là một thái độ “gần với ân sủng”. Đó là niềm vui được Thánh Thần sinh ra. Không xa rời thực tế, nhưng chúng ta có khả năng chiếu sáng cho người khác bằng một tinh thần tích cực và tràn đầy niềm hy vọng”.

ĐTC nói: “Khi chúng ta nhìn vào gương, hãy tự cười với mình, nó sẽ làm cho chúng ta cảm thấy tốt hơn. ĐGH Biển Đức XVI đã trích dẫn một câu nói của Chesterton: Bạn biết tại sao các thiên thần bay? Bởi vì các ngài nhẹ nhàng. Và ĐGH Biển Đức XVI nói thêm: Bởi vì chúng ta quá xem trọng bản thân, chúng ta có thể bay nhiều hơn một chút, nếu chúng ta không cho mình là người quá quan trọng”.

## 5. Lòng biết ơn

Niềm vui cũng là khả năng nhận ra những món quà chúng ta có được mỗi ngày. Đó là sự ngạc





nhiên trước vẻ đẹp cuộc sống, những điều vĩ đại và nhỏ bé lấp đầy những ngày sống của chúng ta. ĐTC đưa ra mẫu gương của thánh Phaxicô Assisi, người có khả năng động lòng biết ơn trước một mẫu bánh mì cứng ngắc, hoặc hân hoan chúc tụng Thiên Chúa chỉ vì một ngọn gió nhẹ nhàng vuốt ve khuôn mặt ngài (Tông huấn *Gaudete et exsultate*, 127)

“Đôi khi buồn rầu có liên hệ với sự vô ơn của chúng ta, vì chúng ta chỉ biết nghĩ đến mình nên không thể nhận ra hồng ân của Thiên Chúa” (*Gaudete et exsultate*, 126). Ngược lại, sống niềm vui là “khả năng nắm cảm điều thiết yếu” với sự tiết độ và chia sẻ những gì mình có, luôn làm mới “sự ngạc nhiên mỗi ngày cho sự tốt lành, không làm cho mình trở nên nặng nề vì phạm ăn. Một tâm hồn biết nhận ra điều tốt đẹp, biết cảm ơn và ngợi khen là một tâm hồn biết vui mừng” (Kinh Truyền Tin 29/01/2017)

## 6. Biết tha thứ và xin tha thứ

ĐTC nói về niềm vui của người biết tha thứ và xin tha thứ: “Trong một tâm hồn đầy giận dữ và hiểm thù không có chỗ cho hạnh phúc. Ai không biết tha thứ, thì làm cho chính mình bị tổn thương trước. Oán giận nảy sinh sầu khổ. Cội nguồn của niềm vui này là ở chỗ hiểu được rằng chúng ta được Thiên Chúa tha thứ. ĐTC trích sách ngôn sứ Sophonia chương 3, câu 14,15: “Hãy vui lên, hãy hân hoan vì Thiên Chúa không kết án người” nghĩa là “Thiên Chúa đã tha thứ cho người, Người đã quên tội người”.

ĐTC nói: “Nhưng thật không may, đôi khi chúng ta không nhận ra sự tha thứ của Thiên Chúa, điều này có thể thấy nơi những khuôn mặt buồn rầu của chúng ta. Chúng ta hãy nhớ một triết gia đã nói: Các Kitô hữu nói rằng họ có một Đấng Cứu Chuộc; tôi tin điều họ nói, khi tôi nhìn thấy những khuôn mặt được cứu chuộc, niềm vui vì được cứu chuộc. Như thế, sự tha thứ đó là mở rộng trái tim, chia sẻ, trao ban ban sự thanh thần và an bình”.

## 7. Niềm vui dẫn thân và nghỉ ngơi

ĐTC mời gọi chúng ta trải nghiệm niềm vui trong khi làm việc với người khác và vì người khác xây dựng một thế giới công bằng và huynh đệ hơn. Nghĩa là dẫn thân mỗi ngày với tinh thần của các Mối phúc: đây là “con đường của hạnh phúc đích thực” mà Chúa Giêsu đã chỉ ra. Đây là một cuộc cách mạng, một khuôn mẫu hạnh phúc đối lập với “tư tưởng thống trị”.

Những người hạnh phúc là những người sống khiêm nhường, giản dị, dành chỗ cho Thiên Chúa, biết khóc với người khác cũng như lỗi lầm của họ, luôn khiêm nhường, đấu tranh cho công lý, có lòng thương xót, gìn giữ con tim trong sạch, hoạt động cho bình an và luôn vui tươi, không oán giận ngay cả khi đau khổ, đáp trả điều xấu bằng điều tốt.

Các Mối phúc “không đòi hỏi những cử chỉ nổi bật”, không phải là những hành động anh hùng, nhưng đó là một lối sống của những ai cần đến Thiên Chúa. Những người sống đơn giản, cũng hít thở bầu khí ô nhiễm của cái xấu trong thế giới, nhưng trong hành trình không bao giờ mất định hướng vào Chúa Giêsu”. Những người này luôn ở với Chúa Giêsu trong những lúc mệt mỏi nhưng cũng ở với Ngài trong những giây phút nghỉ ngơi để đón nhận niềm vui và tiếp tục cuộc hành trình.

## 8. Cầu nguyện và tình huynh đệ

Con đường dẫn đến niềm vui đôi khi gặp khó khăn và thử thách làm cho chúng ta chán nản. ĐTC đưa ra hai chỉ dẫn để không đánh mất niềm hy vọng: kiên trì cầu nguyện và không đi một



## Thời sự Giáo Hội

mình. ĐTC khẳng định: “Chúng ta có thể tin chắc rằng Thiên Chúa đáp lại lời cầu nguyện của chúng ta, ngay cả đôi khi nó khô khan”. Cầu nguyện làm thay đổi thực tế, chúng ta không được quên điều này. Hoặc là thay đổi những sự kiện xung quanh ta hoặc là thay đổi tâm hồn chúng ta. Cầu nguyện là sự chiến thắng trên sự cô đơn và thất vọng.

Điều chỉ dẫn thứ hai đó là có một ai đó trong cuộc sống giúp chúng ta đứng dậy bởi vì Thiên Chúa cứu độ chúng ta từ một dân tộc. ĐTC nhắc nhở phải canh phòng không rơi vào cám dỗ của cá nhân chủ nghĩa. Đừng để thế giới làm cho chúng ta tin rằng tốt hơn đi một mình. Một mình không bao giờ đến đích. Đúng vậy, bạn có thể đến và có thành công trong cuộc sống, nhưng không có tình yêu, không có bạn đồng hành, không thuộc về một dân, không có những kinh nghiệm tốt đẹp khi đi cùng với người khác. Không thể đi một mình.

## 9. Phó thác trong tay Thiên Chúa

Trong cuộc sống, có thời gian của thập giá, có những giây phút tối tăm làm cho chúng ta cảm thấy mình bị Thiên Chúa bỏ rơi và trong sự thinh lặng của Thiên Chúa hơn lúc nào hết chúng ta phải phó thác vào Chúa. Bước đầu tiên của niềm vui đó là sự bình an, một sự bình an sâu thẳm đến từ việc phó thác hoàn toàn vào Thiên Chúa. Một “niềm vui siêu nhiên” không gì có thể phá hủy và nó “làm cho thích nghi và biến đổi, nó như một tia sáng xuất phát từ sự tin chắc” rằng “ân sủng của thiên Chúa không bao giờ kết thúc, lòng thương xót của Người không bao giờ vơi” bởi vì “lòng trung thành của Ngài vĩ đại”, như chính Chúa Giêsu nói: “Nỗi buồn của anh em sẽ biến thành niềm vui” và “không ai có thể lấy mất niềm vui của anh em”. “Tin Mừng là niềm vui của một người cha không muốn mất bất cứ đứa con nào của mình” (Evangelli gaudium, 237)

## 10. Biết mình được yêu thương

ĐTC khẳng định: “Niềm vui đích thực xuất phát từ cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu, từ việc tin rằng Ngài yêu thương chúng ta đến trao ban

mạng sống vì chúng ta. Niềm vui là nhận biết được Thiên Chúa là Cha yêu thương chúng ta. Niềm vui thích thực không phải là những nỗ lực của chúng ta mà của Thánh Thần, Ngài mời gọi chúng ta chỉ cần mở rộng con tim để Ngài làm tràn đầy hạnh phúc. Nếu chúng ta để Thiên Chúa làm cho chúng ta ra khỏi cái vỏ của mình và thay đổi cuộc sống, chúng ta có thể thực hiện điều mà thánh Phaolô nhắc nhở: ‘Anh em hãy vui luôn trong Chúa, tôi nhắc lại, hãy vui luôn’” (Gaudete et exsultate, 122). Bởi vậy niềm vui đó là lắng nghe Chúa nói: “Đối với Cha, con rất quan trọng, Cha yêu con. Niềm vui nảy sinh từ lúc cảm nhận: “được Thiên Chúa yêu, cảm nhận được rằng đối với Chúa chúng ta không phải là những con số mà là những con người; cảm nhận được Ngài kêu gọi chúng ta”.

ĐTC nói: “Các thánh không phải là siêu nhân, nhưng là những người đã khám phá ra bí mật của hạnh phúc đích thực, hạnh phúc này ngự trị tận sâu thẳm tâm hồn và có nguồn gốc là tình yêu của Thiên Chúa. Hạnh phúc đích thực không hệ tại ở chỗ có điều gì hay trở thành một ai đó, không, hạnh phúc đích thực là ở với Chúa và sống vì tình yêu, bởi vì chúng ta được sinh ra để không bao giờ chết nữa, chúng ta được sinh ra để tận hưởng hạnh phúc của Thiên Chúa”.

**Ngọc Yến**

(VaticanNews 21.03.2019)





# Đức Hồng Y George Pell Vai trò của Kitô hữu trong thế giới đương đại: phê phán và đối thoại

Linh mục Raymond J. de Souza, chủ bút tập san Convivium, gọi đích danh vụ khởi tố Đức Hồng Y Pell là Bách Hại Tôn Giáo trong bài “Calling Cardinal Pell’s Prosecution What It Is: Religious Persecution”. Chữ nghĩa nghe táo tợn vì ai cũng biết Úc là một quốc gia dân chủ tiên tiến. Tuy nhiên, cần phải đọc một cách nghiêm chỉnh bài viết của ngài.

Nếu muốn biết rõ hơn những nhận định của cha Raymond J. de Souza, và tìm ra chút ý nghĩa cho những chiến dịch phỉ báng hết đợt này đến đợt khác nhắm vào Đức Hồng Y Pell đã kéo dài từ gần 3 thập niên qua, mà đỉnh cao là vụ khởi tố này; cũng như những xung đột giữa Giáo Hội và chính quyền dân sự như việc bắt các linh mục vì phạm án tìn giải tội, yêu sách đòi Giáo Hội bỏ luật độc thân linh mục, câu chuyện khởi tố Đức Cha Wilson của tổng giáo phận Adelaide... có lẽ ta nên đọc qua cuốn “God and Caesar” của chính Đức Hồng Y George Pell.

Ngay trong những dòng đầu tiên của cuốn sách, Đức Hồng Y, một tác giả viết rất nhiều, rất hay, nổi tiếng đến mức từng được coi là ứng viên Giáo Hoàng sáng giá trong Cơ Mật Viện 2013, sau khi Đức Giáo Hoàng Bênêđictô thứ 16 tuyên bố thoái vị, đã nói về nền dân chủ tại Úc, và cho biết rằng tại Úc đã có những thời tâm tình bài Công Giáo trắng trợn đến mức không hiếm những quảng cáo về công ăn việc làm ghi

CARDINAL  
GEORGE PELL  
GOD AND  
CAESAR  
SELECTED ESSAYS ON  
RELIGION,  
POLITICS, &  
SOCIETY

rõ “Người Công Giáo và Do Thái Giáo xin miễn nộp đơn.” Miễn nộp đơn không có nghĩa là khỏi cần nộp đơn, cứ ngang nhiên vào làm thẳng. Không. Miễn nộp đơn là “đi chỗ khác chơi đi”.

Trong những ngày này, người ta nghe và thấy nhan nhản trên các đài truyền hình những tiếng hò reo và những biểu ngữ “Cút đi, đừng thống trị thế giới chúng tôi.” Trước đó, hơn một thập niên trước, sau khi cuốn “God and Caesar” của Đức



## Thời sự Giáo Hội

Hồng Y được tung ra vào năm 2007, có những người như David Marr viết hàng chục cuốn sách khác, cũng như tổ chức hàng trăm buổi diễn thuyết để công kích ngài. Những điều này tiêu biểu cho sự cọ sát quyết liệt giữa Giáo Hội và chủ nghĩa thế tục cực đoan tại Úc.

Bàn về hiện tượng này, Đức Hồng Y George Pell đã viết trong cuốn “God and Caesar”:

“Một trong những vấn đề then chốt vẫn tồn tại cho đến nay là tiến trình dân chủ có ý nghĩa gì và đâu là mức độ nó cho phép sự hội nhập các giá trị căn bản Kitô Giáo như cơ sở cho các luật cụ thể. Quan điểm đương đại và đang lan tràn cho rằng Giáo Hội không thể áp đặt các ý tưởng của mình trong một xã hội tự do thời nay. Tuy nhiên, cần phải chỉ ra những chính lý cần thiết cho quan điểm đương đại và đang thịnh hành này, chẳng hạn như sự ngộ nhận của đa số dân chúng đối với lương tâm cá nhân, khuynh hướng đẩy lùi niềm tin và qua đó là các giáo huấn của Giáo Hội vào bầu khí cá nhân như thể các giáo huấn ấy không phản ánh những sự thật cơ bản, tầm quan trọng của việc ta phải có thể khẳng định niềm tin của mình, và tiến trình dân chủ phải thực sự khích lệ một sự thảo luận mạnh mẽ về bản chất thực sự của việc tham gia vào tiến trình xây dựng dân chủ. Sự kiện đơn giản là Giáo Hội có một vai trò căn bản trong việc hình thành các giá trị của một quốc gia, đặc biệt thông qua các tranh luận một cách dân chủ. Bất cứ mưu toan nào nhằm làm câm nín vai trò thực sự này của Giáo Hội là một mối nguy hiểm cho xã hội đương đại.”

**Xin được dịch sang Việt ngữ toàn văn nhận định của ngài về nền dân chủ tại Úc; và vai trò của Kitô hữu trong thế giới đương đại: phê phán và đối thoại.**

Nền dân chủ tại Úc là một thiện ích đối với cộng đoàn Công Giáo, những người trải rộng trên toàn thể lục địa này, nhưng chẳng chiếm được đa số ở bất cứ một địa phương nào.

Từ năm 1986, Công Giáo đã thay thế Anh Giáo trong vai trò là tôn giáo có đông tín hữu nhất quốc gia, với hơn một phần tư dân số một chút. Người Công Giáo đã hoan nghênh việc tách

biệt giữa Giáo Hội và Nhà nước, đầu tiên như một sự bảo vệ cho họ chống lại khối đa số Anh Giáo – Tin Lành, trong khi lạng lẽ lơ đi thông điệp Vehementer Nos của Đức Giáo Hoàng Piô thứ Mười công bố vào tháng Hai 1906, trong đó ngài gọi việc tách biệt giữa Giáo Hội và Nhà nước là “một bất công nghiêm trọng” chống lại Thiên Chúa. Cũng như tại Hoa Kỳ, họ nhận thức rằng nền dân chủ của họ, về cơ bản, không nhằm chống lại Thiên Chúa cũng như tôn giáo của họ.

Nhiệt tình bài tôn giáo hiếm khi bùng lên to tướng tại Úc. Chẳng hạn, chưa từng có nhà thờ Công Giáo nào bị đốt bởi một nhóm côn đồ gây rối người Úc. Thực hành tôn giáo thấp hơn hầu hết mọi miền tại Hoa Kỳ, nhưng sự hung hăng thể hiện bằng bạo lực của chủ nghĩa thế tục cũng ít hơn. Người ta cho rằng người Úc bị cám dỗ để tầm thường hóa Chúa Kitô nhưng không đến mức đóng đinh Ngài. Chắc chắn là việc tách biệt giữa Giáo Hội và Nhà nước không ngăn chặn những khoản trợ cấp của nhà nước cho vốn ban đầu và chi phí điều hành các trường học của các tôn giáo như các trường của Công Giáo, Tin Lành, Do Thái Giáo, Hồi Giáo và các tôn giáo khác.

Trong hầu hết các phần của thế giới nói tiếng Anh bên ngoài Anh quốc và Ái Nhĩ Lan, đức tin Công Giáo được gieo trồng bởi các di dân Ái Nhĩ Lan, là những người không có chút cảm tình nào với Hoàng Gia và cái hệ thống đã đối xử tệ bạc với họ hàng bao nhiêu thế kỷ tại Ái Nhĩ Lan.







Do đó, khác với nhiều miền tại lục địa Âu Châu, người Công Giáo tại Úc không mặn mà chút nào với những gì liên hệ đến nữ hoàng, triều đình và thường bỏ phiếu cho đảng Lao Động hay đảng Dân Chủ. Điều này ngày nay đang thay đổi hay đã thay đổi.

Chủ nghĩa bè phái, lan tràn như một trận dịch tái đi tái lại nhiều lần trong lịch sử Úc cho đến sau Thế Chiến Thứ Hai, là một sự xung đột giữa người Anh và người Ái Nhĩ Lan, giữa người Tin Lành và người Công Giáo hơn là bất cứ cuộc chiến nào giữa chủ nghĩa thế tục và tôn giáo, mặc dù ngày nay căng thẳng xã hội đáng kể nhất là giữa chủ nghĩa tự do thế tục và một hình thức liên minh mới giữa Kitô Giáo và Do Thái Giáo, mà các thành viên tích cực là những người Công Giáo và người Tin Lành.

Úc không có một miền tương đương với miền New England của người Thanh Giáo vào thế kỷ thứ 17, ngay cả tại khu vực Nam Úc, và cũng không có một miền nào so sánh được với vùng vành đai Tin Lành (Bible Belt) đương đại tại các tiểu bang miền Nam Hoa Kỳ.

Sinh ra trong thời Thế Chiến Thứ Hai, kết thúc với thắng lợi của Đồng Minh trước khi tôi đủ trí khôn để nhận thức được cuộc xung đột này, tôi là một thiếu niên trong thập niên 50 đỉnh cao của cuộc chiến tranh lạnh, và rất ngưỡng mộ Đức Giáo Hoàng Piô thứ 12, và các Hồng Y trong Giáo Hội Công Giáo như Wyszyński,

Mindszenty, Stepinac, Beran, và Slipyj là những vị công khai dám đương đầu với chủ nghĩa cộng sản [Đây có thể là một trong những lý do Đức Hồng Y Pell rất yêu mến người Việt Nam tị nạn – chú thích của người dịch].

Ở tiểu bang quê hương tôi là Victoria ở miền đông nam Úc châu, đời sống người Công Giáo diễn ra dưới quyền cai quản của Đức Tổng Giám Mục Melbourne từ 1917 đến 1963 là Đức Tổng Giám Mục Daniel Mannix, một người Ái Nhĩ Lan. Ngài là người ái mộ Đức Giáo Hoàng Lêô thứ 13, và tin rằng người Công Giáo đã quá chậm lụt trong việc nắm lấy những cơ may của nền dân chủ mở ra trước mắt họ. Ngài cũng là người phê phán mạnh mẽ các “sacristy priests” (linh mục trong phòng thánh nhà thờ), là những vị cho rằng tôn giáo không nên vươn ra bên ngoài bốn bức tường nhà thờ. Cũng như Đức Hồng Y Moran của Sydney và Đức Tổng Giám Mục Duhig của Brisbane, ngài dần thân trở thành một gương mặt của công chúng, và dùng điều đó như một phương tiện để khích lệ người Công Giáo tăng cường sự tham gia vào đời sống công cộng tại Úc.

Những ưu tiên chủ đạo của Đức Tổng Giám Mục Mannix là vấn đề tôn giáo, và khi ngài qua đời vào năm 1963, đàn chiên của ngài đã có một đức tin sâu sắc và việc thực hành đạo cao một cách hiếm thấy trong lịch sử Kitô Giáo. Ông gọi linh mục và đời sống thánh hiến nở rộ. Khích lệ của ngài trong ngành giáo dục thể hiện nơi một hệ thống trường học kéo dài suốt 90 năm mà không cần bất cứ tài trợ nào của nhà nước, được điều hành thông qua các dòng tu, đã hình thành một tầng lớp trung lưu người Công Giáo so sánh được – và có lẽ vượt qua cả - những thành công tại Hoa Kỳ.

Khi ngài đặt chân đến đất Úc, nhan nhản những quảng cáo về công ăn việc làm ghi rõ người Công Giáo và Do Thái Giáo xin miễn nộp đơn. Sự phân biệt đối xử và cô lập là rất thật, cho dù thường là nhẹ nhàng. Ngài khích lệ niềm tự tin và lòng trung thành với Chúa Kitô trong cộng đoàn chủ yếu là người Ái Nhĩ Lan của ngài với những lời bình luận và phê phán xã hội thường xuyên của ngài.



Hai vấn đề gây tranh cãi liên quan đến thời gian cai quản lâu dài của ngài là thành công của ngài trong việc chống lại chính sách bắt buộc thi hành quân dịch trong hai kỳ trưng cầu dân ý hồi Thế Chiến Thứ Nhất và việc ngài công khai ủng hộ các thành viên nghiệp đoàn có xu hướng chống cộng sản (là những người hoạt động trong “các nhóm kỹ nghệ” trong đảng Lao Động thường được gọi là “Groupers”). Bị trục xuất khỏi đảng Lao Động sau những chia rẽ từ 1954 đến 1955, những người này hình thành nên đảng Dân Chủ Lao Động. Trong cố gắng thứ hai này, Đức Tổng Giám Mục Mannix được sự ủng hộ của nhà văn và chính trị gia nổi tiếng người Melbourne B. A. Santamaria.

Tôi ngưỡng mộ Đức Cha Mannix và ông Santamaria khi còn là một thiếu niên, và ngày nay, sau 50 năm, tôi vẫn hết sức ngưỡng mộ các vị. Họ linh hứng trong tôi quyết tâm chống lại bất cứ mưu toan nào nhằm đẩy các giáo huấn Kitô và Công Giáo vào bầu khí riêng tư, và hình thành đáng kể trong tôi nền tảng tri thức cho tư duy của mình. Gương sáng và những bài viết của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II cũng nâng đỡ và khích lệ tôi, và vô số những người khác, giúp tôi kiên trì trong các cuộc chiến về văn hóa, đặc biệt là trong cuộc chiến chống lại “nền văn hóa sự chết”. Thoạt đầu, tôi không thích từ này lắm, nghĩ rằng nó cường điệu quá, thậm chí là có vẻ gây hấn, nhưng khi tôi suy tư về sự lan tràn của nạn dịch phá thai (mà có lẽ một phần ba phụ nữ Úc là nạn nhân), khi tôi nghĩ đến nhiệt tình của công chúng đối với an tử và trợ tử, trào lưu đòi hợp pháp hóa ma túy và những hậu quả của nó, tình trạng suy thoái nhân khẩu học mọi nơi trong thế giới phương Tây, chúng ta phải thấy rằng thuật ngữ này là chính xác và có tính tiên tri.

Quan tâm chủ yếu của tôi là vấn đề tôn giáo. Những bài viết triết học này không phải là một sự thay thế cho lời mời gọi hoán cải, ăn năn và tin vào Tin Mừng của Chúa Kitô, nhưng như là một hệ quả tất yếu quan trọng của lời mời gọi ấy, là chúng ta phải đóng góp vào cuộc đối thoại với xã hội chung quanh chúng ta. Lịch sử và xã hội học chỉ ra rằng các tôn giáo lớn sản sinh ra

một cách khác biệt đáng kể các xã hội và các nền văn hóa. Các tôn giáo không chân thật các loại có thể là thuốc độc, nhưng quan tâm của tôi là sự đóng góp của Kitô Giáo và Công Giáo vào đời sống xã hội phương Tây.

Có một vài xác tín cơ bản xuyên suốt những luận văn này. Căn cơ nhất là sự cam kết và kính trọng dành cho lý trí, với tin tưởng rằng trong nhiều trường hợp lý trí có thể giúp chúng ta nhận thức được chân lý. Không có xác tín này, việc bàn cãi về những khác biệt trở thành vô vị và thậm chí là nguy hiểm về lâu dài.

Trong diễn từ gây nhiều tranh cãi của ngài tại Đại Học Regensburg vào năm 2006, Đức Thánh Cha Bênêđictô thứ 16 đã hùng hồn nhấn mạnh tầm quan trọng của lý trí trong truyền thống tư duy Công Giáo. Chúng ta được mời gọi đến với cuộc gặp gỡ giữa đức tin và lý trí, một cuộc gặp gỡ giữa sự khai sáng thực sự và tôn giáo, vì chính Thiên Chúa là hợp lý. Lý trí là cây cầu chung mà chúng ta bước đi với những người thuộc các tôn giáo khác và những ai không có niềm tin tôn giáo khi chúng ta hoạt động để duy trì và cải thiện các cộng đồng và xã hội chúng ta thông qua đối thoại và bàn cãi.

Năm chương đầu tiên cố gắng xác định những đóng góp của các tín hữu Kitô cho đời sống dân chủ, những gì chưa được nhìn nhận và những gì đã được xác định, những gì được khích lệ và những gì bị người ta chống lại. Trong một nền





dân chủ, các Kitô hữu có quyền hoạt động để đa số trong xã hội chấp nhận quan điểm của họ cũng như đã và đang chấp nhận quan điểm của các công dân khác nhưng không phải được chấp nhận chỉ vì quan điểm ấy được diễn dịch từ các giá trị Kitô nhưng vì nó đóng góp cho sự thăng tiến của nhân loại. Chính trị là lãnh địa của người tín hữu giáo dân hơn là hàng giáo sĩ, đó là một hệ quả tốt từ việc tách biệt giữa Giáo Hội và Nhà nước.

Các tín hữu Kitô tin rằng Thiên Chúa là một mẫu nhiệm của tình yêu, rằng hai giới giới răn trọng nhất đòi buộc tình yêu dành cho Chúa và dành cho tha nhân. Tình yêu chân thật là tình yêu hoàn toàn tự do trao ban, và mọi xã hội tốt phải hoạt động để mang lại một cấu trúc cho tự do. Cái khó khăn ở đây là tự do chỉ có thể tìm thấy nơi sự thật. Tự do, lý trí, và tình yêu là một thể thống nhất ba ngôi vị và đây là lý do trọng tâm tại sao học thuyết xã hội Công Giáo không thể bị cho là công khai hay che đậy việc cổ vũ cho một nền chính trị thần quyền.

**Năm chương cuối cùng bàn về quan hệ giữa chân lý Kitô Giáo và các giá trị khác nhau trong các lãnh vực của cuộc sống phương Tây.**

Dù cho có một ít các khoa học gia vẫn khẳng

khẳng cho rằng tôn giáo đang héo tàn, vai trò của thần học và siêu hình học vẫn còn quan trọng trong đời sống Đại Học, quan trọng như cuộc đối thoại về sự tương hợp giữa Thiên Chúa và thuyết tiến hóa, về khả năng hay nhu cầu của một Đấng Hoạch Định Sáng tạo đằng sau sự sắp đặt trật tự thế giới.

Tính hợp lý về sự hiện hữu của Thiên Chúa phải được đề cập thường xuyên, đặc biệt cho những người Công Giáo trầm lặng, cho dù tỉ lệ người vô thần có suy giảm đi chẳng nữa, trong hoàn cảnh mà các quan điểm trái ngược về hôn nhân, gia đình, sự sống thường gắn bó với việc có niềm tin tôn giáo hay không vẫn tiếp tục khơi lên các xung đột chính trị tại Hoa Kỳ, Úc và các nơi khác.

Chính Chúa Kitô bảo chúng ta rằng “của Xê-da, trả về Xê-da; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa.” (Lc 20:25) Điều này vẫn là điểm khởi đầu cho mọi suy tư về Kitô hữu và đời sống chính trị.

**Đăng Tự Do 04/Mar/2019**

*Source: Catholic University of America  
Press God and Caesar*

## **Cha Roger J. Landry: Vụ án Đức Hồng Y Pell nhắc nhở thế giới tại sao các Hồng Y mặc phẩm phục màu đỏ**

**C**ha Roger J. Landry là một linh mục trong Phái bộ Quan sát viên Thường trực của Tòa Thánh tại Liên Hợp Quốc ở New York. Ngài nguyên là linh mục của Giáo phận Fall River, Massachusetts, và từng là cha chính xứ của Giáo xứ St. Bernadette ở Fall River, Massachusetts, và trước đó là chính xứ St. Anthony Padua ở New Bedford, Massachusetts.

Sau khi tốt nghiệp cử nhân sinh học tại Đại học Harvard, ngài đã theo đuổi con đường tiến đến chức tư tế ở Maryland, Toronto và Rôma. Sau khi được Đức Cha Sean O'Malley, OFM Cap (nay là Hồng Y) truyền chức linh mục tại Giáo phận Fall River vào ngày 26 tháng 6 năm 1999, ngài trở lại Rôma để hoàn thành chương trình sau đại học về Thần học luân lý và đạo đức sinh học





tại Viện Hôn nhân và Gia đình Gioan Phaolô II.

Cha Landry cũng là một nhà văn. Ngài viết cho nhiều tờ báo Công Giáo, bao gồm National Catholic Register và The Anchor, là tờ báo hàng tuần của Giáo phận Fall River, mà ngài là chủ nhiệm kiêm chủ bút từ năm 2005 đến 2012. Một trong những cuốn sách nổi tiếng của ngài là cuốn “Plan of Life: Habits to Help You Grow Closer to God” – “Kế hoạch cho cuộc sống: Những thói quen giúp bạn đến gần Chúa hơn” (Pauline Books and Media 2018).

Hôm 20 tháng Ba, 2019, tờ National Catholic Register đã đăng một tiểu luận của ngài nhan đề: “Pell Case Reminds the World Why Cardinals Wear Red”, “Vụ án Đức Hồng Y Pell nhắc nhở thế giới tại sao các Hồng Y mặc phẩm phục màu đỏ”.

**Nguyên bản Anh ngữ có thể xem tại đây.**  
**Dưới đây là bản dịch sang Việt ngữ.**

## Vụ án Đức Hồng Y Pell nhắc nhở thế giới tại sao các Hồng Y mặc phẩm phục màu đỏ

“Đây là ý nghĩa của màu đỏ trong những phẩm phục này: đó là mầu của máu và tình yêu” —Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI

Mùa Chay là thời gian chúng ta làm sống lại trong tinh thần các sự kiện trong phiên tòa nhục nhã đã lên án Chúa Giêsu các tội ác báng bổ và quyến rũ quần chúng, và kết thúc với bản án đóng đinh Ngài.

Đó cũng là một thời khắc chúng ta suy nghĩ về lời nói của Ngài từ trong Bữa Tiệc Ly, “đây tổ không trọng hơn chủ. Nếu họ đã bắt bỏ Thầy, họ cũng sẽ bắt bỏ anh em” (Ga 15:20).

Chúa Giêsu sai chúng ta ra đi “như chiên vào giữa bầy sói” với lời cảnh giác rằng, mọi người, ngay cả những người gần gũi nhất với chúng ta, sẽ nộp chúng ta cho tòa án, sẽ đánh đập chúng ta ngay cả ở những nơi thờ phượng, và dẫn chúng ta ra trước các nhà lãnh đạo dân sự để trả lời cho những lời cáo gian nhằm hãm hại chúng ta. Ngài nói rằng chúng ta sẽ bị “mọi người thù ghét” vì danh Ngài và một số người trong chúng ta thậm chí sẽ phải chịu như Ngài, là lãnh án chết (Mt 10: 16-22). Nhưng Ngài trấn an chúng ta: “Phúc cho anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa. Anh em hãy vui mừng hớn hở, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao.” (Mt 5: 11-12).

Đối với tôi, những lời nhắc nhở trên đưa ra một bối cảnh thật là thích hợp để cố gắng hiểu sự bất công không thể tin nổi đang xảy ra với Đức Hồng Y George Pell tại Úc, là người vào ngày 12 tháng Ba vừa qua đã bị kết án đến hơn sáu năm tù giam sau khi bị cho là “có tội” vào ngày 11 tháng 12 năm ngoái với 5 tội danh cho rằng ngài đã lạm dụng tình dục hai trẻ em trong dàn hợp xướng của nhà thờ chính tòa Melbourne vào năm 1996.

Những lời vu cáo lạm dụng tình dục chống lại các giáo sĩ, như chúng ta biết, là tương đối hiếm tại Hoa Kỳ. Trong lịch sử có ít hơn 10% các cáo buộc đã được chứng minh là sai.

Tuy nhiên, những phản ứng có thể hiểu được đối với sự thất bại của Giáo Hội trong việc bảo vệ và giúp đỡ các nạn nhân bị lạm dụng tình dục trong quá khứ không thể nào có thể biện minh cho mưu toan biến các giáo sĩ vô tội hoặc các nhân viên mục vụ khác trở thành nạn nhân của các vụ bôi nhọ danh dự thông qua các cáo buộc sai trái - hoặc tệ hơn, trở thành các tội phạm bị kết án và giam cầm vì các tội ác, có lẽ là tồi tệ nhất, mà họ không bao giờ phạm. Chúng ta phải bảo vệ các giáo sĩ vô tội với một lòng nhiệt thành tương tự như chúng ta bảo vệ những



đưa trẻ vô tội, và đòi những người làm tổn thương chúng phải chịu trách nhiệm.

Đó là lý do tại sao điều quan trọng đối với tất cả người Công Giáo trên thế giới là cầu nguyện cho Đức Hồng Y Pell và cho những người tìm kiếm công lý dám lên tiếng mạnh mẽ như tiên tri trẻ Daniel khi bà Susanna bị hai tên thẩm phán băng hoại buộc tội vì bà đã dám từ chối những lời dụ dỗ của họ (Daniel 13).

Tất nhiên, những ai không có mặt ở đó đều không thể chắc chắn tuyệt đối rằng điều gì đó đã không xảy ra; nhưng bất cứ ai nghiên cứu sự thật trong vụ án Đức Hồng Y Pell với một lòng trí công bằng không chỉ nghi ngờ hợp lý rằng ngài đã không làm những gì người ta buộc tội cho ngài, mà còn có thể chắc chắn về mặt đạo đức rằng ngài thực tế không thể làm như vậy.

Cáo buộc được đưa ra là vào ngày 15 hoặc 22 tháng 12 năm 1996, sau một trong hai Thánh lễ đầu tiên tại Nhà thờ St. Patrick của Melbourne mới được trùng tu, Đức Tổng Giám Mục Pell cao 6 feet 3 inches (190.5 cm) đã bỏ rơi vị trưởng ban nghi lễ, người mang mũ mào, người mang quyền trượng và tất những người khác, để rời khỏi đám rước kết lễ rất trang trọng và theo hai cậu bé 13 tuổi trong hợp xướng - là những người phải đi thẳng đến buổi diễn tập cho lễ Giáng sinh - vào phòng áo phía sau bàn thờ. Ở đó, sau khi la rầy các ca viên dám uống rượu lễ, ngài đã lạm dụng cả hai chàng trai này trong suốt sáu phút trong khi cánh cửa phòng áo vẫn mở toang.

Một trong những người được cho là nạn nhân đã chết vào năm 2014 trước khi ra tòa làm chứng, đã nói với mẹ anh ta trong hai dịp khác nhau rằng anh ta chưa bao giờ bị ai lạm dụng. Còn người tự xưng là nạn nhân kia nói rằng Đức Hồng Y Pell đã buộc anh ta thực hiện hành vi quan hệ tình dục trong khi vị tổng giám mục vẫn



mặc áo quần đầy đủ, một chiếc áo chùng dài đến chân, một chiếc áo alba cũng dài đến chân, một giây các phép quấn chặt như một chiếc thắt lưng, một dây stola và một áo lễ (mặc dù bất kỳ linh mục nào cũng sẽ nói với bạn rằng nó cực kỳ khó khăn ngay cả khi phải đi vào nhà vệ sinh với các phẩm phục đầy đủ như vậy).

Tất cả những điều này xảy ra mà không có ai phát hiện, trong một giáo đường mà vào bất kỳ Chúa Nhật nào cũng rất bận rộn như Nhà Ga Trung ương. Nhưng theo lời khai, vào Chúa Nhật này, nó đặc biệt vắng vẻ như một thị trấn ma quái. Ông từ nhà thờ đột ngột biến mất. Những người đọc sách biến mất. Những linh mục đồng tế cũng biến mất. Những người phụ giúp trên bàn thờ cũng hô biến luôn.

Sau khi cái biến cố lạm dụng ấy xảy ra, hai chú bé trong dàn hợp xướng được cho là đã trở lại buổi tập hát mà không có ai từ ca trưởng của họ cho đến bất cứ ai trong vài chục ca viên đồng nghiệp của họ nhận ra rằng họ (hay giọng hát của họ) đã biến mất trong một khoảng thời gian - thực tế, người ca trưởng nói rằng họ đã không hề mất tích - và Đức Tổng Giám Mục thực ra với áo mào đầy đủ vẫn đứng trước lối vào Nhà thờ để chào đón những người đi lễ đang vui mừng được gặp gỡ vị tổng giám mục mới của họ và chắc là đã phải kiên nhẫn chờ đợi suốt thời gian để có thể bắt tay ngài.

Trong suốt phiên tòa, không có bất cứ ai về



## Thời sự Giáo Hội

hùa với người tố cáo hết cả, kể cả các nhân chứng được công tố viện triệu tập, trong khi có đến 20 người xác nhận tình trạng ngoại phạm của Đức Hồng Y Pell. Hơn nữa, người tự xưng là nạn nhân không bao giờ nói với ai về vụ lạm dụng giả định này trong suốt hơn 20 năm. Nạn nhân cho rằng Đức Hồng Y Pell đã tách quần áo giám mục của mình xuống giữa để tạo điều kiện cho việc lạm dụng, mặc dù có một vài sự thật nổi bật: 1) Áo Alba không được thiết kế để có thể tách ra theo cách này, 2) chiếc áo chùng phải được mở từng nút một khi nằm bên dưới áo alba, và 3) quần và thắt lưng mà tổng giám mục đang mặc bên dưới những lớp quần áo công kênh này làm sao mà có thể cởi ra (chỉ có Chúa mới biết). Mỗi bước này đều tốn nhiều thời gian, làm hết những công đoạn như thế chắc chắn sẽ mất nhiều hơn sáu phút được cho là thời gian xảy ra tội ác.

Hơn nữa, các nhân viên làm việc tại nhà thờ chính tòa St. Patrick đã làm chứng rằng những người trong phòng áo không thể nào lấy rượu lễ ra uống- tất cả rượu lễ bị khóa trong một hầm rượu - và rượu được sử dụng luôn có màu trắng, không phải màu đỏ như đã được báo cáo trong phiên tòa. Mô tả từ ký ức của nạn nhân trong những lời buộc tội được đưa ra về cách bài trí trong phòng áo cũng không đúng sự thật.

Ngoài ra, vào năm 1996, khi trở thành tổng giám mục của Melbourne, Đức Hồng Y Pell đã đưa Giáo Hội tại Úc lên vị trí tiên phong trong

việc đối phó với cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục, bằng cách nhấn mạnh vào các yêu cầu môi trường an toàn là những điều chỉ được đặt ra ở Hoa Kỳ sáu năm sau đó.

Đức Hồng Y Pell hẳn đã biết một cách thấu đáo những tai tiếng nào có thể xảy ra khi ngang nhiên bỏ đám rước để đi theo các thiếu niên vào phòng áo một mình. Hơn nữa, nếu ai đó rất muốn phạm tội tình dục đối với trẻ vị thành niên, người ấy cũng sẽ không làm như vậy vào một trong những ngày Chúa Nhật đầu tiên của mình trong ngôi nhà thờ mới được trùng tu, ở một nơi công cộng, trong khi những người khác đang đợi mình. Một người dám phạm tội như vậy, hẳn phải có một chuỗi các nạn nhân bị lạm dụng trong những tình huống ít hiểm nghèo hơn? Nhưng tuyệt nhiên không có.

Vì vậy, làm thế nào là một bản án có tội 12-0 của bồi thẩm đoàn có thể xảy ra? Rõ ràng, bởi vì nhóm bồi thẩm đoàn này đã bị ảnh hưởng bởi các cuộc tấn công không ngừng vào Giáo Hội nói chung cũng như vào cá nhân Đức Hồng Y Pell với tư cách là một đại diện hữu hình cao cấp của Giáo Hội đó ở Úc.

Ủy ban Hoàng gia trong giai đoạn 2013-17 về Phản Ứng Của Các Định Chế Đối Với Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em tập trung phần lớn sự chú ý vào những thất bại của Giáo Hội tại Vương quốc Anh và các nước trong Khối Thịnh Vượng Chung như Úc, đã tạo ra ấn tượng rằng Giáo Hội gần giống như một tổ chức tội phạm bao che cho nhau để bảo vệ các thành viên khỏi bị truy tố về tội ác chống lại trẻ vị thành niên.

Đối với Đức Hồng Y Pell, cho đến nay, ngài là gương mặt đáng chú ý nhất của Công Giáo Úc trong thời gian cả một thế hệ trong cương vị là Tổng Giám Mục Melbourne, sau đó là Tổng Giám Mục Sydney, rồi là Hồng Y, và cuối cùng là người được Đức Thánh Cha







Phanxicô chọn vào năm 2013 để chinh đốn nền tài chính của Vatican. Ngài là một cây bút viết các bài chính luận thường xuyên trên báo chí, và là một bình luận viên truyền hình và đài phát thanh, một người rất thích tranh luận - với sự cứng rắn của một cựu cầu thủ bóng đá theo luật Úc - trước những người tấn Công Giáo Hội về phá thai, quyền của người đồng tính, phong chức cho phụ nữ, và vô số các vấn đề cấp tiến khác (và ngài thậm chí còn tham gia vào các cuộc tranh luận khoa học về các vấn đề như biến đổi khí hậu). Ngài là tiêu điểm của trào lưu chống Công Giáo, chống giáo sĩ và chống chủ nghĩa bảo thủ ở một đất nước rất thế tục.

Ba ví dụ sau thiết tưởng đủ cho thấy tình trạng ngộ độc của công luận tại Úc.

Năm 2016, ca sĩ Tim Minchin đã tung ra bài “Come Home Cardinal Pell” - “Về nhà đi Hồng Y Pell” - vươn lên vị trí thứ 11 trên bảng xếp hạng Các Ca Khúc Đơn Ca của Úc. Nó được Hiệp Hội Quyền Biểu Diễn của Úc đề cử là Bài Hát Hay Nhất trong năm và có 3.3 triệu lượt xem trên YouTube. Bài hát có đoạn: “Tôi muốn được minh bạch ở đây, George: Tôi không phải người hâm mộ tôn giáo ông và cá nhân tôi tin rằng những người che đậy lạm dụng phải vào tù. Về nhà đi, Hồng Y Pell, tôi đã có một vị trí đẹp trong địa ngục với tên của ông trên đó. Nếu ông không cảm thấy bị ép buộc phải trở về nhà bởi ý thức về nghĩa vụ đạo đức thì có lẽ ông nên về

nhà để kiện tôi.”

Cùng năm đó, ký giả Louise Milligan, một người căm ghét Đức Hồng Y ra mặt, đã xuất bản cuốn “The Rise and the Fall of George Pell” - “Sự trỗi dậy và sự sụp đổ của George Pell”, trong cố gắng kích động dư luận chống lại ngài bằng cách thu thập những tin đồn và những lời vu cáo từ thời ngài còn là một linh mục trẻ [Bà Louise Milligan tự xưng mình khi còn nhỏ là một người Công Giáo nhưng

một lần bị mẹ lấy giày đánh vào đầu vì đi lễ trễ nên bà ta quay sang “hận” Công Giáo. Đây là một nhân vật bài Công Giáo rất quyết liệt tại Úc]

Vào năm 2013, cảnh sát Victoria đã phát động “Cuộc Hành Quân Tethering” để điều tra Đức Hồng Y Pell, mặc dù không có khiếu nại nào chống lại ngài. Sau đó, một chiến dịch kéo dài bốn năm để tìm những người sẵn sàng cáo buộc lạm dụng tình dục, bao gồm những biệt đội cảnh sát được trao nhiệm vụ lấy quảng cáo trên báo yêu cầu người ta khiếu nại về lạm dụng tình dục tại nhà thờ chính tòa Melbourne - trước khi có bất cứ khiếu nại nào. Khi xét đến cuộc hành quân này và các nỗ lực mị lý và vu cáo khác mà Đức Hồng Y phải chịu, nhiều nhà bình luận pháp lý nổi tiếng của Úc đã đặt câu hỏi trước, trong và sau quá trình tố tụng của bồi thẩm đoàn, liệu có thể xét xử công bằng cho Đức Hồng Y hay không.

Hãy tưởng tượng bạn đang tham dự một bồi thẩm đoàn trong đó bị cáo được mô tả như là người đứng đầu của một tổ chức mafia dữ dằn; đến mức bạn tin rằng anh ta đã phạm một loạt các tội nghiêm trọng nhất, nhưng các công tố viên đã không làm tốt công việc trong vụ án cụ thể mà họ đang tiến hành, các lời chứng để truy tố có nhiều mâu thuẫn khác nhau, và luật sư bào chữa tài tình đã làm mọi việc và nhiều hơn nữa để đưa ra các nghi ngờ hợp lý đối



với những lời buộc tội. Có thực sự dễ dàng để tha bổng không?

Ngay cả khi bạn thấy rằng chẳng có chứng cứ gì để buộc tội tên mafia này về tội danh đang xét xử, thì bạn vẫn cảm thấy rằng có khả năng là hắn ta đã phạm một số tội ác khác, ở đâu đó, và xã hội sẽ tốt hơn, và công lý được phục vụ đáng kể hơn, nếu hắn ta bị giam đày sau những chấn song, hay tối thiểu qua vụ này bạn có thể dạy cho mọi người một bài học?

Nhà báo Mỹ John Allen gần đây đã viết, “Do tác dụng tiêu cực của giới truyền thông và bản tính thích tranh luận công khai [để bảo vệ lập trường của Giáo Hội] của ngài, Đức Hồng Y Pell chiếm xấp xỉ cùng một chỗ trong dư luận xã hội như Osama bin Laden sau cuộc tấn công 9/11 ở Mỹ. Nếu bạn đang là một bồi thẩm, bạn có tha bổng bin Laden hay không ngay cả khi trường hợp truy tố này có những lỗ hổng to tổ bố?”

Bồi thẩm đoàn đầu tiên ở Melbourne cũng rất khó khăn khi muốn tha bổng cho Đức Hồng Y Pell. Trong phiên tòa đầu tiên, 10 trong số 12 bồi thẩm thấy ngài không phạm tội. Ở Úc, cần có 11 thành viên trong bồi thẩm đoàn mới có thể tha bổng, điều đó có nghĩa là trường hợp của Đức Hồng Y Pell đã dẫn đến một vụ án oan.

Phiên tòa đầu tiên đó cho ta thấy rõ bồi thẩm

đoàn thứ hai, những người đã kết án Đức Hồng Y 12-0, đã không được trình bày những bằng chứng vô tội với cùng một trọng lượng như lần đầu tiên và có thể đã chọn bỏ qua rất nhiều mâu thuẫn và những điều bất khả thi trong lời khai của người tố cáo.

Đức Hồng Y Pell đã kháng cáo với một hội đồng thẩm phán cao cấp, những người có quyền tuyên bố phán quyết trước đó là một “phán quyết không an toàn”, rằng bồi thẩm đoàn không thể đi đến kết luận hợp lý dựa trên các bằng chứng, và do đó vô hiệu hóa bản án của Đức Hồng Y Pell. Đó là những gì tất cả chúng ta nên cầu nguyện vào thời điểm này.

Trong khi đó, Đức Hồng Y Pell đang ở trong một phòng biệt giam bị ngăn cản không được cử hành Thánh lễ, khi ngài bước vào Cuộc Khổ Nạn của Chúa và giúp Giáo Hội đền tạ về những tội lỗi lạm dụng tình dục của hàng giáo sĩ, mặc dù ngài chẳng hề mắc những tội lỗi như người ta cáo buộc cho ngài, như khi xưa họ đã từng cáo gian Chúa Giêsu tội báng bổ và quyến rũ.

**Đặng Tự Do - 21/Mar/2019**

Source: National Catholic Register Pell Case Reminds the World Why Cardinals Wear Red





# Chân phúc Newman có thể nói với ta điều gì về bản án Đức Hồng Y Pell

**C**hân phúc John Henry Newman vốn là một tín hữu Anh Giáo, và là một tín hữu ngoại hạng, nhưng đã trở lại đạo Công Giáo, trở thành một tín hữu Công Giáo cũng ngoại hạng, được phong Hồng Y, nay đã được phong á thánh và sắp sửa được phong hiển thánh trong năm nay.

Nhưng ngài có gì chung với Đức Hồng Y Pell, ngoài việc cũng là một Hồng Y, và thuộc loại thông minh như nhau và cùng có chung một chữ “Oxford”: Newman thì với Phong Trào Oxford, một phong trào nhằm đưa nhiều khía cạnh tín lý và phụng vụ Công Giáo vào Anh Giáo; Pell thì là học trò của Đại Học Oxford?

Linh mục George W. Rutler (<https://www.crisismagazine.com/2019/what-newman-can-tell-us-about-the-cardinal-pell-verdict>), có một nối kết khác: bị tòa kết án!

Khung cảnh trong Phòng xử án Luân Đôn năm 1852 có thể là một vở ca kịch của Gilbert và Sullivan, với bị cáo mặc đồ đen giáo sĩ đơn giản đứng ở vành móng ngựa trước các đại diện đeo tóc giả của nền công lý xưa. Nhưng một trong các thẩm phán, John Coleridge, cháu của nhà thơ, đã nhìn thấy đằng sau dáng dấp khom khom của John Henry Newman, hình bóng của Đoàn tàu xâm lăng Tây Ban Nha và các bóng ma gián điệp từ Douai. Do đó, phiên tòa xét xử Newman không hẳn là về việc ngài bị buộc tội phỉ báng mà thôi. Là một con dòng cháu giống ở Oxford, Coleridge, mà người vợ Jane Fortescue Seymour từng vẽ bức chân dung cho Newman, phần nộ khi Phong trào Oxford đã đeo khoét dần từng mảng yêu sách của Giáo hội Chính Thức rằng mình có giá trị tông truyền và, còn tệ hơn nữa, nó đã trở thành một căn nhà nửa đường tiến về Rôma.

Ngài Campbell, chánh thẩm, vốn là tác giả của Đạo luật Phỉ Báng năm 1843: “Nếu bất cứ

ai xuất bản một cách có ý thức bất cứ lời phỉ báng nhục mạ nào, trong khi biết điều đó là sai, chính người như vậy, khi bị kết tội, sẽ phải chịu giam tù tại nhà tù chung hoặc nhà cải huấn cho bất cứ hạn kỳ nào không quá hai năm và phải trả khoản tiền phạt như tòa sẽ ban hành”.

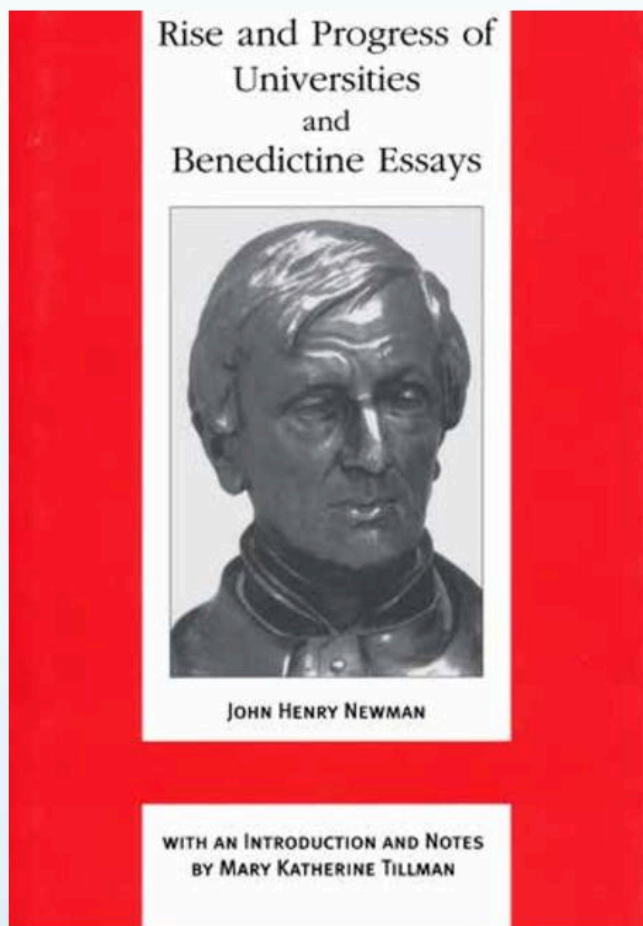
Newman đã bị buộc tội dưới các điều khoản trên, vì trong một loạt bài diễn thuyết về “Vị trí hiện nay của người Công Giáo ở Anh”, ngài đã thu hút được lượng lớn khán giả, nhiều nhận định văn học và chính trị, với thuật trình bày đầy thú vị hợp luận lý và hùng biện trong đó, ngài phơi bày một cách tinh tế những điểm thô lỗ của một vị tu sĩ Dòng Đa Minh bị cởi áo dòng tại Napoli: “... một người phóng đảng đội mũ ống khói...thú đối sẵn mỗi sau khi phạm tội”. Một phóng viên tòa án mô tả người này: “Ông ta là một người





đàn ông tầm thường, cỡ người trung bình, khoảng năm mươi tuổi và khuôn mặt Ông ta rất Ý một cách mạnh mẽ. Trán Ông thấp và lõm, mũi Ông nhô ra, miệng và các bắp thịt xung quanh đầy quyết tâm và can đảm. Ông ta mặc một bộ tóc giả màu đen, mái tóc thẳng hoàn toàn và được cạo sát, bộ tóc giả này cho Ông một dáng dấp tu viện. Tuy nhiên, Ông vẫn giữ được nhiều nét của một linh mục Công Giáo Rôma, nhất là trong thái độ, cách nói năng và các đặc điểm của Ông, có cái gì duyên dáng ẩn nấp đâu đó. Đôi mắt Ông ta sâu thẳm và sáng ngời, và với mái tóc đen, nước da ngăm đen, và diện mạo u sầu, từ tốn, không để lại ấn tượng nơi tâm trí người quan sát không hề dễ chịu, và không dễ bị lãng quên”.

Giacinto Achilli, sau khi chạy trốn những người cha phần nộ của một số thiếu nữ Ý khác nhau, đã biện minh các việc mình làm bằng điều anh quả quyết là sửa lại các yêu sách của Tòa Phêrô. Anh tự bán mình cho một xã hội Không Có Giáo Hoàng gọi là Liên minh Tin Lành. Đám quần chúng Công Giáo đang từ từ xuất hiện ở Anh đã quen thuộc với những cuộc tấn công cả thô bạo lẫn tân tiến, nhưng đối với họ, quả không thể chịu đựng được khi cử tọa lắng nghe thứ tiếng Anh nặng mùi một cách duyên dáng của một tu sĩ người Napoli, một người, sau khi để lại sau lưng cả một lô các điều ô uế, trong đó có vụ hãm hiếp một cô gái 15 tuổi trong phòng áo của nhà thờ hôm Thứ Sáu Tuần Thánh, đã mô tả một cách khoa trương Rôma như Con điểm Babylon. Anh ta buộc phải chạy trốn khỏi Malta sau ít nhất mười tám vụ tấn công tình dục. Sự rù quẩn của Ông mang nhiều hình thức khác, đến độ xu nịnh cả Bộ trưởng Ngoại giao, Ngài Palmerston, vì tiếng Ý không tự nhiên của ông này, vốn là cái mốt trong thời đại chuộng thi phú của Brownings, dù thua kém tiếng Ý của Gladstone, người bạn hoạt bát của Newman. Các thái độ văn hóa được tiếp tục khuấy động hơn nữa bởi sự khích động tiếp theo việc tái lập hàng giám mục Công Giáo tại Vương quốc Anh vào năm 1850, và Đức Hồng Y Wiseman không giúp gì cho tình thế qua lá thư hoa mỹ của ngài: “Từ Cổng Flaminian” (From Out the Flaminian Gate) (\*) đánh dấu sự kiện



này. Trong đầu óc Tổng Giám mục Anh giáo của York, Thomas Musgrave, đây là “tham vọng khôn nguôi của Rôma âm mưu giam cầm và hủy hoại chúng ta”.

Phiên tòa Achilli, như được biết, là một trong những bi kịch tư pháp của thời đại. Nó chắc chắn được chiếu trong các khoảng thời gian chính yếu trên các đài truyền hình ngày nay. Nó bắt đầu ngày 21 tháng 6 năm 1852 và kéo dài năm ngày. Người ta nghĩ đến nhân cách nhạy cảm của Newman, người cả đời cống hiến cho “Ánh sáng Nhân từ” của sự thật và là người có niềm kiêu hãnh lúc trẻ cũng như lúc già chưa bao giờ phạm tội chống lại nó, đã chịu đựng nhiều trong suốt phiên tòa. Tuy nhiên, ngài chịu đựng nhiều hơn cả người Khắc Kỷ, bởi vì ngài không phải là người Hy Lạp ngoại đạo chịu cúi đầu trước số mệnh tàn khốc, mà là đứa con sáng ngời của sự thật thanh thản. Vào đêm bị kết tội phỉ báng Achilli, sau khi Đức Hồng Y Wiseman lơ đãng đã để các lá thư kiểm chứng (corroborative) ở đâu không tìm ra, ngài đã viết không bối rối cho một phóng viên: “Tôi không thể không buồn cười



trước thư văn xuôi của Coleridge... Tôi nghĩ ông ta muốn gây ấn tượng cho tôi, tôi tin tôi đã hành xử một cách tôn trọng, nhưng ông ấy lại thấy tôi hoàn toàn vô tình như thể tôi ở trong phòng riêng của mình. Tôi đã không có một mẫu phỉ báng nào trong 20 năm qua vì vô cớ”.

Đội ngũ pháp lý của Newman gồm một số luật sư cừ khôi nhất nước, được lãnh đạo bởi Sir Alexander Cockburn. Ông này sẽ phục vụ với tư cách là Ngài Chánh án từ năm 1875 đến năm 1880, mặc dù Nữ hoàng Victoria từ chối ban cho ông tước quý tộc vì cuộc sống riêng tư ám muội của ông.

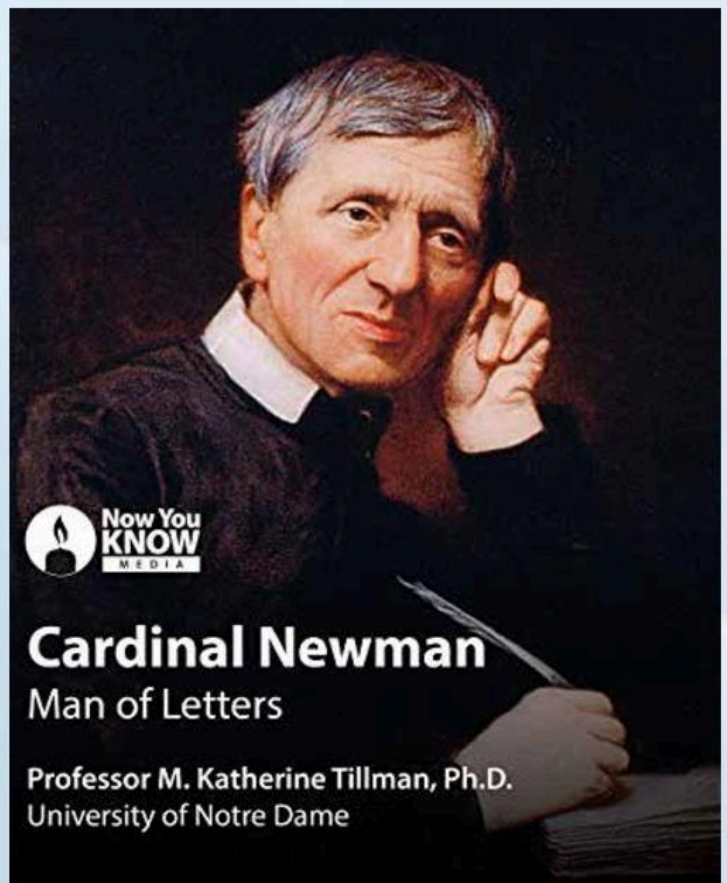
Newman đã phải chịu đựng giọng kẻ cả của Coleridge, người than thở về sự “xuống cấp” của Newman từ đỉnh cao Thệ Phản. Trong nhật ký cá nhân của mình, Coleridge viết: “Có lẽ tôi đã quá quen với việc nghe nói về sự xuất chúng của Newman, nói về việc ấy, tôi đã nhận được một ý kiến phóng đại về Ông ta. Nhưng tôi có cảm giác có một điều gì hầu như không chinh ở chỗ tôi không chỉ đọc một bản án đối với Ông ta, nhưng còn giảng dạy Ông ta nữa... Ngoài ra, sự thật là Newman là một người được ca ngợi quá mức, Ông ta đã được biến thành một thần tượng”.

Newman bị kết tội bởi Tòa Nữ hoàng và sau cơn sốc, ngay tờ The Times cũng phải nhận xét: “Chúng tôi cho rằng ... một cú đánh lớn đã được giáng xuống chính việc quản trị nền công lý ở đất nước này, và các người Công Giáo Rôma, từ nay, sẽ chỉ có lý do quá chính đáng để quả quyết rằng không có công lý cho họ trong những vụ có khuynh hướng khơi động các tâm tư Thệ Phản nơi các thẩm phán và bồi thẩm đoàn”. Trong biên niên sử của luật học, Phiên tòa Achilli đã giúp thiết lập ra các ranh giới cho việc bảo vệ sự thật có tuyên thệ theo Đạo luật Phỉ báng 1843.

Đó là một chiến thắng với giá quá mắc (Pyrrhic victory) đối với Tòa án Nữ hoàng và là một chiến thắng tinh thần cho Newman - ngài phải trả một khoản tiền phạt chiếu danh là 100 bảng nhưng không bị giam giữ. Tuy nhiên, chi phí tòa gần tương đương với hai triệu đô la ngày nay và các khoản quyền góp từ trong và ngoài nước là một tuyên bố tình liên đới

Công Giáo hoàn cầu. Newman đã lưu trữ các lá thư từ Boston, New York, Philadelphia, Baltimore, các thị trấn ở Trung Tây và San Francisco. Một năm sau phiên tòa, Newman đã xuất bản cuốn sách bất hủ “Các Bài Diễn Văn Về Ý Niệm Đại Học” của ngài và đã để tặng tác phẩm này: “Để biết ơn ghi nhớ khôn nguôi nhiều bằng hữu và ân nhân của ngài, sống cũng như chết, trong và ngoài nước, ở Đại Anh, Ái Nhĩ Lan, Pháp, ở Bỉ, Đức, Ba Lan, Ý và Malta, ở Bắc Mỹ và các nước khác, Những người, bằng những lời cầu nguyện và đền tội kiên quyết của họ, Và bằng những nỗ lực kiên định đại độ của họ, Và bằng việc làm phúc vĩ đại của họ, Đã bẻ gãy cho ngài sự căng thẳng của nỗi lằng lo to lớn”.

Vào ngày 26 tháng 11, Newman đã viết một cách trầm tư cho Jemima, em gái ngài: “anh cho rằng các Thẩm phán đã gây cho anh một thương tích lớn hơn nhiều so với bồi thẩm đoàn, vì họ khiến anh phải chịu chi phí và một phiên xử quá dài. Anh tin bây giờ họ phiền lòng nhiều đối với lời kết tội - nhưng anh không thể không nói rằng những người và thẩm phán có giáo dục có nhiều điều phải trả lời về lúc họ làm sai hơn là bồi



## Cardinal Newman Man of Letters

Professor M. Katherine Tillman, Ph.D.  
University of Notre Dame





thẩm đoàn tâm thường, đầy thiên kiến”.

Khó đọc các dòng trên mà không nghĩ đến những người hiện nay đang hỗ trợ lời chứng của Đức Hồng Y George Pell khi đứng giữa lốc xoáy của trận cuồng phong văn hóa đầy ác ý về động cơ và ý đồ, chuẩn bị kháng cáo việc kết tội và bản án sáu năm tù của ngài, được ban hành ngày 13 tháng Ba. Họ có sự tin tưởng từ các giáo phụ tông đồ, những vị quá quen thuộc với kết án và tấn công rằng: những người chịu đựng sỉ nhục sẽ tạo ra một vụ mùa bội thu. Sự cuồng loạn chống Công Giáo, không khác sự cuồng loạn của phiên tòa xử Newman, đã lên linh hồn cho các cáo buộc chống lại Đức Hồng Y Pell, kết tội ngài vì phạm những hành vi tục tĩu mà không có ai mục kích, một việc không thể nào có trong các tình huống như vậy. Các nhà nguyên ngữ học đã truy nguyên thuật ngữ “tòa án Kangaroo” là để chỉ nền luật pháp dã chiến của một người nhập cư Úc ở Hoa Kỳ vào thời điểm cơn sốt vàng năm 1849 - nhưng Úc là quê hương của con vật này. Đức Hồng Y Pell chống lại các chính sách chỉ đúng về chính trị như Ngừa Thai, Phá thai, duyệt lại tính dục theo lối ngô đạo, và các cố gắng giảng dạy các lý thuyết biến đổi khí hậu do con người gây ra như là giáo điều. Đây không phải là các ý kiến được hoan nghênh tại các tòa án của chủ nghĩa đúng đắn thế tục. Ngài cũng bắt đầu một cách mạnh mẽ chưa từng thấy, không

đặc trưng chút nào ở Rôma, nhiệm vụ dọn sạch chuồng ngựa tài chính của Vatican.

Tình hình bây giờ khác với năm 1852 vì George Pell là bị cáo, còn lúc đó, thoát đầu, John Henry là người tố cáo. Nhưng cả hai người đều có cho rằng mình liêm chính hoàn toàn, cũng như là nạn nhân của nền công lý bị hoài thai. Vào thế kỷ XIX, Giacinto Achilli đã trốn chạy với danh tiếng bị hủy hoại để đến Hoa Kỳ, sau khi bỏ rơi một người vợ và đứa con

traí đã được công nhận, và ở một thời điểm còn dọa tự tử sau một thời gian sống ảo tưởng trong một cộng đoàn “yêu đương tự do” tại Oneida, New York. Mộ của Ông ta không viết gì vì kết cục của Ông ta không ai biết rõ. Năm nay, nhờ ơn Chúa và sự đồng ý của người phạm, Newman sẽ được nâng lên các bàn thờ.

Từ một tòa công lý hoàn hảo cao hơn, Newman có lời cuối cùng sau đây: “Điều gì tốt, sẽ bền lâu; điều gì xấu, sẽ diệt vong. Khi thời gian qua đi, ký ức sẽ đơn giản qua đi khỏi tôi về bất cứ điều gì đã được làm trong diễn trình tố tụng đó, vì thù nghịch hay để nhục mạ tôi, bất luận về phần những người viện dẫn hay những người quản trị luật pháp; nhưng cảm thức nội tâm sẽ không bao giờ phai nhạt, sẽ chiếm hữu tôi mỗi ngày một hơn, về ơn Quan Phòng chân thực và dịu dàng vẫn luôn chăm nom tôi để tôi được tốt, và về sức mạnh của thứ tôn giáo không bao giờ để mất vinh quang xưa, sức mạnh của lòng mộ mến hay Thiên Chúa và của lòng cảm thương đối với những người bị áp bức”.

**Vũ Văn An - 17/Mar/2019**

(\*) Cổng Flaminian xưa (nay là Porta Del Populo) dẫn tới hải cảng Ostia xưa. Thành thử Đức Hồng Y Wiseman trông mong chuyển trở lại quê hương, từ Rôma, nơi ngài là Viện Trưởng Viện Học Viện Anh.



# **Thống kê về hiện tình Giáo Hội Công Giáo trên toàn thế giới do Tòa Thánh công bố ngày 6/3/2019**

**H**ôm 6 tháng Ba, Phòng Báo Chí Tòa Thánh, đã ra một thông báo về các con số thống kê nói lên hiện tình Giáo Hội Công Giáo trên toàn thế giới. Dưới đây là bản dịch sang Việt ngữ.

Niên giám Tòa Thánh 2019 và Niên giám Thống kê của Giáo Hội năm 2017, do Văn phòng Thống kê Trung ương của Tòa Thánh biên soạn, do nhà xuất bản Vatican xuất bản, hiện đang được phân phối trong các nhà sách.

Từ dữ liệu được báo cáo trong Niên giám Tòa Thánh, chúng ta có thể rút ra những thông tin sau về cuộc sống của Giáo Hội Công Giáo trên toàn thế giới, bắt đầu từ năm 2018.

Trong thời kỳ này, bốn tòa giám mục mới đã được thiết lập, cùng với một giáo phận được nâng lên hàng tổng giáo phận, bốn miền Giám Quản Tông Tòa của Công Giáo Đông phương (apostolic exarchates) được nâng lên hàng giáo phận Công Giáo Đông phương (eparchy), và một miền Giám Quản Tông Tòa nghi lễ Latinh được nâng lên hàng giáo phận.

Dữ liệu thống kê trong Niên giám Thống kê của Giáo Hội năm 2017 cho phép chúng ta có một cái nhìn chi tiết hơn về Giáo Hội Công Giáo trong bối cảnh toàn cầu.

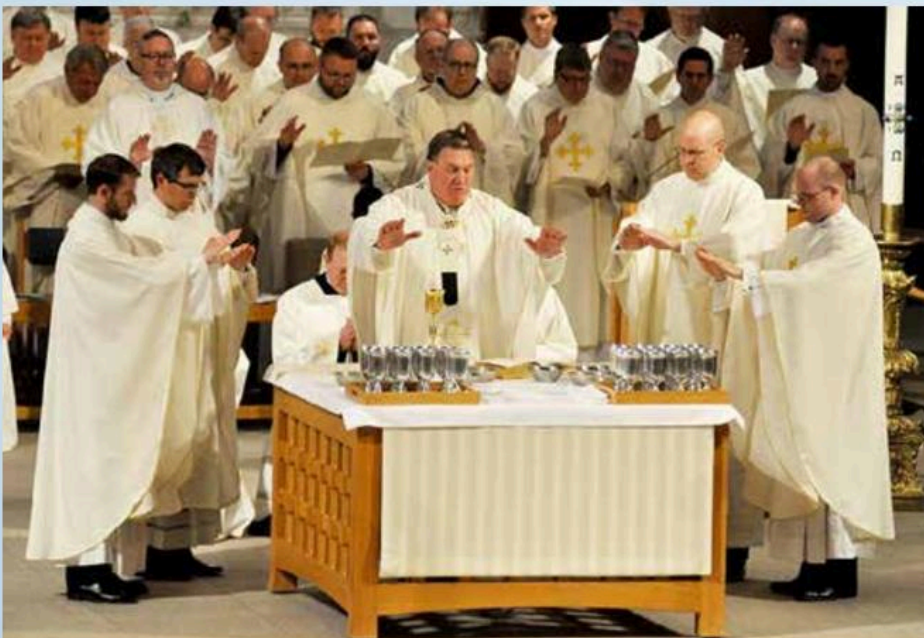
Trong tổng dân số thế giới là 7 tỷ 408 triệu người, có 1 tỷ 313 triệu người Công Giáo được rửa tội chiếm 17.7 phần trăm dân số thế giới. Phân chia theo từng châu lục, có 48.5% sống ở Mỹ Châu, 21.8% ở Âu Châu. Kế đó, 17.8% sống ở Phi Châu, 11.1% ở Á Châu và 0.8% ở Đại Dương Châu.

So sánh với năm trước đó, tức là so với năm 2016, số người Công Giáo trên thế giới đã tăng 1.1% trên toàn cầu. Trên bình diện lục địa, dân số Công Giáo đã tăng 2.5% ở Phi Châu và 1.5% ở Á Châu. Ở Mỹ Châu có sự gia tăng 0.96%, tức là dưới mức tăng trưởng trung bình của dân số Công Giáo. Âu Châu là lục địa duy nhất mà sự tăng trưởng gần như không có với chỉ 0.1%

Về mặt tỷ lệ so với tổng dân số, tại Mỹ Châu người Công Giáo chiếm 63.8% dân số, con số này

là 39.7% ở Âu Châu, 19.2% ở Phi Châu, và chỉ có 3.3% ở Á Châu. Điều đáng lưu ý là tỷ lệ 63.8% trong tổng dân số ở Mỹ Châu, không phải là đồng đều ở các phần khác nhau tại lục địa này. Ở Bắc Mỹ, tỷ lệ người Công Giáo chỉ có 24.7%, ở Trung Mỹ và vùng Antilles là 84.6% và ở Nam Mỹ là 86.6%. Như thế, càng dần về phía Nam, người Công Giáo càng chiếm tỷ lệ cao hơn.

Vào cuối năm 2017, tổng số hiệp hội tông đồ





## Thời sự Giáo Hội

[apostolate, nghĩa là các tổ chức dẫn thân rao giảng Tin Mừng. Chữ apostolate là từ tiếng Hy Lạp apostello, có nghĩa là “sai đi”. Hiệp hội tông đồ có thể là một tổ chức giáo dân hay một dòng tu [chú thích của người dịch] đã lên đến 4,666,073 đơn vị, nghĩa là tăng 0.5% so với năm 2016. Tỷ lệ bách phân của hàng giáo sĩ trong tổng số các nhân viên mục vụ là 10.4% vào cuối năm 2017, và thay đổi theo từng lục địa. Thấp nhất là ở Phi Châu (6.4%) và Mỹ Châu (8.4%). Trong khi đó ở các miền khác tỷ lệ này cao hơn. Tỷ lệ phần trăm giữa tổng số giáo sĩ và tổng số nhân viên mục vụ là 19.3% Âu Châu, 18.2% ở Đại Dương Châu. Ở Á Châu, tỷ lệ này gần với mức trung bình của thế giới là 10.4%. So sánh với các con số thống kê vào năm 2016, số linh mục đã giảm từ 414,969 vào năm 2016 xuống

còn 414,582 vào năm 2017. Thay vào đó, số các giám mục, phó tế vĩnh viễn, các thừa sai giáo dân và giáo lý viên đã tăng lên.

Số lượng ứng viên cho chức linh mục trên toàn thế giới đã giảm từ 116,160 trong năm 2016 xuống còn 115,328 trong năm 2017, tức là giảm 0.7 phần trăm. Theo từng lục địa, tình hình là thuận lợi hơn tại Phi Châu và Á Châu, trong khi đáng lo ngại ở Âu Châu và Mỹ Châu. Sự phân phối của các đại chủng sinh theo lục địa vẫn ổn định trong hai năm qua. Âu Châu đóng góp 14.9% trên toàn thế giới, Mỹ Châu 27.3%, Á Châu 29.8% và Phi Châu 27.1%.

**Đặng Tự Do**

Source: Holy See Press Office Presentation of the Pontifical Yearbook 2019 and the Annuario Statisticum Ecclesiae 2017, 06.03.2019

## Hồng y Barbarin vẫn còn tại vị trong khi chờ đợi quyết định của ĐTC

**Đ**ức Phanxicô chờ kết quả kháng cáo của hồng y Barbarin và của công tố viện trước khi đưa ra quyết định về việc từ chức của hồng y.

Sau khi Đức Phanxicô tiếp hồng y Barbarin ngày thứ hai 18 tháng 3 lúc 10 giờ sáng, không một công bố nào được đưa ra về phía Vatican cũng như về phía tòa giám mục Lyon. Chương trình buổi sáng của Đức Phanxicô rất bận rộn, ngài tiếp hết phái đoàn này đến phái đoàn khác. Hai giờ sau, một cách ngắn gọn, Văn phòng báo chí Tòa Thánh xác nhận cuộc tiếp kiến đã diễn ra.

Và cũng không thể nào có tin gì từ phía hồng y

Barbarin. Các người phụ trách truyền thông của ngài cũng không lên tiếng. Lúc 13 giờ, đứng trước yêu cầu của các nhà báo, ông Alessandro Gissotti, phụ trách Văn phòng báo chí Tòa Thánh





cho biết “không có một công bố” nào được đưa ra về phía Vatican cũng như giáo phận Lyon.

Sự im lặng này có thể kéo dài, báo Le Figaro thực sự có thể khẳng định Đức Phanxicô chưa sẵn sàng chấp nhận việc hồng y Barbarin từ chức. Và cũng không nên chờ gì ở Đức Phanxicô, ngoài trừ một quyết định bất ngờ trước khi có kết quả kháng cáo. Có nghĩa là trước kết luận của việc kháng cáo do các luật sư của hồng y Barbarin gởi và kết luận kháng cáo của chính công tố viện đưa ra để chống bản án ngày 7 tháng 3 kết tội hồng y Philippe Barbarin sáu tháng tù treo.

Như thế có nghĩa Tổng Giám mục giáo phận Lyon, vừa đệ đơn từ chức, vừa vẫn ở chức vị trong nhiều tháng, ngài giữ mọi trách nhiệm và đặc quyền của mình. Chỉ có Giáo hoàng mới quyết định việc từ chức của hồng y. Tổng Giám mục phải vâng lời Giáo hoàng. Nhưng đằng sau bề ngoài lạnh lùng của cuộc gặp thì quan hệ giữa hai người lại khác.

## Tình bạn

Đức Phanxicô không bao giờ đưa ra quyết định quan trọng về hồ sơ này. Ngài luôn để thì giờ để gặp những người liên hệ. Hồng y Barbarin đã không tham dự thánh lễ sáng thứ hai với Đức Phanxicô ở Nhà nguyện Thánh Marta, báo Le

### Hồng y Barbarin trong lần gặp Đức Phanxicô ngày thứ hai 18 tháng 3-2 019



Figaro đã có thể kiểm chứng chuyện này, hồng y đến Rôma ngày chúa nhật và ở cùng Nhà Thánh Marta, nơi Đức Phanxicô ở. Rất có khả năng hai người gặp nhau riêng, ngoài khuôn khổ cuộc gặp chính thức theo thủ tục ấn định. Khi hồng y Barbarin đến Rôma, ngài thường ở chủng viện Pháp nơi ngài đã có thói quen, chủng viện này ở đằng sau điện Panthéon, khá xa Vatican. Ở lại Nhà Thánh Marta trong những ngày này bảo vệ cho hồng y khỏi cơn bão báo chí, từ sáng thứ hai 18-3, các nhà báo đã túc trực trước từng cổng vào Vatican, nhưng chủ yếu là hai người có thể có dịp trao đổi riêng với nhau.

Đức Phanxicô đánh giá rất cao hồng y Pháp Barbarin. Tình bạn này sẽ không tạo ảnh hưởng trên Đức Phanxicô khi ngài phải đưa ra quyết định, nhưng dường như Đức Phanxicô cho rằng hồng y bị lên án một cách bất công, tòa bắt một người trả giá cho các sai lầm của những người tiền nhiệm. Ngài cũng không chấp nhận việc xử hồng y Barbarin lại xảy ra trước vụ xử của chính đương sự phạm tội trong vụ này, linh mục Preynat, người đã thừa nhận sự việc và sẽ bị xử trong năm 2019.

Do đó Đức Phanxicô từ chối quy phục những gì có vẻ như phiên tòa xử Giáo hội công giáo qua biểu tượng của một giám mục bị xem như con dê tế thần. Nếu hồng y Philippe Barbarin đến Rôma để đệ đơn từ chức lên Đức Giáo hoàng, nhưng đúng hơn ngài đến để nhận sự hỗ trợ có lập luận và vững chắc. Cho đến khi công lý dân sự, ít nhất, đưa ra quyết định dứt khoát.

**By phanxicov / Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch**

*lefigaro.fr, Jean-Marie Guénois, 2019-03-18*

Sau khi gặp Đức Phanxicô, Hồng y Barbarin trả lời phỏng vấn trên kênh truyền hình KTO

*la-croix.com, 2019-03-19*





*Sau khi Đức Phanxicô từ chối đơn xin từ chức của hồng y Barbarin, ngày 19 tháng 3, nhà báo Étienne Loraillère có cuộc phỏng vấn hồng y trên kênh truyền hình KTO.*

**Vì sao Đức Phanxicô không muốn chấp nhận đơn từ chức của cha?**

Hồng y Philippe Barbarin: Vì một lý do rất đơn giản: ngài nói với tôi, “khi bản án sẽ kháng cáo thì có sự suy đoán vô tội. Vì thế, nếu tôi chấp nhận cho cha từ chức thì tôi công nhận cha có tội. Tôi không thể làm như vậy. Nhưng tôi có thể hiểu cha muốn rút lui.”

**Đệ đơn từ chức lên giáo hoàng là một quyết định cha đã có trước khi tòa lên án?**

Đúng, đó là sự thật, tôi đã liên lạc với ngài trước và trong phiên tòa. Tôi đã nói với ngài là tôi muốn giao lại cho ngài sứ vụ của tôi. Tôi không nghĩ là một cách diễn tả tốt khi nói một giám mục “từ chức” : giám mục nhận một sứ vụ, và giám mục giao lại sứ vụ.

**Vì sao cha gọi cho giáo hoàng một ghi chú bằng tiếng Tây Ban Nha giải thích thủ tục kháng cáo?**

Đó là các luật sư của tôi đã chuẩn bị. Tôi sẽ không từ chối để chuyển lại cho ngài. Tôi không thể nói với ông là giáo hoàng đã đọc, nhưng tôi gặp ngài, tôi thấy ngài đã có trong tay một số giấy tờ.

**Cuộc gặp kéo dài nửa giờ?**

Đúng, lâu hơn. Chúng tôi không chỉ nói về chuyện này. Chúng tôi nói về thánh truyền giáo phi thường, việc phong thánh cho Pauline Jaricot, việc tuyên bố Thánh Irénée là tiến sĩ của hiệp nhất...

**Vì sao cha chọn con đường rút lui?**

Lý do tôi đề nghị với giáo hoàng để giao sứ vụ lại cho ngài, là vì dù quyết định của tòa như thế nào, từ lâu giáo phận của tôi đã đau khổ nhiều. Trong phiên xử

tôi nghe một nạn nhân nói: “Cha đau khổ từ ba hay bốn năm nay, chúng tôi đau khổ từ ba mươi hay bốn mươi năm nay”, câu này làm cho tôi rất xúc động. Thật khủng khiếp khi nghe như vậy.

Theo tôi, điều quan trọng là tất cả có thể khởi đi lại với đôi chân mới, trên một giai đoạn mới. Đó là điều đau khổ cho mọi người, chứ không phải chỉ riêng một mình tôi và nhất là cho những người khác.

**Vụ án đã thay đổi gì ở cha?**

Trước đây tôi hoàn toàn không biết gì về thế giới công lý và tòa án, vì vậy tôi phải chú ý. Điều tốt đẹp trong thế giới công lý là khuôn khổ của nó rất rõ ràng, vì thế phải nghe người khác. Ngoài ra có những phần trình bày rất dài của các nạn nhân đã làm cho tôi rất xúc động, dù trước đây tôi cũng đã gặp các nạn nhân hay cha mẹ của họ lâu. Họ bày tỏ một nỗi đau khủng khiếp, rất quan trọng để nghe và nỗi đau này không giảm với thời gian.

Còn tôi, tôi ở tòa hơn ba giờ. Tôi đã nói những gì tôi phải nói và tại sao tôi làm. Tôi cố gắng trình bày rõ ràng và trong sáng nhất có thể.

**Làm thế nào cha có ý định rút lui?**

Chính khi nói chuyện với giáo hoàng, khi tôi thấy ngài không muốn tôi từ chức, điều mà ngài có thể làm. Ngài nói với tôi: “Không phải tôi là người đưa ra quyết định, cũng không phải lúc nào



Rôma cũng can thiệp và can thiệp khắp nơi. Nếu cha thấy trong giáo phận của cha cần có quyết định phải làm thì cha làm.” Chính khi nghe như vậy, tôi có chọn lựa là rút lui, một cách rút lui khỏi đời sống rất đẹp, rất sôi động, rất náo nhiệt của giáo phận để cho một tinh thần khác có thể phát triển.

### **Việc rút lui là có nghĩa là gì?**

Tôi chủ trì 36 hội đồng, hội đồng linh mục, hội đồng giám mục, ủy ban cố vấn... Khi có các cuộc họp này, tôi sẽ không ở đó nữa. Tất cả sẽ do linh mục Yves Baumgarten, người rất được mọi người bảo bọc chung quanh, với hai linh mục đại diện khác và hai giám mục phụ tá, các hội đồng, các người có trách nhiệm phục vụ sẽ tiếp tục công việc của họ.

### **Vì sao chọn linh mục Yves Baumgarten để điều hành giáo phận khi cha vắng mặt?**

Vì linh mục Yves là cha tổng đại diện điều phối. Linh mục sẽ là người đảm bảo mọi chuyện xảy ra tốt đẹp giữa các sứ vụ khác nhau, các hội đồng... Cha đảm bảo sự quân bình chung. Linh mục không có một nhiệm vụ cụ thể trong một lãnh vực đặc biệt nào. Đó là chỗ rất rất quan trọng để quân bình toàn bộ ngôi nhà.

### **Một cách cụ thể, công việc sẽ tiến hành như thế nào nếu không có cha?**

Chẳng hạn tại hội đồng giám mục sắp tới, tôi sẽ không ở đó. Cũng tương tự như vậy với các cuộc họp với các người có trách nhiệm sứ vụ hay với hội đồng linh mục. Điều này cũng sẽ áp dụng với các công việc mục vụ. Chẳng hạn, tôi có thói quen đến nhà thờ chính tòa mỗi ngày thứ sáu từ 6 đến 7 giờ chiều, tôi sẽ không đến nữa. Tôi sẽ không dâng Lễ Lá, hay lễ trọng Phục Sinh. Các linh mục sẽ sống với cuộc sống mới, họ sẽ cầu nguyện cho tôi và tôi sẽ cầu nguyện cho họ. Tôi không biết tôi

sẽ ở đâu, chắc chắn trong một tu viện.

Tôi rút lui không điều hành giáo phận. Tôi vẫn giữ chức vị giám mục giáo phận Lyon, tôi có thể ký giấy tờ nếu cần. Trong các việc quan trọng phải làm có các bổ nhiệm cho kỳ nhập học sắp tới, cũng đã tiến hành và linh mục Baumgarten sẽ hoàn thành những gì phải hoàn thành. Tôi cũng đã xin tín hữu cầu nguyện cho linh mục, đây là một trách vụ nặng nề đè nặng trên vai ngài.

### **Giáo luật đã dự trù mô hình này?**

Tôi không biết, nhưng tôi làm những gì giáo hoàng nói với tôi. Ngài nói với tôi, “tôi không muốn lấy đi trách vụ của cha, nhưng tôi hiểu cha muốn rút lui”, và đó là điều tôi làm. Về mặt giáo luật, chúng tôi đã kiểm và không có vấn đề.

### **Bây giờ cha hy vọng gì cho giáo phận?**

Một chút bình an. Tôi không biết bình an có thiếu không, nhưng tôi biết nỗi đau khổ rất lớn. Họ cần khởi đi với một động lực mới, vì hình ảnh của giáo phận mấy năm vừa qua là khủng khiếp và rất nặng nề để gánh, không phải chỉ riêng tôi mà toàn giáo phận. Tôi muốn giáo phận khởi đi một bước đi mới và tôi mong Chúa sẽ ban cho giáo phận cái đà mới này. Phần tôi, tôi sẽ rút lui. Tôi đã dành nhiều tuần trọn để đi thăm mục vụ, rất phong phú, rất thú vị và tôi sẽ không đi thăm nữa. Sau phán quyết này, sau bản án này, nhưng dù không có bản án, tôi cũng đã có dự định này, tôi nghĩ thật tốt để lật qua một trang khác.







### Cha sẽ trở lại?

Tôi không biết gì, điều này phụ thuộc nhiều về tiến trình kháng cáo, hoặc rất lâu, hoặc chỉ vài tháng. Tình trạng sẽ hoàn toàn không giống nhau, nếu các việc này đóng lại, chẳng hạn vào cuối năm 2019, hay phải chờ ba năm. Tôi không biết, chính vì vậy tôi không nói gì cụ thể hơn. Phần tôi, tôi muốn cuộc sống tiếp tục ở bên trong giáo phận, và công việc của Chúa được thực hiện.

### Như thế tình trạng có thể kéo dài trong vài tháng?

Đúng, tôi không biết gì hơn.

### Vì lý do gì cha kháng cáo?

Đó là quyền mà nước Pháp cho tôi. Tôi xin lời khuyên của các công tố viên, thẩm phán, các quan tòa khác nhau, các luật sư và gần như tất cả đều nói với tôi, “đó là điều hiển nhiên”. Cũng có người khác nói với tôi, sẽ là tấm gương nếu tôi chấp nhận bản án này. Tôi tôn trọng các lập luận. Nhưng đó là điều mà luật pháp của nước Pháp đề nghị với tôi, và tôi đã làm. Giáo hoàng cũng nói với tôi: với ngài, điều này không thành vấn đề.

### Cha luôn nói mình vô tội với những gì người ta trách cứ cha?

Tôi đã giải thích những gì tôi đã làm và vì sao tôi làm, và tôi nói: nếu tôi phạm sai lầm, xin nói cho tôi biết. Một nạn nhân đã nói với tôi, họ buồn vì đã không phản ứng trước sinh nhật 38 tuổi của mình, tôi nói với họ đi tìm một

nạn nhân trẻ hơn và họ đã đi tìm, cả họ và cả tôi, chúng tôi không nghĩ là chính tôi phải làm chuyện này. Khi anh đến gặp tôi sau này, anh rất giận tôi từ ba năm nay vì đáng lẽ tôi phải hành động, nhưng không có lúc nào tôi nghĩ việc đó là việc tôi phải làm.

Cũng phải thừa nhận chương của Bộ luật Hình sự (trên cơ sở đó mà hồng y bị kết án trong phiên tòa sơ thẩm) được diễn giải rất khác nhau tùy theo thẩm

phán. Nhưng nếu diễn giải để chống tôi thì họ sẽ làm.

Tôi không nói với ông là tôi đã làm đúng, nhưng tôi nói những gì tôi đã làm, làm như thế nào và vì sao. Chúng ta đứng trước một bản án dựa trên pháp luật, dù các chuyên gia thấy vấn đề một cách khác nhau. Đó là chuyện bình thường, tuy nhiên có một kháng cáo về quan điểm của khoảng cách này giữa ý kiến của công tố viên và của tòa án. Nó hoàn toàn phù hợp với pháp luật. Tôi không làm gì trái luật.

### Việc rút lui của cha có hiệu lực kể từ hôm nay, 19 tháng 3?

Đúng.

### Cha sẽ làm gì?

Tôi không có gì đáng phàn nàn. Trước hết tôi có một khối lượng khổng lồ công việc bị bê trễ, tôi sẽ có thì giờ trả lời rất nhiều thư... Sau đó, tôi nghĩ tôi dành thì giờ tĩnh lặng trong một tu viện, như thế sẽ tốt cho tôi. Rất nhiều người nói “cha lo cho cha nhé”. Tôi chưa bao giờ biết “chăm lo cho mình” là gì, nhưng tôi hy vọng tôi sẽ sống tốt mỗi buổi sáng, mỗi buổi chiều.

### Giai đoạn sắp tới của cha là giai đoạn nào?

Tôi là tín hữu kitô, giai đoạn sắp tới là Tuần Thánh và Phục Sinh. Tất cả chúng ta đều tiến về hướng này. Lúc đó tôi sẽ ở trong tu viện, tu viện nào thì tôi chưa biết.





### **Cha nói gì với những người chưa hiểu quyết định từ chức của cha chưa được chấp nhận?**

Tôi dự phần vào việc này vì chính tôi là người xin! Nhưng trong Giáo hội, chúng ta vâng lời giáo hoàng. Giáo hoàng nói với tôi, “tôi không muốn lấy quyết định, chính cha phải quyết định”. Rõ ràng và tôi nghĩ đó là điều tốt.

Tôi tin tưởng ở các cộng sự của tôi. Đó là một giáo phận có nghị lực, có khả năng sáng tạo... Nhưng tôi có cảm tưởng gánh nặng này đã đè nặng một cách bất công lên các giáo dân, các linh mục, các chủng sinh trong giáo phận vì họ không liên quan gì. Tôi đã là trọng tâm của mọi trách cứ. Cũng khó khăn cho họ khi thấy giám mục của mình luôn bị vặn hỏi, bị chỉ trích, bị xúc phạm, bị bôi bẩn. Các nạn nhân đã thấy được điều này, họ nói với tôi, “như thế để cha hiểu nỗi đau khổ của chúng con”. Điều này đã đánh động tôi rất nhiều. Đây là một cú sốc lớn cho Giáo hội, chuyện này phải thức tỉnh chúng ta, không phải chỉ trong Giáo hội nhưng nhiều nơi khác cũng bị tác động.

**Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch**

### **Hồng y Barbarin: Hành trình phi thường của một giám mục không giống các giám mục khác**

*lefigaro.fr, Jean-Marie Guénois, 2019-03-19*

Tổng Giám mục giáo phận Lyon từ năm 2002, hồng y từ năm 2003, giáo trưởng các vùng Gaules nước Pháp, hồng y Philippe Barbarin được xem là giám mục cao nhất của Giáo hội Pháp.

Ngày thứ hai 18 tháng 3, hồng y gặp Đức Giáo hoàng để đệ đơn từ chức, ngài là hồng y đặc biệt ngay cả dưới mắt của những người đồng cấp, họ tôn trọng thủ tục hơn ngài nhiều. Giám mục 68 tuổi, không thể xếp vào hạng nào, ngài đi xe đạp đến dự mật nghị và tiếp tục chạy bộ mỗi ngày 5 cây số. Ngài gần như là thanh niên trẻ trong hồng y đoàn, nơi tuổi hưu là 80 tuổi. Nếu một ngày nào đó, giáo hoàng chấp nhận cho hồng y từ chức, khi đó giáo hoàng sẽ bổ nhiệm hồng y vào chức vụ nào?

“Hồng y có thể làm tất cả”, một giám mục biết rõ hồng y đã nói như vậy. Người ta thấy ở đây dáng vẻ của một người tự do quá, như thế sẽ làm cho ngài trả một giá đắt trong việc xử lý vụ linh mục Bernard Preynat. Có vẻ như ngài không thích ứng với tầm quan trọng của những chuyện ở thế giới này. Một mặt rất tách biệt nhưng rất sắc sảo, vì hồng y là người hành động, thích dọn dẹp quét tước vùng đất của mình nếu cần. “Có thể làm tất cả” – dù đã là Tổng Giám mục giáo phận Lyon – là có thể đi lại từ đầu, đặc biệt là



## Thời sự Giáo Hội

cảm tử quân cho sứ mạng rao giảng Tin Mừng, chủ đề duy nhất của cuộc đời ngài. Khi còn là linh mục trẻ ngài đã là nhà tiên phong, ngài làm mọi người ngạc nhiên khi đi truyền giáo 4 năm ở Madagascar.

Ngài cũng bị đóng khung ngài trong hình ảnh người bảo thủ hẹp hòi và cứng nhắc vì ngài dám đi tuần hành chống hôn nhân cho tất cả. Họ thật sự chưa đến một chục – trên một trăm – dám can đảm xuống đường. Như thế là sẽ hiểu không đúng sự tự do của nhân vật này.

Ngài là người công giáo cổ điển, môn đệ của linh mục Dòng Tên Henri de Lubac, của thần học gia Hans Urs von Balthasar, là người gắn kết với Công đồng Vatican II và một Giáo hội gần gũi, thương xót và cởi mở với tất cả mọi người. Như thế không thể đóng khung ngài trong khung “truyền thống.” Ngài là linh mục của Chúa Giêsu Kitô, thường đi dép, gần với Đức Gioan-Phaolô II, người đã phong hồng y cho ngài, gần với Đức Phanxicô, là bạn và gần gũi. Những ai muốn khép ngài vào cánh hữu thì phải thấy ngài đối thoại thường xuyên với các nhà lãnh đạo hồi giáo và do thái giáo ở Lyon.

Ngài mê nhân vật Tintin, như vậy ngài không phải là quái vật bao che các linh mục ấu dâm

như người ta mô tả. Ngài ngăn chặn hiệu quả tất cả các linh mục hồ nghi, dù ngài đã sai trong vụ Preynat, tin vào phán quyết của những người tiền nhiệm và không lắng nghe – khi phải lắng nghe, để nhận ra sự trầm trọng của tình huống – các nạn nhân gõ cửa nhà ngài.

Đây là khía cạnh khó nắm bắt của vị giám mục phi thường này, người không phải lúc nào cũng nghe những gì người khác nói với ngài. Ngày 7 tháng 3, quan tòa đã chỉ trích tính “trơ lì” của ngài. Sự phức tạp của một trí thông minh xuất sắc ở chung trong quả tim đơn sơ của người dân hiến đời mình cho Chúa. Và sống trong buồng bỏ hoàn toàn, rất hiếm khi chuẩn bị những gì mình sắp nói. Cả trong bài giảng, ngài giảng cảm hứng như một mục sư tin lành giáo phái Phúc Âm, quyển Thánh Kinh cầm trong tay. Khi họp báo, ngài có những câu nói tất gây chú ý như những lời đối đáp thâm hại: chẳng hạn ngài thốt ra ở Lộ Đức “cám ơn Chúa, các sự việc đã hết thời hiệu” trước mặt các ống kính, các máy vi âm.

**Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch**

**Cardinal Philippe Barbarin**

- 17 octobre 1950**  
Né à Rabat (Maroc)  
5<sup>e</sup> d'une famille  
de 11 enfants  
Père militaire,  
mère au foyer
- 17 déc 1977**  
Ordonné prêtre
- 16 juillet 2002**  
Archevêque  
de Lyon,  
primat des Gaules
- Septembre 2003**  
Nommé cardinal
- 4 mars 2016**  
1<sup>ère</sup> enquête préliminaire pour «non dénonciation»  
d'agressions sexuelles sur de jeunes scouts
- 15 mars**  
Nie avoir couvert le moindre acte de pédophilie  
après le dépôt d'une seconde plainte
- 25 avril**  
Admet des «erreurs» dans la gestion  
de certains prêtres
- 1<sup>er</sup> août et 11 décembre**  
Les 2 enquêtes  
pour non dénonciation  
d'agressions pédophiles  
classées sans suite
- 23 mai 2017**  
Citation directe à comparaître  
initée par des victimes
- 7-9 janvier 2019**  
Procès du cardinal Barbarin  
et de cinq autres personnes

Photo AFP/Hamed Safin

© AFP



# Giáo Hội trước sự phát triển của robot

Hôm 22-27/2 vừa qua, Hàn Lâm viện Giáo hoàng về Sự sống đã tổ chức một hội nghị toàn thể về “Đạo đức robot: Con người, Máy móc và Sức khỏe”. Đây là giai đoạn đầu tiên của một tiến trình dài. Và đến năm 2020, cơ quan này cũng sẽ tiếp tục thảo luận về trí tuệ nhân tạo.

Các đề tài này gắn kết với nhau. Đức Giáo Hoàng Phanxicô rất quan tâm đến vấn đề robot và trí tuệ nhân tạo trong bối cảnh hiện đại. Ngài đã gởi một bức thư dài đến Đức cha Vincenzo Paglia, chủ tịch Hàn lâm viện Giáo hoàng về Sự sống, về nhiều vấn đề khác nhau liên quan đến mối quan hệ giữa công nghệ và hiện đại.

Trong thư gởi cha Paglia và Hàn lâm viện, Đức Thánh Cha khuyến khích Hàn lâm viện suy tư về các vấn đề cuộc sống con người trong bối cảnh đương đại. Có một nhu cầu cấp thiết trong việc nghiên cứu và thảo luận nhiều hơn về các tác động xã hội của sự phát triển công nghệ, để có thể đưa ra một tầm nhìn nhân học phù hợp với thách thức của thời đại. Tuy nhiên, những lời khuyên của các chuyên gia không chỉ giới hạn trong việc đưa ra các giải pháp cho những vấn đề nảy sinh bởi những tình huống xung đột về

pháp lý, xã hội và đạo đức, nhưng những đề xuất ấy phải tương hợp với nhân phẩm con người cả trong lý thuyết lẫn thực hành khoa học và công nghệ, theo cách tiếp cận tổng thể của chúng đối với cuộc sống.

Cuối thư, Đức Thánh Cha đề cập đến các công nghệ mới nổi và công nghệ hội tụ.

“Nhờ kết quả có được từ vật lý, di truyền và khoa học thần kinh, cũng như khả năng tính toán ngày càng mạnh mẽ, giờ đây việc can thiệp sâu vào các tế bào sống trở nên có thể. Ngay cả cơ thể con người cũng là đối tượng can thiệp, nó có khả năng sửa đổi không chỉ các chức năng và khả năng, mà cả những cách thức liên quan đến cấp độ cá nhân và xã hội.”

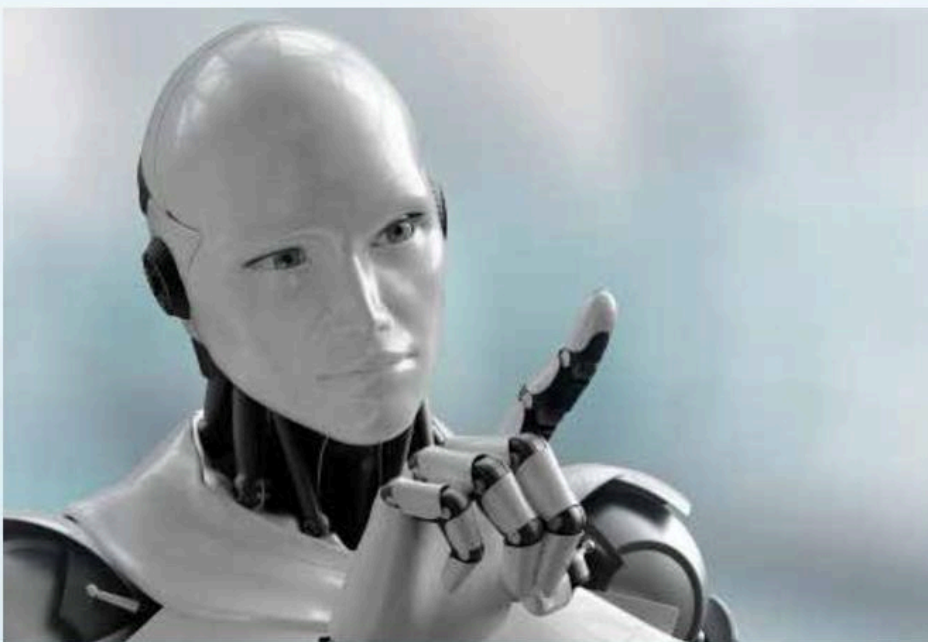
Do đó, cần có nhu cầu cấp thiết để hiểu những thay đổi mang tính thời đại và biên giới mới này; xác định làm thế nào để chúng phục vụ con người, đồng thời tôn trọng và cổ vũ phẩm giá nội tại của tất cả mọi người. Điều này hết sức khó khăn vì sự phức tạp của nó và sự phát triển khó lường của nó trong tương lai.

Tại hội nghị hôm 22-27/2 vừa qua, Đức cha Paglia, đã nói về một số khía cạnh chính của vấn đề trên. Đây là một chủ đề quan trọng trong

thế giới ngày nay. Hơn nữa, hội nghị này khuyến khích sự tham gia rộng rãi hơn của tất cả các chủ thể liên quan, để phát triển và sử dụng những nguồn lực phi thường này, để định hướng thúc đẩy phẩm giá con người và lợi ích phổ quát nhất. Tuy nhiên, Đức giám mục cũng cho biết thêm là - cũng phải tránh cả nguy cơ giảm thiểu con người, hay thậm chí nguy hiểm hơn, đó là thay thế con người. Do đó, làm







sao để những tiến bộ về công nghệ mở đường cho sự tiến bộ về các chức năng xử lý, trong đó con người phải là chủ nhân chứ không phải trở thành nô lệ.

Mục tiêu của Hội thảo là cung cấp thông tin cập nhật về đặc điểm của các công nghệ trong lĩnh vực robot: cụ thể là, thông qua những người làm việc trong lãnh vực này, xác định và định hình các vấn đề nảy sinh theo quan điểm nhân học và đạo đức; đồng thời gợi nên một số tiêu chí đạo đức cũng như có thể đưa ra một số khuyến nghị, và tiếp tục để ý đến khía cạnh toàn cầu của vấn đề.

Các nội dung của Hội thảo đề cập đến các

công nghệ tiên tiến và các phương pháp tiếp cận khác nhau trong việc nghiên cứu và phát triển robot. Nội dung kế tiếp là khám phá ý nghĩa nhân học xã hội, nghĩa là, robot đã làm thay đổi cách nhận biết và hiểu về thế giới, nhận thức các mối quan hệ. Và nội dung cuối cùng là những khía cạnh đạo đức của việc dùng robot trong ngành y tế.

*Chúng tôi xin gửi đến quý vị một cuộc phỏng vấn ngắn với giáo sư, linh mục Bennati, về vấn đề robot và những vấn đề đạo đức liên quan.*

**Thưa giáo sư, thuật toán như là chiếc đũa thần trong thời đại siêu công nghệ. Vậy điều gì ẩn đằng sau những thuật toán chi phối thế giới máy móc và trong một số trường hợp cũng chi phối cuộc sống con người?**

Thuật toán là một công cụ công nghệ thông tin cho phép chúng ta lập trình một máy móc. Các thuật toán

được đóng gói trong các hệ thống mà chúng ta gọi là phần mềm. Vì chúng thường được bảo vệ bởi bản quyền, nên nếu nói theo thuật ngữ công nghiệp thì các thuật toán là những hộp đen, mà khi nhập vào một dữ liệu thì nó sẽ tạo ra một kết quả mà người ta không cho biết các quy trình bên trong đã xảy ra thế nào. Khi chúng ta giao phó cuộc sống hay những điều đặc biệt của con người cho các thuật toán này, thì cũng nhất thiết phải xem xét về những tiêu chí đánh giá của những thuật toán này là gì.

**Vấn đề về tính minh bạch, chúng ta có thể**



**nói về bí mật thương mại trong những trường hợp này không?**

Theo một nghĩa nào đó, đây là một vấn đề mới, bởi vì - ví dụ - khi con người bắt đầu canh tác đất đai, thì người ta phát minh ra một hình thức luật như tài sản chẳng hạn, với cuộc cách mạng công nghiệp, chúng ta có luật về bằng sáng chế và sở hữu trí tuệ. Ngày nay cũng thế, chúng ta cần các công cụ mới, theo quan điểm luật pháp, để xác định một dạng thức tài sản bởi vì chúng là kết quả của lao động nhưng cũng vì chúng ta cần các công cụ để bảo vệ các giá trị khỏi những đe dọa vi phạm. Đây cũng là vấn đề đầy thách thức nhìn từ quan điểm này.

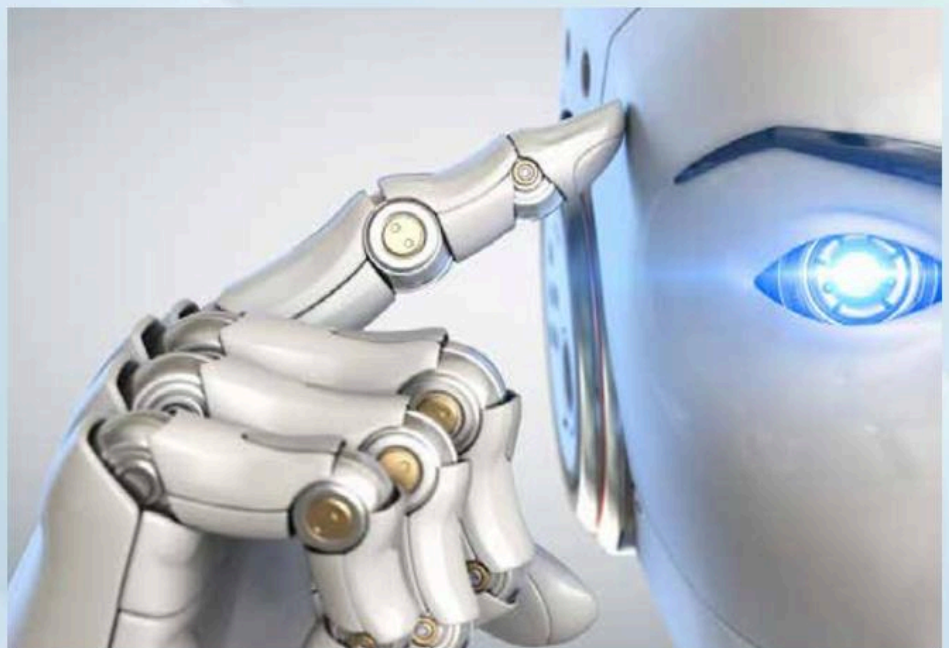
**Cách thức tiếp cận đạo đức và công nghệ khi sử dụng robot dường như khác nhau giữa Đông và Tây. Vậy, có sự nhạy cảm khác nhau theo các nền văn hóa khác nhau không?**

Có, đây là những tranh luận không bao giờ trung lập nhưng luôn có mặt của văn hóa và những gì thuộc về hiện hữu của con người. Do đó, một cách tiếp cận theo lối phương Đông hơn, để ý nhiều hơn đến những sự vật được vận hành, sẽ dẫn đến việc tạo ra những robot phù hợp với các loại tương tác mà những người phương Tây không thể nghĩ đến, cũng như thực hiện những hành động mà người phương Tây không thể ủy thác cho robot. Ví dụ ý tưởng về việc trao quyền công dân cho robot là của phương Đông hơn là phương Tây. Trong khi ý tưởng về tính cách pháp lý lại là của phương Tây hơn là phương Đông, đặc biệt nếu chúng ta muốn cởi bỏ trách nhiệm đối với các quyết định của máy móc.

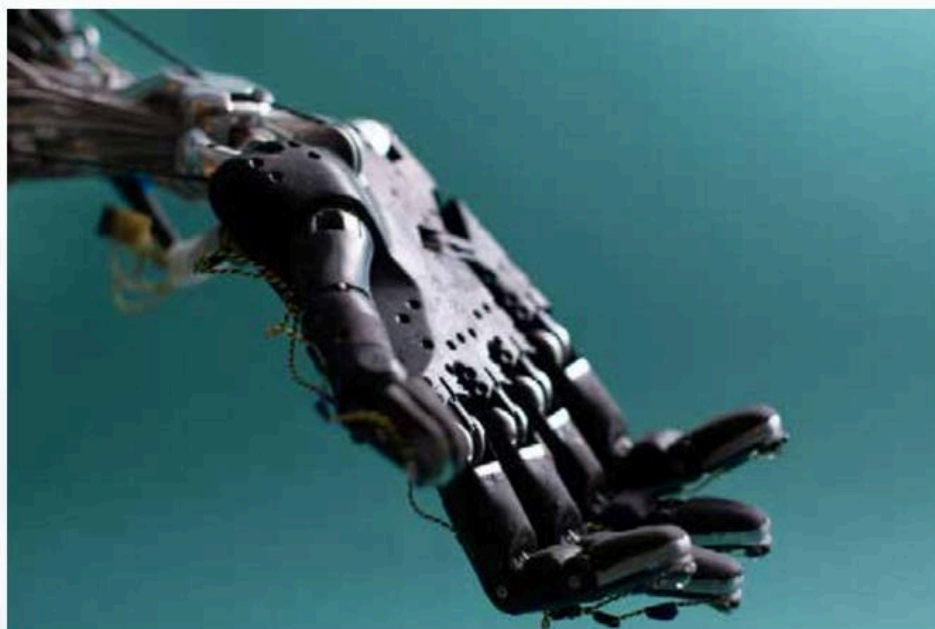
**Tính cách pháp lý của robot có nghĩa là gì?**

Đây là một cuộc thảo luận hiện đang diễn ra ở cấp độ châu Âu vì chúng tôi tự hỏi liệu chiếc máy “độc lập - tự hoạt động” này có nên có một loại tình trạng pháp

lý nào đó không, để hiểu về loại trách nhiệm nào nó có thể có khi vận hành. Người ta có thể nói: hãy cho chúng một “nhân cách pháp lý robot” để chúng có thể được đảm bảo và nếu chúng tạo ra bất kỳ thiệt hại nào, thì chúng có thể được các công ty bảo hiểm trả bằng cách nào đó. Hoặc người khác có thể nói - và đây là điểm cốt lõi của cuộc tranh luận - rằng khi làm như vậy, cuối cùng chúng ta gỡ bỏ mọi trách nhiệm của các nhà sản xuất và đặt hết mọi gánh nặng lên người dùng. Điều này giống như nói rằng chúng







hóa này - có chỗ đứng. Đó là, những câu chuyện khoa học giả tưởng là những nơi mà một loại tư tưởng nguy tôn giáo tìm thấy một môi trường rất hiệu quả. Nó cũng thu thập, định hướng cũng như bày tỏ những ước muốn, sợ hãi, hy vọng và kỳ vọng về tương lai của thế hệ chúng ta. Tôi sẽ đảo ngược câu hỏi: Tôi có thể nói rằng chúng ta nhìn vào thế giới của khoa học giả tưởng và những câu chuyện của nó, bởi vì ở đó chúng ta tìm

tôi bảo đảm về máy nhưng sau đó phanh lại có thể không hoạt động. Hay người bán phải đảm bảo rằng phanh phải hoạt động? Đây là thách đố mà chúng ta đang phải đối mặt, cùng với thực tế là tại thời điểm này chúng ta phải phát minh ra các thể loại mới, những phương thức bảo vệ và quyền mới trong một xã hội đang thay đổi này.

### **Công nghệ hội tụ nghĩa là gì?**

Có nghĩa là những công nghệ này nhắm đến con người. Điều đó có nghĩa là chúng có công nghệ sinh học, công nghệ thông tin và công nghệ nhận thức, người ta cũng “hứa” sẽ tạo ra những người không cảm giác, suy nghĩ hay đơn giản là sống như đến nay chúng ta đã làm. Tất cả chúng đều nhắm đến sự thay thế hoặc cải tiến về con người, tùy vào cái nhìn của người đứng sau nó.

Khoa học giả tưởng từ lâu đã khai thác những chủ đề này, từ những bộ phim như: “2001- Chuyến Du hành Không gian” (A Space Odyssey) đến “Tội phạm Nhân bản” (Blade Runner); phim đầu tiên, trí tuệ nhân tạo là một mối nguy cho con người; và phim thứ hai, chính con người muốn loại bỏ những người nhân bản với một “linh hồn” vô dụng hay lỗi thời. Trong đó có nhiều ngụ ý về đạo đức và luân lý.

Trong thời đại được đánh dấu bởi một nền văn hóa thế tục, nơi đó tôn giáo có ít quyền hơn văn hóa đại chúng, thì khoa học giả tưởng là nơi những huyền thoại - vốn hoạt náo nền văn

thấy kinh nghiệm trong trái tim của con người thời đại chúng ta. Giải thích những gì đang xảy ra là một câu hỏi quan trọng đối với các nhà triết học, thần học và thậm chí là các nhà khoa học xã hội.

**Do đó cuộc đối thoại mà Giáo hội mở ra với thế giới khoa học và công nghệ là cách được chọn để đối diện với những vấn đề gai góc về đạo đức, mà không có những phán xét tiêu cực, ngay cả nêu ra những chỉ trích?**

Đúng vậy, mong muốn của chúng tôi là tạo ra một mạng lưới các tương quan và đối thoại, nơi đó chúng tôi tự hỏi về các vấn đề khác nhau, và đối diện với vấn đề cách sâu xa và chân thành về thực tại; như là những người có niềm tin, chúng ta ý thức rằng căn tính của chúng ta, nhận thức của chúng ta, có thể giúp tìm thấy những câu trả lời phù hợp. Một mô hình có thể thấy đó là Học thuyết Xã hội mà Giáo hội chỉ ra để tìm thấy giải pháp cho các vấn đề đương đại. Nếu chúng ta chấp nhận mô hình đó cho thách đố này, thì chúng ta có thể bắt kịp thời đại và với tất cả mọi người nam nữ thiện chí. Do đó, việc tìm kiếm những người nam nữ thiện chí này sẽ là cách tiếp cận mà chúng ta đang cố gắng trong hai dịp này, 2018 và 2020. (La Stampa)

**Văn Yên, SJ**

(VaticanNews 06.03.2019)



# Một trăm năm Công Giáo chống chủ nghĩa Cộng Sản

Khoảng thời gian 100 năm qua kể từ năm 1917 tới năm 2017 được kể là thời kỳ tóm lược bản tin mừng đầu hết (protoevangelium), lúc Thiên Chúa nói với con rắn rằng “Ta sẽ đặt mối thù giữa người và người đàn bà”. Cuộc chiến 100 năm qua nói lên giai đoạn rõ nét nhất của mối thù này. Nó bắt đầu năm 1917 với cả việc mạc khải của Đức Mẹ Fatima lẫn cuộc Cách Mạng Cộng Sản Nga vô thần. Trong 100 năm qua, cái cơ thể kitô giả vô hình kia đã mặc lấy hình thức kịch cớm nhất của nó trong chủ nghĩa duy vật vô thần, hiện thân nơi các chính phủ theo chủ nghĩa xã hội và cộng sản khắp nơi trên thế giới. Con rắn đã trở thành Con Thủy Quái Leviathan. Trước “Cách Mạng Tháng Mười”, tại Fatima, Đức Mẹ đã cảnh cáo về Nước Nga rồi, hồi tháng 7 năm 1917; ngài nói rằng “Nước này sẽ gieo rắc các sai lầm của nó ra khắp thế giới, gây ra nhiều cuộc chiến tranh và bách hại Giáo Hội”. Những điều khác, như ta biết, nay đã thành lịch sử.

Trong tháng và năm kỷ niệm lần thứ 100 Cách Mạng Tháng Mười này, thiển nghĩ nên nhớ lại “đại họa Satan” như lời Đức Piô XII từng mô tả, từng giáng xuống thế giới qua các mưu chước thâm độc của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Điều này đặc biệt quan trọng khi giai cấp ưu tú và cảm tình viên văn hóa Tây Phương, đã từ lâu, vốn đang tìm cách tối thiểu hóa các tội ác của chủ nghĩa Mác-xít, điều mà tờ The New York Times làm gần đây qua “hàng loạt những hồi ức thân thương và nuối tiếc về những ngày xưa thân ái của chủ nghĩa cộng sản thế kỷ 20” như nhận định của tờ The Federalist. Có lẽ nay là lúc duyệt lại những trò tồi bại của “thế kỷ đỏ” bằng cách đọc những tác phẩm như The Black Book of Communism (Sách Đen về Chủ Nghĩa Cộng Sản) hay Quần Đảo Gulag của Solzhenitsyn, xem những cuốn phim như The Killing Fields

Thế còn chủ nghĩa xã hội thế kỷ 21 thì sao?



Chỉ cần đọc các hàng tit lớn của báo chí về Venezuela. Trước đây không lâu, Venezuela vốn là một nước thịnh vượng, giàu nhờ dầu hỏa, một phép lạ của chủ nghĩa xã hội! Nay, sau 18 năm của chủ nghĩa Mác-xít Chavez-Maduro, nó là đáy hỏa ngục xã hội chủ nghĩa. Nhiều người trong nước có nguy cơ chết đói, buộc phải ăn trộm ăn cắp, ăn cả các con thú trong sở thú... Điều đáng buồn, đây không phải là những khác thường của trải nghiệm xã hội chủ nghĩa mà là chuyện thường tình của trải nghiệm này. Tuy nhiên, các món đó có thể hợp khẩu vị hơn là cỏ và vỏ cây ở quốc gia nhà tù Bắc Hàn. Các sự kiện của lịch sử cho thấy những tên mị dân Cộng Sản từng sát hại tới 140 triệu người (như Tiến Sĩ Paul Kengor trích trong The Politically Incorrect Guide to Communism) từ Lenin tới Stalin tới Mao tới Pol Pot tới Kim Jong-un tới Chavez tới Che và Fidel. Danh sách còn dài. Dù sao, Lenin có lần nói rằng bạn phải đập vài chiếc trứng mới làm được món trứng chiên; 140 triệu chiếc trứng đã bị đập, để làm một món trứng chiên!

Ngược lại, Giáo Hội chưa bao giờ bị lừa bởi những trò bịp bợm của chủ nghĩa xã hội và cộng sản. Ngay từ đầu, hết thông điệp này đến thông điệp nọ đã phê phán ý thức hệ sai lầm của Marx và



## Thời sự Giáo Hội

Hegel. Thực vậy, Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo nói rõ: “Giáo Hội vốn bác bỏ các ý thức hệ toàn trị và vô thần có liên hệ với ‘chủ nghĩa cộng sản’ hay ‘chủ nghĩa xã hội’ thời nay” (số 2425).

Sách Giáo Lý vẫn tắt chỉ có thể, nhưng các thông điệp của các vị giáo hoàng thì nhiều chi tiết hơn và thẳng thừng lên án. Năm 1846, Đức Giáo Hoàng Piô IX công bố Qui Pluibus (Về Đức Tin và Tôn Giáo), đánh thẳng vào Marx, người sẽ cho công bố Tuyên Ngôn Cộng Sản vào năm 1848. Đức Piô IX viết về “lý thuyết Cộng Sản không thể nói được”, một lý thuyết: “hết sức trái nghịch với chính luật tự nhiên. Vì nếu lý thuyết này được chấp nhận, thì đây là ngày tàn hoàn toàn của luật lệ, chính phủ, tư hữu của mọi người và thậm chí chính xã hội con người cũng sẽ sụp đổ theo”. Ngài cảnh cáo chống lại “các kẻ sách đen tối nhất của những con người đội lốt chiên mà thực ra bên trong là những con chó sói săn mồi”.

Năm 1878, Đức Giáo Hoàng Leo XIII viết về các sự ác của chủ nghĩa xã hội trong Quod Apostolici Muneris (Về Chủ Nghĩa Xã Hội). Ngài bắt đầu thông điệp bằng cách nói tới “nạn đại dịch chết người đang lan vào chính kết cấu xã hội con người và dẫn nó tới bờ tiêu diệt”. Sau đó, Đức Leo XIII đơn cử “nhóm người, dưới nhiều danh xưng khác nhau và gần như man rợ, gọi là người xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa, hay hư vô chủ nghĩa, và là những người, rải rác khắp thế giới, và liên kết với nhau bằng những mối dây gắn bó chặt chẽ trong một liên minh xấu xa, không còn cách dấu diếm trong các cuộc họp bí mật nữa, nhưng, một cách công khai và dạn dĩ đã tiến thẳng ra ánh sáng ban ngày, và mưu toan đem lên hàng đầu điều chúng đã đặt kế hoạch từ lâu, tức việc lật đổ mọi xã hội dân sự bất kể thuộc loại nào”.

Thông điệp cũng cảnh giác rằng các người xã hội chủ nghĩa tìm cách tiêu diệt hôn nhân và gia đình. Đối với các người xã hội chủ nghĩa, không thể có bất cứ lòng trung thành gắn bó nào đối với Thiên Chúa và gia đình, mà chỉ trung thành gắn bó với Nhà Nước đầy quyền năng mà thôi. Đức Giáo Hoàng Leo quả quyết rằng “Nền tảng của xã hội này trước hết hệ ở cuộc kết hợp bất khả

tiêu của chồng và vợ phù hợp với sự cần thiết của luật tự nhiên”. Ấy thế nhưng, “các lý thuyết xã hội chủ nghĩa mưu toan gần như hoàn toàn tiêu hủy cuộc kết hợp này”.

Mười ba năm sau, tức năm 1891, Đức Giáo Hoàng Leo XIII lại công bố một thông điệp nữa về lao động và tư bản và giai cấp lao động trong Rerum Novarum, văn kiện nền tảng của giáo huấn xã hội Công Giáo thời hiện đại. Ngài viết: “Để sửa chữa các sai lầm này, các người xã hội chủ nghĩa, dựa trên lòng ghen ghét người giàu của người nghèo, mưu toan dẹp bỏ quyền tư hữu...” Giáo Hội tuyên bố điều này “hoàn toàn không công chính”, và “phương thuốc họ đề nghị rõ ràng chống lại công lý. Vì, mọi người, do bản chất của họ, đều có quyền sở hữu tư làm của riêng”.

Chủ nghĩa xã hội xây dựng trên ý niệm tham của người (coveting), vi phạm các điều răn thứ chín và thứ mười. Rerum Novarum chỉ rõ điều đó: “Thảm quyền thiên luật qui định thêm bằng cách ngăn cấm ta, bằng những từ ngữ nghiêm khắc nhất, không được tham muốn những của vốn thuộc về người khác”. Chủ nghĩa xã hội cũng được xây dựng trên ý niệm sai lầm là đấu tranh giai cấp. Ở đây nữa, Đức Giáo Hoàng Leo XIII bác bỏ sai lầm của nó: “ý niệm cho rằng giai cấp này tự nhiên thù nghịch giai cấp kia, và người giàu và người lao động, từ bản chất, vốn đã được định phải sống trong cảnh tranh chấp lẫn nhau. Quan điểm này phi lý và sai lầm đến chỗ trực





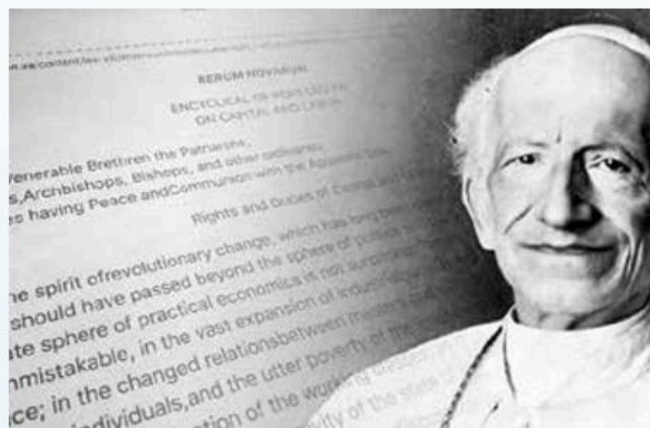
tiếp mâu thuẫn với sự thật”.

Cũng như trong các thông điệp trước đó, Đức Leo XIII, một lần nữa, đã bênh vực các định chế gia đình và hôn nhân chống lại các cuộc tấn công của chủ nghĩa xã hội: “gia đình... có các quyền lợi và nghĩa vụ đặc thù đối với chính nó, hoàn toàn độc lập đối với Nhà Nước. Do đó, ý kiến tranh cãi cho rằng chính phủ dân sự nên có quyền can thiệp vào và thi hành quyền kiểm soát chặt chẽ đối với gia đình và gia hộ là một sai lầm lớn lao và nguy hại”.

Năm 1931, Đức Giáo Hoàng Piô XI ban hành thông điệp Quadragesimo Anno nhân dịp kỷ niệm 40 năm thông điệp Rerum Novarum, thông điệp mà nó gọi là “Đại Hiến Chương” của giáo huấn xã hội Công Giáo. Đức Giáo Hoàng Piô thẳng thừng quả quyết rằng “Ta đưa ra lời tuyên bố sau đây: bất kể được coi như một lý thuyết, hay một sự kiện lịch sử, hoặc một phong trào, chủ nghĩa xã hội... hoàn toàn xa lạ đối với sự thật của Kitô Giáo”. Ngài còn đi xa hơn bằng cách quả quyết rằng “Giống mọi sai lầm khác, nếu chủ nghĩa xã hội chứa đựng một sự thật nào đó, thì nó vẫn dựa vào một lý thuyết về xã hội con người của riêng nó mà thôi và không thể hòa giải với Kitô Giáo chân chính. Chủ nghĩa xã hội tôn giáo, chủ nghĩa xã hội Kitô Giáo, là những hạn từ mâu thuẫn; không ai một lúc vừa là người Công Giáo tốt vừa là người xã hội chủ nghĩa đích thực”.

Nhưng còn chủ nghĩa xã hội nhẹ nhàng (socialism-lite) thì sao? Đức Piô cũng bác bỏ cả hình thức này nữa một cách khá sắc sảo: “Ta cũng tập trung chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa xã hội một lần nữa để phê phán và thấy mọi hình thức của chúng, cả hình thức được biến cải hơn cả, đều sa lạc khỏi các giới điều của Tin Mừng”. Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII sau đó cũng đã lặp lại điểm vừa nói trong thông điệp Mater et Magistra năm 1961; ngài nói: “Đức Giáo Hoàng Piô XI đã nhấn mạnh hơn nữa việc chống lại hết sức nền tảng giữa chủ nghĩa cộng sản và Kitô Giáo, và làm mọi người hiểu rõ rằng không một người Công Giáo nào có thể ủng hộ ngay cả hình thức xã hội chủ nghĩa ôn hòa”.

Nói cho ngay, Đức Piô cũng đòi chủ nghĩa cá



nhân và chủ nghĩa tư bản cực đoan phải tôn trọng nhân phẩm của người lao động, tức những người “không thể bị mua bán như một món hàng”. Ngài chỉ rõ: điều cần không phải là một phản ứng quá đáng, như các người xã hội chủ nghĩa đề nghị, nhằm tiêu diệt toàn bộ hệ thống thị trường tự do, nhưng đúng hơn, “phương thuốc thứ nhất và cần thiết nhất là cải tổ nền luân lý”. Lập trường của Giáo Hội luôn luôn là một phương thức quân bình, bảo vệ quyền lợi của cả chủ nhân lẫn công nhân qua việc quay về với đức ái Kitô Giáo và quan tâm đến người lân cận của mình.

Đức Giáo Hoàng Piô để lại lời phê phán nghiêm khắc nhất của ngài đối với “đại dịch Cộng Sản”. Ngài mô tả nó bằng những dòng và những đoạn như: “cuộc đấu tranh giai cấp không ngừng nghỉ và cuộc tận diệt tuyệt đối quyền tư hữu”; “sử dụng mỗi một và mọi phương tiện, cả các phương tiện bạo động nhất”; “sự độc ác và bất nhân của nó”; “cuộc sát hại và tiêu diệt kinh hoàng”; “nó công khai thù nghịch đối với Giáo Hội Thánh Thiện và với chính Thiên Chúa”; “đặc điểm vô đạo đức và vô đạo lý của chủ nghĩa cộng sản”; “dùng bạo lực và sát hại, nó tìm cách tiêu diệt cả xã hội”; “dọn đường cho việc lật đổ và tiêu diệt xã hội”.

Đức Giáo Hoàng Piô XI chưa lấy làm đủ. Năm 1937, ngài ban hành một thông điệp khác, Divini Redemptoris, về chủ nghĩa cộng sản vô thần. Ngài không cần gài gông ý tứ chi nữa. Ngài khuyên “các tín hữu đừng để mình bị đánh lừa! Chủ nghĩa cộng sản sai lầm từ nội tại, và không ai sẵn sàng muốn cứu nền văn minh Kitô Giáo lại có thể hợp tác với nó trong bất cứ việc gì”. “Nó là một hệ thống đầy sai lầm và nguy hiểm”.



## Thời sự Giáo Hội

Thông điệp này nhằm trực tiếp vào “mối nguy hiểm cận kề” đặt ra bởi “chủ nghĩa cộng sản Bôn-xê-vích và vô thần, nhằm lật nhào trật tự xã hội và phá hoại chính các nền tảng của nền văn minh Kitô Giáo”.

Chủ nghĩa cộng sản đặc biệt xảo quyệt khi nó “cướp mất mọi phẩm giá của con người nhân bản”. “Không hề có sự thừa nhận bất cứ quyền lợi nào của cá nhân trong mối tương quan của họ với tập thể”. Trong tập thể, “mọi hình thức tư hữu đều bị nhỏ rế”. Tập thể cai trị cả hôn nhân lẫn gia đình. “Không hề có sợi dây hôn phối nào ... mà lại không lệ thuộc ý muốn vô đoan của cá nhân hay tập thể”. Hãy nghĩ tới các “cuộc ly dị bằng postcard”. Việc truyền bá chủ nghĩa cộng sản vốn được nâng đỡ bởi việc “tuyên truyền ma quái của con cái bóng tối” và “âm mưu giữ im lặng” của báo chí không Công Giáo, một phần “do các lực lượng trong bóng tối, từ lâu, vốn âm thầm làm việc để lật đổ trật tự xã hội Kitô Giáo”.

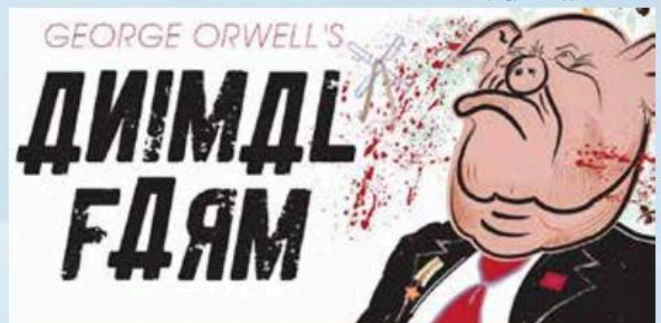
Năm 1991, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II ban hành thông điệp Centesimus Annus nhân kỷ niệm năm thứ 100 của thông điệp Rerum Novarum. Nó nhắc lại giáo lý Công Giáo dạy rằng vấn đề gốc rễ của chủ nghĩa toàn trị hiện đại là sự phủ nhận phẩm giá siêu việt của con người nhân bản. “Chủ nghĩa xã hội coi con người cá thể chỉ là một yếu tố, một phân tử trong cơ thể xã hội, đến nỗi lợi ích của cá nhân hoàn toàn phụ thuộc vào sự vận hành của bộ máy kinh tế xã hội”. Chủ nghĩa quân phiệt và cuộc đấu tranh giai cấp của chủ nghĩa Mác được dẫn khởi từ “cùng một gốc rễ, tức là chủ nghĩa vô thần và sự khinh miệt đối với con người nhân bản, những chủ nghĩa đặt nguyên tắc bạo lực lên trên nguyên tắc lý trí và luật pháp”. Như Đức Cha Fulton Sheen từng khôn ngoan nhận xét, “Chủ nghĩa cộng sản cố gắng thiết lập một điều bất khả: tình huynh đệ con người mà không có tình phụ tử Thiên Chúa”.

George Orwell biết rất rõ sự lừa dối của xã hội chủ nghĩa này, qua việc thích ứng câu thần chú trong Animal Farm (Trại súc vật), “Mọi động vật đều bình đẳng”. Mâu cớ đích thực của họ cuối cùng đã bị lật tẩy. Đây là một thứ doublethink

(chấp nhận các ý kiến trái ngược nhau cùng một lúc, nhất là do nỗi sợ chính trị) của Đảng. Nó gợi nhớ một cách kỳ lạ thứ crimethink (thổ ngữ được ý thực hệ của đảng sàng lọc) và cảnh sát suy nghĩ của năm 1984 đối với môi trường duy chính xác chính trị (political correctness) hiện nay tại các khuôn viên đại học Mỹ và trong các chính phủ châu Âu. Bức tường Bá-linh có thể đã sụp đổ và Liên Bang Xô Viết đã bị giải thể nhưng chủ nghĩa Mác văn hóa vẫn mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Những tiên phong tiến bộ của cánh tả tiếp tục là những người thừa kế ý thức hệ của những người theo chủ nghĩa xã hội và cộng sản thế kỷ XX. Họ tiếp tục cuộc cách mạng bằng cách tiếp nhận “các lỗi lầm của Nga” và tấn công quyền tư hữu, thị trường tự do, tự do cá nhân và tự do ngôn luận, hôn nhân truyền thống và gia đình, tự do lương tâm và tự do tôn giáo. Có thể tại thời điểm này không có một “Đế Quốc Ma Quỷ” (Evil Empire), một nhà nước toàn trị duy nhất, nhưng có một trạng thái tâm thức toàn trị hiện diện; sự thúc đẩy độc đoán trong các phương tiện truyền thông và các hệ thống giáo dục, chính phủ và tư pháp của chúng ta. “Big Brother” (Tay Anh Chị) vẫn đang rình rập đâu đó.

Tuy nhiên, chúng ta vẫn có hy vọng. Giáo hội đã chiến thắng chủ nghĩa cộng sản Xô viết. Và, Chúa Kitô đã ban cho chúng ta sự bảo đảm hồng phúc này: các cửa hỏa ngục sẽ không chiếm ưu thế đối với Giáo hội. Trong những ngày ảm đạm năm 1917, giữa Thế chiến I, và việc phóng ra đủ thứ tệ nạn của chủ nghĩa cộng sản vô thần, Đức Trinh Nữ Maria đã hứa, “cuối cùng, Trái tim Vô nhiễm của Mẹ sẽ chiến thắng”. Đúng thế, con Thủy Quái sẽ tiếp tục bất ngờ tấn công và hoành hành, nhưng các đầu của nó đã bị nghiền nát.

**Vũ Văn An**





# Lịch sử diệu kỳ của Nhà Thánh Loreto, nơi ĐTC ký Tông huấn **Vive Cristo, esperanza nuestra**

Sáng thứ Hai ngày 25 tháng 3, Lễ Thiên Thần Truyền Tin Cho Đức Mẹ, Đức Thánh Cha sẽ viếng thăm Basilica della Santa Casa, nghĩa là Đền thờ Nhà Thánh, hay còn gọi là Đền thánh Đức Mẹ Loreto; cách Rôma 280 km về phía Đông Bắc. Tại đây, Đức Thánh Cha Phanxicô sẽ ký Tông huấn Hậu Thượng Hội Đồng Giám Mục về Thanh Niên có tên là “Vive Cristo, esperanza nuestra” (tiếng Tây Ban Nha), có nghĩa là “Chúa Kitô hằng sống, niềm hy vọng của chúng ta”.

Tựa đề này cũng là những lời mở đầu của văn bản gốc bằng tiếng Tây Ban Nha của Tông huấn Hậu Thượng Hội Đồng Giám Mục về Thanh Niên được trình bày dưới hình thức một lá thư gửi đến giới trẻ.

Trong một tuyên bố đưa ra hôm thứ Tư 20 tháng Ba, Phòng Báo Chí Tòa Thánh giải thích như sau: “Với cử chỉ này, Đức Thánh Cha có ý phó dâng cho Đức Trinh Nữ Maria tài liệu hoàn thành công việc của Thượng Hội Đồng Giám Mục được tổ chức tại Vatican từ ngày 3 đến 28 tháng 10 năm ngoái, 2018, với chủ đề: ‘Người trẻ, đức tin và sự phân định ơn gọi’”.

Chúng tôi xin được giới thiệu qua về lịch sử diệu kỳ của ngôi đền thờ này.

## Nơi Thiên thần truyền tin cho Đức Mẹ

Đền thánh Đức Mẹ Loreto là một trong các trung tâm Thánh Mẫu được tôn sùng và thu hút đông đảo các tín hữu nhất trên khắp thế giới. Và đúng như vậy, vì theo truyền thống, theo các chứng từ của các vị Giáo Hoàng và các Thánh, đây là nơi căn nhà của Đức Mẹ ở Nagiarét khi xưa đã được các Thiên thần dời về đây.

Nhà Thánh nơi Thiên thần truyền tin cho Đức Mẹ được coi là nơi “sáng tạo mới” - tức là ơn cứu chuộc của chúng ta – đã bắt đầu.

Trong nhiều thế kỷ qua, mọi người từ khắp nơi trên thế giới đã đến đền thờ này để cầu nguyện và tìm kiếm sự cầu bầu của Đức Mẹ. Hàng ngàn phép lạ được ghi nhận là do Đức Mẹ ban ơn cho các tín hữu kính viếng đền thánh này.

Truyền thống tôn kính và lịch sử của Nhà







Thánh, nơi Thiên thần truyền tin cho Đức Mẹ, đã có từ thời các thánh Tông đồ. Từ những ngày đầu tiên của Kitô giáo, Nhà Thánh đã là nơi tập nập các khách hành hương, và một hang đá được xây ngay bên cạnh Nhà Thánh. Năm 313, Đại đế Constantine đã xây một Vương cung thánh đường lớn bao trùm Nhà thánh Nagiarét và hang đá. Vào khoảng năm 1090, quân Hồi Giáo xâm chiếm Thánh địa, cướp bóc và phá hủy nhiều đền thờ linh thiêng đối với các Kitô hữu. Một trong số đó là Vương cung thánh đường ở Nagiarét, nhưng Nhà thánh và hang đá vẫn còn nguyên.

Khi thánh Phanxicô Assisi đến thăm Thánh Địa (1219-1220), ngài từng cầu nguyện nhiều lần tại Nhà Thánh này. Thánh Louis thứ Chín, Vua nước Pháp, cũng đã đến thăm và rước lễ trong đền thờ này khi ngài lãnh đạo một cuộc thập tự chinh để giải phóng Thánh địa khỏi tay quân Hồi Giáo. Một nhà thờ khác được xây dựng trên nền ngôi nhà thờ cũ trong thế kỷ 12 để bảo vệ Nhà Thánh. Vương cung thánh đường thứ hai này cũng bị phá hủy sau đó khi quân Hồi Giáo đánh bại quân thập tự chinh vào năm 1263. Một lần nữa, Nhà Thánh thoát khỏi sự hủy diệt và vẫn còn nguyên vẹn dưới đống đổ nát của Vương

cung thánh đường. Cuối cùng, vào năm 1291, quân thập tự chinh đã bị đánh đuổi hoàn toàn khỏi Thánh địa và chính tại thời điểm này trong lịch sử, Nhà Thánh biến mất khỏi Palestine và xuất hiện ở một nơi ngày nay chúng ta gọi là Croatia, và một ngôi đền lớn nhất được xây dựng ở đó để bao bọc Nhà Thánh, gọi là đền Đức Mẹ Trsat (tiếng Ý gọi là Tersatto).

## Nhà Thánh tại Tersatto

Truyền thống cho chúng ta biết rằng vào ngày 10 tháng 5 năm 1291, Nhà Thánh Nagiarét đã được các Thiên thần đỡ khỏi nền móng ở Nagiarét và đưa bằng qua Địa Trung Hải từ Palestine đến một ngọn đồi của làng Dalmatia thuộc thị trấn nhỏ Tersatto.

Cha sở nhà thờ Thánh George, tại Tersatto, là cha Alexander Georgevich, đã rất kinh ngạc trước sự hiện diện bất ngờ của một nhà thờ nhỏ và cầu nguyện xin được soi sáng. Những lời cầu nguyện của ngài đã được trả lời khi Đức Trinh Nữ xuất hiện với ngài trong giấc ngủ và nói với ngài rằng đây thực sự là Nhà thánh Nagiarét, nơi Thiên thần truyền tin cho Đức Mẹ và đã được đưa đến đây nhờ quyền năng của Thiên Chúa.





Để xác nhận những gì Mẹ nói với ngài, ngài tức khắc được phục hồi sức khỏe, khỏi hẳn những căn bệnh mà ngài đã phải chịu đựng trong nhiều năm qua. Anh chị em giáo dân được khích lệ đến hành hương tại đây và nhiều người nhận được các ơn lạ.

## Nhà Thánh tại Loreto

Năm 1294, khi quân Hồi Giáo tiến chiếm Albania và có khả năng sẽ phạm thánh, ngôi nhà đột nhiên biến mất khỏi Tersatto. Một số người chán chiến quả quyết đã nhìn thấy vào ngày 10 tháng Mười Hai năm 1294, Nhà Thánh được các Thiên thần nâng lên lơ lửng trên không, băng qua biển Adriatic và đến một khu rừng cách thành phố Recanati của Ý 6,5km. Tin tức lan truyền nhanh chóng và hàng ngàn người đến xem ngôi nhà nhỏ giống như một nhà thờ. Ngôi nhà trở thành nơi hành hương và nhiều phép lạ đã diễn ra ở đó. Nhưng kẻ cướp từ khu vực rừng cây gần đó bắt đầu làm khổ những người hành hương, vì vậy Nhà Thánh được đưa đến một nơi an toàn hơn cách đó không xa. Nhưng ở nơi này cũng không xong vì hai anh em sở hữu mảnh đất đang tranh cãi nhau. Ngôi nhà đã được chuyển đến địa điểm hiện nay. Hai anh em nhà họ trở nên hòa thuận với nhau ngay khi Nhà Thánh định cư ở vị trí cuối cùng. Thật là lạ lùng, bất cứ nơi nào Nhà

Thánh đáp xuống, ngôi nhà đều nằm vững chãi một cách kỳ diệu trên mặt đất, mặc dù không có nền móng gì cả.

Đứng trước những phép lạ tuôn đổ trên những người hành hương, giáo quyền và người dân muốn biết chắc chắn đây có phải là Nhà Thánh ở Nagiarét không. Vì thế họ đã gửi một phái đoàn gồm 16 người đàn ông đến Tersatto và sau đó đến Nagiarét để xác định chắc chắn nguồn gốc của Nhà Thánh. Mười sáu người đàn ông, tất cả đều là các công dân đáng tin cậy, đã mang

theo các số đo và chi tiết đầy đủ của Nhà Thánh, và sau vài tháng trở lại với báo cáo rằng theo ý kiến của họ, Nhà Thánh này đã thực sự đến từ Nagiarét.

## Phản ứng của các vị Giáo Hoàng

Trong nhiều thế kỷ, nhiều vị Giáo Hoàng đã công nhận tính xác thực của Nhà Thánh và các phép lạ được cho là nhờ lời cầu bầu của Đức Mẹ khi các tín hữu hành hương đến đây. Sự sùng kính của các vị Giáo Hội đối với Nhà Thánh được thể hiện qua vô số các ân xá được trao cho những người đến thăm Nhà Thánh. Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XII là vị Giáo Hoàng đầu tiên ban các ân xá, sau đó đến Đức Giáo Hoàng Urbanô VI. Ngài đã ban ân xá cho các tín hữu hành hương đến đây vào ngày lễ mừng sinh nhật Đức Trinh Nữ Maria. Các Đức Giáo Hoàng Boniface IX và Martin V cũng ban nhiều ân xá. Một bảng liệt kê danh sách các vị Giáo Hoàng ban ân xá cho các tín hữu hành hương trong nhiều thế kỷ qua đã thể hiện xác tín của các ngài về tính xác thực của Nhà Thánh tại Đền Thờ Loreto.

## Kinh cầu Đức Bà Loreto

Kinh cầu Đức Bà mà chúng ta thường đọc còn được gọi là Kinh cầu Đức Bà Loreto vì đây là



## Thời sự Giáo Hội

nơi xuất phát kinh cầu này vào năm 1558, và sau đó được Đức Giáo Hoàng Xittô V phê duyệt và truyền công bố trong toàn thể Giáo Hội vào năm 1587. Đó là một trong 5 kinh cầu được chính thức phê duyệt dùng trong toàn thể Giáo Hội.

## Các vị Thánh đã từng hành hương đền thờ Nhà thánh Loreto

Bất cứ nơi nào có đền thờ Đức Mẹ đích thực hiện ra, bạn có thể chắc chắn sẽ có nhiều phép lạ. Điều này đặc biệt đúng tại Nhà Thánh, nơi đã có rất nhiều người được chữa khỏi không thể giải thích được về mặt Y khoa. Trên thực tế, ít nhất ba vị Giáo Hoàng đã được chữa khỏi một cách kỳ diệu tại đền thờ Nhà thánh Loreto.

Hơn hai ngàn người đã được Giáo hội phong

khắp nơi trên thế giới sẽ đến hành hương Thánh địa này. Lời tiên tri này đã được chứng minh là đúng khi Nhà Thánh Loreto đến vào ngày 10 tháng 12 năm 1294.

Vào ngày 4 tháng 10 năm 2012, Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đã đến thăm Đền thờ nhân kỷ niệm 50 năm chuyến viếng thăm Đức Gioan 23. Trong chuyến viếng thăm này, Đức Bênêđictô chính thức phó dâng Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế Giới và Năm Đức tin cho Đức Mẹ Loreto.

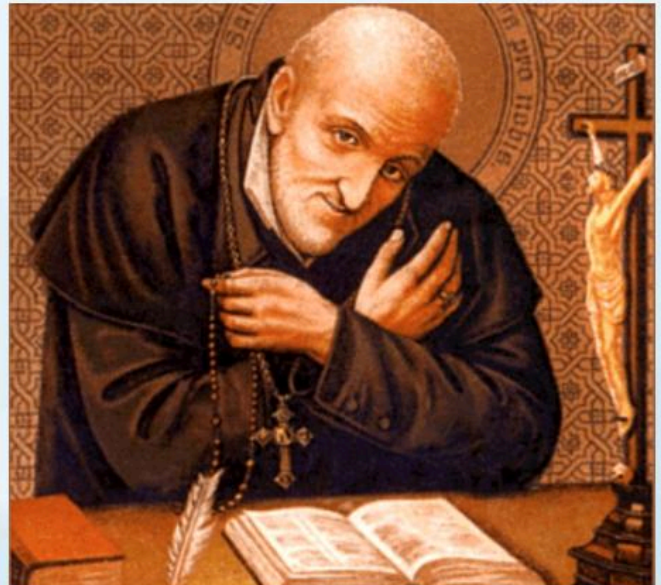
**Đặng Tự Do - 22/Mar/2019**

Source: Catholic Tradition The Miracle of the Holy House of Loreto



thánh, phong chân phước hoặc tôn kính đã đến thăm Nhà Thánh. Thánh Têrêxa thành Lisieux, Thánh Anphongsô Liguori, Thánh Frances Cabrini, Hồng Y Newman, Thánh John Neumann và Thánh Phanxicô đệ Salê đều đã viếng thăm Nhà Thánh.

Thánh Phanxicô Assisi vào những năm đầu của thế kỷ 13 đã thành lập một tu viện tại Sirolo, phía bắc Recanati. Trước sự hoang mang của một nhóm các tu sĩ, Thánh Phanxicô đã tiên báo trước rằng trước khi kết thúc thế kỷ đó, một thánh đường sẽ được xây dựng gần đó, nơi nổi tiếng hơn Rôma hoặc Giêrusalem và các tín hữu từ





# Chuyến tông du tới thăm vương quốc Maroc của Đức Phanxicô

## Đất nước và Giáo Hội Công Giáo Maroc

Cộng đoàn Công giáo tại Maroc chỉ là một đoàn chiên rất bé nhỏ: 23 ngàn người trên tổng số 37 triệu dân, trong đó 99% là tín hữu Hồi giáo Sunnit.

### Đất nước Maroc

Maroc rộng 446.500 cây số vuông, với dân số gần 37 triệu dân cư. Quốc gia này ở dưới sự bảo hộ của Pháp từ năm 1912 và một phần khác dưới sự bảo hộ của Tây Ban Nha. Maroc được độc lập 44 năm sau đó, tức là ngày 28-3 năm 1956, nay được xếp vào số các nước có lợi tức trung bình và đứng thứ 61 về kinh tế, theo bảng xếp hạng hồi năm 2016. Nền kinh tế của Maroc trong những năm gần đây tiếp tục tăng trưởng và đứng hàng thứ I ở Bắc Phi và thứ 3 trong toàn đại lục Phi châu. Dầu vậy tỷ lệ người Maroc xuất cư để tìm công ăn việc làm vẫn cao, nhất là nơi giới trẻ. Có khoảng 5 triệu người Maroc sinh sống tại nước ngoài.

Về mặt tôn giáo, 99% dân Maroc là tín đồ Hồi giáo Sunnit cũng là quốc giáo tại đây. Số tín hữu Công Giáo tại Maroc thật khiêm nhượng, chỉ có 23 ngàn người, tương đương với 0,07% theo thống kê mới nhất của Tòa Thánh. Họ thuộc hơn 100 quốc tịch khác nhau. Nếu tính cả các hệ phái khác như Tin Lành, Chính Thống và Anh giáo, thì số Kitô hữu toàn quốc lên tới 35 ngàn người. Phần lớn họ là người Âu và người nhập cư từ Phi châu nam sa mạc Sahara.

### Nhân sự

Có một đặc điểm là tuy cộng đoàn Công Giáo Maroc bé nhỏ, nhưng có 2 tổng giáo phận là Rabat và Tanger, với tổng cộng 4 GM, trong đó có 2 vị về hưu, 35 giáo xứ, 46 linh mục trong đó có 15 vị là LM giáo phận và 31 vị là LM dòng. Hai vị TGM đương nhiệm đều là người Tây Ban Nha, đó là là Đức Cha TGM Cristobal Lopez, 66 tuổi, thuộc dòng Don Bosco, coi sóc tổng giáo phận thủ đô Rabat, có 20 ngàn tín hữu Công Giáo và Đức Cha Angrelo Martinez, 76 tuổi, thuộc dòng Phanxicô, coi sóc tổng giáo phận Tanger chỉ có 3 ngàn tín hữu Công Giáo. Cả hai đều trực thuộc Tòa Thánh. Cả nước Maroc có 10 tu huynh và 178 nữ tu, và 14 đại chủng sinh. Giáo Hội đảm trách 25 cơ sở bác ái xã hội, giúp đỡ nhiều người nghèo, phần lớn là những người nhập cư.

### Tự do tôn giáo tại Maroc chỉ là tự do phụng tự

Nói chung, các tín hữu Công Giáo tại Maroc được





## Thời sự Giáo Hội

tự do hành đạo, tự do phụng tự, nhưng không được phép truyền đạo. Ai lỗi qui luật này có thể bị phạt 3 năm tù. Trong những năm qua, một số nhà truyền đạo Tin Lành bị trục xuất. Người Maroc nào từ Hồi giáo trở lại Kitô giáo, sẽ bị nhà cầm quyền xách nhiều và bị gạt ra ngoài lề xã hội. Tự do tôn giáo thực sự theo nghĩa như tại các nước Âu Mỹ vẫn còn là điều xa vời tại nước này.

## Nhà vua là thủ lãnh của Hồi giáo Maroc

Quốc vương Mohammed VI của Maroc năm nay 55 tuổi, lên ngôi từ năm 1999, kế vị phụ vương Hassan II. Nhà Vua có quyền tuyệt đối nhưng vẫn cố gắng chứng tỏ một hình ảnh tân tiến, và tinh thần bao dung của đất nước Maroc. Nhà Vua cũng là thủ lãnh của các tín hữu Hồi giáo về mặt tôn giáo. Năm 2016 nhà vua triệu tập hàng trăm học giả Hồi giáo trên thế giới, nhóm họp tại thành Marrakesch để bàn về việc đối xử với các nhóm tôn giáo thiểu số.

## Cố gắng cởi mở

Từ năm 2017, những người Hồi giáo cải đạo để theo tôn giáo khác không còn bị luật pháp Maroc trừng phạt nữa, nhưng cũng như tại hầu hết các nước Hồi giáo, vẫn có những luật lệ xã hội chèn ép những người bỏ Hồi giáo, và họ có thể bị mất công ăn việc làm. Vì Hồi giáo là quốc giáo tại Maroc, nên người nào từ bỏ Hồi giáo thì họ có thể bị gia đình từ bỏ. Vì thế nhiều người trở lại đạo Kitô phải sống lén lút để khỏi bị xách nhiều. Cảnh sát Maroc có thể ngăn chặn các tín hữu Kitô Maroc ngay tại cửa nhà thờ. Khi rửa tội họ không được lấy tên thánh Kitô, và cũng không được kết hôn với người Hồi giáo, không được an táng trong nghĩa trang Kitô. Các giáo xứ Công Giáo ở Maroc được chính quyền cảnh giác, yêu cầu đừng nhận người Maroc bản xứ.

## Hoạt động từ thiện của Công Giáo Maroc

Tuy có nhiều khó khăn, nhưng Giáo Hội Công Giáo tại Maroc cố gắng tăng cường các



hoạt động trong lãnh vực giáo dục và xã hội. Trên toàn quốc có 15 trường Công Giáo với 15 ngàn học sinh, đa số là người Hồi giáo. Tổ chức Caritas có các văn phòng tại nhiều thành phố lớn ở Maroc và săn sóc, giúp đỡ khoảng 4 ngàn người Phi châu di dân, trong đó có nhiều người Công Giáo. Maroc này là nước chuyển tiếp của nhiều người di dân từ miền nam sa mạc Sahara tìm đường vào Âu Châu. Những dân thân xã hội và từ thiện của các tổ chức Caritas khiến cho nhiều người Maroc nhìn Giáo Hội với lòng kính trọng.

## ĐTC đến Maroc, bắt đầu cuộc viếng thăm

ĐTC Phanxicô đã được đón tiếp nồng nhiệt tại thủ đô Rabat của Maroc. Mặc dù trời mưa, hàng ngàn người đã đứng gần khu vực quảng trường tháp Hassan II để chào đón vị quốc khách.

Sau 3 giờ 15 phút bay từ Roma, vượt qua 1900 cây số, máy bay chở ngài đã đáp xuống phi trường quốc tế của thủ đô Rabat vào lúc gần 2 giờ chiều giờ địa phương.

Thành phố cổ kính này có từ thời đế quốc La Mã, nằm sát biển và hiện có 1 triệu 655 ngàn dân cư, và được người Pháp chọn làm thủ đô khi chiếm Maroc hồi năm 1912.

Từ trên máy bay bước xuống, ĐTC đã được Vua Mohammed VI đón tiếp và 2 em bé, trong y phục truyền thống, đã tặng hoa cho ngài. Đức TGM giáo phận Rabat và một số chức sắc của



Giáo Hội cũng có mặt để chào ngài.

Sau khi duyệt qua hàng quân danh dự, ĐTC được Nhà Vua hướng dẫn vào phòng khánh tiết, tại đây ngài được tặng chà là và sữa hạnh nhân, như cử chỉ hiếu khách truyền thống của địa phương.

Liên đó ĐTC lên xe tiến về quảng trường Tháp Hassan, cách phi trường gần 10 cây số. Quảng trường này được lát bằng cẩm thạch và có nhiều cột, có thể chứa được 20 ngàn người, và có cây tháp cao 44 mét, rộng 16 mét, so với dự tính ban đầu là 80 mét.

## Lễ nghi đón tiếp chính thức

Khi xe đến gần quảng trường Tháp Hassan II, ĐTC và Quốc vương đổi qua xe mui trần và cùng tiến về nơi diễn ra nghi thức đón tiếp chính thức với tất cả các nghi lễ ngoại giao: quốc thiều, chào cờ, đoàn quân danh dự và giới thiệu thành phần của hai phái đoàn.

Tuy trời mưa, nhưng bầu không khí đón tiếp rất nồng nhiệt.

Trong lời chào ĐTC, Quốc Vương Mohammed VI gọi cuộc viếng thăm của ĐGH Phanxicô là một biến cố lịch sử, nhắc nhớ cuộc viếng thăm của ĐGH Gioan-Phaolô 2 cách đây 34 năm tại Casablanca, cũng như quan hệ đặc biệt giữa Maroc và Vatican qua dòng lịch sử, quan hệ giữa Hồi giáo và Kitô giáo. Nhà Vua cũng nhấn mạnh đến sự tôn trọng của Maroc đối với tự do tôn giáo, tự do hành đạo của các tín hữu Kitô.



Quốc vương cũng lên án những trào lưu cực đoan và trong ý hướng đó, đã thành lập Học viện các Iman và các nhà truyền đạo nam nữ, để cổ võ một Hồi giáo ôn hòa.

Lên tiếng sau lời chào mừng của Quốc Vương Mohammed VI, ĐTC bày tỏ vui mừng và biết ơn vì cuộc viếng thăm này cho ngài được khám phá sự phong phú của đất nước Maroc và các truyền thống tại đây. Ngài cũng nhắc đến cuộc gặp gỡ cách đây 800 năm giữa thánh Phanxicô Assisi và Vua Hồi giáo al-Malik al-Kamil bên Ai Cập, chứng tỏ sự can đảm gặp gỡ và giơ tay ra cho nhau là một con đường hòa bình và hòa hợp cho nhân loại, tại nơi mà trào lưu cực đoan và oán ghét là những nhân tố chia rẽ và tàn phá. ĐTC kêu gọi liên kết nỗ lực xây dựng một thế giới liên đới hơn và xây dựng xã hội cởi mở, chống cực đoan trên phần đất này là cây cầu tự nhiên giữa Phi châu và Âu Châu:

Vì thế, - ĐTC nói - điều thiết yếu là tham gia vào công trình xây dựng một xã hội cởi mở, đa nguyên và liên đới, phát triển và liên tục mạnh mẽ đón nhận một nền văn hóa đối thoại như một con đường cần theo, cộng tác với nhau như một đường lối cư xử, nhìn nhận nhau như một phương pháp và tiêu chuẩn.... Điều tối cần thiết là chống lại trào lưu cuồng tín và duy căn (fondamentoisme) bằng tình liên đới của tất cả các tín hữu, có những giá trị chung của chúng ta như những điểm tham chiếu

cho hành động của chúng ta.

và nhấn mạnh đến tinh thần bao dung và tôn trọng tha nhân “để xây dựng những nhịp cầu giữa con người với nhau và để đương đầu thành công đối với những thách đố vừa nói”.

ĐTC cũng đề cập đến một vấn đề khác, đó là cuộc khủng hoảng trầm trọng về hiện tượng di cư chúng ta đang phải đương đầu ngày nay. ĐTC tái bày tỏ quan tâm đến số phận của những



## Thời sự Giáo Hội

người di dân, và hy vọng Maroc sẽ tiếp tục nêu gương về tình nhân đạo đối với những người di dân và tị nạn trong cộng đồng quốc tế, để họ có thể được đón tiếp tại đây cũng như tại các nơi khác trong tinh thần nhân đạo và được bảo vệ, thăng tiến tình trạng của họ và để họ được hội nhập trong phẩm giá. (Rei 30-3-2019)

## ĐTC viếng lăng mộ Vua Mohammed V

Chiều ngày 30-3-2019, sau nghi thức chào đón chính thức, ĐTC đã cùng Quốc Vương Maroc đi bộ tới lăng Vua Mohammed V gần đó, để viếng mộ của "Người Cha của quốc gia Maroc tân thời". Cố Quốc vương đã cai trị Maroc trong 26 năm, từ 1927 đến 1953, rồi bị lưu đầy 2 năm, sau đó, được hồi hương và làm Vua Maroc từ 1957 cho đến khi qua đời năm 1961.

Một kiến trúc sư người Việt là Ông Eric Võ Toàn (1924-2004) đã xây lăng này trên một diện tích rộng 1.500 mét vuông. Lăng được coi là 1 trong 2 kiệt tác nghệ thuật Maroc ở Rabat, xây bằng cẩm thạch trắng với mái hình kim tự tháp được phủ bằng ngói màu xanh lá cây. Công trình này hoàn thành năm 1971 sau 10 năm xây cất với sự cộng tác của 400 nghệ nhân tài giỏi nhất Maroc. Lúc đó kiến trúc sư Eric Võ Toàn được 47 tuổi.

Khi vào trong lăng tẩm này, ĐTC đã đặt vòng hoa tưởng niệm nhà vua và trước khi rời lăng, ngài đã ký tên vào sổ vàng lưu niệm, và được vị bảo trì lăng tặng cuốn sách về lịch sử ngôi mộ này.

## ĐTC và Vua Maroc ký tuyên ngôn chung về thành Jerusalem

Chiều 30-3-2019, sau khi viếng lăng Vua Mohammed V, ĐTC đã về hoàng cung cách đó gần 4 cây số để hội kiến với Vua Mohammed VI, chào thăm hoàng gia và hai vị đã công bố tuyên ngôn chung về thành thánh Jerusalem.

Trong dịp này ngài đã tặng nhà vua mề đai có huy hiệu Giáo Hoàng của ngài, với hình hai nhà thờ chính tòa Rabat và Tanger, cùng với hàng chữ "Viếng thăm Maroc ngày 30 và 31 tháng 3 năm 2019". Trên mề đai cũng có hình một phần



cổng Bab-el-Mansour, là cổng chính của kinh thành hoàng gia Meknes, do Vua Moulay Ismail ở Maroc dựng lên vào cuối triều đại hồi tiến bán thế kỷ 18 (1672-1727).

## Thân thế nhà vua

Vua Mohammed VI năm nay 55 tuổi, là vị thứ 23 trong triều đại Alouite trị vì Maroc từ giữa thế kỷ 17 đến nay. Nhà vua là con của Vua Hassan II, tốt nghiệp luật khoa, kinh tế và xã hội, và đã từng phục vụ trong quân đội, với cấp bậc tướng sư đoàn vào năm 1994. Nhà vua lên ngôi cách đây 20 năm, kết hôn với công chúa Lalla Salma và hiện có 2 người con trai.

## Công bố tuyên ngôn chung về Jerusalem

Sau cuộc hội kiến, trước khi giữa từ hoàng cung, ĐTC và Nhà Vua đã ký và công bố một Tuyên ngôn chung, kêu gọi nhìn nhận đặc tính có một không hai và thánh thiêng của thành Jerusalem, cũng được người Hồi giáo gọi là Al Qods Acharif, nơi có Đền thờ quan trọng thứ 3 của các tín đồ đạo này. Tuyên ngôn kêu gọi quan tâm đến ý nghĩa thiêng liêng và ơn gọi đặc thù của Jerusalem, Thành Hòa Bình.

## Nội dung Tuyên ngôn

ĐTC và Quốc Vương Maroc khẳng định rằng: "Chúng tôi xác tín là quan trọng việc bảo tồn



Thành Thánh Jerusalem / Al Qods Acharif như gia sản chung của nhân loại và nhất là đối với các tín hữu của ba tôn giáo độc thần, như nơi gặp gỡ và biểu tượng sự sống chung hòa bình, trong đó có vun trồng sự tôn trọng nhau và đối thoại.

”Với mục đích ấy cần phải bảo tồn và thăng tiến đặc tính đa tôn giáo, chiều kích tinh thần và căn tính văn hóa đặc biệt của Thành Thánh Jerusalem / Al Qods Acharif.

”Vì thế, chúng tôi cầu mong rằng, tại Thành Thánh, có sự bảo đảm hoàn toàn tự do lui tới đây của các tín hữu thuộc ba tôn giáo độc thần và quyền của mỗi tôn giáo được thực thi việc phụng tự tại đó, để tại Thành Thánh Jerusalem / Al Qods Acharif các tín hữu dâng lời khẩn nguyện lên Thiên Chúa, Đấng tạo dựng tất cả mọi người, hướng đến một tương lai an bình và huynh đệ trên trái đất này”

Rabat ngày 30 tháng 3 năm 2019

Phanxicô Giáo Hoàng,

Vua Mohammed VI Amir al Mouminine

## ĐTC viếng thăm Học viện đào tạo Iman

Sau khi hội kiến vua Maroc, lúc quá 5 giờ chiều ngày 30.03.2019, ĐTC già từ hoàng cung và đến thăm Học viện Mohammed VI cách đó hơn 8 cây số và là nơi đào tạo các Iman, các nhà truyền đạo Hồi giáo, nam và nữ.

Đây là lần đầu tiên một vị Giáo Hoàng viếng thăm một học viện đào tạo các Iman và các nhà

truyền đạo Hồi giáo. Học viện này được chính Vua Mohammed VI khánh thành cách đây 4 năm, với mục đích thăng tiến Hồi giáo ôn hòa, bao dung, tân tiến, cởi mở đối với các tôn giáo khác và với thế giới, chống lại những hình thức bạo lực và trào lưu Hồi giáo duy căn, cực đoan.

## Sáng kiến của Vua Mohammed VI

Mặc dù có những quan hệ khó khăn với các phong trào hồi giáo cực đoan ở Maroc, Vua Mohammed VI, sau vụ tấn công khủng bố hồi năm 2003 tại thành phố Casablanca làm cho 43 người chết, đã bắt đầu củng cố và cải tiến các học viện đào tạo, các ban tôn giáo, các trung tâm nghiên cứu Hồi giáo để chống lại xu hướng cực đoan. Ngoài ra nhà vua cũng cổ võ cuộc chiến đấu chống lại tình trạng loại trừ và gạt bỏ người trẻ ra ngoài lề xã hội, xúc tiến các biện pháp trừng phạt những kẻ cổ võ và bệnh vực khủng bố cũng như những ý tưởng xáo động bạo lực.

Từ khi được thành lập cách đây 4 năm, Học Viện Mohammed VI đã đón tiếp hàng trăm Imam và các nhà truyền đạo Hồi giáo từ Phi châu và Âu Châu, cụ thể là từ các nước Mali, Sénégal, Côte d'Ivoire, Guinea, Nigeria, Pháp, v.v. Ngoài việc giảng dạy, Học viện còn thực hiện các cuộc nghiên cứu, cộng tác với các tổ chức Hồi giáo ôn hòa, và thường đón nhận các hội nghị, Hội thảo, các cuộc hội luận quốc gia và quốc tế.

## Tiếp đón và viếng thăm

Đến Học Viện Mohammed VI, ĐTC đã được nhà vua, cùng với Bộ trưởng tôn giáo vụ, ông giám đốc Học viện và Ông Chủ tịch Hội đồng các Ulema Hồi giáo đón tiếp và hướng dẫn vào thánh đường của Học Viện. Trong số những người hiện diện tại đây, ngoài các chức sắc và sinh viên Hồi giáo, còn có Ban Giám đốc và các sinh viên Học viện Đại kết Al







Mowafaqa gồm Công Giáo và Tin Lành được thành lập tại thủ đô Rabat năm 2012.

Trong thánh đường, có sự hiện diện của khoảng 300 người gồm các giáo sư, sinh viên và nhiều chức sắc Hồi giáo. Sau khi xem một video về lai lịch và hoạt động của Học viện, ĐTC đã được Bộ trưởng tôn giáo vụ chính thức chào mừng, rồi cùng với Nhà Vua và mọi người, ngài nghe chứng từ của một nữ học viên người Nigeria, Hindu Usman. Cô hy vọng sẽ quảng bá tinh thần bao dung và sống chung hòa bình giữa các tín hữu Kitô và Hồi giáo. Cô cho biết "Nigeria cần có những người giúp giải quyết các xung đột và hiểu lầm", và sau khi tốt nghiệp Học viện này, trở về quê hương, cô cũng sẽ cổ vũ sự bình quyền nam nữ.

Trong cuộc gặp gỡ, đã có khúc nhạc truyền thống của Do thái, Kitô và Hồi giáo được trình diễn.

## ĐTC viếng thăm người di dân tại Maroc

Hoạt động cuối cùng của ĐTC chiều ngày đầu tiên tại Maroc, 30-3-2019, là cuộc gặp gỡ với những người di dân tại trụ sở của Caritas tổng giáo phận Rabat, cách Học viện Hồi giáo khoảng 9 cây số.

## Caritas Rabat

Cơ quan bác ái Công Giáo này một đảng trợ giúp dân chúng địa phương, qua chương trình nâng đỡ xã hội dân sự, thăng tiến nền canh nông gia đình, và tìm cách cung cấp những điều kiện

sống tốt đẹp cho những người khuyết tật, và đảng khác, Caritas đặc biệt giúp đỡ những người di dân qua chương trình gọi là Qantara, tức là bắc những nhịp cầu giữa người di dân và xã hội Maroc. Tổng cộng mỗi năm có hơn 8 ngàn người di dân được Caritas giúp đỡ về mặt y tế, tâm lý xã hội và giáo dục, tạo điều kiện để họ hội nhập vào đời sống xã hội địa phương.

Khi đến trụ sở Caritas Rabat vào lúc quá 6 giờ chiều, ĐTC đã được Đức TGM Agrelo Martinez dòng Phanxicô của giáo phận Tanger và vị Giám đốc Caritas địa phương đón tiếp.

## Chứng từ của anh Jackson

Tiếp lời Đức TGM Martinez, một người di dân kể lại chứng từ với ĐTC và nói: "Kính thưa ĐTC, con tên là Abena Banyomo Jackson, xuất thân từ một làng nhỏ ở Camerun. Năm 2013, tuyệt vọng vì hoàn cảnh sống của gia đình, con đã quyết định rời bỏ quê hương tìm đường sang Âu Châu, tìm kiếm một tình trạng tốt đẹp hơn, để có thể giúp gia đình.

"Con đi như một người phiêu lưu, và sau khi đi qua Nigeria, Niger, Algérie, con lên vào được Maroc. Con toan tính vào Tây Ban Nha bằng đường biển hoặc bằng đường bộ, cuộc sống lén lút trong rừng Gourougou rồi trong các khu vực dành riêng cho người di dân; những toan tính đó đã dẫn đưa con đến gặp một người đã làm lệch quỹ đạo của con. Đó là một linh mục. Ngài đón tiếp con trong nhà ngài là Giáo Hội và mang lại cho con một hơi thở mới. Cạnh vị linh mục, con bắt đầu làm việc cho các anh chị em di dân, với kinh nghiệm con đã trải qua, và nhất là với con tim. Con xét lại giấc mơ của mình và định cư tại Maroc. Nhưng cần phải làm sao để được giấy tờ để sống hợp lệ.

Sau cùng, năm 2016, trong chiến dịch hợp thức hóa tình trạng những người di dân của Nhà Vua, con đã được giấy cư trú. Ít lâu sau con đã được Caritas thu dụng làm nhân viên để giúp đỡ những người di dân sống xứng đáng và hoạt động mỗi ngày cho nhân quyền. Trong Caritas, con thấy có thể giúp đỡ gia đình con và nhất là có thể góp phần xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn..



Kính thưa ĐTC, hôm nay con muốn nói với ĐTC lời cảm ơn chân thành. Giáo Hội đã đón tiếp và săn sóc con như một người mẹ, trong an bình và yêu thương. Maroc như một người cha đã cho con giá trị của một người tự do. Ngày hôm nay con muốn ca ngợi những người đã giúp con đạt đến tình trạng hiện nay và con thành tâm mong rằng chứng từ của con có thể gây ý thức nơi các anh chị em của con: không có những quốc gia chúng ta mơ ước, chỉ có những con đường khác nhau. Nếu quan trọng là giữ vững niềm hy vọng và tin tưởng!

Tiếp lời anh Jackson, mọi người đã nghe 5 em bé trình diễn một bài ca thật dễ thương. ĐTC đã tặng tràng hạt cho mỗi em và chụp hình chung với các em.

## Diễn từ của ĐTC

Về phần ĐTC, lên tiếng trong dịp này, ngài cũng nhắc đến Hội nghị quốc tế ở Marrakech Maroc hồi tháng 12 năm ngoái, đã thông qua Hiệp ước thế giới về di cư an toàn, có trật tự và hợp pháp. Hiệp ước này giúp nhìn nhận và ý thức rằng vấn đề ở đây không phải chỉ là những người di dân, như thể cuộc sống của họ là một thực tại xa lạ hoặc ở ngoài lề, chẳng liên hệ gì với phần còn lại trong xã hội... Một thành phố đánh mất khả năng cảm thương thì sẽ trở nên hoang dã và khô cằn đường nào! Một xã hội vô tâm... một bà mẹ son sẻ. Anh chị em không phải là những người ở ngoài lề, nhưng ở trong trung tâm của Giáo Hội.

Và ĐTC nhắc lại 4 động từ - đón tiếp, bảo vệ, thăng tiến và hội nhập - để giúp đỡ người di dân một cách cụ thể, thay vì im lặng, cứu giúp thay vì cô lập, xây dựng thay vì bỏ rơi. 4 động từ này là khuôn khổ tham chiếu cho tất cả mọi người.

Giã từ trụ sở Caritas lúc 7 giờ chiều, ĐTC đã về tòa Sứ Thần Tòa Thánh cách đó gần 9 cây số để dùng bữa và qua đêm.

## ĐTC gặp các LM, tu sĩ, và Hội đồng Đại kết Kitô giáo ở Maroc

Sáng Chúa nhật 31.03.2019, ĐTC đã đến nhà thờ chính tòa ở thủ đô Rabat để gặp các LM, tu sĩ, và Hội đồng Đại kết Kitô giáo ở Maroc. Ngài

nhấn nhủ họ hãy trở nên men giữa lòng xã hội

Trong số các Giám mục, linh mục, tu sĩ hiện diện, có nhiều vị đến từ các nước lân cận.

Thánh đường tòa lạc ở quảng trường Golan, trung tâm thành phố và được khởi công xây cất cách đây đúng 100 năm (1919) và hoàn thành 2 năm sau đó.

Tại nhà thờ chính tòa Rabat vào lúc quá 10 giờ rưỡi và tại cửa thánh đường, ĐTC được cha sở và 3 LM đặc trách mục vụ chào đón, rồi cùng tiến lên gian cung thánh. ĐTC quì cầu nguyện trong linh lặng trước Nhà Tạm Minh Thánh Chúa trước khi lắng nghe chứng từ ngắn của một linh mục.

Việc mục vụ xã hội là một trong những hình ảnh đầu tiên của Giáo Hội tại Maroc

Cha Germain Goussa, một linh mục cao niên, đã chào ĐTC. Cha nói: "Kính thưa ĐTC, trước mặt ngài ở đây là các LM và tu sĩ thuộc giáo phận Rabat và Tanger. Một số vị đã ở đây từ hơn 50 năm và chỉ có 1 LM duy nhất nhập tịch thuộc giáo phận Rabat. Chúng con gồm 50 LM và 10 tu huynh đến từ mọi đại lục, trong tư cách là Fidei Donum, "hồng ân đức tin", hoặc thuộc nhiều dòng tu khác nhau. Năm nay là năm kỷ niệm 800 năm dòng Phanxicô hiện diện tại Maroc. Chúng con luôn được đón tiếp tại Vương quốc này... Chúng con đảm trách nhiều khía cạnh khác nhau trong việc mục vụ dưới mọi hình thức.. Chúng con chia sẻ hồng ân LM trong việc xây dựng Giáo Hội tại Maroc.. một Giáo Hội tỏa sáng và sống đức bác ái qua việc đón tiếp và





## Thời sự Giáo Hội

qua tổ chức Caritas. Việc mục vụ xã hội là một trong những hình ảnh đầu tiên của Giáo Hội tại Maroc: đón tiếp những người di dân mà ĐTC đã gặp hôm qua, viếng thăm các tù nhân, dạy học và huấn luyện trong các trường mẫu giáo, tiểu học và trung học. Chúng con cũng là một Giáo Hội đại kết với sự hiện diện của các Giáo Hội Kitô khác tại đây..

”Kính thưa ĐTC, cuộc viếng thăm của Ngài tại Maroc là một vinh dự lớn cho chúng con và khích lệ chúng con gia tăng nỗ lực gấp đôi trong sứ mạng giảng dạy và thánh hóa dân Chúa. Chúng con lập lại với ĐTC lời hứa không bao giờ lỗi ơn gọi của chúng con.”

## Cộng tác với tín hữu Hồi giáo

Tiếp lời cha Goussa, nữ tu Mary Donlon, Giám tỉnh dòng Phan sinh Thừa Sai Đức Mẹ (FMM), cho biết có khoảng 175 nữ tu thuộc 20 dòng đang phục vụ tại Maroc, trong đó có 2 đan viện và hai tu hội đời. Sơ Donlon cũng cho biết các nữ tu theo đuổi cuộc đối thoại bằng cuộc sống qua sự cộng tác tích cực với các anh chị em Hồi giáo trong việc dạy học, y tế công cộng và phục vụ những người khuyết tật, các bà mẹ độc thân và người di dân đông đảo tại Maroc này.

Chị Giám tỉnh cũng nhắc đến sự hiện diện của các nữ tu cao niên, như chị Ersilia Mantonvani, 97 tuổi, người Ý thuộc dòng Phansinh, vừa mừng 80 năm tu dòng hôm lễ thánh Giuse 19-3 vừa qua.. Nhiều nữ tu cao niên khác không thể hiện diện tại đây, nhưng các chị hiệp thông qua kinh nguyện.

## Huấn từ của ĐTC

Lên tiếng trong dịp này, ĐTC nhắc các LM tu sĩ về sứ vụ làm men giữa lòng xã hội bằng sự gặp gỡ, đối thoại bác ái, để làm cho Nước Chúa được hiển trị.

Trước hết, ĐTC nhận định rằng các Kitô hữu tại Maroc là một cộng đoàn bé nhỏ, nhưng đó không phải là vấn đề, không phải là điều đáng lo lắng. Ngài so sánh họ như một nhóm men ít ỏi mà Mẹ Giáo hội muốn trộn vào một khối bột to lớn cho đến khi tất cả dậy men.

Tiếp đến ĐTC nhắc rằng Giáo hội phải bước

vào cuộc đối thoại, nghĩa là không dựa vào một khuôn mẫu, cũng không theo chiến dịch để tăng số tín đồ. Giáo hội đối thoại là vì trung thành với Chúa Giêsu, Đấng ngay từ đầu, được thúc đẩy bởi tình yêu, đã muốn bước vào cuộc đối thoại như một người bạn và mời gọi chúng ta tham gia vào tình bạn của người. Ngay từ khi chịu phép rửa tội, chúng ta đã tham dự vào cuộc đối thoại cứu độ và bằng hữu và được ơn ích từ cuộc đối thoại này.

Người Kitô hữu ở miền đất này, học trở thành bí tích sống động của cuộc đối thoại, cuộc đối thoại theo gương Chúa Giêsu, với thái độ hiền lành và khiêm nhường trong lòng (x. Mt 11,29), với tình yêu mạnh mẽ và vô vị lợi, không tính toán và không giới hạn, trong sự tôn trọng tự do của con người. ĐTC nhắc đến gương mẫu của thánh Phanxicô Assisi, chân phước Charles de Foucault.

Những người thánh hiến được mời gọi sống cuộc đối thoại cứu độ này đặc biệt như lời khẩn cầu cho dân tộc được ủy thác cho chúng ta. Trong lời nguyện của mình, người thánh hiến, vị linh mục đưa đến bàn thờ, cuộc sống của các anh chị em.

ĐTC cũng khuyến khích các Kitô hữu làm cho sự hiện diện và tình yêu Chúa Kitô được tỏ hiện. Ngài nói: ”Hãy tiếp tục trở nên gần gũi với những người bị bỏ lại đằng sau, những người bé nhỏ nghèo khổ, các tù nhân và những người di dân”. ĐTC cầu chúc cho lòng bác ái của họ luôn sống động và là con đường hiệp thông giữa các Kitô hữu thuộc mọi hệ phái hiện diện tại Maroc. Ngài gọi đó là đại kết của lòng bác ái.

Cuối buổi gặp gỡ và đọc kinh, ĐTC đã chào thăm 3 vị lãnh đạo của Hội đồng các Giáo Hội Kitô Maroc, qui tụ 5 Giáo Hội tại đây gồm Công Giáo, Anh giáo, Tin Lành, Chính Thống Hy Lạp và Chính Thống Nga. Hội đồng được thành lập sau khi Maroc được độc lập hồi năm 1956 để thăng tiến đối thoại đại kết và sự cộng tác giữa các cộng đoàn Kitô tại nước này.

Giã từ nhà thờ chính tòa thánh Phêrô, lúc quá 11 giờ rưỡi, ĐTC đã về tòa Sứ Thần, để dùng bữa trưa với các GM Maroc và một số vị trong đoàn tùy tùng của ngài.



## ĐTC viếng thăm trung tâm nông thôn các dịch vụ xã hội ở thành Témara

Sáng Chúa nhật 31-3-2019, ĐTC đã viếng thăm trung tâm nông thôn các dịch vụ xã hội ở thành Témara, do các nữ tử bác ái thánh Vinh Sơn Phaolô đảm trách với sự trợ giúp của nhiều người thiện nguyện.

Témara là thành phố ven biển có 400 ngàn dân cư cách thủ đô Rabat 15 cây số về hướng nam, nằm giữa thủ đô hành chính với thủ đô kinh tế Casablanca của Maroc. Thành phố này không những nổi tiếng về vẻ đẹp thiên nhiên, nhưng còn là nổi bật về các di tích lịch sử, thu hút nhiều du khách.

### Trung tâm các dịch vụ xã hội ở Témara

ĐTC đã từ tòa Sứ thần Tòa Thánh ở thủ đô Rabat đến Trung tâm các dịch vụ xã hội ở Témara lúc 9 giờ rưỡi sáng. Đây là nơi các nữ tu dòng nữ tử bác ái thánh Vinh Sơn Phaolô đảm trách công tác phục vụ, với sự cộng tác của nhiều người thiện nguyện, cống hiến nhiều dịch vụ cho dân chúng địa phương: từ việc dạy chữ cho người lớn cho đến công tác hỗ trợ việc học của các trẻ em. Ngoài ra có nhà ăn cho các học sinh, vườn trẻ cho các em từ 2 đến 7 tuổi; trợ giúp tâm lý cho những người túng thiếu và sẵn sàng y tế cho các bệnh nhân, đặc biệt là những người bị phong nặng.

Khi đến trung tâm, ĐTC đã được 4 nữ tử bác ái đón tiếp và 2 em bé tặng hoa cho ngài, và trong khi ngài tiến về khu vực bệnh nhi đồng để chào thăm các em bé bệnh nhân, một ca đoàn 150 thiếu nhi hát mừng ngài. ĐTC đã thân ái chào thăm các nữ tu cũng như các cộng sự viên, cha mẹ của các em bé bệnh nhân và các ca viên thiếu nhi.

Trước khi giã từ, ĐTC đã tặng cho trung tâm bức ảnh Đức Mẹ Maroc được thực hiện trên đá cẩm thạch tại miền Toscana, trung Italia. Bức ảnh diễn tả Đức Trinh Nữ Maria đang cầu nguyện

## Thánh lễ duy nhất ĐTC cử hành tại Maroc

Chiều chúa nhật 31-3-2019, ĐTC Phanxicô đã cử hành thánh lễ duy nhất trong cuộc viếng thăm

2 ngày tại Maroc. Ngài mời gọi các tín hữu làm chứng về lòng thương xót của Chúa trong đời sống thường nhật.

Lúc 2 giờ rưỡi chiều, ĐTC đã đến Trung tâm thể thao Hoàng Thân Moulay Abdellah ở thủ đô Rabat, cách Tòa Sứ thần Tòa Thánh 8 cây số để cử hành thánh lễ duy nhất trong chuyến viếng thăm này. Hoàng thân Moulay Abdella là con út của Vua Mohammed V và là em của Vua Hassan II, tức là chú ruột của Vua Mohammed VI hiện nay của Maroc.

Hơn 8 ngàn tín hữu đến từ nhiều nơi ở Maroc đã có mặt tại thao trường để chào đón ĐTC và tham dự thánh lễ do ngài chủ sự. Đồng tế với ĐTC có các Hồng Y GM thuộc đoàn tùy tùng, 2 vị TGM tại Maroc, và khoảng 10 GM từ các nước lân cận như Algérie, Tây Ban Nha, cùng với hàng chục linh mục.

Trong bài giảng, ĐTC đã diễn giải bài Tin Mừng thuật lại dụ ngôn người cha nhân từ chờ đợi và vui mừng đón tiếp người con thứ hoang đàng trở về, còn người con cả thì giận dữ trước thái độ của người cha đón tiếp đứa con hư hỏng trở về và truyền mở tiệc ăn mừng. ĐTC nhận xét rằng:

Dụ ngôn phản ánh thực tại nhân loại và nhân loại bị chia rẽ và oán thù, vì thế, Chúa Giêsu mời gọi chúng ta hãy nhìn và chiêm ngắm trái tim Người Cha. Chỉ từ đó chúng ta mới có thể khám phá mỗi ngày chúng ta là anh chị em với nhau. Chỉ từ chân trời mở rộng ấy mới có thể giúp chúng ta vượt thắng những tiêu chuẩn thiên cận, chia rẽ, và nhờ đó chúng ta mới có thể đạt tới một cái nhìn không chủ trương che đậy hoặc phủ nhận những khác biệt giữa chúng ta, bằng cách tìm kiếm một sự ép buộc hiệp nhất hoặc âm thầm gạt ra ngoài lề. Chỉ khi nào chúng ta có khả năng mỗi ngày ngược mắt lên trời và đọc kinh "Lạy Cha chúng con", chúng ta mới có thể đi vào năng động giúp chúng ta nhìn và dám sống với nhau, không phải như kẻ thù, nhưng như anh chị em với nhau".

Tiếp tục bài giảng, ĐTC giải thích lời người Cha nói với người con cả: "Tất cả những gì của cha là của con" (Lv 15,31), đây không phải chỉ



## Thời sự Giáo Hội

là của cải vật chất, nhưng còn là sự tham gia vào chính tình thương và lòng cảm thương của Cha. Đó là gia tài và là sự phong phú lớn nhất của Kitô hữu.

”Tất cả những gì của cha là của con”, cả khả năng thương xót của cha nữa. Chúng ta đừng chiều theo cám dỗ thu hẹp thân phận làm con của chúng ta vào vấn đề luật lệ và cấm đoán, các nghĩa vụ và những chu toàn. Sự kiện chúng ta thuộc về cha và sứ mạng của chúng ta không nảy sinh từ sự duy ý chí, duy luật lệ, duy tương đối hoặc duy hoàn hảo, nhưng từ những người tin tưởng, hằng ngày khiêm tốn và kiên trì cầu khẩn: ”Xin cho nước Cha được hiển trị!”

ĐTC nhận xét rằng dụ ngôn Tin Mừng ở đây để ngỏ phần kết. Chúng ta thấy người cha xin người con cả hãy vào dự tiệc lòng thương xót. Thánh Sử Tin Mừng không cho biết đâu là quyết định của người con cả về vấn đề này? Anh ta có vào dự tiệc mừng không? Chúng ta có thể nghĩ rằng phần kết thúc này được bỏ ngỏ với mục đích để mỗi cộng đoàn, mỗi người chúng ta, có thể viết vào đó bằng cuộc sống của mình, bằng cái nhìn và thái độ đối với người khác. Kitô hữu biết rằng trong nhà Cha có nhiều chỗ, chỉ những ai không muốn vào để tham gia niềm vui mới ở ngoài mà thôi.

Và ĐTC cảm ơn các tín hữu Công Giáo Maroc vì cách thức của họ làm chứng cho Tin Mừng lòng thương xót tại đất nước này. Ngài nói:

### Lời cảm ơn của Đức TGM giáo phận Rabat

Cuối thánh lễ, Đức TGM Lopez Romero của giáo phận Rabat sở tại đã ngỏ lời cảm ơn ĐTC vì đã đến đây để ”củng cố chúng con trong đức tin và khích lệ chúng con trong sứ mạng xây dựng Nước Chúa trên phần đất Maroc này... Cuộc viếng thăm của ĐTC là một sự khích lệ cho tất cả chúng con. ĐTC vẫn liên tục mời gọi các Kitô hữu đi ra ngoài, tới những khu ngoại biên, và ĐTC cũng thực hiện nêu gương cho chúng con..

”Cảm ơn ĐTC đã khích lệ chúng con dấn thân bên vực những người nghèo khổ túng thiếu nhất, và cũng nâng đỡ chúng con trong cuộc đối

thoại giữa người Hồi giáo và Kitô.. Chúng con muốn được như ĐTC, trở thành những người kiến tạo những nhịp cầu, chứ không xây tường, hoặc đào hào đào hố, và cũng chẳng lập những hàng rào tại biên giới.”

### Lời cảm ơn cuối lễ của ĐTC

Trước khi rời địa điểm hành lễ, ĐTC còn lên tiếng ”chúc tụng Chúa đã cho ngài được thực hiện chuyến viếng thăm này, để trở thành người phục vụ Hy Vọng trước mặt và cùng với anh chị em”. Ngài cũng cảm ơn Nhà Vua, chính quyền, các GM, LM tu sĩ nam nữ và tất cả các tín hữu và giáo dân ở Maroc đang phục vụ cuộc sống sứ mạng của Giáo Hội, cũng như tất cả những người đã cộng tác vào việc tổ chức chuyến viếng thăm của ngài.

ĐTC bày tỏ lòng biết ơn và khuyến khích các tín hữu hãy kiên trì trên con đường đối thoại và cộng tác với các anh chị em Hồi giáo, cộng tác để tình huynh đệ đại đồng này được trở nên cụ thể, tình huynh đệ bắt nguồn từ nơi Thiên Chúa.

Thánh lễ kết thúc lúc 4 giờ rưỡi chiều và liền đó, ĐTC đã ra phi trường thủ đô Rabat. Tại đây Quốc vương Mohammed VI đã chờ sẵn để tiễn biệt ngài trong nghi thức đơn sơ.

Chiếc Boeing 737-800 của hãng hàng không hoàng gia Maroc cất cánh lúc quá 5 giờ chiều, chở ĐTC và đoàn người cùng đi, theo dự kiến sẽ về Roma lúc 9 giờ rưỡi tối, kết thúc chuyến viếng thăm mục vụ thứ 28 của ngài tại nước ngoài.

### G. Trần Đức Anh OP & Hồng Thủy - Vatican





# Người Công Giáo có tin vào số phận? Câu trả lời có thể khiến bạn ngạc nhiên

**C**âu trả lời có lẽ sẽ không thể ngắn gọn trong 3 phút hay trong 800 chữ. Thực tế, tiền định hay số phận là một ý niệm Công Giáo, Kinh Thánh đã từng nói đến nhiều lần.

Kinh Thánh nói rõ về số phận: Thiên Chúa đã chọn chúng ta trước khi tạo thành vũ trụ (Ep 1,4), rằng những người thừa kế của Chúa Kitô sẽ được chung hưởng vương quốc đã được định sẵn cho họ từ trước muôn đời (Mt 25,34).

Đây là một tín điều đức tin: “Thiên Chúa, bởi một giải pháp vĩnh cửu của Thánh Ý, đã chọn một số người vào hưởng vinh phúc muôn đời.”

Chúng ta biết rằng chúng ta được cứu độ là nhờ ân sủng của Thiên Chúa. Chúng ta cũng biết rằng Thiên Chúa biết trước đời đời là ai sẽ được cứu và ai không. Vậy thì sao? Vậy thì Chúa chỉ ban ơn cho ai mà Người biết trước sẽ được cứu và không ban ơn cho những người khác? Hay Người chọn ngẫu nhiên những người được cứu? Thậm chí có thể hỏi là: Thiên Chúa tiền định một số người vinh phúc để vào Thiên Đàng như Đức Mẹ, Thánh Giuse, thì Người cũng tiền định cho một số người tội nghiệp vào Hoả ngục, phải không?

Về điểm này thì Giáo Hội nói rạch ròi dứt khoát: “Thiên Chúa

tiền định cho không ai vào Hoả ngục; vì để đến Hoả ngục thì một tội trọng, nghĩa là sự ngoảnh mặt đi khỏi Thiên Chúa là điều cần có, và là một tội trọng chai lỳ cho đến cùng” (GLHTCG 1037).

Giáo Lý dạy rằng cần có sự cố tình rời bỏ Thiên Chúa thì mới vào Hoả ngục, và cũng chẳng nói rõ ai nhất định sẽ vào. Bởi lẽ chúng ta không bao giờ biết được lòng thương xót Thiên Chúa có thể làm được gì trong cuộc đời một người, hay thậm chí chỉ trong một khoảnh khắc lâm tử để cứu người đó. Tuy Giáo Lý có đưa một số ví dụ về cách người ta từ chối ân sủng, ít nhất là trong một thời điểm: Hêrôđê và Philatô đã được Thiên Chúa cho phép từ chối ân sủng Người; hoặc như người thanh niên giàu có đã ngoảnh mặt đi khỏi Chúa Giêsu trong buồn rầu. Nhưng đó là ý họ muốn, không phải ý Thiên Chúa.

Giáo Hội xác nhận chắc chắn điều này: Thiên Chúa ban ân sủng tràn đầy cho mọi người để lý trí người ta có khả năng tránh xa tội lỗi, nghĩa là Chúa để ngỏ khả năng cho tất cả mọi người





được cứu độ.

Vấn đề về mối liên quan giữa ân sủng và ý chí tự do, giữa ơn Chúa và lựa chọn của con người, đã luôn là một mấu nhiệm sâu kín trong đức tin Kitô giáo. Nhiều người đã đưa ra nhiều thuyết để nhấn mạnh một bên và phủ nhận bên còn lại, nhưng Giáo Hội bảo đảm điều này: Thiên Chúa định sẵn cho một số người vào Thiên Đàng (như Đức Mẹ, Thánh Giuse và các nhân vật lớn trong lịch sử cứu độ), nhưng không hề định cho một ai vào Hoả ngục. John Calvin và nhiều người Tin Lành đã sai lầm ở điểm này khi cho rằng Thiên Chúa đã định sẵn cho một số người được cứu và bỏ rơi những người còn lại.

Số phận là một vấn đề sâu sắc của đức tin, và thật ra cũng chẳng thể nói rõ trong một bài viết. Chúng ta có một số lời này của vị Tiến Sĩ Ân

Sủng, Thánh Augustinô: “Thiên Chúa dựng nên ta không cần ta giúp đỡ nhưng không thể bào chữa cho ta mà không có hỗ trợ của ta” (Sermo 169, II, 13).

“Thiên Chúa tốt lành, và Thiên Chúa công chính. Chúa có thể cứu rỗi một người mà không cần một việc lành nào, vì Người tốt lành; nhưng Người không thể kết án ai mà không có tội lỗi, vì Người công chính” (Contra Jul. III 18, 35).

“Ân sủng đến trước chúng ta trong mọi sự. Nhưng nghe hay không nghe lời hướng dẫn của Chúa là chuyện của ý riêng ta” (De spiritu et litt. 34, 60).

**Theo Nicholas Senz, Aleteia**

*Gioakim Nguyễn lược dịch*

## “Chúa xuống ngục tổ tông” nghĩa là gì?

**Giải đáp của Cha Edward McNamara, Dòng Đạo Binh Chúa Kitô, giáo sư phụng vụ tại Đại học Regina Apostolorum (Nữ Vương các Thánh Tông Đồ), Rôma**

**Hỏi:** Tôi đã rất hài lòng với bản dịch mới của Kinh Tin Kính các Tông Đồ, vốn đã trở thành cách nào đó chính thức dưới thời của ĐTC Gioan Phaolô II. Tại sao nó bị gỡ bỏ trong bản dịch tiếng Anh mới của Sách Lễ Rôma (ấn bản châu Phi)? Đây là những gì tôi nhớ lại bản dịch mới, mà tôi thích rất nhiều vì sự đơn giản của nó: “Tôi tin kính Đức Chúa Trời là Cha phép tắc vô cùng dựng nên trời đất. Tôi tin kính Đức Giêsu Kitô là Con Một Đức Chúa Cha, cùng là Chúa chúng tôi. Người xuống thai bởi quyền năng của Chúa Thánh Thần, sinh bởi Bà Maria đồng trinh. Chịu nạn đời quan Phongxiô Philatô, chịu đóng đinh trên cây Thánh Giá, chết và táng xác. Xuống ở nơi kẻ chết. Ngày thứ ba bởi trong kẻ chết mà sống lại. Lên trời, ngự bên hữu Đức Chúa Cha phép tắc vô cùng. Ngày sau bởi trời lại xuống phán xét kẻ sống và kẻ chết. Tôi tin kính Đức

Chúa Thánh Thần. Tôi tin có Hội Thánh hằng có ở khắp thế này, các Thánh thông công. Tôi tin phép tha tội. Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại. Tôi tin hằng sống vậy. Amen”. Tôi nhớ một số giải thích về các thay đổi so với phiên bản cũ hơn: “xuống thai bởi quyền năng của Chúa Thánh Thần”, “xuống ở nơi kẻ chết”, vv.. Xin vui lòng sửa cho tôi nếu tôi sai. Tôi thích bản dịch mới hơn bản cũ. Tại sao chúng ta lại quay trở lại để nói đến “ngục tổ tông”, nếu nhiều người cần nhiều giải thích của “ngục tổ tông” có nghĩa là trong bối cảnh này?

**A.D., Nairobi, Kenya**

**Đáp:** Bản văn của Kinh Tin Kính các Tông Đồ được tìm thấy trong bản dịch mới của Sách lễ như sau: “Tôi tin kính Đức Chúa Trời là Cha phép tắc vô cùng dựng nên trời đất. Tôi tin kính Đức Giêsu Kitô là Con Một Đức Chúa Cha, cùng





là Chúa chúng tôi. Bởi phép Đức Chúa Thánh Thần mà Người xuống thai, sinh bởi Bà Maria đồng trinh. Chịu nạn đời quan Phongxiô Philatô, chịu đóng đinh trên cây Thánh Giá, chết và táng xác. Xuống ngục tổ tông. Ngày thứ ba bởi trong kẻ chết mà sống lại. Lên trời, ngự bên hữu Đức Chúa Cha phép tắc vô cùng. Ngày sau bởi trời lại xuống phán xét kẻ sống và kẻ chết. Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần. Tôi tin có Hội Thánh hằng có ở khắp thế này, các Thánh thông công. Tôi tin phép tha tội. Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại. Tôi tin hằng sống vậy. Amen”

Trước khi giải quyết vấn đề bản dịch, tôi nghĩ thật nên bình luận về sự thay đổi trong các chữ đỏ, vốn liên quan đến việc sử dụng của Kinh Tin Kính các Tông Đồ trong phụng vụ của Thánh Lễ.

Trước khi xuất bản Sách lễ mới Latinh vào năm 2001, Kinh Tin kính các Tông Đồ ít được sử dụng cho Thánh Lễ. Chữ đỏ cho phép sử dụng Kinh này trong Thánh Lễ dành cho trẻ em. Trong một số nước, các Hội đồng Giám mục đã xin phép và được phép sử dụng Kinh này trong các dịp khác. Thật vậy, như một hệ quả, trong một số trường hợp, việc sử dụng Kinh Tin kính Nicea-Constantinopoli gần như biến mất.

Ấn bản thứ ba của Sách Lễ Rôma đã cho phép sử dụng Kinh Tin Kính các Tông Đồ trong một số trường hợp. Chữ đỏ hiện nay nói: “Thay vì Kinh Tin kính Nicea-Constantinopoli, đặc biệt là

trong Mùa Chay và Mùa Phục Sinh, Kinh Tuyên xưng Đức tin của Giáo Hội Rôma, được gọi là Kinh Tin Kính các Tông Đồ, có thể được sử dụng”

Việc sử dụng mở rộng này có lẽ là một lý do tại sao cần một bản dịch mới hơn và chính xác hơn.

Độc giả của chúng tôi nói rằng ông thích phiên bản cũ và đặc biệt xem sự trở lại của cụm từ “xuống ngục tổ tông” là thích hợp hơn so với cụm từ “xuống ở nơi kẻ chết”, do sự cần có sự giải thích của từ ngữ.

Tôi cho rằng có lẽ sự cần thiết cho một lời giải thích là lý do tại sao bản dịch cần phải chính xác và thực sự cung cấp một cơ hội, để minh họa cho sự phong phú của giáo huấn Công Giáo

Điều này có thể được nhìn thấy trong bản dịch tiếng Anh của Sách Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo. Trong đoạn 197, Sách Giáo Lý cung cấp bản dịch được độc giả của chúng tôi ưa thích và đã được sử dụng trong phụng vụ của Thánh Lễ dành cho trẻ em tại thời điểm xuất bản.

Tuy nhiên, khi trong các đoạn 631-636, Sách Giáo Lý Giáo Hội Công giáo giải thích đoạn trên, Sách bỏ qua bản dịch phụng vụ và dịch Kinh Tin kính theo nghĩa đen: “Chúa xuống ngục tổ tông”; mời đọc (Bản dịch tiếng Việt của nhóm dịch thuật Sài Gòn năm 1993):

631 “Đức Giê-su đã xuống tận các vùng sâu thẳm dưới đất. Đấng đã xuống, cũng chính là Đấng đã lên” (Ep 4, 9-10). Kinh Tin Kính các tông đồ tuyên xưng, trong cùng một tín điều, việc Đức Ki-tô xuống ngục tổ tông và việc ngày thứ ba Người bởi trong kẻ chết mà sống lại. Vì trong cuộc Vượt Qua của Người, chính từ trong lòng cái chết mà Người làm vọt lên sự sống:

Đức Ki-tô, Con yêu quý của Cha, Đấng đã từ cõi chết sống lại, đem ánh sáng thanh bình chiếu soi muôn dân. Người là Đấng hằng sống hiển trị muôn đời. A-men (MR. Sách lễ: bài công bố Tin Mừng Phục Sinh-đêm vọng P. S).

632 Nhiều đoạn Tân Ước khẳng định Đức Giê-su “chỗi dậy từ cõi chết” (Cv 3, 15; Rm 8, 11;



1Cr 15, 20), tức là, trước khi sống lại, Người đã ở nơi kẻ chết (x. Dt 13, 20). Khi rao giảng việc Đức Giê-su xuống ngục tổ tông, các tông đồ muốn nói là: Đức Giê-su đã chết như mọi người, và linh hồn Người xuống cõi âm, nhưng xuống với tư cách là Đấng Cứu Độ, để loan báo Tin Mừng cho các vong linh bị giam cầm nơi đó (x. 1Pr 3, 18-19).

633 (1033) Kinh Thánh gọi nơi trú ngụ của các vong linh là âm phủ (Shéol) hoặc âm ty (Hades) (x. Pl 2, 10; Cv 2, 24; Kh 1, 18; Ep 4, 9). Trước khi Đấng cứu chuộc đến, mọi người đã chết, dù lành hay dữ (x. Tv 89, 49; Is 28, 19; Ed 32, 17-32), đều phải vào chốn này. Ở đó, họ không được nhìn thấy Thiên Chúa (x. Tv 6, 6; 88, 11-13) và đang chờ đợi Đấng Cứu Chuộc. Số phận của họ không giống hết nhau, như Đức Giê-su cho thấy qua dụ ngôn La-da-rô nghèo khổ được rước vào “lòng Áp-ra-ham” (x. Lc. 16, 22-26). “Khi xuống ngục tổ tông, Đức Giê-su giải thoát chính những tâm hồn lành thánh “trong lòng Áp-ra-ham” ấy đang chờ đợi Đấng giải thoát” (x. Giáo lý Rôma l. 6, 9). Đức Giê-su xuống ngục tổ tông không phải để giải thoát những kẻ bị án phạt đời đời hoặc để phá hủy địa ngục đọa đày (x. DS 1011; 1077), nhưng để giải thoát những người công chính đã chết trước khi Người đến (x. Cđ Tô-lê-đô IV năm 625; DS 485; Mt 27, 52-53).

634 (605) “Tin Mừng cũng được loan báo cho cả kẻ chết...” (1Pr 4, 6). Việc Đức Giê-su xuống ngục tổ tông hoàn tất cách sung mãn việc rao giảng Tin Mừng cứu độ. Đây là chặng cuối cùng trong sứ mạng Mê-si-a của Đức Giê-su, tuy diễn ra trong một thời gian ngắn ngủi, nhưng có ý nghĩa vô cùng lớn lao là công cuộc cứu độ được mở rộng cho mọi người thuộc mọi thời và mọi nơi. Như vậy, tất cả những kẻ được cứu độ đều do Đức Ki-tô.

635 Như thế Đức Ki-tô đã xuống âm phủ (x. Mt 12, 40; Rm 10, 7; Ep 4, 9) để “kẻ chết nghe tiếng Con Thiên Chúa và ai nghe thì được sống” (Ga 5, 25). Đức Giê-su, “Đấng khơi nguồn sự sống” (Cv 3, 15), đã “nhờ cái chết của Người, tiêu diệt tên lãnh chúa gây ra sự chết, tức là ma quỷ, và đã giải thoát những ai vì sợ chết mà suốt đời sống trong tình trạng nô lệ” (Dt 2, 14, 15).

Từ nay, Đức Ki-tô Phục Sinh “nắm giữ chìa khóa của sự chết và âm phủ” (Kh 1, 18) và “khi vừa nghe Danh Thánh Giê-su, cả trên trời dưới đất và trong nơi âm phủ, muôn vật phải bái quỳ” (Pl 2, 10): Hôm nay mặt đất hoàn toàn thịnh lặng, hoàn toàn thịnh lặng và hoàn toàn cô quạnh. Hoàn toàn thịnh lặng vì Đức Vua an giấc. Trái đất run rẩy rồi yên tĩnh lại, vì Thiên Chúa đang ngủ trong xác phàm và Người đi đánh thức những kẻ đang ngủ từ bao đời ... Người đi tìm nguyên tổ A-đam như tìm con chiên lạc. Người muốn thăm viếng tất cả những ai đang ngồi trong tối tăm và trong bóng sự chết. Vừa là Thiên Chúa, vừa là con cháu của nguyên tổ, Người đi giải thoát A-đam và E-và đang đau khổ trong gông cùm xiềng xích ... “Ta là Chúa của người, nhưng vì người, Ta đã trở thành con của người. Hỡi người ngủ mê, hãy chỗi dậy ! vì Ta dựng nên người không phải để cho người ở lại đây trong gông cùm âm phủ. Hãy chỗi dậy từ cõi chết, vì Ta là sự sống của những kẻ đã chết (Bài giảng cổ vào thứ bảy tuần thánh)”.

Như vậy, trong khi khái niệm của “Người xuống ở nơi kẻ chết” là dễ dàng hơn, nó lại mất sự tương phản giữa “xuống ngục tổ tông” và “lên trời”, cũng như các nền tảng Kinh thánh của Kinh Tin Kính các Tông Đồ.

Phụng vụ sẽ luôn luôn đòi hỏi một số trung gian và giải thích, để các tín hữu có thể nắm bắt đầy đủ sự phong phú của nó.

**Nguyễn Trọng Đa**





**Giải đáp phụng vụ****Có thể dùng lại cây nến Phục Sinh cũ không?**

**Giải đáp của Cha Edward McNamara, Dòng Đạo Binh Chúa Kitô (LC), Khoa trưởng Thần học và giáo sư phụng vụ của Đại học Regina Apostolorum (Nữ Vương các Thánh Tông Đồ), Rôma**

**Hỏi:** Con có một câu hỏi liên quan đến cây nến Phục Sinh. Con đang ở trong một tu viện nhỏ, do đó chúng con không có cây nến Phục Sinh để dùng trong khi đọc Các Giờ Kinh Phụng vụ. Con nghĩ rằng cây nến Phục Sinh là một biểu tượng đặc biệt cho một nhà thờ hoặc một tu viện lớn, nơi mà giáo dân đến cùng đọc Giờ Kinh Phụng vụ với các nữ tu. Đó là lý do tại sao chúng con không cần một cây nến Phục Sinh trong Thánh Lễ, hay trong Giờ Kinh Phụng vụ trong tu viện. Nhưng các nữ tu khác của con khẳng định cần một cây Nến Phục Sinh, vì vậy các chị xin sử dụng cây nến Phục Sinh cũ của một nhà thờ từ năm trước. Các chị cạo số và sử dụng một miếng dán để thay đổi số của năm. Thưa cha, liệu có được phép sử dụng một cây nến Phục Sinh cũ theo cách này không? Nến này đã được làm phép, nhưng không phải cho năm nay.

**- T. M., Crosby, Texas, Hoa Kỳ.**

**Đáp:** Đã có một số hướng dẫn gần đây, vốn cung cấp cách thức để giải quyết tình huống cụ thể này. Sự cần thiết phải có một vài cây nến Phục Sinh, dù cho chỉ có một buổi cử hành Vọng Phục sinh mà thôi, đang trở nên phổ biến hơn trong các trường hợp, thí dụ, khi một linh mục có vài nhà thờ thuộc quyền ngài quản lý. Trong trường hợp này, mỗi giáo xứ cần có một cây nến Phục Sinh để dùng trong các dịp rửa tội và lễ an táng, nhưng linh mục chỉ có thể làm phép một cây nến trong Lễ Vọng Phục Sinh mà thôi.

Thí dụ: Ủy ban Phụng tự của Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ đưa ra các gợi ý như sau trong tập "Eighteen Questions on the Paschal Triduum"



(Mười tám câu hỏi về Tam Nhật Thánh):

“Trong trường hợp các nhà thờ truyền giáo và các giáo xứ cụm, có thể dùng nhiều cây nến Phục Sinh cho lễ Vọng Phục sinh không? Sách Lễ Rôma, không tiên liệu tình hình mục vụ của các nhà thờ truyền giáo hay các giáo xứ cụm, nói rõ rằng chỉ dùng một cây nến Phục Sinh cho lễ Vọng Phục Sinh mà thôi. Để đáp ứng các tình hình đặc biệt, Ban Thư ký của Ủy ban Phụng tự có thể gợi ý rằng, các cây nến của các nhà thờ truyền giáo hoặc các nhà thờ giáo xứ khác có thể hiện diện trong lễ Vọng Phục sinh, được chuẩn bị trước, và được làm phép cùng một lần với cây nến chính Phục sinh (có thể Phó tế hoặc các đại diện khác cầm các nến ấy). Nhằm phù hợp với chữ đỏ, để dành cho việc thắp các nến nhỏ và



đám rước, chỉ một cây nến Phục sinh được thắp sáng mà thôi (tức cây nến chính, hoặc cây nến sẽ ở lại trong nhà thờ đó). Khi các ngọn nến khác trong cộng đoàn được thắp sáng, các cây nến Phục Sinh khác có thể được thắp sáng, và được cầm (nhưng không đưa lên cao, để duy trì sự nổi bật của cây nến chính Phục Sinh) bởi một người trong cộng đoàn. Sau khi mọi ngọn nến được tắt đi, sau bài ca Exsultet (Mừng vui lên), các cây nến Phục Sinh khác được đặt sang một bên. Vào sáng Chúa Nhật Phục Sinh, các cây nến này có thể được đưa về các nhà thờ truyền giáo, và được cầm, thắp sáng trong đám rước đầu lễ nhất tại mỗi nhà thờ, và đặt vào vị trí trên cung thánh”.

Như tài liệu này nhắc nhở chúng ta, các sách phụng vụ và các hướng dẫn nhấn mạnh rất nhiều rằng, chỉ có một cây nến Phục Sinh được chuẩn bị cho lễ Vọng mà thôi. Chẳng hạn, Thư luân lưu năm 1988 về việc chuẩn bị cho lễ Phục sinh do Thánh Bộ Phụng Tự công bố nói:

“Cây nến Phục Sinh cần được chuẩn bị, do là biểu tượng hiệu quả, phải được làm bằng sáp, không bao giờ là nhân tạo, phải thay mới mỗi năm, và chỉ có một cây nến như thế, có kích thước đủ lớn, để nó có thể gọi lên chân lý rằng Chúa Kitô là Ánh sáng trần gian. Nó được làm phép với các dấu hiệu và các chữ được quy định trong Sách Lễ, hay bởi Hội đồng Giám Mục”

Sự nhấn mạnh này phải làm với biểu tượng liên quan đến ánh sáng duy nhất của Chúa Kitô, mà từ đó tất cả các ngọn nến khác được thắp sáng.

Giải pháp được đề xuất trên đây không có hiệu lực pháp lý, nhưng trình bày một giải pháp cảm thức chung cho một vấn đề mục vụ đích thực. Tuy nhiên, nó không giải quyết được tất cả các vấn đề, và chúng ta cũng có thể lấy sự ra hiệu cho chúng ta từ các qui định có hiệu lực trước Công đồng chung Vatican II.

Vào thời điểm đó, nếu Thánh lễ hay Giờ Kinh Phụng Vụ được cử hành ở một bàn thờ cạnh trong mùa Phục Sinh, người ta được phép sử dụng cây nến Phục Sinh thứ hai, miễn là nó đã được làm phép, và có năm hạt trầm thơm

Do đó, cũng như giải pháp được đề xuất ở

trên, có thể rằng một linh mục sẽ làm phép nến riêng, và chuẩn bị các cây nến khác, vào một thời điểm thuận tiện sau Thánh lễ Vọng Phục Sinh, và chỉ đơn giản đặt chúng trong nhà thờ giáo xứ khác, trước lễ nhất của ngày Chúa Nhật, và không có các nghi thức đặc biệt nào.

Xét cho cùng, ngay cả khi Thánh Lễ Vọng đã được cử hành vào đêm trước, các người tham dự Thánh Lễ vào sáng Chúa Nhật Phục Sinh thường thấy cây nến Phục Sinh đã được đặt vào vị trí trên cung thánh, và không có nghi thức đặc biệt nào được thực hiện nữa.

Tuy nhiên, thật là thích hợp để xông hương cho cây nến và bàn thờ ở đầu Thánh lễ.

Một tình huống tương tự cũng có thể áp dụng cho một tu viện hoặc một nhà nguyện nhỏ, nơi mà Thánh lễ Vọng không được cử hành. Tốt hơn là nên có một cây nến mới, ngay cả khi nó có kích thước tương đối ngắn, vì nó hầu như hiếm khi được tiêu thụ hết, trong các Thánh lễ và Giờ Kinh của mùa Phục Sinh.

Việc sử dụng cây nến cũ không phải là lý tưởng, mặc dù nó có thể chấp nhận được, nếu nó được điều chỉnh theo một cách nào đó, để gần như trở thành một cây nến mới. Điều này sẽ đòi hỏi một công việc nhiều hơn, so với chỉ cạo bỏ các con số năm cũ; ít nhất nó sẽ yêu cầu gỡ bỏ phần được sử dụng nhiều nhất, để một bậc nến sạch có thể được thắp sáng vào ngày Phục Sinh. Nếu cần, đồ vật trang trí cho cây nến cần được thay mới hoàn toàn. (Zenit.org 2-5-2017)

**Nguyễn Trọng Đa**





**Giải đáp phụng vụ:**

## **Câu “Ngài lại phục sinh He rose again” có nghĩa là gì?**

**Giải đáp của Cha Edward McNamara, Dòng Đạo Binh Chúa Kitô (LC), Khoa trưởng Thần học và giáo sư phụng vụ của Đại học Regina Apostolorum (Nữ Vương các Thánh Tông Đồ), Rôma**

**Hỏi:** Gần đây, một giáo dân đã hỏi tôi câu hỏi về một tín khoản mà chúng ta tuyên xưng trong Kinh Tin Kính, đó là “và ngày thứ ba Ngài lại phục sinh (rose again) từ trong kẻ chết”. Thưa cha, “Ngài lại phục sinh, he rose again” có nghĩa là gì? Cảm ơn cha.

**- P. H., Toronto, Canada.**

**Đáp:** Cụm từ này cũng được tìm thấy trong Kinh Tin Kính Nicene bằng tiếng Anh, nhưng là hiếm được sử dụng ở Canada.

Trong các Tin Kính bằng tiếng Latinh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Ý và các ngôn ngữ khác, người ta đọc thấy “và ngày thứ ba, Ngài phục sinh từ cõi chết”. Không còn chữ “lại, again” nữa.

Đối với một số người, từ ngữ “lại, again” dường như ngụ ý rằng Chúa Giêsu đã sống lại hơn một lần từ cõi chết. Đây chỉ đơn giản là một “lối nói nước đôi” (quirk) của ngữ pháp tiếng

Anh, mà không có trong tất cả các ngôn ngữ khác. Nó không nhất thiết có nghĩa rằng hành động đã được thực hiện trước đó.

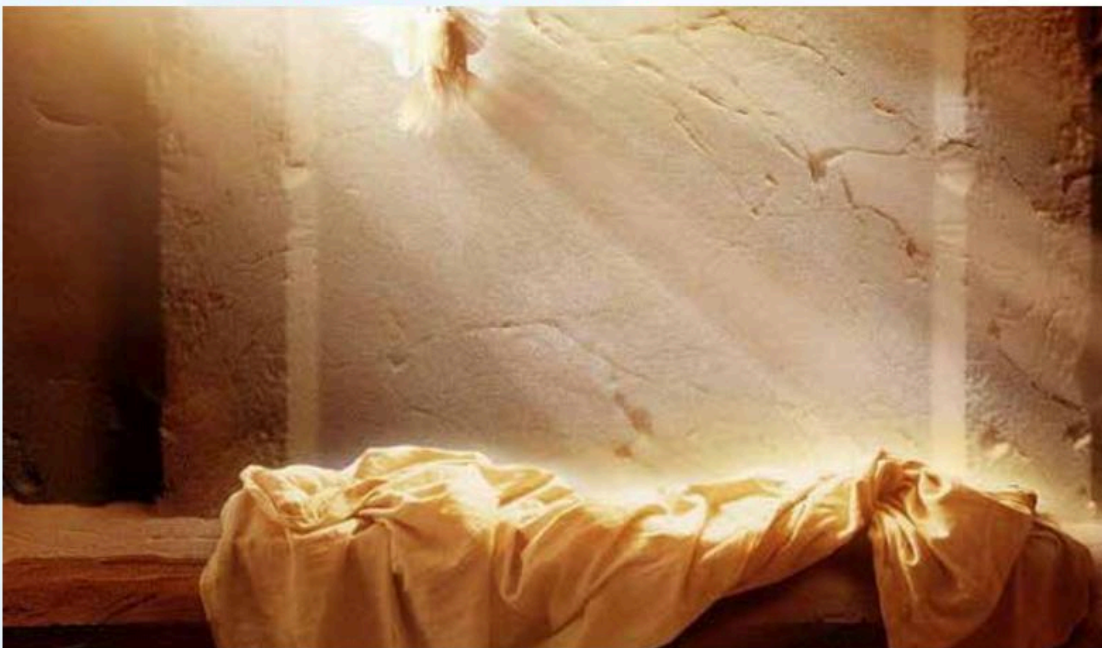
Chẳng hạn, nếu chúng ta nói: “Phêrô đang đi trong rừng, anh ta vấp phải một cái rễ và ngã úp mặt xuống. Sau tiếng rên rỉ, và dụi mũi, anh ta lại đứng dậy (he got up again)”. Việc anh ta lại đứng dậy không có nghĩa là anh ta đã ngã hơn một lần.

Cấu trúc tiếng Anh như thế cũng được sử dụng trong Kinh Thánh King James và các bản dịch khác của Tân Ước, khi nói đến sự phục sinh của Chúa Kitô.

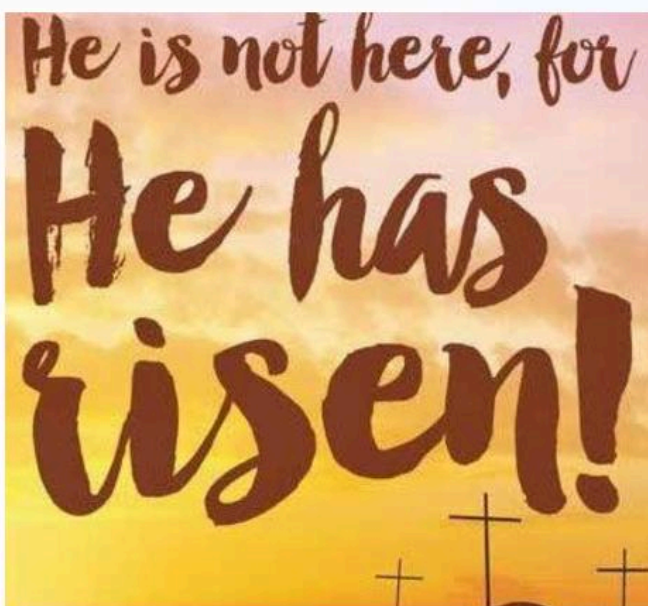
Chẳng hạn, mời đọc Mt 20: 18-19: “Này chúng ta lên Giê-ru-sa-lem, và Con Người sẽ bị nộp cho các thượng tế và kinh sư. Họ sẽ kết án xử tử Người, sẽ nộp Người cho dân ngoại nhạo báng, đánh đòn và đóng đinh vào thập giá và, ngày thứ ba, Người sẽ lại trỗi dậy (he shall rise again)”.

(kiểu như thế được lặp lại trong Mc 10: 33-34 và Lc 18: 31-33).

Ngoài ra, 1 Cr 15: 3-4: “Trước hết, tôi đã truyền lại cho anh em điều mà chính tôi đã lãnh nhận, đó là: Đức Kitô đã chết vì tội lỗi chúng ta, đúng







như lời Kinh Thánh, rồi Người đã được mai táng, và ngày thứ ba đã lại trỗi dậy (he rose again), đúng như lời Kinh Thánh”.

Hoặc trích từ Hamlet của Shakespeare (Chương 5, Cảnh 2), trong đó Laertes nói: “Nó là đây, Hamlet. Hamlet, người đã giết người; Không thuốc nào trên thế giới có thể là tốt cho người. Trong người không có nửa giờ được sống. Công cụ nguy hiểm là trong tay người,

Không bị cản trở và nhiệm độc. Sự thực hành lầm lỗi đã rơi xuống tôi. Lo, tôi nằm ở đây, Không bao giờ lại trỗi dậy (rise again). Mẹ của bạn bị đầu độc. Tôi không thể làm gì hơn. Hãy quy lỗi cho nhà Vua”.

Trong các trường hợp này, chữ “lại, again” có thể có nghĩa là “lại, lại nữa, anew”, hoặc “lại

từ đầu, lại nữa, afresh”, hoặc quay trở lại vị trí và điều kiện trước đó. Do đó, “lại trỗi dậy, lại phục sinh, rose again” không có nghĩa là “phục sinh lần thứ hai, rose a second time”, mà là trở lại tình trạng trước đó, trở lại ở giữa các người đang sống.

Cách sử dụng từ ngữ “lại, again”, tương đối phổ biến trong tiếng Anh đầu thế kỷ XVII, là ít hơn trong thành ngữ hiện đại, và điều này sẽ giải thích sự nhầm lẫn khó hiểu của một số bạn đọc thời nay. (Zenit.org 12-2-2019)

**Nguyễn Trọng Đa**

<https://zenit.org/articles/he-rose-again>



# Kiểm xác Chúa Giêsu đã sống lại từ cõi chết?

Dịch thuật: Joseph V. Bùi

Bài viết này được trích từ [www.Y-Jesus.com](http://www.Y-Jesus.com).

## Did Jesus rise from the dead?

**T**ất cả chúng ta đều tự hỏi điều gì sẽ xảy ra với chúng ta sau khi chúng ta chết.

Khi một người thân chết đi, chúng ta mong đợi sẽ được gặp lại họ khi đến lượt chúng ta chết. Liệu chúng ta sẽ có một cuộc hội ngộ tuyệt vời với những người chúng ta yêu, hay chết là hết?

Chúa Giêsu dạy rằng cuộc sống không kết thúc sau khi cơ thể chúng ta chết. Điều Ngài tuyên bố đã gây sùng sốt: “Ta là sự sống lại và là sự sống.

Những người tin vào Tôi, ngay cả khi họ chết như mọi người khác, sẽ được sống lại. “ Theo các nhân chứng gần gũi nhất với Ngài, Chúa Giêsu đã chứng tỏ quyền năng của Ngài đối với cái chết bằng sự phục sinh sau khi bị đóng đinh và bị chôn trong ba ngày. Đó là niềm tin mà đã đem lại hy vọng cho mọi Kitô hữu trong gần 2000 năm qua.

Nhưng một số người không có hy vọng của

cuộc sống sau khi chết. Nhà triết học vô thần Bertrand Russell đã viết, “Tôi tin rằng khi tôi chết tôi sẽ bị thối rữa, và không có gì của riêng tôi sẽ tồn tại. “(1) Russell rõ ràng không tin vào lời của Chúa Giêsu.

Những môn đệ của Chúa Giêsu đã viết rằng Ngài đã hiện ra với họ sau khi Ngài bị đóng đinh và được mai táng. Họ tuyên bố không những chỉ có nhìn thấy Ngài nhưng họ đã ăn uống với Ngài, chạm tới Ngài, và đã chung sống với Ngài trong 40 ngày .

Vậy điều này có phải chỉ là một câu chuyện triển nở theo thời gian, hay là nó dựa trên những bằng chứng vững chắc? Câu trả lời cho câu hỏi này là nền tảng của Kitô giáo. Vì nếu Chúa Giêsu đã sống lại từ cõi chết, nó sẽ xác nhận tất cả mọi điều Ngài nói về mình, về ý nghĩa của cuộc sống, và về vận mệnh của chúng ta sau khi chết.

Nếu Chúa Giêsu đã sống lại từ cõi chết, thì một

mình Ngài sẽ có câu trả lời cho những vấn nạn về cuộc sống và về những gì chúng ta phải đối mặt sau khi chúng ta chết. Mặt khác, nếu sự phục sinh của Chúa Giêsu là không đúng sự thật, thì Thiên Chúa Giáo được thành lập trên sự lừa dối. Thần học R. C. Sproul đã nói như sau: “Chúa Phục Sinh là điều quan trọng đối với Kitô Giáo. Nếu





Đức Kitô đã được nâng lên từ cõi chết do Thiên Chúa, thì Ngài có sự tin cậy và bảo chứng mà không có một vị lãnh đạo tôn giáo khác sở hữu. Đức Phật đã chết. Mohammad đã chết. Moses đã chết. Khổng Tử đã chết. Tuy nhiên, theo Thiên Chúa Giáo, Chúa Kitô đã sống lại” (2).

Nhiều người hoài nghi đã cố gắng bác bỏ sự sống lại. Josh McDowell là một trong những người hoài nghi đã mất hơn bảy trăm giờ để nghiên cứu tìm kiếm các bằng chứng của sự phục sinh. McDowell đã nói về tầm quan trọng của sự phục sinh như sau:

“Tôi đã đi đến kết luận rằng sự phục sinh của Chúa Giêsu Kitô là một trong những sự xấu xa, độc ác, nhấn tâm lừa đảo gieo vào tâm trí của con người, hoặc đó là một sự kiện tuyệt vời nhất trong lịch sử” (3).

Vậy thì, Chúa Giêsu sống lại là một sự kiện tuyệt vời hay là một huyền thoại ác tâm? Để tìm hiểu, chúng ta cần phải xem xét chứng cứ lịch sử và đưa ra kết luận riêng của chúng ta. Hãy xem những người hoài nghi điều tra về sự phục sinh đã phát hiện được những điều gì cho họ.

## Những Kẻ Chỉ Trích Và Những Người Hoài Nghi

Nhưng không phải ai cũng thực tâm xem xét các bằng chứng một cách công bằng. Bertrand Russell thừa nhận rằng nhận định của ông về Chúa Giêsu “không liên quan” tới những dữ kiện lịch sử (4). Sử gia Joseph Campbell, không cần chứng ra những bằng cớ, bình tĩnh nói với khán giả truyền hình PBS của ông rằng sự phục sinh của Chúa Giêsu không phải là một biến cố xác thực (5). Những học giả khác, chẳng hạn như John Dominic Crossan của Hội thảo Chúa Giêsu, cũng đồng ý với ông (6). Không ai trong



số những người hoài nghi chứng ra bất kỳ bằng chứng nào cho quan điểm của họ.

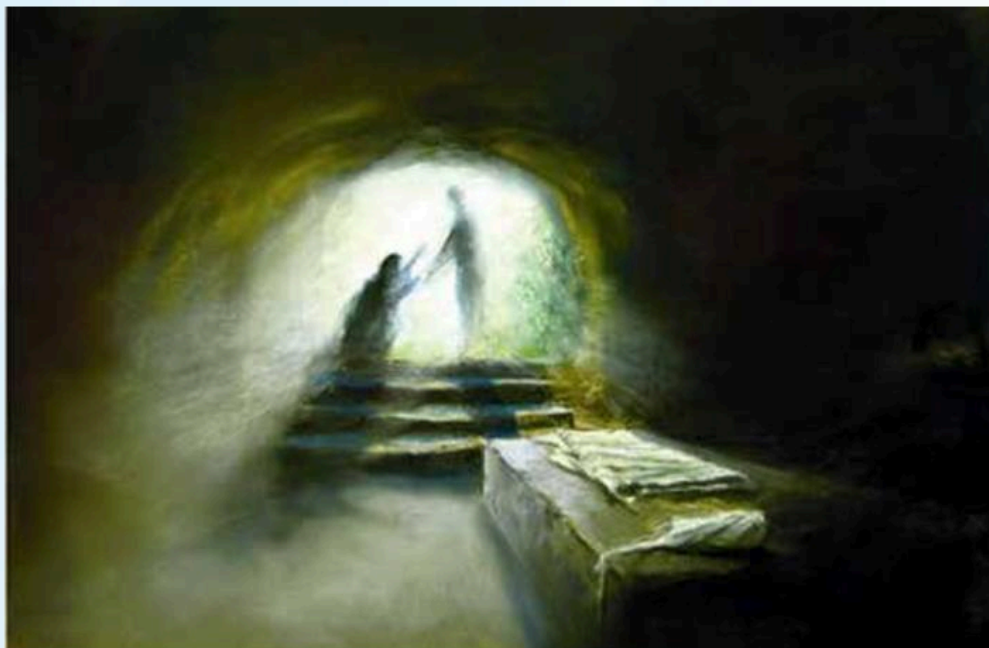
Những người hoài nghi thực sự, trái với những kẻ hay chỉ trích, quan tâm đến chứng cớ. Trong một tạp chí Skeptic (hoài nghi) bình luận “Một hoài nghi là gì?” Các định nghĩa sau đây được đưa ra: “Chủ nghĩa hoài nghi là ... sự ứng dụng của nguyên do cho bất kỳ và tất cả các ý tưởng---không có những con bò thiêng được cho phép. Nói cách khác ... người hoài nghi không đi vào sự tra cứu đóng kín khả năng cho rằng một hiện tượng có thể là thực hay là một yêu cầu có thể là đúng sự thật. Khi chúng ta nói chúng ta là “Hoài nghi,” chúng ta muốn nói là chúng ta phải nhìn thấy bằng chứng thuyết phục trước khi chúng ta tin.”(7)

Không giống như Russell và Crossan, nhiều người hoài nghi thật sự đã điều tra các bằng chứng về sự sống lại của Chúa Giêsu. Trong bài này chúng ta sẽ nghe một số người trong số họ và xem cách họ phân tích các bằng chứng cho những gì có lẽ là câu hỏi quan trọng nhất trong lịch sử của nhân loại: Chúa Giêsu thực sự sống lại từ cõi chết?

## Tiên Đoán về Mình

Trước khi Ngài chết, Chúa Giêsu nói với các môn đệ rằng Ngài sẽ bị phản bội, bị bắt và chịu đóng đinh, và rằng Ngài sẽ sống lại ba ngày sau





đó. Đó là một kế hoạch kỳ lạ! Cái gì đang sau nó? Chúa Giêsu không phải là người nghệ sĩ sẵn sàng trình diễn cho người khác theo yêu cầu, thay vào đó, Ngài hứa rằng sự chết và sự phục sinh của Ngài sẽ chứng minh cho mọi người (nếu tâm trí và trái tim của họ đã được mở) mà Ngài thực sự là Đấng Cứu Thế.

Học giả Kinh Thánh Wilbur Smith nhận xét về Chúa Giêsu: “Khi Ngài nói rằng tự mình Ngài sẽ sống lại từ cõi chết, đến ngày thứ ba sau khi Ngài đã chịu đóng đinh, Ngài nói điều gì đó chỉ là một kẻ ngốc mới dám nói, nếu Ngài dự kiến là các môn đệ còn tin tưởng - trừ khi Ngài chắc chắn Ngài sẽ sống lại. Không có một người sáng lập của bất cứ tôn giáo nào trên thế giới có thể dám nói một điều như vậy. “(8)

Nói cách khác, vì Chúa Giêsu đã rõ ràng nói với các môn đệ rằng Ngài sẽ sống lại sau khi chết, nếu Ngài không giữ lời hứa đó sẽ chứng tỏ Ngài là một kẻ gian lận. Nhưng chúng tôi đang đi trước một bước. Làm thế nào mà Chúa Giêsu chết trước khi Ngài (nếu Ngài đã chết) sống lại?

## Một Cái Chết Khủng Khiếp Và Sau Đó ...?

Bạn biết không, những giờ sau cùng của Chúa Giêsu sống trên trần thế giống như nếu bạn xem phim bằng đường bộ chiến binh / trái tim dũng cảm Mel Gibson. Nếu bạn bị mất những phần

của Cuộc Khổ Nạn Của Chúa Kitô, vì bạn đã che chắn mắt của bạn (sẽ dễ dàng hơn chỉ cần quay phim với một bộ lọc màu đỏ trên máy ảnh), chỉ cần lật lại những trang của bất kỳ Phúc âm nào trong Tân Ước của bạn để tìm ra những gì bạn đã thiếu sót.

Như Chúa Giêsu đã dự đoán, Ngài đã bị phản bội bởi một trong những đệ tử của mình,

Judas Iscariot, và đã bị bắt. Trong cuộc thẩm vấn của Tổng Trấn La Mã, Philato, Ngài bị kết tội phản quốc và bị kết án tử hình trên cây thập tự gỗ. Trước khi bị đóng đinh vào thập tự giá, Chúa Giêsu đã bị đánh đập tàn nhẫn với một Roman cat-o'-chín đuôi, một roi với những mảnh xương và kim loại mà có thể xé rách da thịt. Ngài đã bị đâm liên tục, bị đá, và bị phỉ nhổ.

Sau đó, sử dụng những vỏ bằng cây, các lý hình Roma nện các đinh sắt nặng vào cổ tay và bàn chân của Chúa Giêsu. Cuối cùng họ dựng Thập Giá Chúa vào một lỗ trên mặt đất giữa hai kẻ trộm khác.

Chúa Giêsu bị treo ở đó khoảng sáu tiếng đồng hồ. Sau đó, lúc 3:00 vào buổi chiều--- có nghĩa là, tại chính thời gian con chiên Vượt Qua đã bị hy sinh như là một hiến tế cho tội lỗi (một biểu tượng nhỏ ở đó, bạn nghĩ sao?) -Chúa Giêsu kêu lên: “Mọi sự đã hoàn tất” (trong tiếng Aram), và qua đời. Đột nhiên bầu trời trở nên tối tăm và một trận động đất làm rung chuyển mặt đất.(9)

Philato muốn xác minh rằng Chúa Giêsu đã chết thật trước khi cho phép xác của Ngài được chôn cất. Vì vậy, một người lính La Mã đã đâm một mũi giáo vào cạnh sườn của Chúa Giêsu. Hỗn hợp của máu và nước chảy ra là một dấu hiệu rõ ràng cho thấy Chúa Giêsu đã chết. Xác của Chúa Giêsu sau đó đã được đưa xuống khỏi cây thập tự và được táng trong ngôi mộ của Joseph



Arimathea. Sau đó lính La Mã niêm phong ngôi mộ, và canh gác liên tục 24 giờ một ngày.

Trong khi đó, các môn đệ Chúa Giêsu bị chấn động. Tiến sĩ JP Moreland giải thích sự hoảng sợ và bối rối của họ sau cái chết của Chúa Giêsu trên thập tự giá. “Họ không còn tin tưởng rằng Chúa Giêsu đã được Đức Chúa Cha sai đến.

Họ cũng đã được dạy rằng Thiên Chúa sẽ không để cho Đấng Cứu Thế của mình bị chết. Vì vậy, họ phân tán. Phong trào Giêsu kể như bị khựng lại”(10)

Mọi hy vọng tan biến. Roma và các nhà lãnh đạo Do Thái đã chiếm ưu thế - hoặc được coi là như thế.

## **Một Sự Gì Đó Đã Xảy Ra**

Nhưng nó không phải là kết thúc. Phong trào Giêsu đã không biến mất (hiển nhiên là thế), và trong thực tế, Kitô giáo tồn tại ngày hôm nay như là tôn giáo lớn nhất thế giới. Vì vậy, chúng ta phải biết những gì đã xảy ra sau khi xác Chúa Giêsu được đưa xuống khỏi thập giá và được liệm trong ngôi mộ.

Trong một bài báo của New York Times, Peter Steinfels trích dẫn những sự kiện đáng ngạc nhiên đã xảy ra ba ngày sau khi Chúa Giêsu chết:

“Ngay sau khi Chúa Giêsu bị xử tử, các môn đệ của Ngài đã bất thành linh từ một nhóm người bối rối và lo sợ trở thành những người công khai

rao giảng tin về Chúa sống lại và Nước Trời đang tới, bất kể mạng sống của họ, cuối cùng thay đổi cả một đế chế. Một cái gì đó đã xảy ra. ... Nhưng chính xác những gì. “(11) Đó là câu hỏi chúng ta phải trả lời với một cuộc tra cứu vào các sự kiện.

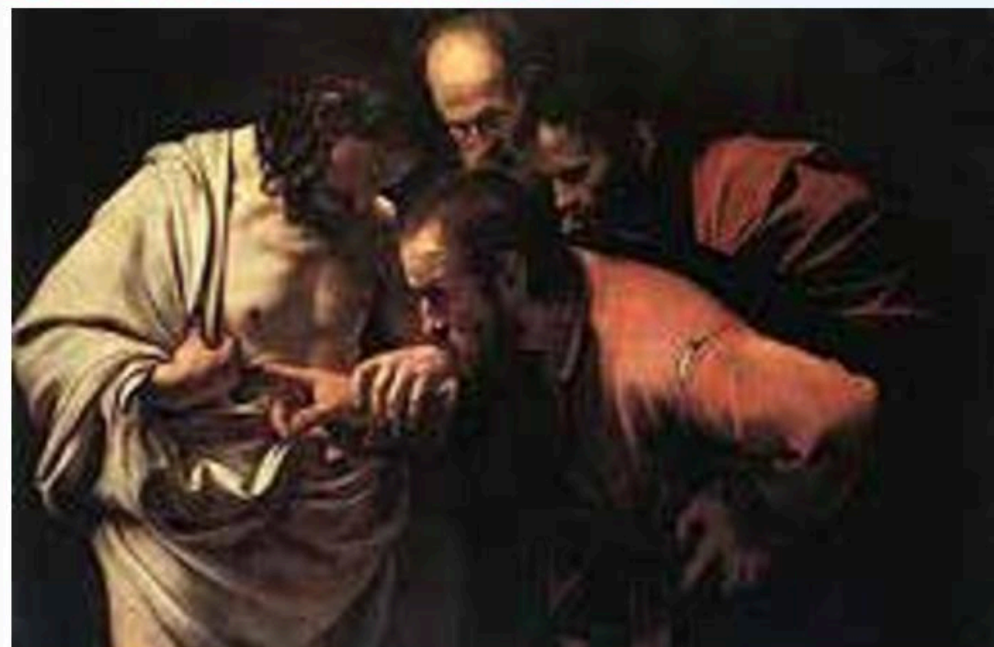
Chỉ có năm giải thích chính đáng cho sự sống lại của Chúa Giêsu, như đã được mô tả trong Tân Ước:

1. Chúa Giêsu đã không thực sự chết trên thập tự giá.
2. “Sự sống lại” là một âm mưu.
3. Các môn đệ đã bị ảo giác.
4. Đây là một huyền thoại.
5. Nó thực sự đã xảy ra.

Chúng ta hãy lần lượt xét qua 5 điểm này để xem cái nào phù hợp với các sự kiện nhất.

## **Chúa Giêsu Đã Chết?**

Bắt đầu Bản Thánh Ca Giáng Sinh của Charles Dickens, tác giả không muốn bất cứ ai bị nhầm lẫn là các nhân vật siêu nhiên của những gì sẽ sớm diễn ra. Trong cùng một cách, trước khi chúng ta đảm nhận vai trò của CSI và ghép những bằng chứng với nhau về một sự sống lại, chúng ta phải nhận định rằng có, trên thực tế, một xác chết. Sau cùng, đôi khi các báo chí sẽ loan báo về một “xác chết” trong một nhà xác mà người được tìm thấy cửa quây và phủ kín. Có thể một cái gì đó như thế đã xảy ra với Chúa Giêsu?



Một số người đã đề nghị rằng Chúa Giêsu đã sống sót qua cuộc khổ nạn và đã được hồi sinh bởi không khí lạnh ẩm ướt, trong ngôi mộ. Nhưng giả thuyết đó có vẻ không vững với các bằng chứng y khoa. Một bài viết trên Tạp chí của Hiệp hội Y khoa Hoa Kỳ giải thích tại sao điều này được gọi là “Swoon giả thuyết” là không có cơ



sở: “Rõ ràng, điều trọng yếu của các bằng chứng lịch sử và y khoa chứng minh rằng Chúa Giêsu đã chết. ... Cây đòn, đâm xuyên giữa các xương sườn phải, có lẽ không chỉ đục lá phổi bên phải, nhưng cũng là màng ngoài tim và trái tim và do đó đảm bảo sự chết của Ngài “(12) Nhưng sự hoài nghi của bản án này có thể có cơ sở, vì trường hợp này đã bị ngưng lạnh 2.000 năm. Ít nhất, chúng ta cần một ý kiến thứ hai.

Một nơi để tìm được trong các báo cáo của các sử gia ngoài Thiên Chúa Giáo từ khoảng thời gian khi Chúa Giêsu sống. Ba trong số các sử gia đó đã đề cập về cái chết của Chúa Giêsu.

- Lucian (c.120-sau 180 AD gọi Chúa Giêsu là một người nguy hiểm (triết gia) bị đóng đinh .(13)

- Josephus (c.37-c.100 AD) viết: “Vào thời gian này xuất hiện có Giêsu, một người đàn ông khôn ngoan, cho ông là một người hành động của những hành động tuyệt vời. Khi Philatô đã kết án ông trên thập giá, những người hàng đầu trong chúng ta, có buộc tội ông, những người yêu ông ấy đã không ngừng làm như vậy “(14).

- Tacitus (khoảng 56-c.120 AD) viết: “Christus, từ đó có tên đã có nguồn gốc của nó, phải chịu hình phạt khắc nghiệt ... dưới bàn tay của Kiểm sát viên của chúng tôi, Pontius Pilate”(15)

Đây là một chút giống như đi vào kho lưu trữ và tìm kiếm mà vào một ngày mùa xuân trong thế kỷ đầu tiên, The Jerusalem Post đã cho đăng

một câu chuyện trang trước nói rằng Chúa Giêsu đã chịu đóng đinh và chết. Một công việc thám tử không tệ lắm, và kết luận một cách công bằng.

Trong thực tế, không có tường thuật lịch sử từ các Kitô hữu, người La Mã, hay người Do Thái có sự tranh cãi hoặc là về cái chết của Chúa Giêsu hoặc là về sự tẩm liệm của Ngài. Ngay cả Crossan, một người hoài nghi về sự phục sinh, đồng ý rằng Chúa Giêsu thực sự đã sống và chết.

“Đó là Ông bị đóng đinh là chắc chắn như bất cứ điều gì về lịch sử bao giờ có thể được “(16) Vì các bằng chứng hiển nhiên đó, chúng ta coi như có cơ sở để sa thải ý kiến đầu tiên của năm lựa chọn của chúng ta. Chúa Giêsu thật sự đã chết, “điều đó không thể nghi ngờ.”

## Vấn Đề Của Một Ngôi Mộ Trống

Không sử gia nghiêm túc nào thực sự nghi ngờ Chúa Giêsu đã chết khi Ngài được đưa xuống khỏi cây thập tự. Tuy nhiên, nhiều người đã đặt câu hỏi làm thế nào xác của Chúa Giêsu biến mất khỏi ngôi mộ. Nhà báo người Anh, Tiến sĩ Frank Morison. ban đầu nghĩ rằng sự phục sinh hoặc là một huyền thoại hay là một trò lừa bịp, và ông bắt đầu nghiên cứu để viết cuốn sách bác bỏ nó.(17) Cuốn sách trở nên nổi tiếng, nhưng vì những lý do khác ngoài ý định ban đầu của nó, như chúng ta sẽ thấy.

Morison bắt đầu bằng cách cố gắng giải thích

trường hợp của ngôi mộ trống. Ngôi mộ thuộc về một thành viên của Hội đồng Sanhedrin, Joseph của Arimathea. Trong Israel vào thời điểm đó, được vào Hội đồng cũng như là một ngôi sao nhạc rock. Mọi người đều biết những người trong hội đồng. Joseph phải là một người có thật. Nếu không, lãnh đạo Do Thái đã lột trần câu chuyện như là một sự







bị ăn cắp?” Không thể nào có bất cứ ai qua mặt được các vệ sĩ La Mã và đã chuyển một hòn đá nặng hai tấn. Tuy nhiên, hòn đá được chuyển đi và xác của Chúa Giêsu đã mất tích.

Nếu xác của Chúa Giêsu được tìm thấy ở bất cứ nơi nào, kẻ thù của Ngài sẽ lập tức phát giác sự sống lại như là một âm mưu gian trá. Tom Anderson, cựu chủ tịch của Hiệp hội Luật

gian lận trong nỗ lực bác bỏ sự sống lại. Ngoài ra, mộ của Joseph phải ở tại một địa điểm nổi tiếng và dễ nhận biết, do đó, bất kỳ suy nghĩ nào về Chúa Giêsu bị “mất trong nghĩa địa” sẽ cần phải được bác bỏ.

Morison tự hỏi tại sao kẻ thù của Chúa Giêsu cho phép “huyền thoại ngôi mộ trống” tồn tại nếu nó là không đúng sự thật. Việc phát hiện ra xác của Chúa Giêsu đã có thể ngay lập tức giết chết toàn bộ âm mưu.

Và những gì được biết trong lịch sử, là kẻ thù của Chúa Giêsu cáo buộc đệ tử của Ngài ăn cắp xác, sự tố cáo dựa trên một niềm tin chung rằng ngôi mộ trống không.

Tiến sĩ Paul L. Maier, giáo sư về lịch sử cổ đại tại Đại học Western Michigan, tương tự như đã nói, “Nếu tất cả bằng chứng được cân nhắc một cách cẩn thận và công bằng, nó thực sự là chính đáng ... để kết luận rằng ngôi mộ mà Chúa Giêsu đã được chôn cất thực sự trống rỗng vào buổi sáng của Phục Sinh đầu tiên. Và không có bằng chứng vụn vặt vẫn chưa được phát hiện ... mà có thể bác bỏ lời tuyên bố này” (18)

Các nhà lãnh đạo Do Thái đã bị choáng váng, và cáo buộc các môn đệ ăn cắp xác của Chúa Giêsu. Nhưng những người La Mã đã canh gác ngôi mộ 24-giờ với một đơn vị bảo vệ được đào tạo (4-12 binh sĩ). Morison hỏi: “Làm thế nào có thể các chuyên gia đã để cho xác Chúa Giêsu

sư California, tóm tắt sức mạnh của lập luận này:

“Với một sự kiện rất công khai, bạn không nghĩ rằng nó hợp lý mà một sử gia, một chứng nhân, một kẻ đối kháng sẽ ghi lại tất cả thời gian đó là ông đã nhìn thấy xác của Chúa Kitô?”

... Sự im lặng của lịch sử là cố ý khi nói đến các lời khai chống lại sự sống lại “(19).

Vì vậy, không có xác làm bằng chứng, và với một ngôi mộ trống, Morison chấp nhận các bằng chứng là chắc chắn rằng xác của Chúa Giêsu đã bằng cách nào đó biến mất khỏi ngôi mộ.

## Cướp Ngôi Mộ?

Khi Morison tiếp tục điều tra, ông bắt đầu tìm hiểu động cơ của những người theo Chúa Giêsu. Có lẽ sự sống lại thực sự là xác bị đánh cắp. Nhưng nếu như vậy, làm thế nào một ai giải thích cho tất cả các báo cáo sự xuất hiện của một Chúa Giêsu phục sinh? Sử gia Paul Johnson, trong lịch sử của người Do Thái, đã viết, “Cái gì là quan trọng không phải là hoàn cảnh của cái chết của ông, nhưng thực tế là càng ngày ông đã được quần chúng tin là ông ta đã sống lại.” (20).

Ngôi mộ thực sự trống rỗng. Nhưng không phải chỉ sự vắng xác có thể làm phấn khởi những người theo Chúa Giêsu (đặc biệt nếu họ là những người đã lấy trộm nó). Phải có một cái gì đó bất thường đã xảy ra, đối với những người theo Chúa Giêsu để họ không còn than khóc, không còn



trốn tránh, và bắt đầu tuyên bố một cách không sợ hãi rằng họ đã nhìn thấy Chúa Giêsu sống lại.

Mỗi nhân chứng tường thuật lại rằng Chúa Giêsu bất ngờ xuất hiện bằng xương bằng thịt với những người theo ông, trước tiên là người phụ nữ. Morison tự hỏi tại sao những kẻ chủ mưu lại làm cho người phụ nữ trở thành trung tâm điểm trong âm mưu của mình. Trong thế kỷ đầu tiên, phụ nữ hầu như không có quyền, nhân vị, hoặc danh dự. Nếu muốn âm mưu thành công, Morison lý luận, những kẻ chủ mưu phải để người đàn ông, không phải phụ nữ, là người đầu tiên nhìn thấy Chúa Giêsu sống lại. Nhưng chúng tôi nghe rằng người phụ nữ chạm vào ông ta, đã nói chuyện với ông ta, và là người đầu tiên tìm thấy ngôi mộ trống.

Sau đó, theo các nhân chứng, tất cả các môn đệ thấy Chúa Giêsu trên hơn mười dịp. Họ đã viết rằng ông đã cho họ thấy tay và bàn chân của mình và nói với họ chạm vào ông. Và ông được báo cáo là đã ăn với họ, và sau đó vào một dịp khác, xuất hiện cho hơn 500 người theo ông.

Học giả pháp lý John Warwick Montgomery nói, “Trong 56 AD [Thánh Tông Đồ Phaolô đã viết rằng trên 500 người đã nhìn thấy Chúa Giêsu phục sinh và hầu hết trong số họ vẫn còn sống (1 Cor 15:06 ff.). Nó vượt qua các giới hạn của sự tin cậy rằng các tín hữu đầu tiên có thể bày ra một câu chuyện và sau đó thuyết giảng nó trong số những người mà có thể dễ dàng bác bỏ nó chỉ đơn giản bằng cách đưa ra xác của Chúa Giêsu” (21).

Học giả Kinh Thánh Geisler và Turek đồng ý. “Nếu sự phục sinh đã không xảy ra, tại sao Tông Đồ Phaolô đưa ra một danh sách các nhân chứng? Ông ngay lập tức sẽ mất tất cả uy tín với độc giả Corinthian bằng sự dối trá trắng trợn” (22).

Tông đồ Phêrô nói với một đám đông ở

Caesarea lý do tại sao ông và các môn đệ khác đã rất thuyết phục Chúa Giêsu vẫn còn sống.

Chúng tôi tông đồ là những chứng nhân của tất cả những việc Ngài đã làm trong toàn cõi Israel và Jerusalem. Họ đóng đinh Ngài đến chết, nhưng Thiên Chúa đã cho Ngài sống lại sau ba ngày... Chúng tôi là những người đã từng ăn và uống với Ngài sau khi Ngài đã sống lại từ cõi chết. (Cv 10:39-41)

Học giả Kinh Thánh người Anh Michael Green nhận xét, “Những lần xuất hiện của Chúa Giêsu cũng xác thực như là bất cứ điều gì từ cổ xưa. ...Không gì có thể nghi ngờ rằng những sự kiện đó đã xảy ra” (23).

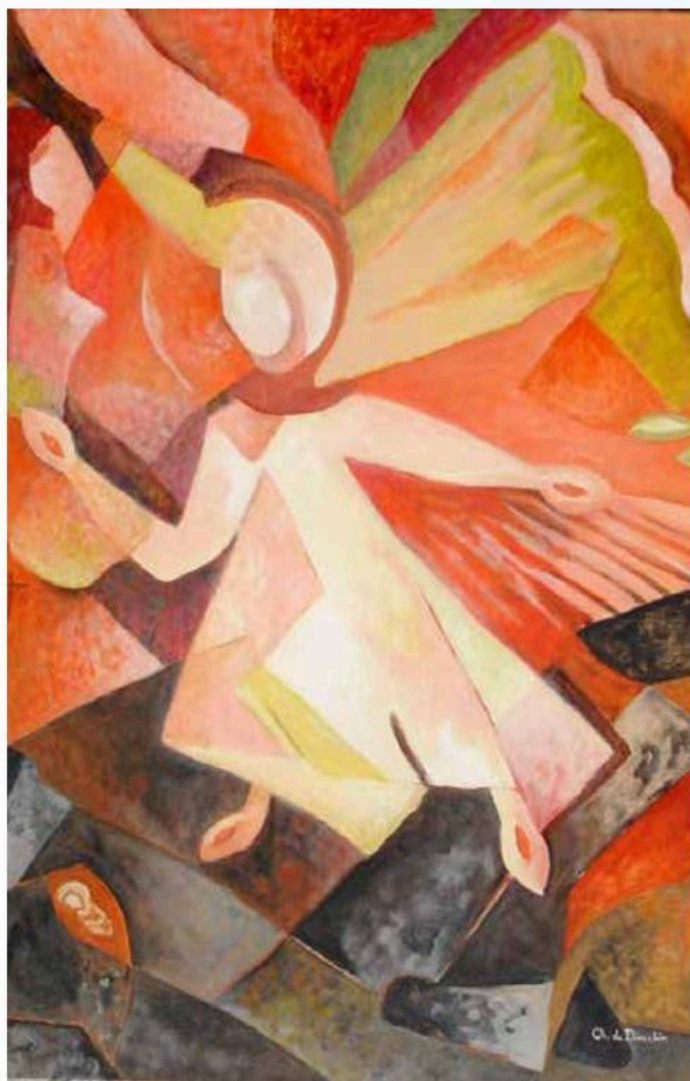
## Nhất Quán cho đến Cùng

Nếu như các nhân chứng không đủ để thách thức chủ nghĩa hoài nghi của Morison, ông cũng bị bối rối bởi hành vi của các môn đệ. Một thực tế lịch sử đã làm bối rối các nhà sử học, nhà tâm lý học, và những kẻ hoài nghi, rằng 11 người hèn nhất trước kia đã đột nhiên muốn bị làm nhục, tra tấn, và muốn tử đạo. Tất cả chỉ trừ một môn đệ của Chúa Giêsu đều bị giết như là những người tử đạo. Liệu họ đã làm rất nhiều cho việc nói dối, khi biết rằng họ là những người đã trộm xác?

Các tử sĩ Hồi giáo vào ngày 11 tháng 9 đã chứng minh rằng một số người sẽ chết vì một nguyên nhân sai mà họ tin. Tuy nhiên, để sẵn







sàng tử đạo cho một sự dối trá thì rất là điên rồ. Như Paul Little đã viết, “Người ta sẽ chết cho những gì họ tin là đúng, mặc dù nó thực sự có thể là sai lầm. Tuy nhiên, họ không chết vì những gì họ biết là một sự dối trá”(24) Môn đệ của Chúa Giêsu cư xử một cách nhất quán với một niềm tin chân thật là lãnh đạo của họ vẫn còn sống.

Không ai có thể giải thích đầy đủ là tại sao các môn đồ sẽ sẵn sàng chết cho một lời nói dối được biết đến. Nhưng ngay cả khi tất cả họ âm mưu nói dối về sự phục sinh của Chúa Giêsu, làm sao họ có thể che giấu các âm mưu đó trong nhiều thập kỷ mà không có ít nhất một trong số họ bán ra vì tiền hay chức vị nào? Moreland đã viết, “Những người nói dối để thu lợi cá nhân không gắn bó với nhau lâu dài được, đặc biệt là khi sự khó khăn làm giảm lợi ích”(25)

Cựu “đàn ông khoác lác” của chính quyền Nixon, Chuck Colson, liên quan đến các vụ bê bối

Watergate, đưa ra những khó khăn của một số người duy trì một sự dối trá trong một thời gian dài.

“Tôi biết sự Phục Sinh là một thực tế, và Watergate chứng minh điều này với tôi. Làm thế nào? Bởi vì 12 người đàn ông làm chứng họ đã nhìn thấy Chúa Giêsu sống lại từ cõi chết, và họ tuyên xưng sự thật đó trong 40 năm, không bao giờ một lần phủ nhận nó. Mỗi người đều lần lượt bị đánh đập, tra tấn, bị ném đá và bị bỏ tù. Họ sẽ không thể nào chịu đựng được nếu điều đó không đúng sự thật. Watergate lôi kéo 12 người có quyền lực mạnh nhất trên thế giới - và họ không thể che dấu một lời nói dối trong ba tuần. Bạn đang nói tôi 12 tông đồ có thể che dấu một lời nói dối trong 40 năm? Tuyệt đối không thể”(26).

Một cái gì đó đã xảy ra làm thay đổi mọi thứ cho những người đàn ông và phụ nữ. Morison thừa nhận, “Bất cứ ai nói đến vấn đề này không sớm thì muộn phải đối mặt với một thực tế là không thể giải thích được. ... Thực tế này là ... một xác tín sâu sắc đối với nhóm nhỏ này--- một sự thay đổi là minh chứng cho sự kiện là Chúa Giêsu đã sống lại từ ngôi mộ”(27).

## Các Môn Đệ Bị Ảo Giác?

Mọi người vẫn nghĩ rằng họ nhìn thấy một Elvis to béo có mái tóc bạc như tên bắn vào tiệm Dunkin Donuts. Và sau đó có những người tin rằng họ trải qua đêm cuối cùng với người ngoài hành tinh trong con tàu mẹ đang được thử nghiệm chịu không kể xiết. Đôi khi một số người có thể “nhìn thấy” những điều họ muốn, những thứ không thực sự ở đó. Và đó là lý do tại sao một số đã tuyên bố rằng các môn đệ đã quá quần trí về việc Chúa bị đóng đinh và mong ước của họ muốn thấy Chúa Giêsu sống lại gây ra hàng loạt ảo giác. Nghe có hợp lý không?

Nhà tâm lý học Gary Collins, cựu chủ tịch của Hiệp Hội Tư Vấn Kitô Hữu Mỹ, được hỏi về sự khả thi ảo giác gây ra sự thay đổi hành vi của các môn đệ. Collins nhận xét, “Ảo giác là một biến cố riêng lẻ. Bởi bản chất, chỉ có một người có thể nhìn thấy một ảo giác được trong một thời điểm.





Nó chắc chắn không phải là một cái gì đó mà có thể được nhìn thấy bởi một nhóm người “(28).

Ảo giác không phải là một khả năng điều khiển từ xa, theo nhà tâm lý học J. Thomas Thorburn. “Đó là hoàn toàn không thể tin là ... năm trăm người, trong tình trạng tâm trí lành mạnh trung bình... cảm nghiệm tất cả các loại ấn tượng gọi cảm-giác, thính giác, thuộc về xúc giác---và rằng tất cả những ...kinh nghiệm này hoàn toàn dựa trên... ảo giác “(29).

Hơn nữa, trong tâm lý của ảo giác, một người cần phải tưởng tượng rằng họ rất muốn nhìn thấy người đó mà tâm trí của họ phác họa. Hai nhà lãnh đạo chính của giáo hội tiên khởi, Giacôbê và Phaolô, cả hai gặp một Chúa Giêsu phục sinh, không mong đợi, hoặc hy vọng vào sự hoán cải. Thánh Tông Đồ Phaolô, trong thực tế, dẫn đầu các cuộc đàn áp đầu tiên của Kitô hữu, và sự hoán cải của ông vẫn không thể giải thích ngoại trừ chứng của ông rằng, Chúa Giêsu đã hiện ra với ông ta, đã phục sinh.

## Từ đối trá đến huyền thoại

Một số người hoài nghi không thể thuyết phục lập luận rằng câu chuyện về sự sống lại trở thành một huyền thoại bắt đầu với một hoặc nhiều người nói dối hoặc nghĩ rằng họ nhìn thấy Chúa Giêsu phục sinh. Theo thời gian, huyền thoại đã có thể phát triển và được tô điểm như nó đã được truyền

## Tìm Hiểu - Giáo Lý

lại. Trong lý thuyết này, sự phục sinh của Chúa Giêsu cũng giống như hội nghị bàn tròn của King Arthur, Georgie Washington ít có khả năng để nói dối, và lời hứa rằng An Sinh Xã Hội sẽ được hòa tan khi chúng ta cần nó.

Nhưng có ba vấn đề lớn với lý thuyết đó.

1. Huyền thoại hiếm khi phát triển trong khi nhiều nhân chứng còn sống để bác bỏ chúng.

Một sử gia của Roma và Hy Lạp cổ đại, AN Sherwin-White, cho rằng tin tức về sự sống lại loan truyền quá sớm và quá nhanh chóng để nó là một huyền thoại. (30)

2. Huyền thoại phát triển qua sự truyền khẩu và không đi kèm với tài liệu lịch sử đương đại có thể được xác minh. Tuy nhiên các sách Phúc Âm được viết trong vòng ba thập niên của sự phục sinh.(31)

3. Lý thuyết huyền thoại không đủ giải thích sự kiện của một ngôi mộ trống, hoặc sự xác tín của các tông đồ là Chúa Giêsu đã sống lại mà lịch sử đã chứng minh.(32)

## Tại Sao Thiên Chúa Giáo Thắng?

Morison bối rối bởi thực tế là “một phong trào nhỏ không đáng kể đã có thể tồn tại dưới nanh vuốt quỷ quyết của thượng hội đồng Do Thái, cũng như là quyền bính tối thượng của La Mã. “Tại sao nó đã chiến thắng., đối diện với tất cả những tỷ lệ nghịch chống lại nó?

Ông viết, “Trong vòng hai mươi năm, Các nông dân Galile đã làm cho Giáo Hội Do Thái gián đoạn. ... Trong vòng chưa tới năm mươi năm, nó đã bắt đầu đe dọa nền hòa bình của đế quốc La Mã. Khi chúng ta đã nói tất cả mọi thứ có thể được nói ... chúng ta đứng đối diện với bí ẩn lớn nhất của tất cả mọi bí ẩn. Tại sao nó lại chiến thắng?”(33)



Đáng lý ra, Thiên Chúa Giáo đã bị tiêu diệt ngay tại Thập Tự Giá trong khi các môn đệ bỏ chạy để giữ mạng sống của họ. Nhưng các tông đồ đã tiến tới để thành lập một phong trào Kitô Giáo phát triển.

J.N.D. Anderson đã viết, “Hãy nghĩ đến sự phi lý về tâm thần khi hình dung một băng nhỏ thất bại hèn nhát trốn chui trốn nhủi trong một căn phòng một ngày nào đó và vài ngày sau lại trở thành toán quân mà không có sự bách hại nào có thể bịt miệng họ - và sau đó cố gắng đổ cho sự thay đổi đáng kể này không gì thuyết phục hơn là một nguy tạo đáng thương... Đơn giản đó là điều không hợp lý “(34).

Nhiều học giả tin rằng (theo lời của một nhà bình luận cổ đại) “máu của các thánh tử đạo là hạt giống của Giáo Hội.” “Sử gia Will Durant nhận xét,” Caesar và Chúa Kitô đã gặp nhau trong đấu trường và Chúa Kitô đã chiến thắng “(35).

## Một kết luận bất ngờ

Morison xem xét lại các bằng chứng mà ông đã phát hiện ra:

- Sự chết của Chúa Giêsu là một sự kiện xác thực trong lịch sử.
- Ngôi mộ của Chúa Giêsu được bảo vệ rất cẩn mật đã được tìm thấy trống không
- Hơn 500 nhân chứng cho biết họ nhìn thấy Chúa Giêsu phục sinh



- Môn đệ của Chúa Giêsu tuyên bố Ngài đã phục sinh vì sự sống của họ

- Kitô giáo tự nhiên lớn mạnh là bằng chứng cho thấy sự phục sinh của Chúa Giêsu là thật

Với huyền thoại, ảo giác, và khám nghiệm tử thi sai sót bác bỏ, với bằng chứng không thể chối cãi đối với ngôi mộ trống, với một số đồng nhân chứng về sự hiện ra của Ngài, và với sự chuyển đổi không thể giải thích và tác động đến thế giới của những người tuyên bố đã nhìn thấy Ngài, Morison nhìn nhận rằng sự thiên vị của ông đối với định kiến về sự sống lại của Chúa Giêsu Kitô là một sự sai lầm.

Ông bắt đầu viết một cuốn sách khác “tựa đề Ai Đã Di Chuyển Hòn Đá? (Who Moved the Stone?)” Để triển khai kết luận mới của mình. Morison chỉ đơn giản là theo con đường mòn của các bằng chứng, đầu mối của đầu mối, cho đến khi sự thật của vụ án trở nên rõ ràng cho ông. Sự bất ngờ của ông là bằng chứng đã dẫn ông đến một niềm tin vào sự phục sinh.

Trong chương đầu tiên của ông, “Cuốn Sách Bị Từ Khước Để Được Viết,” (“The Book That Refused to Be Written”) cựu hoài nghi này đã giải thích như thế nào mà bằng chứng đã thuyết phục ông ta rằng Chúa Giêsu phục sinh là một sự kiện lịch sử có thật. “Đó là như thể một người đàn ông dự định để băng qua một khu rừng bằng một lối mòn quen thuộc và bất thành linh ông ta ra một nơi mà ông đã không mong đợi để đi ra “(36).

Không phải là một mình Morison. Vô số người hoài nghi khác đã xem xét các bằng chứng về sự sống lại của Chúa Giêsu, và chấp nhận nó như là một thực tế đáng kinh ngạc nhất trong lịch sử con người.

Phaolô tông đồ cũng là một người hoài nghi mà trước đây đã bách hại Kitô hữu. Sau đó, ông thấy Chúa Kitô và



được hoán cải. Trong thư gửi cho tín hữu Côrintô, Thánh Phaolô trích dẫn một tín điều có trong vòng một vài năm về cái chết của Chúa Giêsu, chứng minh rằng các Kitô hữu tiên khởi tin tưởng vào sự sống lại.(37) Tín điều của các tín hữu tiên khởi viết: “Chúa Kitô đã chết cho tội lỗi chúng ta theo như lời Kinh Thánh. Ngài được chôn cất, và Ngài đã được nâng lên từ cõi chết trong ngày thứ ba, giống như Kinh Thánh đã nói”.

Phaolô cũng đã chứng minh cho các tín hữu Côrintô rằng Chúa Giêsu phục sinh đã được nhìn thấy bởi hàng trăm nhân chứng, bao gồm cả chính mình. Phaolô đã kể ra các nhân chứng này cho các tín hữu Côrintô: “Ngài đã được nhìn thấy bởi Phêrô và sau đó bởi Mười Hai. Sau đó, Ngài được nhìn thấy bởi hơn 500 môn đệ của mình trong cùng một lúc, đa số họ vẫn còn sống, mặc dù một số đã chết. Sau đó Ngài được xem bởi Giacôbê và sau đó bởi tất cả các tông đồ. Sau hết ... Tôi cũng thấy Ngài” (38)

Như Morison kết luận, chỉ có lời giải thích hợp lý cho sự trung thành của Phaolô và các tông đồ khác là họ thực sự tin rằng Chúa Giêsu đã sống lại. Sự xác tín đó được tuyên xưng bởi Phaolô trong những lời này: “Nếu Chúa Kitô không sống lại, thì đức tin của bạn là vô ích và bạn vẫn sống trong tội lỗi của bạn. Trong trường hợp đó, tất cả những người đã chết vì tin vào Chúa Kitô đã bị mất! Và nếu hy vọng của chúng ta trong Chúa Kitô chỉ cho cuộc sống này, chúng ta đáng thương hại hơn bất cứ ai trên thế giới” (39).

Khi Phaolô tranh luận ở đây, lý do chỉ có ông và các tông đồ khác đã sẵn sàng để chịu đựng tra tấn và tử đạo là do niềm tin vững chắc của họ rằng Chúa Giêsu đã thực sự sống lại từ cõi chết. Điều xác tín trong Chúa Kitô phục sinh đó đảm bảo với họ rằng khi cuộc sống qua đi, họ sẽ có cuộc sống vĩnh cửu với Ngài.

Bạn có cùng hy vọng giống như Phaolô đã nói? Bạn có đảm bảo rằng sau khi bạn chết, bạn sẽ sống lại với Ngài? Chúa Giêsu nói rằng bạn có thể. Ngài đã có nhiều để nói về những gì xảy ra sau khi chúng ta chết, và làm thế nào cái chết và sự Phục Sinh của Ngài có thể mang lại ý nghĩa và hy vọng cho mỗi người chúng ta.

## Chúa Giêsu Đã Nói Điều Gì Xảy Ra Sau Khi Chúng Ta Chết?

Nếu Chúa Giêsu thật sự đã sống lại từ cõi chết, thì Ngài phải biết những gì đang ở phía bên kia. Chúa Giêsu đã nói gì về ý nghĩa của cuộc sống và tương lai của chúng ta? Có phải có nhiều đường để đến với Thiên Chúa hay Chúa Giêsu tuyên bố là chỉ có Ngài là con đường duy nhất? Đọc những câu trả lời đáng ngạc nhiên trong “Tại sao Chúa Giêsu?” (Why Jesus?) Tìm hiểu những gì Chúa Giêsu nói về cuộc sống sau khi chết tại

[www.YJesus.com/why\\_jesus1r.php](http://www.YJesus.com/why_jesus1r.php).

## Chú thích

1. Paul Edwards, “Great Minds: Bertrand Russell,” Free Inquiry, December 2004/January 2005, 46.
2. R. C. Sproul, Reason to Believe (Grand Rapids, MI: Lamplighter, 1982), 44.
3. Josh McDowell, The New Evidence That Demands a Verdict (San Bernardino, CA: Here’s Life, 1999), 203.
4. Bertrand Russell, Why I Am Not a Christian (New York: Simon & Schuster, 1957), 16.
5. Joseph Campbell, an interview with Bill Moyers, Joseph Campbell and the Power of Myth, PBS TV special, 1988.
6. Michael J. Wilkins and J. P. Moreland, eds, Jesus Under Fire (Grand Rapids, MI: Zondervan, 1995), 2.
7. “What Is a Skeptic?” editorial in Skeptic, vol 11, no. 2), 5.
8. Wilbur M. Smith, A Great Certainty in This Hour of World Crises (Wheaton, ILL: Van Kampen Press, 1951), 10, 11
9. Historian Will Durant reported, “About the middle of this first century a pagan named Thallus ...argued that the abnormal darkness alleged to have accompanied the death of Christ was a purely natural phenomenon and coincidence; the argument took the existence of Christ for granted. The denial of that existence never seems to have occurred even to the bitterest gentile or Jewish opponents of nascent Christianity.” Will



Durant, Caesar and Christ, vol. 3 of The Story of Civilization (New York: Simon & Schuster, 1972), 555.

10. Quoted in J. P. Moreland interview, Lee Strobel, The Case for Christ (Grand Rapids, MI: Zondervan, 1998), 246.

11. Peter Steinfels, "Jesus Died" And Then What Happened?" New York Times, April 3, 1988, E9.

12. William D. Edwards, M.D., et al., "On the Physical Death of Jesus Christ," Journal of the American Medical Association 255:11, March 21, 1986.

13. Lucian, Peregrinus Proteus.

14. Josephus, Flavius, Antiquities of the Jews, 18. 63, 64. [Although portions of Josephus' comments about Jesus have been disputed, this reference to Pilate condemning him to the cross is deemed authentic by most scholars.]

15. Tacitus, Annals, 15, 44. In Great Books of the Western World, ed. By Robert Maynard Hutchins, Vol.

15, The Annals and The Histories by Cornelius Tacitus (Chicago: William Benton, 1952).

16. Gary R. Habermas and Michael R. Licona, The Case for the Resurrection of Jesus (Grand Rapids, MI: Kregel, 2004), 49.

17. Frank Morison, Who Moved the Stone? (Grand Rapids, MI: Lamplighter, 1958), 9.

18. Paul L. Maier, Independent Press Telegram, Long Beach, CA: April 21, 1973.

19. Quoted in Josh McDowell, The Resurrection Factor (San Bernardino, CA: Here's Life, 1981), 66.

20. Paul Johnson, A History of the Jews (New York: Harper & Row, 1988), 130.

21. John W. Montgomery, History and Christianity (Downers Grove, ILL: InterVarsity Press, 1971), 78.

22. Norman L. Geisler and Frank Turek, I Don't Have Enough Faith to Be an Atheist (Wheaton, IL: Crossway, 2004), 243.

23. Michael Green, The Empty Cross of Jesus (Downers Grove, IL: InterVarsity, 1984), 97, quoted in John Ankerberg and John Weldon, Knowing the Truth about the Resurrection (Eugene, OR: Harvest House), 22.

24. Paul Little, Know Why You Believe (Wheaton, IL: Victor, 1967), 44.

25. J. P. Moreland, Scaling the Secular City, (Grand Rapids, MI: Baker Book House, 2000), 172.10

26. Charles Colson, "The Paradox of Power," Power to Change, [www.powertochange.ie/changed/index\\_Leaders](http://www.powertochange.ie/changed/index_Leaders).

27. Morison, 104.

28. Gary Collins quoted in Strobel, 238.

29. Thomas James Thorburn, The Resurrection Narratives and Modern Criticism (London: Kegan Paul, Trench, Trubner & Co., Ltd., 1910.), 158, 159.

30. Sherwin-White, Roman Society, 190.

31. Habermas and Licona, 85.

32. Habermas and Licona, 87.

33. Morison, 115.

34. J. N. D. Anderson, "The Resurrection of Jesus Christ," Christianity Today, 12. April, 1968.

35. Durant, Caesar and Christ, 652.

36. Morison, 9.

37. Morison, 9.

38. Gary Habermas, The Historical Jesus (Joplin, MO: College Press Publishing Co., 1996). 153-154.

39. 1 Corinthians 15: 3-9 NLT

40. 1 Corinthians 15:17-19 NLT

### Cho phép để tái in ấn và phân phối

Nhà xuất bản cho phép để tái in ấn và phân phối tài liệu này mà không cần văn bản chấp thuận, nhưng chỉ trong toàn bộ và chỉ cho sử dụng phi lợi nhuận. Không có một phần của tài liệu này được thay đổi hoặc sử dụng trong bối cảnh mà không có sự cho phép bằng văn bản của nhà xuất bản.

Những bản sao của tạp chí Y-Origins và Y-Jesus có thể được đặt mua tại: [www.JesusOnline.com/product\\_page](http://www.JesusOnline.com/product_page)

© 2010 JesusOnline Bài viết này là từ tạp chí Y-Jesus bởi Bright Media Foundation & B&L ấn phẩm: Larry Chapman, Tổng biên tập.

Xem [www.Y-Jesus.com](http://www.Y-Jesus.com) cho các bài viết khác về Chúa Giêsu.

Tải về một Kinh Thánh miễn phí trong ngôn ngữ của bạn tại [www.GodResources.org](http://www.GodResources.org) và đọc Tin Mừng của Thánh Gioan.



# Câu chuyện dạy con xin lỗi với bà lão bán vé số

**Đ**ồng Nai - Một câu chuyện dạy con xin lỗi với bà lão bán vé số lan nhanh như “virus” trên mạng xã hội Facebook trong những ngày gần đây. Câu chuyện chỉ xảy ra trong một thời gian rất ngắn, xoay quanh 3 nhân vật: đứa con trai, bà mẹ và bà lão bán vé số nhưng chứa đựng trong đó rất nhiều triết lý nhân sinh về lòng thương người, biết nói lời xin lỗi, và đặc biệt là cách giáo dục con của bà mẹ Việt khiến mọi người đầy ngưỡng mộ.

Câu chuyện được diễn ra vào buổi tối hôm ấy trong quán ăn có bà mẹ và đứa con trai đang ngồi ăn. Chợt có bà cụ bán vé số tới mời mua, bà mẹ nhẹ nhàng mỉm cười và mua cho bà 2 tờ. Bà thấy thằng nhóc kể bên bà nựng nó tí. Thế là nó la lên và hất bà cụ ra tỏ vẻ khó chịu. Bà mẹ thấy thế xin lỗi bà cụ rồi rút. Bà cụ gật đầu và lúi thủi đi trong sự im lặng. Có 1 điều làm tôi khá bất ngờ, nếu đứng ở khía cạnh khác, người mẹ đã la đứa con hay tỏ vẻ khó chịu. Nhưng không, bà mẹ nói với con trai: “Nếu sau này mẹ già mẹ ra ngoài đường bán vé số, bị người ta làm như vậy con sẽ làm gì?” Cậu con trai bối rối im lặng và thủ thỉ xin lỗi mẹ, mai mốt cậu không làm như vậy

nữa. Hai mẹ con mỉm cười và tiếp tục ăn tiếp.

Có thể nói cách giáo dục của bà mẹ này rất hay, không la con, nói từ tốn nhẹ nhàng nhưng làm cho cậu nhóc đau, và hiểu được những gì mình đã gây ra. Đôi khi những lời nhắc nhẹ nhàng của cha mẹ, thầy cô, bạn bè lại giúp chúng ta sửa đổi nhiều hơn là những lời răn đe roi vọt. Từ những chuyện nhỏ nhất cho đến chuyện lớn lời dạy của mọi người đã làm cho chúng ta thay đổi rất nhiều.

Đúng là không phải ngẫu nhiên mà câu chuyện nhỏ được chia sẻ trên mạng xã hội này lại khiến nhiều người phải suy ngẫm đến thế! Mỗi người khi đọc câu chuyện này đều có những suy nghĩ khác nhau... Có thể là một bài học về cách giáo dục con, hay là về lời xin lỗi của bà lão, và cũng có thể là lời xin lỗi đầy hối hận như cậu bé.

Nhiều lần trong cuộc sống, chúng ta đã “đóng vai” cậu con bé ích kỷ đó. Dè bieu, coi thường, thậm chí là có những lời nói hoặc hành động xúc phạm đến những người ăn xin, người bán hàng rong,... Có bao giờ sau mỗi lần như thế, về nhà chúng ta ngẫm nghĩ lại: Họ là những người không may mắn như chúng ta, không được đến

trường, không có một công việc ổn định, “cơm ăn không đủ no, áo mặc không đủ ấm”, nên chúng ta chỉ ít cũng phải tỏ ra cảm thông với những người mảnh đời lắm than đó!

Hôm nay, ngày khởi đầu cho mùa chay thánh, với hành vi xúc tro trên đầu như nhắc nhở chúng ta: “Hỡi người hãy nhớ mình là tro bụi và sẽ trở về bụi tro”. Tro bụi là biểu





tượng của sự dòn mỏng của con người, nay còn mai mất, nên khi nhận một ít tro, người tín hữu phải nhớ mình là kiếp phù du. Hãy biết sống đẹp trước mặt mọi người khi ta đang có cơ hội sống bên nhau. Hành vi này cũng nhắc nhở các tín hữu về nguồn gốc của mình “Thiên Chúa lấy bụi từ đất nặn ra con người, thổi sinh khí vào lỗ mũi và con người trở nên một sinh vật”.

Nghi thức xúc tro cũng là khởi đầu của mùa thống hối, gọi nhớ cho tín hữu về một thời điểm quan trọng đang bắt đầu liên hệ tới ơn cứu rỗi của họ, đó là Mùa Chay. Tro là dấu chỉ để mỗi người chúng ta đều nhìn nhận mình là tội nhân. Nếu chúng ta thú nhận tội lỗi, Thiên Chúa sẽ tha

tội cho chúng ta và sẽ thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính. Với điều kiện chúng ta phải biết nhìn nhận tội lỗi của mình để xin lỗi Chúa và với anh em mà mình đã lỗi phạm.

Tóm lại, mặc dù nguồn gốc của con người hèn kém như tro, như bụi đất nhưng con người được Thiên Chúa yêu thương, cứu chuộc và sau này sẽ được sống lại để hưởng phúc đời đời. Vì vậy, hãy cố gắng ăn năn đền tội, lập công phúc để được hạnh phúc muôn đời.

Ước gì người ky-tô hữu chúng ta luôn có một lương tâm ngay chính để có thể nhận ra lỗi lầm của mình mà sám hối ăn năn trước mặt Chúa, mà xin lỗi tha nhân. Ước gì đời sống của chúng ta luôn nhận ra sự bất toàn của mình để trông cậy vào ơn Chúa để thắng vượt những cám dỗ của ma quỷ, để luôn trung tín với Chúa. Amen

**Lm.Jos Tạ Duy Tuyền**

*Nguồn: tinmungchonguoingheo.com*





## Thời sự Việt Nam

### Việt Nam bị tố 'xảo ngôn' về Công ước ICCPR tại Geneva

Việt Nam cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực bảo vệ các quyền dân sự, chính trị tại một phiên họp của Ủy ban Nhân quyền LHQ tại Geneva hôm 11-12/3 nhưng các nhà quan sát chính trị nói với VOA rằng những phát biểu của phái đoàn Việt Nam không phản ánh sự thật vi phạm nhân quyền ở trong nước.

Nhà báo độc lập Nguyễn Kim Chi nói bà cảm thấy thất vọng về các ý kiến của phía Việt Nam trong phiên đối thoại này: “Tôi cũng như nhiều người theo dõi phiên điều trần này cảm thấy thất vọng về những điều phía Việt Nam tuyên bố ở đây. Tôi nghĩ rằng đó là một sự thật mà chúng tôi không hy vọng hay chờ đợi điều gì (thay đổi) lớn từ phiên điều trần này.”

Trong hai ngày 11 và 12/3, tại Geneva, Thụy Sĩ, Ủy ban Nhân quyền Liên hiệp quốc đã tổ chức phiên họp xem xét báo cáo quốc gia lần thứ ba của Việt Nam về thực thi Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (Công ước ICCPR).

Một phái đoàn của chính phủ Việt Nam gồm 20 thành viên do Thứ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Khánh Ngọc dẫn đầu. Trong đoàn còn có các đại

**Đại diện Ban Tôn giáo Chính phủ Việt Nam phát biểu tại Geneva hôm 12/3/2019**



diện của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Tôn giáo Chính phủ và các cơ quan khác.

Phiên đối thoại hôm 12/3 được tường thuật trực tiếp. Theo quan sát của VOA, các đại diện Việt Nam về phần lớn đọc các văn bản pháp luật được chuẩn bị sẵn và không đi vào chi tiết hay trả lời các thắc mắc của các chuyên gia LHQ.

Ông Nguyễn Khánh Ngọc nói tại phiên đối thoại: “Tôi xin dành mấy ý để cả thành viên Ủy ban hiểu được những gì đã xảy ra tại Việt Nam. Tất cả những gì bản khoản liên quan đến Công ước và pháp luật Việt Nam thì các đại diện Việt Nam đã nói rồi. Toàn bộ nội dung Công ước đã được chuyển hóa đến hệ thống pháp luật Việt Nam. Quý vị hãy đọc thật kỹ Hiến pháp Việt Nam để thấy các nội dung này. Không chỉ Hiến pháp Việt Nam mà rất nhiều đạo luật cụ thể mà các đại diện các bộ ngành cụ thể đã trình bày các quyền đó được cụ thể tại các luật như thế nào.”

Bà Nguyễn Kim Chi nói: “Họ báo cáo chung chung, không cụ thể, và không đúng với thực trạng đang diễn ra. Chúng tôi cũng không tin vào những lời hứa của Chính quyền Việt Nam như đã phát biểu tại đây.”

Ông Phạm Lê Vương Các, người theo dõi các phiên đối thoại ICCPR của Việt Nam trong hai ngày qua, cũng đồng ý với nhận xét đó:

“Phái đoàn Việt Nam trả lời một cách chung chung. Chính quyền Việt Nam hầu như phủ nhận tất cả những cáo buộc vi phạm các quyền dân sự và chính trị tại Việt Nam. Họ còn đưa ra các lý luận, nói chính xác là các xảo ngôn để né tránh vấn đề. Chẳng hạn như Ủy ban Nhân quyền hỏi có hay không việc biệt giam tại Việt Nam. Phái đoàn VN trả lời rằng ở VN không có



## Thời sự Việt Nam

biệt giam, và biệt giam không có trong khái niệm luật pháp của Việt Nam, nhưng họ lại nói ở VN chỉ có hình thức giam riêng.

“Qua đó cho thấy phái đoàn VN thiếu đi sự chân thành, cũng như né tránh nhìn nhận các hạn chế của mình đối với các quyền dân sự và chính trị tại VN.”

Đại diện của Bộ Thông tin và Truyền thông nói: “báo chí không bị kiểm duyệt trước khi in, và phát sóng,” và sau đó dẫn chứng việc hàng ngàn nhà báo nước ngoài được tự do đến Việt Nam đưa tin thượng đỉnh Mỹ- Triều vào tháng trước.

Tại hai phiên đối thoại, các thành viên Ủy ban đã nêu một số vấn đề cụ thể như vấn đề tù nhân lương tâm, vấn đề tra tấn, việc tiếp cận dịch vụ y tế của người bị HIV, phân biệt đối xử với người thiểu số tin theo đạo Tin Lành, người Thượng Tây Nguyên, luật an ninh mạng, luật lao động, về bình đẳng và không phân biệt giới tính, tự do báo chí, đa nguyên chính trị... và cả vấn đề của lực lượng Cờ Đỏ được cho là thể hiện hận thù tôn giáo.

Một đại diện của Ban Tôn giáo Chính phủ Việt Nam nói về quyền tự do tín ngưỡng hôm 12/3.

“Chính sách nhất quán của Nhà nước Việt Nam là tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.”

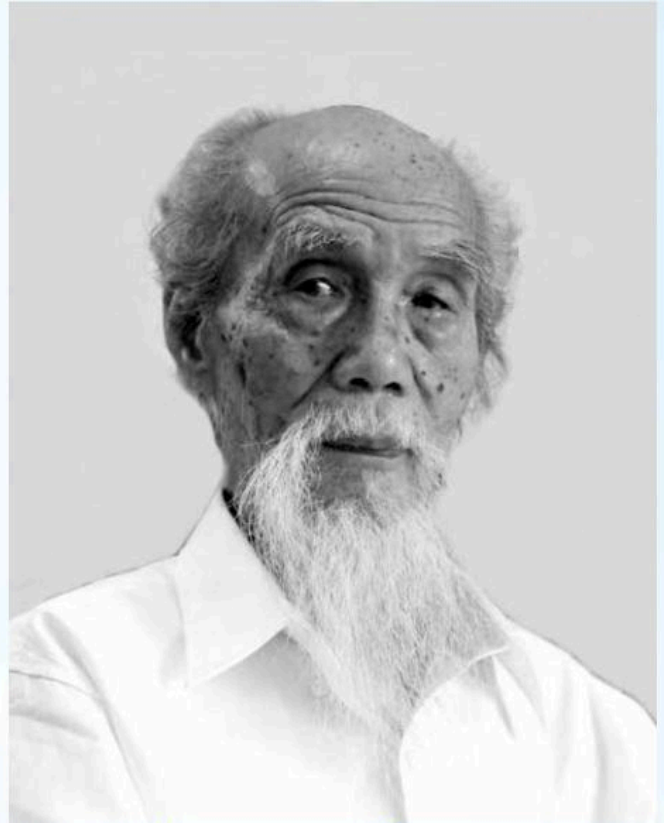
Từ Tp. HCM, ông Võ Văn Ánh, một tín hữu của Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Miền Nam, nơi các tín hữu không được tự do nhóm họp tại Hội thánh An Đông trên đường Sư Vạn Hạnh, nói với VOA rằng những lời phát biểu của đại diện Ban Tôn giáo tại Geneva không đúng với sự thật.

“Những điều họ nói là không đúng sự thật. Sự thật là họ đã chiếm đất đai thuộc nhà thờ, của giáo hội, của Hội Thánh Tin Lành Việt Nam nói riêng, và những nơi thờ tự của các tôn giáo khác nói chung, rất là nhiều. Họ nói có tự do tôn giáo là một điều gian dối.”

Truyền thông trong nước vẽ ra một bức tranh hoàn toàn khác. Họ nói việc Việt Nam tham dự phiên họp của Ủy ban Nhân quyền lần này thể hiện “sự nghiêm túc của Việt Nam trong thực hiện nghĩa vụ báo cáo về tình hình thực thi các

cam kết quốc tế.”

Theo TTXVN thì kể từ khi Việt Nam nộp Báo cáo quốc gia lần thứ hai về việc thực thi Công ước ICCPR năm 2002 đến nay, Việt Nam “đã đạt được những bước tiến mới và thành tựu đáng khích lệ trong việc bảo vệ và phát huy quyền con người, quyền công dân, trong đó có các quyền dân sự và chính trị.” TTXVN dẫn lời Thứ trưởng Nguyễn Khánh Ngọc nói: “Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng, thiện chí và chân thành của đoàn Việt Nam cũng như các thành viên Ủy ban Nhân quyền, phiên họp



**Nhiếp ảnh gia Nguyễn Mạnh Đan**  
(Hình tài liệu)

tại Geneva đã thành công tốt đẹp.”

## Vĩnh biệt nhiếp ảnh gia Nguyễn Mạnh Đan

WESTMINSTER, California (NV) - Thế giới vừa đón mừng kỷ niệm 180 năm phát minh Nghệ Thuật Nhiếp Ảnh (1839-2019) và cùng thời điểm đó Việt Nam mất đi một cây đại thụ của nền nhiếp ảnh Việt Nam - nhiếp ảnh gia Nguyễn Mạnh Đan.



Sinh năm 1925 tại Nam Định, nhiếp ảnh gia Nguyễn Mạnh Đan vừa trút hơi thở cuối cùng lúc 6 giờ chiều Thứ Sáu, 15 Tháng Ba, 2019, tại tư gia ở Sài Gòn, hưởng thọ 94 tuổi.

Ông mất đi để lại nhiều tiếc thương cho rất nhiều học trò là những nhiếp ảnh gia tên tuổi và những người yêu nghệ thuật nhiếp ảnh ở Việt Nam. Ông là người duy nhất đại diện cho thế hệ phóng viên ảnh sau cùng của tờ báo Pháp từng được phát hành ở Đông Dương.

Nhiếp ảnh gia Nguyễn Mạnh Đan từng được nhiều huy chương nhiếp ảnh quốc tế và trong nước. Ông để lại nhiều sách ảnh quý giá cho nhiếp ảnh Việt Nam như: “Việt Nam Quê Hương Tôi,” “Non Sông Nước Việt”...

Trong thời gian năm năm (từ 1959-1963), ông được phong tước hiệu nghệ sĩ của Hiệp Hội Nhiếp Ảnh Hoàng Gia Anh (RPS), Hội Nhiếp Ảnh Hoa Kỳ (PSA)...

Lễ viếng nghệ sĩ nhiếp ảnh Nguyễn Mạnh Đan bắt đầu 12 giờ trưa 16 Tháng Ba tại tư gia số 448 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, Sài Gòn. Lễ động quan diễn ra lúc 6 giờ 30 phút sáng 20 Tháng Ba, sau đó đưa đi an táng tại nghĩa trang Thiên Phước. (Dân Huỳnh/Người Việt)

## **Dù hội nghị thượng đỉnh Trump-Kim thất bại, nhưng nhờ đó mà vấn đề nhân quyền sẽ được nêu lên chẳng?**

Hà Nội, Việt Nam, ngày 28.2.2019 ( CNA )  
- Hội nghị thượng đỉnh giữa Tổng thống Mỹ Donald Trump và Nhà Lãnh Đạo Bắc Triều Tiên Kim Jong-un tại Việt Nam đã chết yểu sau khi các cuộc mặc cả đổi chác giữa việc bãi bỏ lệnh trừng phạt và việc chấm dứt chương trình hạt nhân tan rã. “Cuộc đàm phán sụp đổ vì yêu cầu của Triều Tiên

đòi dỡ bỏ lệnh trừng phạt,” ông Trump tuyên bố. “Tôi nghĩ rằng thực sự chúng ta đã có hai ngày nhiều năng suất. Nhưng đôi khi bạn phải phui tay. Và đây chỉ là một trong những lần đó.” Trong buổi họp báo ngày 28 tháng 2, ông Trump thêm rằng “Bạn luôn phải chuẩn bị phui tay.” Người ta đã từng đặt nhiều hy vọng trước cuộc hội nghị thượng đỉnh thứ hai giữa Trump và Kim, như là hai bên sẽ đồng ý tuyên bố chấm dứt chiến tranh Triều Tiên, cùng với sự bãi bỏ lệnh trừng phạt và giải trừ hạt nhân. Tuy vấn đề Nhân Quyền chưa bao giờ được đưa lên bàn đàm phán tại Hà Nội trong tuần này, nhưng những lời bình luận của ông Trump về nhà tù chính trị của Triều Tiên ngay sau khi hội nghị tan rã đã khiến một số nhà phân tích hy vọng các vi phạm nhân quyền của chế độ Bắc Hàn sẽ được chú ý nhiều hơn sau này. Liên Hợp Quốc đã tìm thấy bằng chứng về tội ác chống lại loài người ở Bắc Triều Tiên, bao gồm những vụ giết người, bắt làm nô lệ, tra tấn, cầm tù, hãm hiếp, cưỡng bức, phá thai, và cố tình gây ra nạn đói kéo dài. Một chuyên gia phân tích chính sách châu Á, bà Olivia Enos của Trung Tâm Nghiên Cứu Di Sản Châu Á (the Heritage Foundation Asian Studies Center) nói rằng dù cho hội nghị thượng đỉnh có thất bại, nhưng nó sẽ là cơ hội cho những lo ngại về quyền con người được nêu ra, khi





các cuộc đàm phán với Triều Tiên được nối lại. Quy trình ngoại giao ‘hậu Hà Nội’ có thể là cơ hội để điều chỉnh lại chiến lược ngoại giao của Hoa Kỳ, mà trong đó nhân quyền đóng một vai trò nổi bật hơn trong các cuộc đàm phán tương lai. “Những đàm phán ngoại giao trong tương lai cần phản ánh các biện pháp trừng phạt của Mỹ nhắm vào hạt nhân, an ninh và nhân quyền,” theo ý kiến của bà Enos. Hiện tại đang có khoảng 80.000 đến 120.000 tù nhân trong sáu trại tù chính trị ở Bắc Triều Tiên, theo Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ. “Trong những trại tù đó, có rất nhiều người, là những nơi tồi tệ và đã xảy ra những điều tồi tệ,” theo lời ông Trump, khi ông đề cập đến việc bắt giam và tra tấn anh sinh viên Mỹ Otto Warmbier ở Bắc Triều Tiên vào năm 2016. Trường hợp của anh Warmbier là một minh họa cho tình hình nhân quyền ở Bắc Triều Tiên. Người sinh viên của trường đại học Virginia này đã bị kết án 15 năm lao động khổ sai vì âm mưu ăn cắp để mang về nhà một tấm áp phích tuyên truyền của Bắc Triều Tiên trong chuyến đi du lịch tới đất nước này. Anh Warmbier đã qua đời ngay sau khi được thả ra vào năm 2017, sau khi được đưa trở lại Hoa Kỳ với tình trạng bị tổn thương não nghiêm trọng. “Tôi thực sự tin rằng một điều gì đó khủng khiếp đã xảy ra với anh ấy và tôi thực sự không nghĩ rằng nhà lãnh đạo cao nhất đã biết về điều đó,” ông Trump nói, cho biết rằng chính ông Kim đã nói với ông ấy rằng ông ta không biết về tình trạng của Warmbier. Ông Trump đã bày tỏ sẵn sàng gặp lại ông Kim, nhưng cho biết không có cuộc đàm phán nào nữa được lên kế hoạch vào thời điểm này. Chủ tịch Ủy ban Tự do Tôn giáo Quốc tế Hoa Kỳ là tiến sĩ Tenzin Dorjee cũng kêu gọi ông Trump hãy tận dụng mọi cơ hội để nêu lên những lo ngại này cho đến khi người dân Triều Tiên có tự do tôn giáo và các quyền cơ bản khác và không sợ hãi. Triều Tiên liên tục bị cơ quan ‘Open Door’ xếp hạng là quốc gia đàn áp Kitô hữu tồi tệ nhất. Kitô hữu đã bị bắt giữ, cải tạo trong các trại lao động, hoặc, trong một số trường hợp, bị xử tử vì đức tin của họ.

Đặc biệt Giáo Hội Công Giáo hăm trú ở Bắc Triều Tiên, ngoài những thách thức sẵn có, còn phải đối mặt với một khó khăn thêm nữa là không có bí tích vì không có linh mục ở Bắc Triều Tiên. “Nói một cách đơn giản, tự do tôn giáo hoặc tự do tín ngưỡng không tồn tại ở Bắc Triều Tiên,” là lời tuyên bố mới nhất của Ủy ban Tự do Tôn giáo Quốc tế của Hoa Kỳ. (Trần Mạnh Trác)

## Bộ Ngoại giao Mỹ: nhân quyền Việt Nam năm 2018 vẫn tệ hại

Chính quyền Việt Nam vẫn tiếp tục đàn áp các tiếng nói bất đồng bằng cách bắt giam tùy tiện, ngược đãi tù nhân, siết chặt các quyền bày tỏ trên mạng, quyền hội họp, quyền lập hội..., Bộ Ngoại giao Mỹ cho biết trong bản phúc trình về tình hình nhân quyền các nước trong năm 2018 vừa được công bố.

Về tình trạng bắt giữ và giam cầm tùy tiện, nhất là đối với những nhà hoạt động chính trị hay các cá nhân phản đối cường chế đất, vẫn là một vấn đề nghiêm trọng, theo phúc trình.

Phúc trình dẫn ra trường hợp của nhà hoạt động Phạm Đoan Trang - người bị bắt giữ và thẩm vấn nhiều lần trong năm qua, trong đó có một lần cô bị đưa đi từ nhà riêng đến Cục điều tra An ninh thuộc Bộ Công an để thẩm vấn hàng giờ về cuốn sách ‘Chính trị Bình dân’ của cô.

Ngoài ra, chính quyền còn quản chế hay bắt giam tùy tiện nhiều nhà hoạt động tôn giáo và chính trị tại nơi cư trú của họ hay đưa vào đồn công an địa phương hay đưa đến các trung tâm bảo trợ xã hội, theo phúc trình. Một số nhà vận động nhân quyền cũng bị thường bị bắt sau khi đi nước ngoài về.

Những người tham gia vào các cuộc biểu tình chống Nhà nước thường xuyên bị sách nhiễu và tấn công, cũng theo bản báo cáo này. Báo cáo nêu ra trường hợp công an Thành phố Hồ Chí Minh hồi tháng Sáu đã đánh đập và bắt giữ 180 người chống một cuộc biểu tình chống Luật Đặc khu và Luật An ninh mạng.

Những nhà hoạt động bị kết án tù cũng đối mặt với các hình thức ngược đãi như ép cung, đánh đập, tra tấn, thiếu chăm sóc y tế, đưa đi





### Nhiều người tham gia vào các cuộc biểu tình chống Luật đặc khu đã bị kết án tù

xa nhà và gây khó khăn cho thân nhân đi thăm viếng.

Phúc trình dẫn số liệu của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền cho biết trong năm 2018 có hơn 100 người bị ngồi tù ở Việt Nam vì các lý do chính trị và tôn giáo. Trong đó, phúc trình nêu lên trường hợp của các thành viên Hội Anh em Dân chủ, bao gồm các ông Nguyễn Trung Trực, Mục sư Nguyễn Trung Tôn, nhà hoạt động tự do tôn giáo Nguyễn Bắc Truyền và nhà hoạt động môi trường Hoàng Đức Bình đều nhận được những bản án nặng nề.

Bản phúc trình dẫn lời các nhà hoạt động cho biết các cán bộ của Bộ Công an thường ‘đánh đập các tù nhân chính trị để buộc họ nhận tội hay sử dụng các phương cách khác để ép họ viết biên bản nhận tội, trong đó có việc yêu cầu các bạn tù tấn công họ với lời hứa hẹn về một số ân huệ’. Ngoài ra công an cũng tìm cách moi thông tin từ các tù nhân chính trị về các nhà hoạt động nhân quyền khác.

Mặc dù theo luật định, trước khi chính thức bị truy tố, những người bị giam giữ có quyền thông báo cho gia đình, Bộ Công an vẫn giam giữ một số blogger và nhà hoạt động bị tình nghi về phạm tội an ninh quốc gia mà không công bố thông tin. Cho đến tháng 11, vẫn còn hơn một chục blogger

bị bắt giam cho đến nay vẫn chưa biết tin tức là bị giam ở đâu, theo Bộ Ngoại giao Mỹ.

Điều kiện giam giữ trong các nhà tù ở Việt Nam đa phần là ‘khắc nghiệt’, báo cáo cho biết. Phần ăn không đủ, thức ăn không vệ sinh, quá tải, thiếu nước sạch và vệ sinh kém là một số vấn đề của nhà tù Việt Nam mà phúc trình chỉ ra.

Theo phúc trình thì các cán bộ trại giam sẽ nhắm vào các tù nhân chính trị để ngược đãi

và thường giam họ chung trong những nhóm nhỏ riêng rẽ với tù thường phạm. Phúc trình dẫn lời các cựu tù nhân cho biết cán bộ trại giam dùng sách đánh họ để không để lại vết đánh có thể nhìn thấy. Trong một số trường hợp, họ còn cổ vũ cho các tù nhân khác quấy rối và tấn công tù nhân chính trị. Trường hợp của bà Trần Thị Nga kể lại rằng bà bị một bạn tù ở trại giam Gia Trung ‘đánh đập tàn nhẫn’ cũng được nêu như một dẫn chứng.

Nhà hoạt động Công giáo Lê Đình Lượng, người bị kết án 20 năm tù vì ‘tiến hành các hoạt động lật đổ chính quyền nhân dân’ bị biệt giam tại Trung tâm Giam giữ tỉnh Nghệ An ở nơi không có ánh sáng Mặt trời trong vòng một năm, phúc trình dẫn lời kể của thân nhân ông cho biết.

Về khẩu phần ăn thì các cựu tù nhân chính trị cho biết họ được cho ăn không đủ và đồ ăn thì tệ hại với chỉ hai chén nhỏ cơm và rau mỗi ngày mà còn bị lẫn với sỏi và côn trùng. Về chăm sóc y tế, nhiều tù nhân chính trị và thân nhân của họ cho biết họ không được chăm sóc đầy đủ trong tù và dẫn đến những hậu quả lâu dài cho sức khỏe của họ.

Việt Nam vẫn duy trì cách chuyển tù nhân đi rất xa quê nhà của họ khiến cho thân nhân của họ



## Thời sự Việt Nam

khó mà thăm viếng và thường xuyên bị chuyển trại mà không thông báo cho gia đình. Điển hình là trường hợp của tù nhân Trương Minh Đức từ thành phố HCM bị chuyển đến trại giam số 6 ở huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Bên cạnh các tù nhân chính trị, bản phúc trình cũng cho biết các học viên tại các trung tâm cai nghiện ma túy cũng bị ngược đãi với dẫn chứng các học viên tại một trung tâm cai nghiện ở Tiền Giang bỏ trốn hàng loạt hồi tháng Tám đã cho biết họ bị buộc làm việc không lương 8 tiếng một ngày và sẽ bị trừng phạt, bao gồm đánh đập, nếu họ cứng đầu.

Trên lĩnh vực tư pháp, bản phúc trình cho biết hệ thống tư pháp của Việt Nam ‘trên thực tế nằm dưới sự kiểm soát của Đảng Cộng sản’ và ‘vai trò của Đảng là đặc biệt nổi bật’ trong những vụ án tham nhũng hay thách thức Đảng và Nhà nước. Phúc trình dẫn lời các luật sư cho biết trong nhiều trường hợp ‘đường như thẩm phán đã có phán quyết có tội trước khi xét xử’.

Các luật sư đại diện cho các nhà hoạt động chính trị cũng bị sách nhiễu, giới hạn, khai trừ và đạo luật hình sự mới buộc họ phải vi phạm nghĩa vụ với thân chủ của họ trong những trường hợp liên quan đến ‘an ninh quốc gia’.

Về quyền tự do biểu đạt, Bộ Ngoại giao Mỹ cho biết Việt Nam tiếp tục sử dụng những điều khoản về an ninh quốc gia và chống bôi nhọ để hạn chế quyền này, trong đó có định ra các tội danh như ‘phá hoại cơ sở chủ nghĩa xã hội’, ‘gây chia rẽ lương giáo’, ‘tuyên truyền chống Nhà nước’ hay ‘lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và công dân’.

Theo đó, chính quyền tiếp tục hạn chế những bài viết và phát ngôn chỉ trích các lãnh đạo, Đảng hay đòi đa nguyên chính trị,

đa đảng, đòi nhân quyền, tự do tôn giáo hay chỉ trích chính sách đối với Trung Quốc về lãnh thổ.

Dẫn chứng mà phúc trình đưa ra là Luật An ninh mạng với những điều khoản mơ hồ như ‘xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành quả cách mạng, phá hoại đoàn kết dân tộc, gây rối trật tự công cộng’ và vụ bắt giữ blogger Lê Anh Hùng về tội ‘lạm dụng các quyền tự do dân chủ’ để chỉ trích các lãnh đạo trên mạng.

Theo phúc trình, dưới Luật An ninh mạng này, chính quyền Việt Nam đã gây sức ép buộc các công ty như Facebook và Google dỡ bỏ những ‘tài khoản giả’ và ‘nội dung độc hại’, trong đó có nội dung chống Nhà nước.

Về quyền tự do đi lại, chính quyền Việt Nam đã hạn chế việc đi lại của các cựu tù nhân như bà Bùi Thị Minh Hằng và ông Đinh Nhật Uy trong khi tiếp tục giám sát và hạn chế sự đi lại của các nhà hoạt động và lãnh đạo tôn giáo nổi bật như Nguyễn Đan Quế, Phạm Chí Dũng, Phạm Bá Hải, Nguyễn Hồng Quang, Thích Không Tánh, Lê Công Cầu và Dương Thị Tân.

Một số nhà hoạt động còn bị cấm ra nước ngoài như Bùi Minh Quốc, Đinh Hữu Thoại, Đỗ Thị Minh Hạnh, Phạm Đoàn Trang, Lê Hồng Quang và Lê Công Định. Những người này bị tịch thu hộ chiếu với những cáo buộc mơ hồ hay không được cấp hộ chiếu mà không có lời giải thích rõ ràng



Tôi vừa nhận tin Công an quận 2 vừa lừa chị Nguyễn Thị Hương, bạn chị Lê Mỹ Hạnh, người cùng bị đánh hôm qua, ký đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự, vì lý do thương tích không nặng.

Chị Hương không biết rõ luật pháp, nên trước áp lực của Công an quận 2, đã ký đơn bãi nại. Hiện tại chị đang quay lại rút đơn, thì họ nói người có trách nhiệm đã ra về, nên không cho rút đơn.

Tại sao công an lại muốn nạn nhân bãi nại vụ án nghiêm trọng này? Tại sao công an không muốn truy tìm thủ phạm? Tại sao công an lại muốn kết thúc điều tra trước khi bắt đầu?



# Buổi gặp gỡ và trình bày về Bách hại Tôn giáo tại VN với Đại sứ Sam Brownback & Hội Đồng Liên tôn VNHK

**N**am Cali- Vào lúc 1:30 trưa Thứ Ba, ngày 26 tháng 3 năm 2019, Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam Tại Hoa Kỳ đã tiếp đón phái đoàn từ Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ tại hội trường Trung Tâm Công Giáo GP Orange, gồm có: Đại Sứ Lưu Động Sam Brownback, đặc trách về Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế, phó giám đốc Văn Phòng Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế, ông Kash Ghashghai, Ủy Viên Giao Tế Quốc Ngoại, ông Sean Comber, và Phụ Tá Đặc Biệt ông Melika Willoughby.

Mục đích của buổi tiếp xúc này là Ông Đại Sứ Lưu Động Sam Brownback và phái đoàn muốn gặp Hội Đồng Liên Tôn và các vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ, để tìm hiểu về tự do tôn giáo và những sự đàn áp tôn giáo tại Việt Nam... Tham dự buổi tiếp xúc ngoài quý vị trong Hội Đồng Liên Tôn gồm có: Giáo Sư Nguyễn Thanh Giàu, chủ tịch Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam Hoa Kỳ; LM. Trần Công Nghị, phó chủ tịch; Giáo Sĩ Mai Biên, phó chủ tịch, Chánh Trị Sư Hà Vũ Băng, tổng thư ký; MS. Lê Minh, thủ quỹ; và các thành

viên Hội Đồng Liên tôn gồm có: Hòa Thượng Thích Minh Nguyễn, LM. Mai Khải Hoàn, LM. Trần Văn Kiêm, Mục sư Thương Lê, Mục sư David Đoàn, Chánh Trị Sư Trần Văn Linh, Ông Nguyễn Khanh, và Anh Ngô Thiện Đức. Ngoài ra còn có sự tham dự của Hòa Thượng Thích Viên Lý, Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành và Hòa thượng. Thích Viên Huy, Phó Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành Tăng Đoàn Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại, Hòa thượng Thích Minh Tuyên, Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hoa Kỳ và phái đoàn, Mục Sư Nguyễn Công Chính, ông Trang Văn Mến, Thị Trưởng Tạ Đức Trí, BS. Võ Đình Hữu cùng một số quý vị đại diện các hội đoàn, đoàn thể đấu tranh, các cơ quan truyền thông Việt ngữ và đồng hương. Mở đầu buổi tiếp xúc, ông Khanh Nguyễn đã lần lượt giới thiệu các vị trong Hội Đồng Liên Tôn, các vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo cùng quý vị đại diện cộng đồng, hội đoàn đến ông Đại Sứ và phái đoàn, Sau đó ông Khanh Nguyễn mời ông Đại Sứ lên

phát biểu. Trong phần phát biểu ông Đại Sứ đã cho biết, chính phủ Hoa Kỳ rất quan tâm về vấn đề tự do tôn giáo trên toàn thế giới, trong đó có Việt Nam, chính vì vậy mà ông cần có buổi tiếp xúc hôm nay để biết rõ hơn về sự tự do tôn giáo đang bị nhà cầm quyền cộng sản đàn áp... Tiếp theo là phần trình bày về sự tự do tôn giáo và nhân quyền của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam lên ông Đại Sứ.







Mở đầu phần trình bày của HT. Thích Viên Lý, ngài đã sơ lược qua về những vấn đề bắt bớ, tịch thu chùa chiền, trong đó có Chùa Liên trì của HT. Thích Không Tánh, tiếp theo Linh Mục Trần Công Nghị lên trình bày về những sự đàn áp của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đối với Giáo Hội Công Giáo, và những cuộc biểu tình chống nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam, luật Tôn giáo và Đất đai như một dụng cụ đàn áp tôn giáo... Anh Gia Nguyễn, Đại Diện Văn Phòng II Viện Hóa Đạo, lên trình bày về những sự đàn áp của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất mà nhất là đối với Đức Đức Ngũ Tăng Thống Đại Lão HT. Thích Quảng Độ. MS. Lê Minh, Chánh trị Sư Hà Vũ Bằng lên trình bày về những sự đàn áp đối với những nhà truyền giáo Tin Lành, và các vị chức sắc Cao Đài... Cuối cùng Giáo Sư Nguyễn Thanh Giàu lên trình bày về những sự đàn áp khắc nghiệt đối với tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, sau đó ông trao cho ông Đại Sứ một bản trình bày chi tiết.

Bài tường trình của Chánh trị sư Hà Vũ Bằng Bài tường trình của Giáo sư Nguyễn Thanh Giàu Trong dịp này ông mời tất cả các vị trong Hội Đồng Liên Tôn, quý vị lãnh đạo tinh thần tôn giáo cùng lên để trao cho ông Đại Sứ bản Thỉnh Nguyên yêu cầu Chính Phủ Hoa Kỳ quan tâm và can thiệp đến vấn đề Tự Do Tôn Giáo và Nhân Quyền tại Việt Nam. Trong lời phát biểu của Bác Sĩ Võ Đình Hữu, Chủ tịch Cộng Đồng Đồng Người Việt Quốc Gia Liên Bang Hoa Kỳ, Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia

Pomona, ông đã trình bày ngắn gọn về tình hình đàn áp tôn giáo hiện nay tại Việt Nam và yêu cầu ông Đại Sứ quan tâm nhiều hơn. Vì thì giờ có hạn nên phần trình bày của quý vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo chỉ tóm lược một số chi tiết, sau đó mỗi vị đều có gởi đến ông Đại Sứ bản trình bày chi tiết. Sau đó Ông Đại Sứ và phái đoàn đã chụp ảnh lưu niệm với HDLT, các vị lãnh đạo tôn giáo và tất cả những người có mặt đón tiếp ông. Đại Sứ Sam Brownback được Tổng Thống Donald Trump bổ nhiệm vào ngày 1 tháng 2, 2018 làm Đại Sứ Lưu Động Đặc Trách Về Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế. Ông từng là Dân Biểu Liên Bang đại diện tiểu bang Kansas (1995-1996), Nghị Sĩ Hoa Kỳ (1996-2011), sau đó làm Thống Đốc tiểu bang Kansas (2011-2018). Ông cũng từng làm Bộ Trưởng Bộ Nông Nghiệp Tiểu Bang Kansas (1986-1993) và là Đại Diện Cao Cấp của Bạch Ốc tại Bộ Thương Mại Hoa Kỳ (1990-1991). Trong thời gian làm Nghị Sĩ tại Thượng Viện Hoa Kỳ ông đã luôn tích cực tranh đấu cho tự do tôn giáo ở nhiều quốc gia và ông cũng là tác giả đạo luật Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế vào năm 1998. Ông tốt nghiệp cử nhân từ Kansas State University và Tiến sĩ Luật tại University of Kansas.

## Một số quan sát về bách hại Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam

LM Trần Công Nghị đã trình bày về những khó khăn về tình trạng thiếu tự do tôn giáo tại Việt Nam như việc bổ nhiệm các Giám mục cho các giáo phận, điển hình là TGP Saigon và Phan Thiết sau mấy năm vẫn chưa có Giám mục chính tòa; việc chuyển các linh mục trong các giáo phận hãy còn khó khăn; Giáo Hội Công Giáo chưa được phép mở các trường học, viện bác ái, và các bệnh viện để giúp đỡ người nghèo như sứ mạng của Giáo hội. Các linh mục và các nhà hoạt động nhân quyền Công Giáo bị bắt bớ và làm khó dễ; ở các vùng xa như ở giáo phận Hưng Hóa các linh mục làm lễ ở các cộng đoàn hẻo lánh hay tại tư gia bị cấm cản và bị truy tố... Chính quyền CSVN gây ra rất nhiều những khó khăn trong việc mục vụ của Giáo Hội Công



Giáo, không thể trong mấy phút trình bày hết các trường hợp, nhưng xin đan cử những hoàn cảnh và những sự kiện như sau:

Bản chất là Cộng sản, chính phủ Việt Nam hành động chống lại tất cả các tôn giáo, bao gồm Phật giáo, Công Giáo, Tin Lành, Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo và Hồi giáo. Điều này bắt đầu bằng sự quấy rối của các nhân viên chính quyền đối với người có đạo, sau đó tín hữu có thể bị giam giữ hoặc trục xuất khỏi nhà, làng hoặc thậm chí cả đất nước của mình. Chúng ta đã từng biết tất cả các chính phủ Cộng sản, chính quyền tìm cách kiểm soát tất cả các Giáo hội và các Tổ chức tôn giáo. Chừng nào Giáo hội được tổ chức dưới sự kiểm soát của Ủy Ban Tôn giáo do chính phủ kiểm soát (Giáo hội Quốc doanh) và do đó chính phủ điều động đằng sau, thì họ sẽ được để yên, ngoại trừ họ tiếp tục kiểm soát những gì được rao giảng. Tuy nhiên, các nhóm tôn giáo độc lập chịu áp lực nghiêm trọng từ chính phủ, đặc biệt là các nhà lãnh đạo tôn giáo của họ. “Người Công Giáo chỉ chiếm có 7 phần trăm dân số Việt Nam, nhưng đóng một vai trò lớn trong phong trào bất đồng chính kiến tại quốc gia (Việt Nam). Đổi lại, các nhà thờ bị phá hủy, các linh mục bị bắt giữ và tôn giáo bị nhọ”, giáo sư Bennett Murray nói trong bài viết của ông có tựa đề là “Công Giáo Việt Nam: vượt lên Trung Quốc, và tất cả chế độ Cộng sản khác” đã xuất bản vào ngày 18 tháng 8 năm 2018 bởi “This Week in Asia”.

#### 1. Những cuộc Biểu tình chống Chính quyền



Cộng sản Việt Nam. Cha Anton Lê Ngọc Thanh, một linh mục thuộc Dòng Chúa Cứu Thế ở Sài Gòn là một trong những người từng lên tiếng phản đối chính quyền Cộng sản. Ngài đã bị bắt 10 lần, bị cấm rời khỏi đất nước và năm ngoái (2018) đã tổ chức một cuộc biểu tình khiêu khích không chỉ tôn vinh các cựu chiến binh của Nước Cộng hòa miền Nam Việt Nam bị thất thủ năm 1975, mà còn nêu lá Cờ vàng ba sọc đỏ - một hành động đã từng bị Cộng sản bắt các nhà hoạt động khác vào tù.

Tuy nhiên, như cha Thanh đã từng nhận định rằng, là người Công Giáo ở một quốc gia cộng sản thì chắc chắn bị liên quan tới bị chịu đau khổ - và đau khổ rất nhiều. Là một người Công Giáo có những hoạt động chống chính quyền, cha Thanh không đơn độc một mình, mà có nhiều người Công Giáo khác nữa.

Phong trào bất đồng chính kiến trên toàn quốc bao gồm một số nhà hoạt động nổi danh của Việt Nam, bao gồm cả blogger từng bị giam cầm như Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, còn được gọi là Mẹ Nấm (cô đã được thả khỏi tù và bị trục xuất đến Hoa Kỳ vào năm ngoái, hiện đang sống ở Texas) và Nguyễn Văn Đài, người sáng lập Phong trào Anh em vì Dân chủ đã đi lưu vong ở Đức vào tháng 6 năm 2018 sau khi ra tù.

Người Công Giáo đã đóng một vai trò nổi bật trong các cuộc biểu tình sau vụ nhà máy hóa chất Formosa của Trung Hoa ở Hà Tĩnh lan tràn chất độc ra môi trường. Nhiều người Công Giáo tham gia các cuộc biểu tình kêu gọi bồi thường cho ngư dân bị ảnh hưởng bởi sự cố tràn hóa chất và sau đó chính quyền đã đàn áp các cuộc tấn công trả đũa đối với người biểu tình. Nhiều người biểu tình chống lại Formosa thuộc các giáo xứ của giáo phận Vinh đã bị bắt giam trong các nhà tù. Cha Đặng Hữu Nam là một trong những người tích cực tham gia với giáo dân để kiện Formosa và hỗ trợ họ khắc phục hậu quả của Formosa đã bị chính quyền bắt giữ nhiều lần. Những người Công Giáo bị bắt đã phải ra tòa và không được tòa xử công bằng. Một ví dụ điển hình là nhiều người viết blog Công Giáo về vụ này cũng bị kết án tù. Khi họ cố gắng đòi công





lý, chính quyền đã đàn áp họ.

Họ đã phải chịu các chiến dịch bôi nhọ trên các phương tiện truyền thông địa phương và bị buộc tội là hoạt động gây rối và chống chính phủ. Các nhà thờ bị theo dõi chặt chẽ và đôi khi các cuộc họp ở giáo xứ bị cản trở hoặc bị quấy phá xáo trộn do các nhóm côn đồ mà chính quyền địa phương gửi tới.

Thêm dầu vào ngọn lửa chống Formosa vốn dĩ là người Việt Nam nói chung vẫn có sẵn nghi ngờ sâu sắc chống Trung Quốc. Tổ chức Open Door International nhận xét rằng: “Ở một quốc gia nơi mọi thành phố đều có những con đường được đặt theo tên của các chiến binh được phong thần là anh hùng dân tộc chống lại sự bành trướng của Trung Quốc, thì nỗi lo về tham vọng của Bắc Kinh phô diễn ra một cách sâu xa, và người Công Giáo Việt Nam cũng không ngoại lệ. Thật vậy, những người bất đồng chính kiến Công Giáo Việt Nam có thái độ khinh miệt đặc biệt đối với Trung Quốc, nơi mà luật pháp về thực hành tôn giáo còn hạn chế hơn nhiều. Thái độ của họ có vẻ mâu thuẫn với đường lối chính thức của chính quyền rằng các mối quan hệ là thân mật giữa hai nhà nước Cộng sản.” Không giống như ở Trung Quốc, nơi Hội Công Giáo Yêu Nước được hợp pháp duy nhất bác bỏ quyền lực của Vatican, chính phủ Việt Nam cho phép Giáo hội được hiệp thông trọn vẹn với Tòa thánh.

Mặc dù vậy, nhà nước độc đảng Việt Nam vẫn nghi ngờ về bất kỳ cấu trúc quyền lực thay thế nào, Ông Phil Robertson, phó giám đốc châu Á tại Tổ chức Theo dõi Nhân quyền có trụ sở tại New York nói như sau: “Những gì những người cai trị ở Hà Nội không thích là bất kỳ phong

trào có tổ chức nào với sự hậu thuẫn của một tổ chức có nguồn lực và khả năng huy động mọi người. Giáo Hội Công Giáo ở Việt Nam có cả hai điều đó.”

2. Luật tín ngưỡng và tôn giáo 2016 như một công cụ để đàn áp các quyền dân sự và tự do tôn giáo.

Luật Tín ngưỡng và Tôn giáo Việt Nam, được Quốc hội thông qua năm 2016, đảm bảo quyền của người dân thực hành tín ngưỡng được chính phủ công nhận, với điều kiện là các tổ chức tôn giáo báo cáo hoạt động của họ với chính phủ. Luật Tín ngưỡng và Tôn giáo 2016 này có hiệu lực từ đầu từ tháng Giêng năm 2018. Tuy nhiên, Hội đồng Giám mục Việt Nam đã gửi thư cho Quốc hội để nêu ra những hạn chế trong luật này. Trong đó, điểm phản đối nhất là việc các tôn giáo phải đăng ký với Nhà nước và nếu được phép, họ mới có thể hoạt động; và các luật liên quan đến quyền sở hữu đất đai và tài sản còn rất nhiều bất cập.

Các nhà lãnh đạo tôn giáo Việt Nam bày tỏ lo ngại rằng theo luật tôn giáo mới, các tổ chức tôn giáo phải đăng ký với nhà nước, cũng như báo cáo các hoạt động tôn giáo của họ với nhà nước. Ngoài ra, luật pháp cho biết các hoạt động tôn giáo sẽ bị cấm nếu các hoạt động đó gây tổn hại đến an ninh quốc gia.

Không có gì ngạc nhiên khi “Luật tôn giáo và tín ngưỡng” mới không mang lại bất kỳ thay đổi tích cực hữu hình nào. Dân quyền và tự do tôn giáo vẫn gặp khó khăn và các Kitô hữu vẫn cảm thấy sự áp bức của Cộng sản còn nặng nề trong thời điểm hiện tại.

Trên thực tế, nhiều giáo xứ ở Hà Nội và Sài Gòn đã tổ chức cầu nguyện cho công lý và hòa bình, được chính quyền Hà Nội cho rằng đó là hạt giống sinh ra bất đồng chính kiến và tổ cáo chế độ, và các linh mục quản xứ bị các quan chức chính phủ quấy rối.

Vào ngày 30 tháng 10 năm 2017, hai linh mục tại Giáo phận Vinh đã bị mời đến làm việc với Ủy ban Nhân dân Xã Diên Mỹ, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An. Họ bị vu khống, đe dọa bởi những người tự xưng là Hiệp hội Cờ Đỏ. Chính quyền sau đó nói với họ đây là một nhóm tự phát trong quần chúng.



Trước đó, vào tháng 9 năm 2017, một số thành viên của Hội Cờ Đỏ đã đến một giáo xứ ở Đồng Nai, mang theo vũ khí, đe dọa Cha Nguyễn Duy Tân ở đó, trích dẫn lý do rằng anh ta sử dụng trang Facebook của mình để kêu gọi một cuộc trưng cầu dân ý về các vấn đề xã hội.

Sau đó, vào ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại xã Sơn Hải, tỉnh Nghệ An, đã có một cuộc họp của hơn 1.000 thành viên của Hiệp hội Cờ Đỏ ở Hà Nội và Nghệ An. Hiệp hội Cờ Đỏ không phải là một nhóm quần chúng tự phát mà được lãnh đạo bởi chính phủ đảng sau nó.

Các cáo buộc liên quan đến một sự việc xảy ra vào ngày 22 tháng 5 năm 2018 khi các sĩ quan cảnh sát mặc thường phục đến và tìm kiếm người Công Giáo tham dự thánh lễ tại một nhà thờ ở Nghi Phương, phía nam Hà Nội. Hai thanh niên ông Nguyễn và ông Ngô đã bị bắt vào tháng sau, mặc dù lý do chính xác cho việc này không rõ ràng. Vào ngày 8 tháng 9, Liên Hiệp Truyền thông Công Giáo Việt Nam đã đưa ra một tuyên bố lên án vai trò của chính phủ trong việc cảnh sát và công an đàn áp gay gắt các người bất đồng chính kiến. Tuyên bố của Liên Hiệp Truyền thông Công Giáo cũng nhận định như sau: Luật Tín ngưỡng và Tôn giáo 2016 của Việt Nam đã trở thành một phương tiện hữu hiệu để chính quyền sử dụng bất cứ khi nào họ muốn đàn áp người dân của mình.

3. Chính quyền địa phương chiếm đất của Công Giáo cách bất hợp pháp. Vấn đề giấy phép xây dựng nhà thờ được chính quyền xử lý theo cách rất hạn chế. Việc chiếm đất của Giáo hội do chính quyền cũng tiếp tục là những điểm căng thẳng. Đặc biệt là Giáo Hội Công Giáo phải đối mặt với các vấn đề trong việc giữ quyền sở hữu tài sản của mình. Một số sự kiện đã xảy ra tại Nhà Dòng Thiên Ân (Huế), Giáo xứ Lộc Hưng (Sài Gòn) vào tháng 5 và tháng 7 năm 2018 là những bằng chứng cụ thể. Giáo Hội Công Giáo sở hữu nhiều mảnh đất rộng lớn (nhà thờ, trường học và bệnh viện), đặc biệt là ở các thành phố lớn, và đã từng xảy ra các cuộc đụng độ lớn, khi các nhà chức trách địa phương nhiều lần cố gắng chiếm lấy các tài sản này, nói là vì mục đích phát triển. Tỉ dụ như Dòng Saint Paul ở Hà Nội, Tu viện Thiên

Ân ở Huế và Nhà thờ Công Giáo Thủ Thiêm và Dòng Mến Thánh giá Thủ Thiêm đã bị tấn công và chịu áp lực phải chấp nhận rời bỏ và đất đai của họ bị chiếm đoạt, một phần thông qua bàn tay của những tên côn đồ được chính phủ thuê đến đập phá. Bằng chứng rõ ràng về việc lấy đất như vậy là vườn rau Lộc Hưng. Vào ngày 8 tháng 1 năm 2019, một vụ cưỡng chế đối với cư dân của vườn rau Lộc Hưng, một khu đất Tòa TGM Saigon dành cho dân cư Công Giáo di cư nằm ở giữa thành phố Hồ Chí Minh. Hàng trăm cư dân, nhiều người trong số họ là các nhà hoạt động chính trị, đột nhiên thấy mình vô gia cư, không được bồi thường cho phần đất bị mất cũng như lợi ích của một chương trình tái định cư. Họ đã trở thành Dân Oan, hay nạn nhân của sự bất công, một thuật ngữ mà những người có đất bị tịch thu với rất ít hoặc không có khoản bồi thường nào cả. Vườn rau Lộc Hưng là một khu vực rộng sáu ha thuộc Tổng giáo phận Sài Gòn. Khu vực đó đã có tranh chấp giữa chính quyền địa phương và các hộ gia đình trong gần hai mươi năm. Các cư dân Công Giáo đã sống yên bình ở đó kể từ khi di cư vào miền Nam sau khi Hiệp định Genève năm 1954 chia cắt đất nước, và việc sử dụng đất của họ không liên quan đến bất kỳ tranh chấp nào. Cơ sở pháp lý của hành động Chính phủ là không rõ ràng, vì một quyết định thu hồi đất, về mặt pháp lý chưa bao giờ được ban hành cho dân Lộc Hưng, trước khi có thể buộc phải trục xuất. Sáng sớm ngày 8/1/2019, nhà chức trách tiếp tục phá hủy nhiều ngôi nhà. Việc trục xuất bắt buộc lúc 5:50 sáng với chính quyền huy động lực lượng để cô lập Lộc Hưng. Khi người dân đang cầu nguyện trước bức tượng Đức Mẹ, cảnh sát bật loa, gây rối tiếng ồn, và phong tỏa khu vực. Lúc 6 giờ sáng, cảnh sát đã bắt giữ Cao Hà, khi anh ta gọi cấp cứu. Vợ ông cũng bị bắt vào khoảng 9 giờ sáng trước khi cảnh sát phá hủy ngôi nhà của họ. Mười là một trong những người lãnh đạo của cư dân Lộc Hưng, đại diện cho cộng đồng trong các cuộc đàm phán với chính quyền trong 20 năm qua. Các cựu chiến binh già và tàn tật của Việt Nam Cộng hòa cũ cũng là nạn nhân trực tiếp của việc trục xuất này, vì họ đang



## Thời sự Việt Nam

sống trong vườn Lộc Hưng và dựa vào chương trình trợ giúp của Các Cha Dòng Chúa Cứu thế. Nhà chức trách cũng phá hủy nhà của cựu tù nhân chính trị Phạm Thanh Phòng và Huỳnh Anh Từ. Thực tế, vườn rau Lộc Hưng là nhà, vĩnh viễn hoặc tạm thời, cho nhiều nhà hoạt động chính trị. Ngoài 2 gia đình nêu trên, gia đình Phạm Đoàn Trang cũng đang sống trong khu vực vào thời điểm bị trục xuất, và nhiều nhà hoạt động chính trị khác. Một số nhà hoạt động nghĩ rằng đây có thể là một lý do tại sao khu vực này trở thành mục tiêu cấp bách cho việc chiếm giữ đất của chính phủ. Việc cưỡng chế trên đây trong những ngày đầu tiên của năm 2019 là sự tiếp diễn của xu hướng chiếm giữ đất bất hợp pháp ở một quốc gia độc đảng, nơi không có cách nào mà các nạn nhân có thể kêu cứu, vì toàn bộ máy nhà nước và hệ thống tư pháp được kiểm soát bởi lực lượng chính trị duy nhất - Đảng Cộng sản Việt Nam. Trên thực tế, nhiều nạn nhân của sự bất công và các nhà hoạt động vì quyền đất đai đã trở thành các nhà hoạt động chính trị, vì họ nhận ra rằng nguyên nhân sâu xa không chỉ là hệ thống pháp luật, mà là hệ thống chính trị tạo ra các luật và chính sách đó.

4. Đàn áp tôn giáo ở vùng cao nguyên và vùng nông thôn xa xôi. Công Giáo và đặc biệt nhiều Cộng đồng Thiên Chúa Giáo ở Việt Nam ở vùng làng mạc xa hay người dân thiểu số chịu đựng cả hai hình thức bách hại Kitô giáo do nhà cầm quyền và còn bị coi là bộ lạc. Kitô hữu bị coi kẻ phản bội bản sắc văn hóa của họ, các nhà lãnh đạo ở làng loại trừ Kitô hữu ra khỏi cộng đồng.

Nhiều nhà thờ Công Giáo đã bị tấn công trong khi tập trung để cầu nguyện tại nhà của họ tại nhiều giáo xứ trong Giáo phận Hưng Hóa. Cha Peter Lê Quốc Hưng, người đứng đầu Văn phòng Giáo phận Hưng Hóa, vào ngày 10 tháng 8 năm 2017 đã đến thăm cộng đồng Công Giáo tại huyện Mường Khương thuộc tỉnh miền núi Lào Cai. Người Công Giáo địa phương ở đó bày tỏ mối quan tâm sâu sắc của họ đối với chính quyền địa phương và cảnh sát đã tấn công và giải tán họ một cách tàn nhẫn trong khi họ đang cầu nguyện tại nhà của Trần Thị Trâm, một phụ nữ Công Giáo. Nhà chức trách đã đột nhập vào nhà, đánh các

chủ nhà, la hét người tham dự và dùng loa phóng thanh để ra lệnh cho họ phải giải tán. Những cuộc tấn công bạo lực đối với người Công Giáo đã diễn ra ba lần tại nhà của Trâm vào ngày 28 tháng 5, ngày 12 và 19 tháng 6 năm 2017.

Người Công Giáo cho biết chính quyền địa phương cũng đe dọa gây ra vấn đề cho công việc và sinh kế của họ. Đầu tháng 7 năm 2017, Đức cha phụ tá Alfonse Nguyễn Hữu Long của Hưng Hòa cũng đến thăm và an ủi Trâm và gia đình cô. Giáo phận đã kiến nghị với chính quyền quận, yêu cầu một lời giải thích về các cuộc tấn công vào người Công Giáo địa phương nhưng không nhận được phản hồi. Chính phủ Cộng sản giám sát các hoạt động của Công Giáo và gây áp lực cao, đặc biệt là đối với các dân tộc thiểu số (nhiều người theo đạo Tin lành) sống ở các vùng nông thôn miền trung và miền bắc Việt Nam. Trẻ em Kitô giáo bị phân biệt đối xử trong trường học; nhu cầu y tế của họ cũng thường bị bỏ quên. Một số thậm chí không được phép đi học. Khi sinh viên bộ lạc ở vùng cao nguyên miền Trung cải đạo sang Thiên Chúa Giáo, hiệu trưởng trường học của họ đe dọa họ bị trục xuất. Các giáo viên cũng cố gắng làm nản lòng các sinh viên Kitô giáo, nói rằng không ai sẽ thuê họ vì vậy sẽ tốt hơn nếu từ bỏ đức tin của họ hoàn toàn. Việc xuất bản và phân phối các tài liệu Kitô giáo đôi khi được phép, nhưng bị hạn chế cao. Bất kỳ tài liệu bất hợp pháp đều bị cảnh sát tịch thu. Cũng rất khó để xin phép thiết lập các khóa đào tạo. Việc di chuyển của các nhà lãnh đạo Kitô giáo bị theo dõi và việc tiếp xúc của họ với các làng ở miền Bắc và miền trung Việt Nam bị hạn chế. Các phương tiện truyền thông của chính phủ về Kitô hữu luôn là thiên vị và nói xấu chống lại họ là thường xuyên. Chẳng hạn, Kitô hữu được miêu tả như một công cụ để khôi phục chế độ thực dân. Thủ phạm chống lại Kitô hữu gần như không bao giờ bị đưa ra xét xử, thực sự chính quyền địa phương thường thuê những kẻ côn đồ vì hành vi bạo lực chống lại Kitô hữu.

**LM John Trần Công Nghị**



# CON ĐƯỜNG MẸ ĐÃ ĐI

**L**inh địa La Vang, nơi Mẹ thân hành bước đến. Mẹ từ trời chạm gót hài xuống trần gian... Trên trời Mẹ là Nữ Vương Thiên Đàng, Mẹ ngự giữa triều thần thánh, ngày đêm lời tụng hô Thiên Chúa râm ran cả điện thờ, thế nhưng Mẹ đã đến chốn La Vang này.

La Vang đã thành Nhà của Mẹ, Đất của Mẹ, quê hương của Mẹ. La Vang, nơi đây ai cũng có thể gặp Mẹ, người sang kẻ hèn, người lương dân kẻ có đạo, người tật bệnh, kẻ sầu đau, người hân hoan kẻ thất vọng, người có tội kẻ lành thánh, bậc giáo sĩ, tu sĩ, kẻ độc thân người lập gia đình... Tất cả!

Thiết nghĩ không ai lại không thấy mình trong trái tim và cuộc đời của Mẹ. Không ai thấy mình là không cần Mẹ. Mẹ là ánh sao, là hải đăng cho con người nhìn lên, sáng soi người vượt biển.

Con hướng lên Mẹ. Con tìm con đường Mẹ đã đi. Kính thưa Mẹ La Vang. Người ta nói: Linh đạo của Mẹ. Con xin nghĩ đơn sơ thôi. Đó là con đường Mẹ đã đi. Mẹ đã sống. Một đời sống trọn hảo. Lối đường của Mẹ đi qua suốt hành trình dương gian. Con đường của ân thánh, của đức tin sáng ngời. Con đường của Mẹ đi, đẹp lòng Thiên Chúa. Vì,

## 1. Maria, Con người được tuyển chọn

**\* Maria, Mẹ được Thiên Chúa yêu thương:** Thiên Chúa tuyển chọn Mẹ từ thuở đời đời. Mẹ đã xuất hiện trong vườn Diêu quang bởi ý định của Người. Mẹ là ái nữ của Ngài. Mẹ là Người nữ tuyệt trần mà Thiên Chúa đã yêu thương và ưu tuyển. “Maria đừng sợ, vì người đặc sủng nơi Thiên Chúa...” (Lc 1,30) Câu sách Khôn ngoan này, các giáo phụ thường áp dụng cho Mẹ: “Có với Người, Khôn ngoan quen biết công việc của Người, có mặt khi Người làm ra vũ trụ, và biết rõ điều đẹp ý Người” (Kn 9, 9).

**\* Maria, Mẹ của Ngôi Hai Thiên Chúa:** Mẹ đẹp lòng Thiên Chúa, Thiên Chúa đã chọn Mẹ trong muôn vàn tạo vật để làm Mẹ Đấng Cứu Thế. Mẹ Maria quá tuyệt vời trước mặt Thiên



Chúa, Thiên Chúa Mẹ cộng tác vào công trình cứu chuộc loài người. Một lời thưa Xin Vâng của Mẹ: “Nầy tôi là tôi tớ Chúa” (Lc 1, 38). Mẹ đã nên Thân Mẫu của Ngôi Hai Thiên Chúa xuống thế Làm Người.

**\* Maria, Mẹ là Bạn thanh sạch của Chúa Thánh Thần:** “Thánh Thần sẽ đến với người, và quyền năng Đấng Tối cao trên người rợp bóng, bởi thế mà trẻ sắp sinh sẽ được gọi là Đấng Thánh, là Con Thiên Chúa” (Lc 1,35). Mẹ trở nên Hiện thể của Chúa Thánh Thần. Ngày Chúa Giêsu thành lập Giáo Hội, Mẹ đã có mặt để cầu nguyện, nên chứng nhân của ân sủng và đồng hành với Giáo Hội thời sơ khai (Cv 1,14).



## 2. Con đường Mẹ đã đi

Ngày đón nhận sứ điệp làm Mẹ Đấng Cứu Thế. Sau lời FIAT thật đơn sơ, “Này tôi là nữ tỳ của Chúa, xin hãy thành sự cho tôi theo lời người” (Lc 1,38) Mẹ trở thành Mẹ của Ngôi Hai Thiên Chúa xuống thế Làm Người. Trong ơn gọi cao cả đó, Mẹ cộng tác vào mầu nhiệm cứu chuộc, Nhập Thể và Nhập Thể cùng con yêu dấu của Người trong hành trình chu toàn sứ vụ Chúa Cha đã trao cho, đem lại ơn tái sinh mà Adong xưa đã làm mất.

Mẹ vội vã lên đường đi thăm chị họ Isave đang mang thai lúc tuổi già, con đường xa ngái, Mẹ không ngần ngại trở thành người phục vụ giúp đỡ người chị trong thời gian cuối của thai kỳ. Sau đó Mẹ trở về, và mọi sự đã có phần rắc rối! Chắc hẳn anh chàng Giuse, người mà Mẹ hết lòng thương kính đã nhìn Mẹ với ánh mắt (!) thế nào? Rồi khi sinh hạ người con, Con Trẻ đã được thiên sứ báo là Con Đấng tối cao; nhưng làm sao Mẹ bị hất hủi ra chuồng bò mà sinh con! Mẹ đã sống những giây phút đó thế nào? Dâng con vào đền thánh, Cụ già Simêon nói tiên tri về thơ nhi khi cụ già bỗng ẵm Con trẻ trên tay: “Này! Ngài có mệnh làm cớ cho nhiều người bỏ nhà và chối dậy trong Israel, và làm dấu gọi lên chống đối, và hồn bà, mũi gươm sẽ đâm thấu - ngõ hầu ý nghĩa của nhiều tâm hồn phải bày ra”. (Lc 2,34-35). Rồi Mẹ lại vội vã bỗng Con trẻ trong đêm mà chạy trốn người tìm giết Hài Nhi... Ôi, Chúa mới hạ sinh mà Mẹ đã phải truân chuyên đường thế! Như những người mẹ hôm nay trên thế giới nghèo đói này, họ bỗng con di dân đến nơi vô định... Đau khổ. Trong hoàn cảnh đó, Mẹ thỉnh lặng. Âm thầm. Cất giữ mọi biến cố mà suy đi nghĩ lại trong lòng (Lc 1,19). Biến cố lạc mất Chúa, làm cho Thánh Giuse và Đức Mẹ đau đớn đường nào! Giuse và Mẹ đã rất bối rối lo lắng vì đã để lạc mất Trẻ Giêsu... Sao Giêsu lại làm thế? Huyền nhiệm cuộc đời nuôi dưỡng giáo dục Giêsu của hai ông bà để lại dấu ấn ngọt ngào hay đắng cay trong gia đình này? Rồi Mẹ cũng cất giữ trong lòng... thỉnh lặng và suy niệm.

Chưa hết đâu, cuộc đời công khai rao giảng

của Chúa Giêsu, phúc âm chỉ cho thấy Mẹ có mặt tại tiệc cưới Cana. Mẹ ở đó để cầu bầu với Chúa giúp cho tiệc cưới được vẹn toàn, đủ rượu để vui từ đầu đến cuối... Sau đó thì Mẹ âm thầm, chẳng hề xuất hiện khi Chúa Giêsu rao giảng và làm phép lạ... Một hai lần có đến gặp Chúa, chắc là để tìm Chúa về, vì người ta nói Chúa điên, mất trí... Ôi Mẹ! Mẹ bị nhục nhã giữa làng nước, quê hương của Mẹ, sinh một đứa con, không lo bề gia thất cho nó, để nó đi lang thang, bạn bè với người tội lỗi, quân thu thuế, gái điếm... bà phải đi mà tìm nó về chứ! Đại loại là như thế! Mẹ nhục nhã, cay đắng giữa bà con, chắc hẳn mẹ Maria đã được xóm giềng nhìn tới với đôi mắt thương hại... tội nghiệp Mẹ của chúng ta! Tuyệt nhiên, chúng ta đã chẳng thấy Mẹ xuất hiện ở những nơi Chúa Giêsu làm phép lạ. Ngày khởi hành vào thành Giêrusalem càng không có bóng dáng





Mẹ. Mẹ, Một người Mẹ tràn đầy yêu thương, kín đáo, âm thầm. Biết đâu Mẹ đã chẳng trợ giúp bên cạnh chúng ta mà chúng ta không nhận ra Người vì chúng ta vẫn tìm cái hào nhoáng trần gian!

Cuối hành trình dương thế, Chúa Giêsu đã làm tròn sứ mệnh của Ngài khi Ngài đón nhận cái chết đau thương trên Thập Giá.

Ta hãy nghe trong một bài chia sẻ của Đức Thánh Cha Phanxicô, Ngài nói:

*“Bài Phúc âm Ga 19, 15... kể lại cảnh trên đồi Núi Sọ. Các môn đệ bỏ trốn hết, trừ thánh Gioan và vài phụ nữ. Dưới chân thập giá, là Đức Maria, Mẹ Chúa Giêsu. Mọi người đều nhìn Mẹ mà nói, ‘Đây là mẹ của tên tội phạm này! Đây là mẹ của tên phiến loạn này!’*

*Và Đức Mẹ nghe hết những lời đó. Mẹ chịu đựng sự sỉ nhục khủng khiếp. Và Mẹ cũng nghe một vài trùm đạo, thậm chí một vài tư tế, những người mà Mẹ tôn trọng vì họ là tư tế, họ mở miệng nói với Con Mẹ đang trần truồng trên thập giá rằng, “Ông giỏi thế, thì xuống đây! Xuống đây!” Và Đức Mẹ chịu đau đớn vô cùng, nhưng không bỏ đi. Mẹ không chối bỏ Con mình! Ngài là máu mủ của Mẹ.*

*Hồi ở Buenos Aires, khi đến thăm các tù nhân, cha luôn thấy một hàng dài các phụ nữ đang chờ được vào. Họ là các bà mẹ. Họ không xấu hổ, máu mủ của họ đang ở trong đó. Và những phụ nữ này không chỉ chịu đựng nỗi sỉ nhục khi đến đó, kiểu như “Nhìn bà ta kìa! Con trai bà ta đã làm gì?” Mà họ còn chịu đựng sự hạ nhục xấu xa khi bị lục soát trước khi vào bên trong. Nhưng họ là những người mẹ, và họ đến đó tìm máu mủ của mình. Đức Mẹ cũng thế, Mẹ ở đó với Con mình, chịu vô vàn đau khổ.*

*Chúa Giêsu đã hứa sẽ không để chúng ta mồ côi, và trên thập giá, Ngài đã trao Mẹ Ngài làm Mẹ chúng ta. Kitô hữu chúng ta có Mẹ, là Mẹ Chúa Giêsu, chúng ta có Cha, là Cha Chúa Giêsu. Chúng ta không mồ côi.*

*Và Mẹ sinh ra chúng ta trong khoảnh khắc sâu thẳm tội độ đó. Mẹ thật sự tử đạo. Với một trái tim bị đâm thấu, Mẹ chấp nhận sinh ra tất cả chúng ta trong khoảnh khắc sâu thẳm tội độ đó. Từ khoảnh khắc đó, Mẹ trở thành Mẹ chúng*

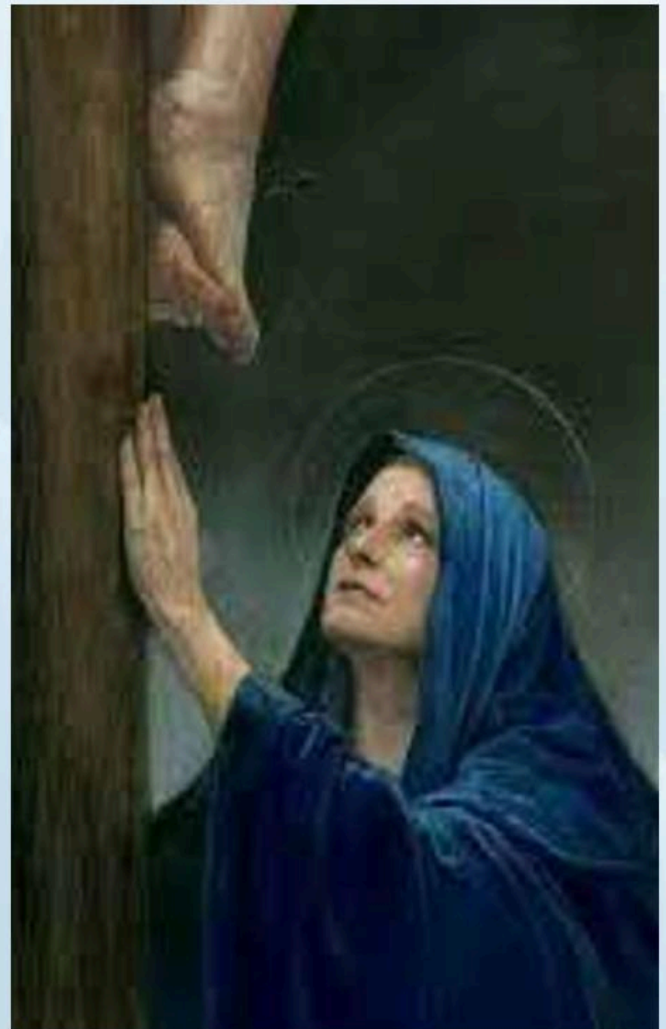
*ta, từ lúc đó Mẹ là người chăm sóc chúng ta và không hổ thẹn vì chúng ta.*

*Các nhà thần nghiệm trong những thế kỷ đầu tiên, khuyên chúng ta nép dưới tà áo Mẹ Thiên Chúa trong những cơn bão động tâm hồn. Bởi ma quỷ không thể vào đó. Mẹ Maria là Mẹ, và sẽ bảo vệ cùng biện hộ cho ta như người mẹ. Phương Tây đã ghi lòng lời dạy đó và soạn bài điệp ca Maria bằng tiếng La Tinh: Sub tuum praesidium, ‘dưới tà áo Mẹ, dưới sự che chở, Ôi Mẹ con!’ Ở đó, chúng ta được an toàn.*

*Trong một thế giới có thể gọi là mồ côi, trong một thế giới chịu khủng hoảng trầm trọng của cảm nghiệm mồ côi, có lẽ sự giúp đỡ cho chúng ta nằm nơi lời nói “Nhìn lên Mẹ mình!” Chúng ta có Mẹ bào chữa, dạy bảo, đồng hành với chúng ta, và không xấu hổ vì tội lỗi chúng ta. Mẹ không xấu hổ, bởi Mẹ là Mẹ chúng ta.*

**(J.B. Thái Hòa chuyển dịch**

*By Phanxicô.net)*





## MẸ MARIA TRONG GIỜ LÂM TỬ CỦA TA

Bôn ba suốt cả cuộc đời  
Đến giờ lâm tử chọn thời ra sao  
Vĩnh hằng con mãi khát khao  
Xin đừng để phải bước vào trầm luân.

Cuối đời đối diện minh quân  
Nhân tử nhưng rất công bằng tội, công  
Tự do ban tặng sẵn lòng  
Cho con chọn lựa sống trong cuộc đời.

Dương gian là quán trọ thôi  
Lại là ân phúc để thời thực thi  
Nhờ Mẹ giúp cất bước đi  
Nhờ Mẹ soi sáng những khi ngã lòng.

Tình Mẹ sưởi ấm sâu đông  
Đời gieo đau đớn nát lòng đời gian  
Nhờ Mẹ con biết sẵn sàng  
Sống tình bác ái trên đường yêu thương.

Tràng Mân Côi Mẹ mẫu gương  
Con hoài suy ngẫm con đường Mẹ đi  
Belem hay khúc sầu bi  
Mẹ luôn tin thác nghĩ suy với Lời.

Mẹ ơi giờ cuối đến rồi  
Đừng bỏ con nhé con thời đại ngu  
Bám vào nơi Mẹ nhân từ  
Giúp con biết chọn như xưa Sứ Truyền.

XIN VANG ĐỂ THOÁT ƯU PHIÊN  
Dù phải buông bỏ bao miền đắm mê.

Kim Hai Phạm Thi

## CÓ MẸ BÌNH AN

Thời gian nhanh quá lướt trôi  
Chợt nghe nhắc lại bồi hồi biết bao  
Tạ ơn tình Mẹ dạt dào  
Giang tay che chở giữa bao sóng đời

Maria Mẹ con ơi  
Phút lâm nguy ấy chơi với lửa lòng  
Yêu con Mẹ nhắc cậy trông  
Bên giường an ủi giúp lòng bình an

Qua cơn nguy biến bàng hoàng  
Con trông lên Mẹ xin ban sức bền  
Trọn đời vững dạ cậy tin  
Chân thành yêu mến giữa nghìn sầu thương.

Madalena Thy

## DIỄM TÌNH CA “MÂN CÔI”

Tay lần tràng hạt Mân-Côi  
Dâng lên Trinh Nữ Hoa Khôi cõi trần:  
“Kính Mừng” Danh Mẹ “Hồng Ân”  
Như Lời Chúa dặn Sứ Thần xuống thưa  
Tại nhà của Mẹ năm xưa...  
Nghe con chào lại, Mẹ vừa lòng ngay!  
Mẹ ơi, mười ngón bàn tay  
Thay cho tràng hạt ở ngay vĩa hè  
Đọc đường, bên đợi tàu xe...  
Ở đâu, Mẹ cũng lắng nghe con mình  
Vì Kinh gói trọn tâm tình:  
“Vui Mừng, Thương Khó, Hy Sinh, Vâng Lời...”  
Mân-Côi liên kết Đất-Trời:  
Đưa tay làm “Dấu”, đọc lời: “Nhân Danh...”  
“Lạy Cha ...” dâng Chúa Nhân Lành  
“Kính Mừng” dâng Mẹ, “Sáng Danh” là lời  
Tung hô Thiên Chúa muôn đời!  
Mân-Côi tóm lược những lời Thánh Kinh!  
Mân-Côi là chuỗi chứng minh  
“Hoàn thành Giao Ước: Chương-Trình cứu dân.”  
Miệng con gọi Mẹ “HỒNG ÂN”  
Là ca tụng Chúa khoan nhân vô bờ!  
Mẹ là Cung Điện, Đền Thờ  
Để Con Thiên Chúa dân chờ, sinh ra...  
Mân-Côi là Diễm Tình Ca  
Là “Bài xuất trận”: quý-ma đầu hàng!  
Mân-Côi nổi nhịp cầu sang  
Hàn huyền với Chúa Thiên Đàng là Cha!  
Mân-Côi thánh hóa hồn ta  
Giúp vui sống Đạo, chống ba địch thù!  
Mân-Côi như chuyến Thánh Du:  
Mẹ đưa ta đến Giêsu, Con Ngài!

Đức Quốc, 2005

Đaminh Phan văn Phước



# VAI TRÒ CỦA DINH DƯỠNG

Từ thế kỷ thứ V trước Công nguyên, danh y Hy Lạp Hippocrates đã chủ trương rằng, để phòng ngừa và điều trị một số bệnh ta chỉ cần áp dụng những chế độ ăn uống cân bằng hợp lý và sống hài hòa với thiên nhiên.

Ngoài việc triều chính, vua Hoàng Đế của Trung Hoa ngày xưa đã biết chỉ dẫn cho dân chúng về bệnh tật cũng như cách sản xuất lương thực và sử dụng những món ăn thức uống có tác dụng trị bệnh và có lợi cho sức khỏe.

Các vị danh y Tuệ Tĩnh, Hải Thượng Lãn Ông của Việt Nam trước đây đều nhấn mạnh vai trò quan trọng của ẩm thực trong việc ngăn ngừa và chữa trị một số bệnh. Hãy nghe lời khuyên như sau của danh y Tuệ Tĩnh :

**“Muốn cho phủ tạng được yên;  
Bớt ăn mấy miếng, nhịn thêm hơn đau”.**

Hoặc:

**“ Chết vì bội thực cũng nhiều;  
Ngờ đâu lại có người nghèo chết no”.**

Như vậy, có thể nói rằng từ rất xa xưa, các vị danh y trên khắp thế giới hầu như đều đã nhận biết được là vấn đề dinh dưỡng có ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe con người, có thể giúp ta phòng trị bệnh cũng như duy trì được một cuộc sống luôn luôn khỏe mạnh.

## Mục đích của Dinh Dưỡng

Dinh dưỡng có ba mục đích chính:

- 1- Tạo điều kiện thuận lợi để cơ thể có sức khỏe tốt;
- 2- Phòng ngừa các bệnh liên quan tới ăn uống;
- 3- Khôi phục sức khỏe sau thời kỳ bệnh tật, thương tích.

Người Anh có câu ngạn ngữ “You are what you eat” (Ăn ra sao thì người thế ấy”, cũng là nói lên

tầm quan trọng của vấn đề dinh dưỡng.

Thực phẩm ăn vào có ảnh hưởng rất lớn tới sức khỏe trong suốt các giai đoạn khác nhau của đời người. Ăn uống không đúng với tình trạng sinh học thì cơ thể sẽ có hậu quả xấu mà đôi khi chỉ với một vài thay đổi nhỏ về dinh dưỡng cũng cải thiện sức khỏe rất nhiều.

Cứ nhìn người Á Châu trước đây, lấy căn bản thức ăn là gạo, ít calcium, thường đều nhỏ con hơn dân Âu châu ăn lúa mỳ, nhiều calcium. Quan sát người Việt ta, xưa kia dân miền Bắc, miền Trung dinh dưỡng thiếu hụt nên cơ thể nhỏ hơn so với người sanh trưởng ở miền Nam, gạo lúa dư thừa. Con cháu chúng ta bây giờ ở nước ngoài, dinh dưỡng đầy đủ nhờ đó cháu nào cũng to hơn bố mẹ, ông bà.

Mỗi người cần có một thói quen ăn uống lành mạnh. Nhiều người ý thức được việc đó nhưng ít người thực hiện được. Vì thế, càng tìm hiểu nhiều về lợi hại của dinh dưỡng thì ta càng biết cách ăn uống sao cho thích hợp và có lợi cho sức khỏe.

Các lời khuyên về ăn uống thì nhiều và khác nhau nhưng mục đích đều hướng tới sự bảo vệ sức khỏe. Tuy nhiên cũng có người bối rối, không biết theo lời khuyên nào, cho nên tùy hứng làm theo ý mình. Thế là người ta đã tạo ra một thói quen đôi khi xấu nhiều hơn tốt. Do đó





việc tạo ra thói quen tốt trong ăn uống đôi khi cũng không hẳn là dễ dàng.

Thói quen ăn uống cũng thay đổi tùy chủng tộc, văn hóa, khả năng cung cầu, điều kiện tâm lý, nếp sống cá nhân, sự hấp dẫn của món ăn, cách thức mời chào, quảng cáo của giới sản xuất.

Hầu hết các quốc gia đều đưa ra những tiêu chuẩn về dinh dưỡng cho người dân, quy định mức dinh dưỡng tối thiểu để cơ thể tăng trưởng mạnh và phát triển trí óc tốt đồng thời tránh được bệnh tật cũng như kéo dài tuổi thọ. Ngoài ra, còn có các chương trình quốc gia hướng dẫn để người dân biết cách áp dụng những tiêu chuẩn ấy trong việc ăn uống hàng ngày.

Một chế độ dinh dưỡng nhiều về lượng và phẩm cũng chưa đủ để có một sức khỏe tốt nếu không có sự cân đối hợp lý các thành phần dinh dưỡng. Trong cơ thể, các cơ quan luôn luôn hoạt động một cách nhịp nhàng tương ứng, để sử dụng các chất dinh dưỡng khác nhau cho các nhu cầu về năng lượng, kiến tạo cũng như tu bổ các tế bào sau khi bị thương tích, bệnh tật.

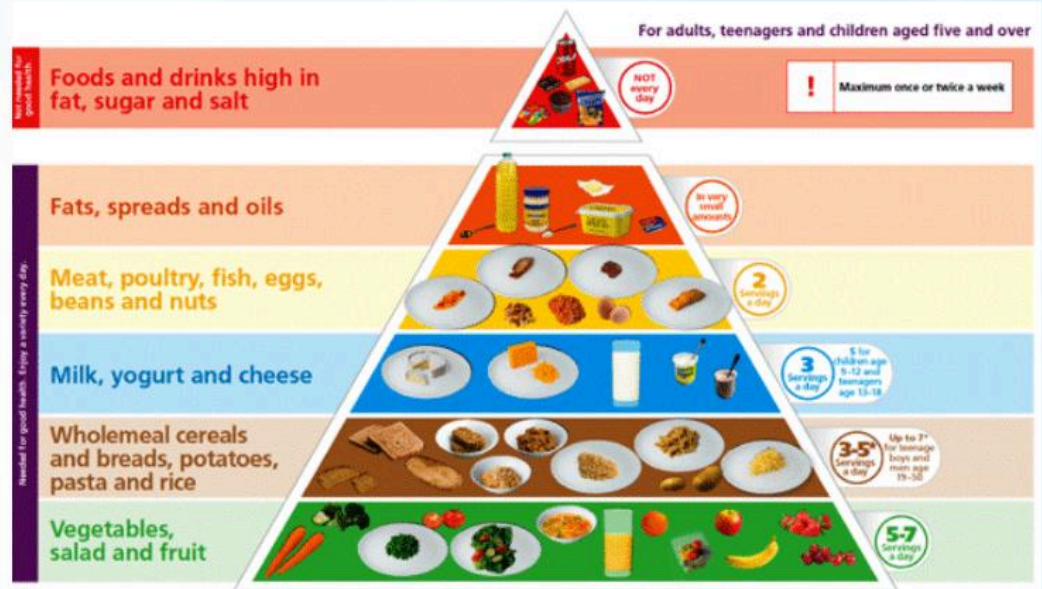
Số lượng thực phẩm tiêu thụ còn tùy thuộc các yếu tố xã hội, tâm lý, sinh học của con người. Tâm trạng vui buồn đều có ảnh hưởng tới sự ăn uống và tiêu hóa. Các phản ứng sinh hóa trong cơ thể cũng ảnh hưởng tới sự hấp thụ và chuyển hóa dinh dưỡng.

Tóm lại, chất dinh dưỡng có thể làm ta mập hay gầy, hoạt động nhanh nhẹn hay chậm chạp, sống vui khỏe hay thường xuyên đau ốm... Nghĩa là có rất nhiều ảnh hưởng.

## Nhu Cầu

Một chế độ dinh dưỡng có thể xem là:

a- Thỏa đáng: khi cung cấp đủ chất dinh dưỡng cho các hoạt động, chức năng của cơ thể



cũng như có dự trữ cho nhu cầu cấp bách.

b- Không đầy đủ: khi tiêu thụ ít hơn nhu cầu. Trong trường hợp này, cơ thể sẽ lấy nguyên liệu từ kho dự trữ để nuôi dưỡng và tái tạo tế bào. Kho sẽ vơi dần dần nếu không được bổ sung.

Lấy ví dụ: hồng huyết cầu chỉ sống khoảng 120 ngày, tế bào niêm mạc ống tiêu hóa cần được thay thế mỗi tuần lễ. Cả hai đều cần có nguyên liệu từ chất dinh dưỡng. Nếu chỉ thiếu dinh dưỡng trong thời gian ngắn, kho dự trữ có thể du di, nhưng nếu kéo dài lâu ngày sẽ nảy sinh nhiều bệnh tật.

c- Quá mức: khi cung cấp nhiều hơn nhu cầu, sẽ tạo ra tình trạng dư thừa. Chẳng hạn, chất sắt rất cần cho việc tạo huyết cầu tố, nhưng quá nhiều sẽ đưa tới suy gan; năng lượng dư được cơ thể hấp thụ và chuyển sang dự trữ, quá nhiều sẽ gây ra tình trạng béo phì.

Mọi người đều cần những thành phần dinh dưỡng như nhau, bất kể tuổi tác, giới tính, chủng tộc, điều kiện sinh hoạt. Tuy nhiên về số lượng thì mỗi cơ thể đều có nhu cầu khác biệt.

Cơ thể càng to lớn thì nhu cầu càng cao; một người hoạt động nhiều chắc chắn cần nhiều thực phẩm hơn người sống tĩnh tại; khi ngủ nghỉ, nhu cầu năng lượng giảm; khi cơ thể run vì lạnh thì cần thêm năng lượng để khởi lạnh cóng.

Khẩu phần ăn phải phù hợp với mỗi người, không gây cảm giác ngấy ngất mệt mỏi vì ăn quá no nhưng cũng không ăn quá ít, vì sẽ không cung cấp đủ dinh dưỡng cho hoạt động của cơ thể.



## Chế độ dinh dưỡng hợp lý

Lời khuyên chung của các nhà dinh dưỡng và y tế về sự ăn uống là chúng ta nên:

1- Ăn nhiều loại thực phẩm khác nhau, vì mỗi loại có chất dinh dưỡng mà loại khác không có.

Chẳng hạn sữa mẹ được coi như gần hoàn hảo, nhưng lại có ít sắt và sinh tố D.

Sữa bò có nhiều đạm nhưng rất ít sắt và không có chất xơ.

Thịt động vật có vú nhiều đạm nhưng ít calci.

Trứng không có vitamin C và có rất ít calci vì hầu hết nằm ở vỏ trứng.

Như vậy cần có chế độ ăn đa dạng mới cung cấp đủ chất dinh dưỡng.

2- Duy trì trọng lượng cơ thể ở mức trung bình. Để tránh tăng cân quá mức, chỉ nên ăn đủ số năng lượng mà cơ thể cần;

3- Giảm chất béo động vật bão hòa và cholesterol: lượng cholesterol ăn vào mỗi ngày không quá 300mg; chất béo động vật bão hòa không quá 10% tổng số năng lượng được cung cấp mỗi ngày. Nên dùng dầu thực vật với chất béo chưa bão hòa. Mức tiêu thụ chất béo nói chung không nên quá 30% tổng số năng lượng mỗi ngày.

4- Giảm thịt động vật có nhiều mỡ hoặc loại bỏ bớt mỡ khi ăn thịt; ăn nhiều cá. Việc ăn thịt tự nó không có hại cho người khỏe mạnh, nhưng ăn nhiều thịt thường kèm theo nhiều chất béo và

cung cấp nhiều năng lượng.

5- Dùng sữa đã gạn bớt chất béo, nhất là ở người tuổi cao.

6- Ăn thêm thực phẩm có chất xơ và tinh bột.

7- Tránh tiêu thụ quá nhiều đường tinh chế. Đường không gây bệnh tiểu đường, bệnh tim như nhiều người lầm tưởng, nhưng vì có nhiều năng lượng cho nên dễ dẫn tới béo phì.

8- Giới hạn muối không quá 2500 mg mỗi ngày.

9- Hạn chế rượu bia. Nếu không thể bỏ hẳn thì không nên quá 350 ml bia hoặc 150 ml rượu vang, hai lần một ngày. Nếu là rượu mạnh thì không quá 50ml.

## Hậu quả của chế độ dinh dưỡng sai

Chế độ dinh dưỡng sai có nguy cơ đưa tới một số bệnh tật. Sai có thể là quá dư, quá thiếu hoặc không cân đối.

Thiếu dinh dưỡng, cơ thể sẽ chậm phát triển, trí nhớ kém, sức đề kháng với bệnh tật giảm, cơ thể suy nhược và đưa tới giảm tuổi thọ.

Dinh dưỡng dư thừa sẽ dẫn đến các bệnh kinh niên, như bệnh tim, ung thư, cao huyết áp, tai biến động mạch não, tiểu đường. Ngoài ra còn có thể mắc phải những bệnh khác như xơ gan, viêm túi ruột hoặc tai nạn, tự tử do tiêu thụ nhiều rượu.

Dinh dưỡng sai mà lại thiếu vận động cơ thể

còn đưa tới nhiều ảnh hưởng không tốt khác cho sức khỏe.

Dinh dưỡng không đúng cũng gây ra tổn thương về nhiều phương diện cho các thể hệ sau.

**Bác sĩ Nguyễn Ý Đức**

*Texas-Hoa*

*Kỳ - www.*

*bsnguyenyduc.com*





# Chức thư của người cha ung thư giai đoạn cuối viết cho con gái nhỏ

Biết mình không thể thắng vượt căn bệnh ung thư, anh Andrea Bizzotto đã viết một cuốn sách và làm những video để kể cho con gái về người cha hết lòng thương yêu cô bé. Anh cũng đã viết cho con gái một lá thư trong mỗi ngày sinh nhật của cô bé, cho đến năm cô 19 tuổi

“Nếu tôi không thể chăm sóc cho gia đình của tôi ở thế giới này, tôi muốn tin rằng tôi có thể làm điều đó sau khi qua đời, có thể dưới hình dáng của Thiên thần bản mệnh.” Đó là lời của Andrea Bizzotto, 33 tuổi, vừa qua đời sớm ngày 01.03 vừa qua (2019), sau khi đã chiến đấu với căn bệnh ung thư mô mềm trong hai năm, sau khi đã khiến nước Ý xúc động với cuốn sách – di chúc để lại cho con gái nhỏ Giulia Grace.

Andrea Bizzotto là một kỹ sư công nghiệp người Ý, nhưng đã chuyển sang sinh sống tại Đức và đã gặp tình yêu của đời mình, chị Maria Brandt. Andrea và Maria đã chuẩn bị lễ cưới chỉ trong hai ngày, vì họ muốn thề hứa với nhau trọn đời trước khi anh vào phòng phẫu thuật.

Vào tháng 10.2016, Andrea được chẩn đoán bị ung thư mô mềm, một loại ung thư hiếm gặp, và vào tháng 03.2017, khi con gái Giulia Grace chào đời, Andrea bắt đầu được hóa trị. Anh đã chữa trị, chiến đấu với hy vọng có thể có thêm một tí thời gian ở bên vợ, để âu yếm đứa con gái bé nhỏ.

Khi biết bệnh tình của mình không thể chữa



trị được nữa và mình cũng không thể chờ ngày đưa con gái 2 tuổi lớn lên, Andrea đã viết một cuốn sách, như một “chức thư” để lại cho con gái, trong đó có các lá thư anh viết cho những ngày sinh nhật của con, cho đến khi con 19 tuổi, vì anh biết “người sẽ nhớ tôi nhất chính là con gái bé bỏng của tôi, Giulia Grace.”

Trong buổi giới thiệu cuốn sách của mình – di chúc dành cho con gái nhỏ, có tựa đề “Cuộc đời của người lái xe đạp vụng về”, Andrea nói: “Con tôi không đáng phải mất đi người cha của mình, và tôi, dù có những sai lỗi, xứng đáng có thể nuôi con lớn lên. Tôi đã trở thành người cha tốt đối với con, tôi xem mình là người cha tốt, tôi yêu con, chúng tôi chơi với nhau và ở bên nhau thật nhiều và bé luôn gần bó với tôi nhất.”

Nhưng bé Giulia còn quá nhỏ để trong tương lai, có thể giữ những kỷ niệm về người cha rất



yêu cháu. Trong cuốn sách để lại cho con gái, Andrea đã kể cho con nghe về cuộc đời mình và hy vọng rằng những trang sách sẽ là một tấm mền ấm áp cho con trong những ngày giông tố, những dòng chữ sẽ nâng đỡ cô bé trong những thời khắc vắng cha và đau khổ. Andrea muốn rằng cuốn sách sẽ dạy con gái anh “trung thực, lắng nghe cơ thể của mình và không ngược đãi nó, theo đuổi ước mơ của mình, tôn trọng mọi người, học chơi đàn hay hát, tự trọng và không sợ phán xét của mọi người”.

Trong các lá thư Andrea viết cho mỗi sinh nhật của con gái, ai biết được bao nhiêu sự dịu dàng và yêu thương dành cho cuộc sống giữa những dòng chữ đó. Con gái anh có thể xem một số video anh làm để hiểu được tình yêu bao la mà cha cô đã dành cho cô. Andrea chia sẻ: “Tôi đã quyết định viết cho con bé một cuốn sách về tôi vào tháng 4 năm 2018, sau ca phẫu thuật ở ngực, loại bỏ di căn giữa tim và lá phổi phải. (...) Bác sĩ nói với tôi rằng ông không thể chữa lành cho tôi và tôi chỉ có thể sống sót thêm vài tháng. Tôi yêu con gái của tôi và tôi nghĩ rằng khi con bé nhớ tôi, nó có thể lật những trang sách đó, xem video của tôi. Tôi đã chuẩn bị các lá thư cho mỗi sinh nhật cho đến năm bé 19 tuổi. Như thế, bé sẽ nhớ thêm về tôi.”

Được trở về nhà nghỉ ngơi một tuần sau 2 tháng nằm bệnh viện, đối với Andrea, đó là thời gian quý báu. Anh nói: “Tôi biết sẽ không có lại giờ phút mà tôi có thể nghe lại tiếng con gái tôi, khi bé gọi tên tôi và muốn tôi chú ý. Điều này đối với tôi là tất cả. Có lẽ tôi sẽ không thể chơi đùa với con hay bế bé trên tay vì tôi đã yếu sức, nhưng tôi sẽ nói khen bé “giỏi” khi bé học làm một điều gì đó. Tôi không muốn đánh mất những giờ phút này bằng cách nằm lại trong bệnh viện, dù rằng tôi biết ơn tất cả bác sĩ đã cứu tôi. Tôi nhớ những giây phút tươi đẹp hơn là những giờ phút buồn trong hai năm đau bệnh, những cuộc di chuyển ở Ý, Hà lan, Croát, thức ăn ngon, những người tốt và chúng tôi không nghĩ nhiều về những điều tồi tệ. Con gái chúng tôi đã mang lại bao nhiêu yêu thương ngay cả khi chúng tôi buồn, bé đã làm chúng tôi cười.”

Andrea hiểu rằng anh không thể lãng phí khoảnh khắc này và anh muốn chiến đấu với tất cả con người mình để làm điều gì đó tốt, trong thời gian mà Chúa sẽ ban cho anh. Anh nói: “Không ai đáng bị một khối u không thể chữa được ở tuổi 33. Tôi xứng đáng có cơ hội để phát triển và giáo dục Giulia bé nhỏ của tôi, đưa bé đến trường ngày đầu tiên, chuẩn bị thức ăn yêu thích cho con với tình yêu thương, đi chơi một mình với bé. Ít nhất, tôi xứng đáng để lại một kỷ niệm thực về tôi, không phải là một video hay một cuốn sách. Có thể tôi sẽ không làm được, nhưng tôi sẽ chiến đấu và tôi sẽ làm việc chăm chỉ hết sức như tôi vẫn luôn làm, để làm điều gì đó tốt đẹp trong thời gian mà Chúa dành cho tôi.”

Tại nhà, Andrea được một đội ngũ bác sĩ chuyên khoa về giảm đau chăm sóc. Anh kể: “Họ cấp cứu cho tôi khi cơn đau gia tăng quá mức, tôi cảm nhận với họ tình yêu và sự sống, cả khi tôi hơi tuyệt vọng và đầy đau đớn. Chăm sóc giảm đau không phải có nghĩa là đi đến sự chết. Họ đặt cây đàn ghi ta vào tay tôi và chúng tôi tổ chức một buổi nhạc: tôi cảm thấy mình sống giữa những làn hóa trị rất nặng nề.”

Andrea đã viết những lời thật xúc động trong cuốn sách: “Giulia sẽ rất nổi giận và thật tiếc là ban đầu bé sẽ không hiểu. Maria sẽ buồn và tuyệt vọng. Con gái tôi có thể sẽ tìm thấy một người cha và tôi thực sự hy vọng như vậy, cũng như tôi hy vọng vợ tôi có thể có một người đàn ông khác, người có thể làm cho cô ấy cảm thấy tốt, được yêu thương và tôn trọng (...). Bây giờ tôi gần với cái chết hơn, tôi hối hận về những hành động tiêu cực của mình và cảm thấy mong muốn tha thứ cho chính mình và được tha thứ. Bây giờ tôi tin vào một cuộc sống ở thế giới khác; nếu tôi không thể chăm sóc gia đình ở thế giới này, tôi muốn tin rằng tôi có thể làm điều đó sau khi chết, có thể dưới hình dạng một thiên thần hộ mệnh ...”

**Hồng Thủy - Vatican**



# Thiết bị phục hồi pin bị chai tới 95%



Tình trạng pin trong điện thoại và laptop bị chai là diễn ra rất phổ biến. Cách khắc phục duy nhất đó chính là phải thay pin. Tuy nhiên mới đây 1 giáo sư Singapore đã chế tạo ra 1 thiết bị có thể phục hồi lại những viên pin này. Phát minh của Giáo sư Rachid Yazami

(Singapore) có thể giúp phục hồi những quả pin điện thoại hoặc laptop bị chai đến 95%.

Giáo sư Rachid Yazami, 64 tuổi, một nhà nghiên cứu tại Đại học Công nghệ Nanyang (NTU) của Singapore mới đây đã tìm ra cách biến những quả pin điện thoại hoặc laptop bị chai thành một sản phẩm có ích với hiệu năng sử dụng bằng 95% so với một quả pin mới.

Theo Straitstimes, phát minh phục hồi pin lithium-ion cũ của giáo sư Yazami dựa trên ý tưởng bổ sung thêm một điện cực thứ 3 bên trên hai điện cực thông thường của các pin lithium.

Cực thứ 3 này được dùng để rút cạn các ion lithium còn lại ở một trong hai cực, vốn là nguyên nhân gây ra tình trạng chai pin. Với cách này, pin cũ có thể được hồi phục tới 95% so với mức năng lượng ban đầu.

Giải pháp hồi phục pin cũ cần thực hiện trong 10 giờ đồng hồ, nhưng phải vài năm người dùng mới cần làm một lần, khi pin thiết bị của họ có biểu hiện bị chai. Từ Straitstimes đánh giá, ý tưởng cho thêm một cực thứ ba để rút cạn số ion lithium còn sót lại ở một cực là ý tưởng chưa ai từng nghĩ tới.

Tháng 6/2017, ông Yazami đã tạo ra loại pin mẫu có thêm điện cực thứ 3 dành cho smartphone.

*Khi bạn tập trung vào các việc, bạn gặp nhiều rắc rối hơn.  
Khi bạn tập trung vào khả năng, bạn gặp nhiều cơ hội hơn.  
- Billie Holiday*

*Người học hỏi là gì? Là người biết cái giá của mọi thứ  
và chẳng biết giá trị của thứ gì. - Oscar Wilde*



## Tin Thế Giới

### Bức hình cuối cùng robot Opportunity chụp được và nó khiến cộng đồng mạng đau lòng

NASA mới đây đã công bố bức hình cuối cùng Opportunity gửi về trước khi “nhắm mắt xuôi tay”.

Ngày 12.2.2019, NASA bắt liên lạc lần cuối với Opportunity nhưng vẫn không có phản hồi, và đó là thời khắc cuối cùng của nhiệm vụ gắn liền với chú robot tự hành (rover) sống lâu nhất của con người trên hành tinh khác.

Mùa hè năm ngoái, một cơn bão bụi khổng lồ ập đến, che lấp hệ thống pin mặt trời và khiến cho Opportunity không thể thu đủ năng lượng để hoạt động. Mặt trời bị che khuất khiến nhiệt độ bề mặt hành tinh trở nên quá lạnh, và mạch điện của Opportunity đã ngưng lại mà không thể khôi phục.

Dù vậy trước khi chính thức nhắm mắt, Opportunity đã đưa mắt nhìn toàn bộ di sản nó để lại cho các thế hệ rover tiếp theo. Nhờ vậy mà camera của robot đã ghi lại được một tấm hình dạng toàn cảnh (panorama), với sự hòa trộn giữa những gì robot đã vượt qua và sa mạc phía trước - cảnh tượng mà nó không còn cơ hội được chứng kiến nữa.

Bức hình giống như robot đang chuẩn bị nhắm mắt. Một cái kết đẹp cho Opportunity, vào ngày 12.2.2019. Bức ảnh Opportunity đã chụp trước khi “nhắm mắt”.

Được biết, Opportunity đã hoạt động hơn 15 năm trước khi bị khai tử, nhưng thực chất nó



không được chế tạo để sống lâu đến như vậy. Ban đầu, nhiệm vụ của robot là chụp lại hình ảnh trên hành tinh Đỏ, sau đó truyền tín hiệu lên vệ tinh và gửi về Trái đất cho NASA.

Trong những ngày cuối cùng, Opportunity đã gửi về tổng cộng 354 tấm hình. Hầu hết là khung cảnh trên sao Hoả, rồi những tấm hình chuyển dần sang đen trắng do năng lượng xuống thấp, đó là lý do vào thời điểm trước khi “nhắm mắt”, robot đã không thể gửi thêm hình ảnh về được nữa.

“Tấm hình toàn cảnh này là sự tri ân cuối cùng dành cho Opportunity, với nhiệm vụ cực kỳ quan trọng mà nó đã hoàn thành,” - John Callas, chuyên gia từ NASA cho biết.

#### Thung lũng Perseverance



“Bên phải là vành đai núi lửa Endeavor từ đằng xa. Bên trái là những khu vực chúng ta muốn kiểm tra gần hơn, nhưng không còn cơ hội nữa.”

“Và phía xa là thung lũng Perseverance, nơi chưa được khai phá, được để dành cho các thế hệ tiếp theo.”

Theo Callas, chắc chắn rằng một ngày nào đó công nghệ của con người sẽ phát triển đủ mạnh để khám phá được hết toàn bộ hành tinh Đỏ, và thậm chí có thể hồi sinh Opportunity chưa biết chừng. Nhưng cho đến lúc đó, những tấm hình robot này mang lại vẫn sẽ đi vào lịch sử, là một trong những tư liệu quý giá nhất khi con người được quan sát các hành tinh khác. Cập nhật: 16.03.2019. Theo helino -

Nguồn: [Nguoi-viet.com](http://Nguoi-viet.com)



## Gioi trẻ toàn thế giới xuống đường chống biến đổi khí hậu

Hôm 15.03.2019 trên toàn thế giới, từ Úc, Canada cho đến châu Âu, hàng trăm ngàn sinh viên học sinh đã bãi khóa và biểu tình để phản đối giới lãnh đạo các nước không có hành động gì để đối phó với tình trạng Trái Đất đang nóng lên.

Ở Pháp, có khoảng thanh niên xuống đường; riêng tại Paris có 50.000 sinh viên học sinh tham gia. Hôm nay 16.3 những người biểu tình tiếp tục duy trì áp lực với cuộc “Tuần hành thế kỷ”, có sự tiếp sức của 140 tổ chức xã hội dân sự.

Tại Ý, hơn một triệu thanh niên tham gia bãi khóa, trong đó Milano và Roma biểu tình đông đảo nhất.

Hoa Kỳ : 130 thành phố tham gia

Trong số 130 thành phố tham gia Ngày thế giới chống biến đổi khí hậu, New York là một trong những nơi có cuộc biểu tình lớn nhất với hàng ngàn thanh niên xuống đường. Trên các biểu ngữ có thể đọc thấy “Không có hành tinh B”, “Tôi sẽ đến trường nếu Trái Đất chúng ta trong tình trạng khá hơn”. Thông tín viên RFI tại New York, Marie Bourreau tường thuật :

“Hãy ngưng chối bỏ rằng Trái Đất chúng ta đang chết dần”, những người trẻ New York hô vang trước một khách sạn của ông Donald Trump để bày tỏ mối quan ngại của họ. Nhiệt kế chỉ 22°C, một nhiệt độ bất thường trong tháng Ba.

Sinh viên Hunter, 17 tuổi, thổ lộ : “Từ nhỏ, tôi đã gặp ác mộng về ngày tận thế do biến đổi khí hậu, và nay thì ác mộng ấy đã trở thành sự thực. Cameron, một sinh viên khác nói : “Thật đáng



chán, vì tôi chỉ mới 17 tuổi, và khi nghĩ rằng trong 30 năm nữa hành tinh chúng ta sẽ hoàn toàn bị phá hủy, tôi cảm thấy bị khủng hoảng vì muốn có được một tương lai”.

Còn Ryan có một thông điệp gửi đến các chính khách và những người không tin ở biến đổi khí hậu vốn đông đảo tại Hoa Kỳ. Anh nói : “Biến đổi khí hậu là một thực tế, và các vị cần phải có biện pháp ngay từ bây giờ vì nếu không làm gì cả, Trái Đất sẽ tiếp tục nóng lên, mực nước dâng lên và như thế rất tai hại cho hành tinh, hệ động vật, thực vật và tất cả”.

Trên biểu ngữ của mình, cậu học sinh cho biết phải bỏ học nhằm cho các nhà lãnh đạo một bài học, họ cần làm nhiều hơn để chống biến đổi khí hậu. Nhưng nếu không được lắng nghe, cậu hứa hẹn sẽ càng tích cực tham gia phong trào bãi khóa. (Theo RFI)

## Đức Đạt Lai Lạt Ma được trao giải “Pacem in Terris” 2019

Ngày 04.03.2019, Đức cha Thomas Zinkula, Giám mục của Davenport đã trao giải “Pacem in Terris” năm 2019 cho Đức Đạt Lai Lạt Ma, nhà lãnh đạo tinh thần của Phật giáo Tây Tạng.

Giải “Pacem in Terris” là giải thưởng được Giáo hội Công giáo thành lập năm 1964, để vinh danh thông điệp “Pacem in Terris” - Hòa bình dưới thế - do thánh Giáo hoàng Gioan XXIII ban hành năm 1963. Giải thưởng này được trao để vinh danh những người nổi bật về hoạt động cho hòa bình và công lý.

Phát biểu trong buổi lễ trao giải, Đức cha Zinkula của giáo phận Davenport, bang Iowa, Hoa kỳ, nói: “Đức Đạt Lai Lạt Ma là người thăng tiến hòa bình nội tâm và hòa bình trên thế giới trong suốt cuộc đời của ngài.”

Thông cáo về việc trao giải thưởng cho Đức Đạt Lai Lạt Ma viết: “Hội đồng nhìn nhận tầm nhìn và sự dẫn thân của ngài cho nhân quyền, hòa bình thế giới và cách giải quyết bất bạo động các cuộc xung đột. Từ những lời nói và cử chỉ của ngài, cho thấy rõ ngài là một người đam mê sâu trong tinh thần hòa bình. Sự lãnh đạo của ngài trong việc thúc đẩy sự tôn trọng phẩm giá





và văn hóa của người dân Tây Tạng mang lại cho tất cả các dân tộc bị áp bức niềm hy vọng rằng hòa bình có thể chiến thắng bất công“.

Tenzin Gyatso, Đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ XIV của Phật giáo Tây tạng, đã trốn khỏi Lhasa vào năm 1959, trong cuộc nổi dậy của Tây Tạng chống lại sự cai trị của quân đội Trung quốc và tị nạn tại Ấn độ. Dù Đức Đạt Lai Lạt Ma đã nhiều lần cố gắng đối thoại với Bắc Kinh, để bảo vệ quyền tự trị của tôn giáo và văn hóa Tây Tạng, bị đe dọa bởi một “cuộc diệt chủng văn hóa“, đảng cộng sản luôn coi ngài là một “kẻ ly khai nguy hiểm“, người muốn đòi độc lập cho Tây Tạng.

Năm 2011, với ý muốn trở về Tây Tạng, Đức Đạt Lai Lạt Ma đã tuyên bố từ bỏ dần thân chính trị và chỉ còn là lãnh tụ tinh thần của Phật giáo Tây Tạng, nhưng đảng cộng sản Trung quốc tiếp tục xem ngài là “con sói đội lốt cừu“.

Phát biểu trong lễ nhận giải thưởng, Đức Đạt Lai Lạt Ma nói: “Toàn thể nhân loại là con của Thiên Chúa Cha. Chúng ta thật sự là anh chị em, bởi vì tất cả nhân loại chia sẻ cùng bản tính. Vì thế chúng ta phải yêu thương và tôn trọng nhau. Thế giới ngày nay thật sự cần sự điệp hòa bình này.” (Hong Thủy)

## Khai Tử Tổ Chức Khủng Bố Daech

Thứ sáu 22.03.2019, tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump chính thức loan báo việc tổ chức hồi giáo cực đoan DEACH bị xóa tên trên bản đồ tại Baghouz, thành trì cuối cùng của tổ chức này tại Syrie. Ông đã công bố trước các nhà báo bản đồ Syrie trước đây và hiện nay, lực lượng đồng

minh đã khai tử tổ chức DEACH. Tổng thống Donald Trump là vị nguyên thủ quốc gia quyết tâm bảo vệ các giá trị Thiên Chúa giáo. Ông từng được 52% cử tri Công Giáo ủng hộ trong cuộc bầu cử tổng thống thứ 45 của Hoa Kỳ. Việc DEACH bị xóa sạch trên bản đồ địa lý chính trị minh chứng lời Chúa phán: “Ta đã thắng và ngự bên Cha Ta trên ngai của Người (Kh 3,21). Biến cố lịch sử này xảy ra và giữa mùa chay thánh. Tổ chức hồi giáo cực đoan DAECH, từng giết hại nhiều giáo sĩ và tín đồ Công Giáo. Sáng 23.09, trang Twitter của Lực lượng Dân chủ Syrie loan báo tổ chức DAECH bị tận diệt tại hang ổ cuối cùng ở Baghouz. DEACH là tổ chức khủng bố quốc tế. Ngày 09.04.2014, tổ chức này tự nhận là Nhà nước Hồi giáo, chiếm cứ một phần lãnh thổ Irak và Cham (Islamic State of Irak and Sham). Từ mùa hè 2014 đến mùa đông 2017, DEACH đã mở rộng địa bàn hoạt động tại nhiều khu vực trong lãnh thổ Syrie và Irak. Từ năm 2015, DEACH gây nhiều vụ khủng bố tại châu Âu và tại Bắc Mỹ.

Tại Pháp, tháng 03.2012, Mohammed Merah đã sát hại 7 người dân vô tội ở Toulouse. Tối ngày 14.07.2016, một tên khủng bố hồi giáo lái xe vận tải cán chết 86 người, 434 người bị thương trong khi đang xem pháo bông tại Nice, nhân lễ quốc khánh của Pháp. Sáng ngày 26.07.2016, cha Jacques Hamel bị hai tên khủng bố cắt cổ chết trong khi đang cử hành Thánh lễ tại Nhà thờ Saint-Étienne-du-Rouvray. Cha Hamel đã hô lớn: “Satan, hãy xéo đi !”. Bản án phong chân phước vị linh mục can trường (cấp giáo phận) bắt





đầu ngày 20.05.2017, nay đã hoàn tất. Ngôi giáo đường Saint-Étienne-du-Rouvray là một trong 45 ngàn thánh đường trên nước Pháp là mục tiêu khùng bố hồi giáo. (Lê Đình Thông)

## Hội Nghị Quốc Tế “Các Tôn Giáo và Các Mục tiêu Phát triển Lâu bền” tại Vatican

Bộ Phục vụ Phát triển Nhân bản cùng với Hội đồng Tòa Thánh đối thoại liên tôn tổ chức Hội Nghị với chủ đề: “Religions and Sustainable Development Goals - Các Tôn giáo và các Mục tiêu Phát triển Lâu bền) trong thời gian từ ngày 7 đến 9. 3 tại Vatican. Trong cuộc họp báo ngày 5.3, ĐHY Bộ trưởng Peter Turkson cho biết rằng từ lâu các tôn giáo đã tham dự vào các chương trình phát triển qua việc thức tỉnh lương tâm và thúc đẩy những cuộc cải tổ để đạt tới sự phát triển lâu bền. Dấn thân về mặt luân lý đạo đức thì cần hơn là xử dụng những phương tiện kỹ thuật để đạt mục tiêu phát triển. Chúng ta cần làm việc cùng nhau để không một nguồn mạch khôn ngoan nào bị bỏ rơi, không ai bị bỏ lại phía sau.”

“Sau bốn năm áp dụng mô thức SDGs - các Mục tiêu Phát triển Lâu bền, chúng tôi nhận thức rõ ràng hơn nữa về sự quan trọng của việc thực hiện để đáp lại tương ứng với: tiếng kêu của trái đất và tiếng kêu của người nghèo” (thông điệp Lodato Sĩ số 49). Từ khi đáp lại những tiếng kêu theo nhiều cách thức, chúng tôi học được từ những nền văn hóa khác nhau của những dân tộc khác nhau, nghệ thuật và thơ văn, đời sống nội tâm và tâm linh. Điều này bao gồm cả tôn giáo và ngôn ngữ riêng của nó.

ĐHY Turkson ghi nhận rằng có 80% thế giới tuyên bố tin Thiên Chúa hoặc vị thần linh thuộc nhiều tôn giáo hoặc nhóm tôn giáo khác nhau. Đây là một tiềm năng bao la với quyền lực của tình yêu để đáp lại đau thương của trái đất và đau khổ của hàng tỷ người không có thực phẩm và chỗ ở thích hợp, việc làm bảo đảm và xứng với nhân phẩm và đặc biệt là những người bị ảnh hưởng vì khí hậu thay đổi.

Xét về phát triển, ĐHY Turkson chỉ điểm rằng các tôn giáo giữ vai trò quan trọng trong việc



giáo dục, một nền tảng của xã hội dân sự trong nhiều thiên niên kỷ. Theo báo cáo của UNICEF, Quỹ Trẻ Em, các tôn giáo cung cấp hoặc hỗ trợ 50% các trường học và 64% các trường học tại vùng Sahara Châu Phi. Cơ quan tôn giáo đầu tư khoảng 12% trên tổng số đầu tư hoàn cầu. Hội Nghị lần này sẽ giúp cổ vũ một sự thay đổi môi sinh và hiểu biết để biến đổi thế giới. Tiếng kêu của trái đất và tiếng kêu của người nghèo cần phải được đáp lại ngay tức khắc và khẩn cấp.

Các diễn giả nổi tiếng sẽ thuyết trình, trong đó có ĐHY Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Tòa Thánh, ĐHY Peter Turkson, Ông Antonio Guterres, Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc Ông Michael Moeller, tổng giám đốc các tổ chức LHQ tại Genève, đọc diễn văn kết thúc. Tham dự viên gồm các đại diện Kitô giáo, Hồi giáo, Do thái giáo, Ấn giáo, Phật giáo và các tổ chức Liên Hiệp Quốc. Chiều thứ năm 7.3.2019, có một buổi trình diễn văn hóa của các quốc gia tại Đại thánh đường Phaolô 6 ở Nội thành Vatican. Có sự hiện diện đặc biệt của dàn nhạc giao hưởng Simon Bolivar của nước Venezuela đã được thành lập trên 44 năm và đi trình diễn khắp nơi trên thế giới. Ngoài ra, còn có nhiều nghệ sĩ thuộc các quốc gia Do thái, Tunisia, Nhật, Ý... ĐTC Phanxicô sẽ tiếp kiến các tham dự viên vào sáng thứ sáu 8.3.2019. (Lm. Nguyễn Tất Thắng OP)

## Ấn Độ: Bệnh viện xe lửa Lifeline Express cứu nhiều mạng sống

fr.aleteia.org, Domitille Farret d'Astiès, 2019-02-27

Nếu bạn không đến bệnh viện được thì bệnh viện sẽ đến với bạn. Từ năm 1991, chiếc xe lửa Lifeline Express ngược xuôi xuyên nước Ấn để giúp bệnh nhân nghèo. Lifeline Express đúng là





**Chiếc xe lửa Lifeline Express đến với người nghèo ở những vùng xa xôi nhất để săn sóc cho họ**

bệnh viện di động, toa được gọi là “toa kỳ diệu” thì rất đặc biệt: đầy đủ dụng cụ y khoa tối tân, săn sóc miễn phí cho những người ở xa không đến được bệnh viện và cũng không có tiền để đi.

Nước Ấn có 1,3 tỷ dân nhưng trên thực tế lại thiếu bệnh viện, bệnh xá, người nghèo lại quá nhiều nên không thể đáp ứng được nhu cầu. Bên trong bảy toa tàu màu xanh da trời là các phòng mổ, phòng hồi sức, dụng cụ quang tuyến, phụ khoa, nhãn khoa, chỉnh hình.

Được tổ chức Phi Chính Phủ Ấn Độ Impact India Foundations điều hành, xe lửa bệnh viện đã săn sóc cho hơn 1,2 triệu người ở Ấn, từ Rajasthan đến Karnakata qua Maharashtra. Hơn bốn mươi bác sĩ tình nguyện làm việc và thêm mười mấy nhân viên ăn lương phụ việc cho các bác sĩ. Các nhóm làm việc xoay vòng, mỗi tháng đoàn xe đi mỗi thành phố khác nhau để gặp người nghèo ở những vùng xa xôi nhất. Các bác sĩ mổ cườm mắt, dò tìm bệnh giút kinh phong hay bệnh ung thư để giúp người dân sớm được chữa trị. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch) Nguồn: phanxico.vn

## Các Kitô hữu Trung Quốc bị mất việc vì niềm tin tôn giáo

Những người sử dụng lao động ở Trung Quốc đang yêu cầu người lao động ký vào các cam kết từ chối mình là người “có niềm tin tôn giáo” nếu không họ có nguy cơ bị mất việc làm và sinh kế.

Cuộc đàn áp tôn giáo toàn diện của chính phủ

Trung Quốc đang đẩy các tín hữu vào tình trạng hết sức khó khăn, với việc họ có thể bị mất việc vì không chối bỏ đức tin của mình. Và việc sa thải các Kitô hữu khỏi nơi làm việc của họ đang trở nên cực kỳ nghiêm khắc và nhanh chóng bởi vì nhiều người từ chối từ bỏ niềm tin của họ, theo như chính phủ Trung Quốc yêu cầu.

Vào ngày 31 tháng 1 năm 2019, Pan Fei, một Kitô hữu thuộc Hội Thánh Giao Ước Mưa Đầu Mùa (Early Rain Covenant Church) ở thành phố Thành Đô, phía tây nam tỉnh Tứ Xuyên, đã bị người chủ sử dụng lao động của mình, Siêu thị Yonghui ở Thành Đô sa thải, do nhân viên này tiếp tục đến nhà thờ.

Vào tháng 9 năm 2018, một Kitô hữu thuộc Nhà thờ Zion Bắc Kinh đã bị công ty sa thải vì niềm tin tôn giáo của anh. Theo một nhân viên trong công ty, cảnh sát đã gây áp lực lên ban quản lý, yêu cầu họ sa thải tín hữu này và đồng thời xóa tên của anh ta khỏi lịch làm việc của công ty, kéo rằng thành tích của công ty sẽ bị phạt vì có thông tin về các Kitô hữu trong hồ sơ của mình.

Theo một người trong cuộc từ Cục An ninh





thành phố Bắc Kinh, Kitô hữu này chỉ mới đến các tụ họp tại nhà thờ chỉ trong vòng mới chín tháng. Chưa hết, Cục An ninh địa phương đã coi anh ta như là “một nhân vật tôn giáo” và lập biên bản về danh tính của anh ta.

Các tín hữu khác thuộc Nhà thờ Zion Bắc Kinh cũng phải chịu những mối đe dọa tương tự: Từ bỏ đức tin hoặc bị mất việc.

Cả Nhà thờ Giao ước Mưa sớm và Nhà thờ Zion ở Bắc Kinh đều là những nhà thờ Tin Lành nổi tiếng đã bị đàn áp nghiêm trọng và cuối cùng đã bị đóng cửa.

Một Kitô hữu tên Lu Ming, một bút danh, là một quan chức quân đội, người mà vào đầu năm 2017, do niềm tin tôn giáo của mình, đã bị chuyển sang làm công việc dân sự - một lựa chọn thường được dành cho các sĩ quan trung cấp và cao cấp - mặc dù viên chức này không hội đủ các điều kiện để bị chuyển công tác như vậy.

Vài tháng sau, Lu Ming được cử đi làm việc cho một tòa án nhân dân. Sau khi thực hiện Quy định mới về các Vấn đề Tôn giáo vào tháng 2 năm 2018, các nhà tuyển dụng bắt đầu yêu cầu người lao động ký một cam kết “không có đức tin tôn giáo”, điều mà Lu Ming đã từ chối thực hiện. Người đứng đầu bộ phận nhân sự đã đến nói chuyện với anh ta ba lần liên tiếp và yêu cầu anh chối bỏ đức tin của mình. Nhưng Lu Ming đã từ chối thẳng thừng, anh nói rằng, “Tôi sẽ không ký gì cả, thậm chí ngay cả khi điều đó đồng nghĩa với việc tôi sẽ mất việc”.

Vào tháng 3 năm 2018, Đoàn Thanh tra Tôn giáo Trung ương đã đến tòa án để kiểm tra. Vì tòa án sợ có dính líu đến các vấn đề liên quan đến tôn giáo, nên đã quyết định trả lại hồ sơ nhân viên của Lu Ming cho quân đội. Anh Lu Ming đã cố gắng chuyển sang các cơ hội nghề nghiệp khác, nhưng đã bị một số nhà tuyển dụng từ chối vì hồ sơ của Lu Ming cho thấy anh đã không ký vào bản cam kết “không có đức tin tôn giáo”.

Do đó, vào tháng 11, Lu Ming đã được quân đội nói rằng anh không còn có khả năng nào khác để tìm việc làm và buộc phải xuất ngũ, nghĩa là nhà nước không thể, hay sẽ không tìm việc cho anh ta. (Minh Tuệ (theo Bitter Winter)



## Venezuela: Trẻ em suy dinh dưỡng, người chết chôn bằng thùng giấy

“Dân chúng đang kiệt sức. Trẻ em bị suy dinh dưỡng và không phát triển, một số đứa trẻ lên 10 mà dường như chỉ 6 tuổi. Và người ta thậm chí không thể mua được cái hòm cho người chết, họ đã để người chết trong các thùng giấy để chôn”, Sơ Patrizia Andrizzi, một nhà truyền giáo thuộc Dòng Chị em Đức Mẹ Vô Nhiễm đã trả lời phỏng vấn với Radio InBlu, mạng lưới phát thanh Công giáo của Hội đồng Giám mục Ý về tình hình của Venezuela, cho biết.

Chị Patrizia, người đã sống ở Venezuela từ 40 năm nay, đã gióng lên hồi chuông báo động nhân đạo. Dân chúng Venezuela đã hy vọng viện trợ nhân đạo sẽ đến nhưng hiện tại vẫn đang phải tiếp tục đối mặt với việc thiếu lương thực và thuốc men.

Chị Patrizia nói thêm: “Nhiều gia đình, thậm chí 8 người phải sống chỉ với 2 ký mì mỗi tháng. Chúng tôi có thể giúp một ai đó nhờ công việc của Caritas nhưng chúng tôi cũng gặp khó khăn vì không biết lấy đâu ra đồ để giúp. Đây là một dân tộc khốn khổ. Trong 40 năm qua tôi chưa bao giờ thấy một điều như vậy. Tôi đã gặp rất nhiều ở Venezuela này nhưng chưa bao giờ ở mức độ như vậy”.

Chị Patrizia kết luận rằng: “Mỗi ngày chúng tôi nuôi 60 trẻ em và mỗi tuần một lần chúng tôi cung cấp thức ăn cho một nhóm gồm 120 trẻ. Ông Maduro nói rằng ở Venezuela không có nạn đói vì ông ta có một kho lương thực đầy



nhưng ông không thấy trẻ em phải đi tìm thức ăn ở các thùng rác”. (Radio Inblu, 26.2.2019) (Văn Yên, SJ)



## Kỳ vọng của chủ tịch HĐ Giám mục Hàn Quốc về hội nghị thượng đỉnh Trump-Kim

(Tin CNA) Trong khi Tổng thống Mỹ Donald Trump và nhà lãnh đạo Bắc hàn Kim Jong-un họp thượng đỉnh tại Việt Nam, thì vị chủ tịch Hội Đồng Giám mục Hàn Quốc đưa ra hy vọng là Bắc Hàn sẽ noi gương nước chủ nhà (VN) để phát triển kinh tế và quyền tự do tôn giáo ở đây. Đức Tổng Giám Mục Kim Hee-jung của Gwangju bày tỏ hy vọng rằng Bắc Triều Tiên sẽ theo đuổi một mô hình cải cách theo kiểu Việt Nam sau khi ông Kim tuyên bố phát triển kinh tế là ưu tiên hàng đầu, và nghĩ rằng Bắc hàn có thể áp dụng mô hình “Đổi Mới” như là cách tối ưu để theo đuổi tăng trưởng kinh tế ở đây. “Đổi Mới” là một quá trình tự do hóa kinh tế của Việt Nam bắt đầu từ năm 1986. Việt Nam và Bắc Triều Tiên đã cùng chia sẻ một lịch sử chung, là cả hai đã có một cuộc chiến đẫm máu với Hoa Kỳ để duy trì ý thức hệ cộng sản. Tuy nhiên, Việt Nam đã bình thường hóa quan hệ với Hoa Kỳ vào năm 1995 sau khi chịu các lệnh trừng phạt kinh tế và cấm vận thương mại của Hoa Kỳ, và do đó đã gặt hái được một sự tăng trưởng kinh tế to lớn. “Kim Jong-un sẽ có thể sẽ cân nhắc về mô hình Việt Nam, không chỉ là về cải cách kinh tế và mở cửa giao thương, mà còn về các mối quan hệ ngoại



giao với giáo hoàng,” Tổng Giám mục Kim nói. Tòa Thánh đã bổ nhiệm một phái viên ngoại giao đến Việt Nam vào năm 2011 dưới hình thức một đại diện không thường trú sau một loạt các cuộc đàm phán song phương trong thời giáo hoàng Benedict XVI. Đức Tổng Giám Mục Kim là người đã lên tiếng ủng hộ việc tăng cường ngoại giao của Tòa Thánh tại bán đảo Triều Tiên, đưa ra nhận xét rằng một chuyến đi của Đức Giáo Hoàng đến Bình Nhưỡng sẽ là một sự khích lệ to lớn cho các Kitô hữu bị đàn áp ở Bắc Triều Tiên. Triều Tiên liên tục bị cơ quan ‘Open Door’ xếp hạng là quốc gia đàn áp Kitô hữu tồi tệ nhất. Kitô hữu đã bị bắt giữ, cải tạo trong các trại lao động, hoặc, trong một số trường hợp, bị xử tử vì đức tin của họ. “Tôi nghĩ Đức Giáo Hoàng có thể đến Bắc Triều Tiên để khuyến khích tín đồ và cứu vãn ngọn lửa đức tin, giống như Chúa Giêsu đã bỏ lại 99 con chiên để đi tìm một con chiên lạc”, Đức Tổng Kim nói thêm. Được biết Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã yên



bổ sẽ tới thăm Nhật Bản vào tháng 11 tới. Tổng giám mục Kim cho rằng năm nay có thể là một năm quan trọng của cộng đồng Công Giáo Đông Á. Đức Tổng Giám Mục Kim, chủ tịch hội đồng giám mục Hàn Quốc, đã tới Bắc Triều Tiên vào đầu tháng vừa qua. Đã đến thăm núi Kumgang để thảo luận về việc trao đổi văn hóa liên Triều Tiên về các lĩnh vực du lịch, giáo dục, thể thao, nghệ thuật và truyền thông. Sự hòa giải và hòa bình của bán đảo Triều Tiên là dòng chảy lịch sử không thể đảo ngược, theo lời Đức TGM Kim, khi ngài trả lời một cuộc phỏng vấn của Hãng thông tấn Yonhap của Hàn Quốc tại Rome trong khi đi họp hội nghị thượng đỉnh về lạm dụng tình dục ở Vatican. Điều quan trọng là phải xây dựng sự tin cậy lẫn nhau để chuẩn bị cho hòa bình thông qua trao đổi và hợp tác, Ngài nói thêm. (Văn Yên, SJ)

## Rối loạn trong cuộc họp thường niên của United Methodist vì những tranh cãi chung quanh vấn đề đồng tính

Trong một cuộc bỏ phiếu với kết quả rất sát 438 trên 384, hội nghị khoáng đại thường niên của United Methodist (Hội Thánh Tin Lành Giám Lý) năm 2019, diễn ra từ 25 đến 27 tháng Hai tại St. Louis, đã khẳng định tiếp tục lệnh cấm phong chức giáo sĩ cho những người đồng tính, cấm cử hành phép cưới cho các cặp đồng tính, và cấm chúc phúc cho các cặp đồng tính bên trong nhà thờ. Được thành lập vào năm 1968 từ sự hợp nhất của hai giáo phái Tin Lành, Hội Thánh Tin Lành Giám Lý có 12.7 triệu thành viên,

trong đó 7 triệu người sống ở Hoa Kỳ. Cuộc họp thường niên của Hội Thánh Tin Lành Giám Lý đã trở nên căng thẳng khi xảy ra những tranh cãi liên quan đến đề xuất loại bỏ ba lệnh cấm nêu trên. Một số đã quỳ xuống cầu nguyện, khóc lóc, và van xin các đại biểu khác chấp thuận việc bãi bỏ các cấm đoán này. Nancy Denardo, đại biểu miền Tây Pennsylvania, đã trích dẫn Kinh thánh trong cuộc tranh luận của cô chống lại đề xuất này. “Bạn bè ơi, xin vui lòng ngưng ngay việc gieo rắc các hạt giống lừa dối,” cô nói. “Tôi rất tiếc nếu sự thật của Tin Mừng làm tổn thương bất cứ ai. Tôi yêu các bạn và tôi yêu các bạn rất nhiều đến mức tôi phải nói sự thật.” Cảnh các đại biểu khác quỳ xuống cầu nguyện, khóc lóc xin Chúa “mở lòng trí” cho các đại biểu khác chấp thuận việc bãi bỏ các cấm đoán này khiến cô rung mình. “Tại sao người ta có thể công khai cầu xin Chúa ban cho một chuyện tội lỗi như thế?” Giám mục Scott Jones của Hội Thánh Tin Lành Giám Lý Texas cho biết trong một tuyên bố rằng cuộc bỏ phiếu giải quyết một cuộc tranh luận lâu dài về việc làm thế nào mà hội thánh có thể hoàn thành tốt nhất sứ mệnh của chúng ta là như các môn đệ của Chúa Giêsu Kitô trong việc chuyển hóa thế giới. “Quyết định này phù hợp với giáo phái của chúng tôi, lập trường truyền thống về tình dục của con người, như được nêu trong Sách Kỷ luật phát hành năm 1972,” ông Scott Jones nói. (Trần Mạnh Trác)

Source: United Methodist News 2019 General Conference passes Traditional Plan



OPEN HEARTS. OPEN MINDS. OPEN DOORS.



## Tín Giáo Hội Hoàn Vũ Á CHÂU

### Điện thoại trong nhà thờ giống như có Satan cất giấu trong túi của bạn

TGM than phiền rằng các bạn trẻ không ngừng gửi tin nhắn ngay cả khi họ đang cầu nguyện. Người Công Giáo nên giữ chay một giờ bằng việc tắt đi điện thoại thông minh của họ khi ở nhà thờ trong Mùa Chay, TGM thành phố Lahore đã nói. TGM Sebastian Shaw kêu gọi “một giờ ăn chay bằng cách tắt đi điện thoại thông minh để tránh chia trí khi tham dự 14 chặng dâng Thánh giá và Thánh lễ Chúa Nhật”. “Điện thoại di động giống như có Satan cất trong túi của bạn khi bạn đến nhà thờ”, ngài nói thêm. Theo AsiaNews, TGM nói rằng những người Pakistan trẻ tuổi đang trở nên nghiện ngập vì điện thoại của họ. “Những người trẻ cứ liên tục gửi tin nhắn ngay cả khi họ đang cầu nguyện”, ngài nói. Đáng lẽ họ nên sử dụng Mùa Chay để “xem xét đời sống và từ bỏ những thói quen và hành vi làm gia tăng khoảng cách giữa họ. Hãy đứng vững trước cơn cám dỗ”. Giám mục Samson Shukardin của thành phố Hyderabad đã đồng ý với TGM Shaw. “Mặc dù nó là một nguồn thông tin tuyệt vời trong lòng bàn tay, nhưng việc sử dụng điện thoại di động không kiểm soát là mối nguy hiểm nhất đối với người trẻ. Chẳng hạn, làn sóng có hại và gây ung thư; một số người sử dụng nó vì những lý do xấu và nó có thể phá hủy các gia đình”. (Lm. Phan Du Sinh, OFM) Source: Catholic Herald Phones in church are ‘like having Satan stashed away in your pocket’, says archbishop

### 154 người lớn được rửa tội trong Lễ Phục Sinh tại Phnom Penh

Chủ nhật thứ nhất Mùa Chay 10.3 vừa qua, Đại diện Tông toà ở thủ đô Phnom Penh của Campuchia, Đức cha Olivier Schmitthaeusler, đã dâng thánh lễ với nghi thức giới thiệu và tiếp nhận 154 dự tòng người lớn thuộc 9 vùng mục



vụ ngài chăm sóc, để chuẩn bị cho các dự tòng này được chịu phép rửa vào đêm Vọng Phục Sinh sắp tới. Họ đến từ các cộng đồng Công giáo trẻ ở Bati và Tropeang Kragoun, tây nam tỉnh Takeo giáp biên giới Việt Nam.

Đức cha Schmitthaeusler đã diễn tả niềm vui đối với toàn Hạt đại diện Tông Tòa. Trong bài giảng lễ ngài nói rằng “mỗi người được gọi để gặp Chúa Giêsu bằng một cách riêng, nhờ sự chào đón và hỗ trợ của cộng đoàn Kitô hữu.”

Chính Đức cha đại diện tông toà biết về con đường dẫn đến đức tin của nhiều người trong số họ. Nhiều trường hợp đã trải qua hơn mười năm.

Đức cha đã mời những người dự tòng “hãy tự hào trở thành những người con của Chúa, với xác tín rằng Chúa luôn ở cùng và yêu thương anh chị em liên tục và vô hạn.” Ngài nói: “Anh chị em hãy trở nên môn đệ và bạn của Chúa Giêsu; trở nên tông đồ, chứng nhân của Tin Mừng, trong hành động và sự thật. Xã hội chúng ta cần những ánh sáng nhỏ. Đừng sợ làm chứng!”

Sự hỗ trợ của cả cộng đoàn Công giáo sẽ là nền tảng cho những người mới được rửa tội. Do đó, Đức cha đại diện tông toà của Phnom Penh đã kêu gọi các linh mục, cha mẹ đỡ đầu và những người đã lãnh nhận bí tích rửa tội “hãy gần gũi với các anh chị em dự tòng; yêu thương và đồng hành cùng họ, để họ có thể nhìn thấy một Chúa Kitô khác trong anh chị em”. (Văn Yên, SJ) - (Asia News 14.3.2019)



## Caritas quốc tế giúp 4,1 triệu Euro cho dân Aleppo, Siria

Tổ chức Caritas quốc tế đã trợ giúp 4 triệu 100 ngàn Euro cho dân chúng tại thành phố Aleppo bên Siria. Mỗi đây, ĐHY Luis Antonio Tagle, TGM Manila Philippines, chủ tịch Caritas quốc tế, đã viếng thăm Siria và tham dự khóa họp của Hội đồng các vị Thượng Phụ và GM Công Giáo tại nước này. Trong khóa họp kết thúc ngày 7.3.2019, có trình bày về tình trạng khó khăn về xã hội cũng như các biện pháp của GHCG nhằm giúp đỡ dân chúng thời hậu chiến tranh.

Tại thành phố Aleppo, sau khi quân đội chính phủ tái chiếm và giải thoát thành này khỏi sự chiếm đóng của các lực lượng nhà nước Hồi giáo, tình trạng tại đây vẫn còn rất khó khăn, giá cả tăng vọt và cơ may tìm được công ăn việc làm rất ít. Nhiều gia đình lập vào tình trạng lầm than.

Trong bối cảnh đó, Caritas quốc tế đã giúp 4 triệu 100 ngàn Euro để góp phần cứu trợ 70 ngàn người dân tại Aleppo.

Mặt khác, hôm 14.3.2019, ngoại trưởng Đức, Ông Heiko Maas, cho biết trong năm nay, chính phủ Đức dành 1 tỷ 440 triệu Euro để trợ giúp nhân dân Siria. Ngoại trưởng Maas tuyên bố như trên trong Hội nghị các nước ân nhân trợ giúp Siria nhóm tại thủ đô Bruxelles hôm 14.4 do LHQ triệu tập.

Ngoại trưởng Đức cũng kêu gọi các phe lâm chiến đừng cản trở việc đưa các đồ cứu trợ nhân đạo cho dân chúng và hãy tôn trọng công pháp quốc tế về nhân đạo. Những người bị trục xuất hoặc di tản phải được bảo vệ chống lại nạn bách



hại, duy trì các quyền căn bản và tài sản của họ. Vì thế sự tăng cường công pháp quốc tế về nhân đạo phải là một trong những quan tâm chính tại Hội đồng bảo an LHQ.

Theo LHQ, hiện nay tại Siria có khoảng 12 triệu người đang cần được trợ giúp về nhân đạo, trong đó có 6 triệu người di tản nội địa (KNA 14.3.2019) (G. Trần Đức Anh OP . Vatican)

## ĐTC muốn thăm Tokyo, Hiroshima và Nagasaki Nhật Bản

ĐHY Thomas Aquino Manyo Maeda, TGM giáo phận Osaka, Nhật Bản, cho biết ĐTC Phanxicô có ý định viếng thăm 3 thành phố: Tokyo, Nagasaki và Hiroshima trong chuyến viếng thăm ngài sẽ thực hiện tại Nhật Bản vào tháng 11 năm nay.

Hãng tin EFE của Tây Ban Nha, truyền đi ngày 14.3.2019, cho biết ĐHY Maeda nói rằng cuộc viếng thăm 4 ngày của ĐTC tại Nhật Bản còn đang ở trong vòng nghiên cứu và có thể bắt đầu vào khoảng 25.11.2019. ĐHY tiết lộ thông tin này hôm 14.3 vừa qua, khi ngài đến gặp Ông Nirimichi Nakamura, tỉnh trưởng Nagasaki.

ĐHY cũng nói rằng ngày giờ chính xác cuộc viếng thăm của ĐTC tại Nhật Bản có thể sẽ được chính thức công bố vào cuối tháng 6 hoặc đầu tháng 7 năm nay. Tại thủ đô Tokyo, ĐGH sẽ gặp Hoàng Đế Naruhito, người sẽ đăng quang vào ngày 1.5.2019, và hội kiến với thủ tướng Shinzo Abe. Hiroshima và Nagasaki là hai thành phố duy nhất trên thế giới đã bị ném bom nguyên tử vào cuối thế chiến thứ 2.

Ngày 23.1.2019, chính ĐTC đã cho biết ngài sẽ viếng thăm Nhật Bản vào tháng 11.2019, nhưng sau đó, Phòng Báo chí Tòa Thánh nói rằng dự án viếng thăm còn đang ở trong vòng nghiên cứu (EFE 14.3.2019) (G. Trần Đức Anh OP. Vatican)

## GHCG Trung Quốc đón nhận gần 50 ngàn tân tòng trong năm 2018

Theo báo cáo của Viện Văn hóa Faith (Đức tin), có trụ sở tại Thạch Gia Trang, thủ phủ của tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc, hơn 48 ngàn người Trung quốc đã được rửa tội vào năm 2018 vừa qua.



Theo Viện Văn hóa Faith, có ít nhất 48.365 người được rửa tội tại các nhà thờ và các cộng đồng Công giáo Trung Quốc trong năm 2018. Đây là con số được báo cáo trên ấn phẩm chính thức của Viện. Con số này bao gồm dữ liệu thu thập từ 104 giáo phận Công giáo được chính quyền Trung Quốc công nhận, thuộc 30 đơn vị cấp tỉnh.

Cũng trong năm 2018, như những năm trước, nơi có số tân tòng Công giáo đông nhất (gần 13 ngàn) là tỉnh Hà Bắc, với con số tân tòng đáng ghi nhận tại các cộng đồng Công giáo của các tỉnh Sơn Tây (4124), Tứ Xuyên (3707) và Sơn Đông (2914). Viện Faith cũng thông báo về số người được rửa tội tại các cộng đồng Công giáo ở các khu vực đa số dân theo Hồi giáo và các nhóm dân tộc thiểu số, như Tây Tạng (8), Hải Nam (35), Thanh Hải (43) và Tân Cương (57).

Dữ liệu về số tân tòng Công giáo Trung Quốc được Viện thông báo hàng năm, bao gồm các trẻ em, thanh thiếu niên và người lớn, không tính đến những người được rửa tội tại nhiều cộng đồng Công giáo ở các khu vực cô lập nhất và trong các cộng đồng Công giáo “hầm trú”. Những dữ liệu này hiện là công cụ tương đối hữu ích để ghi lại các xu hướng tăng trưởng, trì trệ hoặc giảm thiểu con số các tín hữu Công giáo trong xã hội Trung Quốc.

Các báo cáo hàng năm về số tân tòng Công giáo được Viện Faith cung cấp từ năm 2000 trở đi dường như có một xu hướng biến động, với sự tăng trưởng được ghi nhận cho đến năm 2010, và một sự suy giảm đáng kể được ghi nhận trong

những năm từ 2010.2015. Hai năm cuối cùng, dữ liệu của Viện Faith cho thấy có khoảng 50 ngàn tân tòng mỗi năm, đánh dấu một sự đảo ngược mới so với xu hướng suy giảm trong giai đoạn 2010.2015.

Con số thống kê tín đồ của một tôn giáo tại Trung quốc gia tăng hay suy giảm cũng do các yếu tố khách quan. Hoàn cảnh Giáo hội tại Trung Quốc trong 70 năm qua và hiện tại vẫn khó khăn đối với việc thu thập dữ liệu chính xác. Nhận xét về những con số được thu thập về số tân tòng Công giáo vào năm 2017, các nhà lãnh đạo của Viện Faith đã mô tả việc loan báo Tin Mừng ở Trung Quốc là “một chặng đường dài còn phải đi” và mời gọi tất cả các cộng đồng cũng cải thiện việc thu thập dữ liệu về các bí tích được cử hành, luôn cập nhật văn khố và sổ đăng ký của giáo xứ, để luôn có thể đưa ra những thống kê chắc chắn và tường thuật rõ ràng về lịch sử cộng đồng của mình và của toàn Giáo hội tại Trung Quốc. (Hong Thủy . Vatican)

## Đại nghịch bất đạo - Giáo dân xúm lại đánh trọng thương Giám Mục của mình

Trải qua một cuộc bể dâu Những điều trông thấy mà đau đớn lòng. Sau các vụ cáo gian các Hồng Y tại Úc và tại Pháp, hôm 10.3, người ta phải chứng kiến thêm một cảnh đại nghịch bất đạo khác khi hàng trăm giáo dân xúm lại đánh trọng thương một Giám Mục khiến ngài phải đi nằm nhà thương.

Thông tấn xã UCANews cho biết Đức Cha Jerome Dhas Varuvel, Giám Mục giáo phận Kuzhithurai, Ấn Độ đã bị một nhóm khoảng 130 người Công Giáo trong đó có cả các phụ nữ đánh tới tấp khiến ngài phải đi nhà thương cấp cứu. Đức Cha Jerome Dhas Varuvel đã rời bệnh viện ngày 12 tháng 3, hai ngày sau cuộc tấn công. Nhưng một người bảo vệ đi chung với ngài vẫn còn phải nằm trong nhà thương. Cha Russel Raj, chủ tịch của giáo phận Kuzhithurai, cho UCANews biết người bảo vệ ngài đã bị thương nghiêm trọng khi cố gắng bảo vệ Đức Giám Mục. Cha Augustine Ponnaian, phụ







trách tài chính của giáo phận, cũng bị tấn công nhưng chỉ bị thương nhẹ và không cần nhập viện. Cảnh sát đã ra lệnh truy nã 58 người Công Giáo, trong đó có 16 phụ nữ, và cáo buộc họ phạm tội nghiêm trọng như bạo loạn có vũ khí, đe dọa, và sử dụng vũ khí có thể gây ra cái chết. Cảnh sát đã bắt được hai người và đang tìm kiếm 56 người khác, là những người đang trốn tránh để khỏi bị bắt. “Đây là một cuộc tấn công có kế hoạch nhắm vào Đức Giám Mục,” Cha Ponnaian nói với UCANews hôm 13. 3. Các giáo dân này đã đợi bên ngoài Tòa Giám Mục khi ngài trở về sau một cuộc họp để thảo luận về vấn đề đất đai. Họ vây quanh ngài khi ngài vừa về đến cổng Tòa Giám Mục và buộc ngài phải giải quyết vấn đề ngay lập tức. Cuộc tranh chấp đất đai bắt đầu từ năm 1965 khi giáo phận Kuzhithurai, được hình thành bốn năm trước đó từ giáo phận Kottar. Người Công Giáo ở hai giáo xứ đã tranh chấp quyền sở hữu một mảnh đất ở làng Appattuvilai. Ngày 5.5.2018, Đức Cha Varuvel ban hành sắc lệnh giải quyết tranh chấp giữa giáo xứ Thánh Antôn và giáo xứ Thánh Giuse. Một số giáo dân giáo xứ Thánh Antôn cho rằng sắc lệnh của Đức Cha Varuvel thiên vị giáo xứ Thánh Giuse, và từ chối chấp nhận sắc lệnh này. Họ muốn Đức Cha Varuvel rút lại sắc lệnh đã ký. Cha trưởng ấn Raj cho biết quyết định của Đức Cha Varuvel không phải là quyết định của cá nhân ngài nhưng tuân theo các khuyến nghị của một ủy ban bao gồm các luật sư, những chuyên gia giáo dân và 14 người đại diện của hai giáo xứ, mỗi giáo xứ có 7 người đại diện.

Nhiều cuộc biểu tình đã nổ ra kể từ khi sắc lệnh được ban hành, và Đức Cha Varuvel yêu cầu những người chống đối đưa ra các bằng chứng cụ thể để chứng minh cho lập luận của mình. “Cho đến nay, họ đã không đưa ra được chứng cứ nào, nhưng họ muốn đảo ngược quyết định có lợi cho họ,” Cha Ponnaian nói. “Đức Cha Varuvel cũng cho phép họ thách thức quyết định của ngài tại tòa án dân sự nhưng họ từ chối lời đề nghị của ngài,” Cha Ponnaian nói thêm. Cha trưởng ấn Raj nói rằng giáo phận không muốn ai bị tù tội trong trường hợp này. Tuy nhiên, giáo phận muốn cảnh sát có hành động đối với hai người chủ chốt đã dàn dựng các vụ biểu tình và xúi giục mọi người tấn công Đức Cha Varuvel một cách tàn bạo. (Đăng Tự Do)

Source: Catholic Herald Bishop hospitalised after parishioners attack him

## ĐHY Filoni đến Đài Loan để kết thúc Đại hội Thánh Thể

ĐHY Fernando Filoni, Bộ trưởng Bộ Loan báo Tin Mừng cho các Dân tộc, đến Đài Loan với tư cách là Đặc sứ của ĐTC Phanxicô để cử hành lễ bế mạc Đại hội Thánh Thể Quốc gia của Đài Loan vào ngày 1.3. Sau đó, ngài sẽ viếng thăm Ma Cao và Hong Kong.

ĐHY đến Đài Loan vào sáng thứ năm 28.2 và được đón tiếp bởi một phái đoàn của Giáo hội địa phương. Vào buổi chiều, theo lịch ngài sẽ có các cuộc viếng thăm xã giao với chính quyền địa phương.

Cao điểm của chuyến viếng thăm là buổi chiều thứ sáu ngày 1 tháng 3, ĐHY Filoni sẽ đến Vân Lâm, nơi sẽ diễn ra buổi lễ đón tiếp tại sân vận động với Thánh Lễ và rước kiệu kết thúc Đại hội Thánh Thể Quốc gia. ĐHY cũng có cuộc gặp với các Giám mục của HĐGM vùng Trung Hoa sau đó.

Trong chuyến viếng thăm này, ĐHY Filoni cũng khánh thành nhà “Thánh Anna” đón tiếp người cao tuổi sáng thứ Bảy, 2.3. Và buổi chiều, ngài đến thăm bệnh viện đại học Công giáo Phụ Nhân, phân khoa thần học thánh Roberto Bellarmino và chủng viện vùng Trung Hoa.





Sau 3 ngày viếng thăm tại Đài Bắc, sáng Chủ Nhật 3.3, ĐHY Filoni bắt đầu 2 ngày viếng thăm tại Ma Cao với việc thăm chủng viện mới và gặp gỡ các chủng sinh. Theo lịch trình, ngài có cuộc họp sau đó với các linh mục và cộng tác viên của giáo phận và cuối cùng là Thánh lễ tại nhà thờ Macao. ĐHY cũng làm phép khuôn viên mới của đại học thánh Giuse và gặp gỡ các giáo sư và sinh viên vào ngày 4.3.

Cũng trong chuyến viếng thăm Châu Á lần này, ĐHY Filoni thăm Hồng Kông với “Trường Cao đẳng Caritas” mới của Hồng Kông, gặp và trao đổi với các linh mục giáo phận và các giáo sư. Ngài cũng sẽ làm phép Trung tâm dành cho người khuyết tật ở Hồng Kông. (Fides 27.2.2019) (Văn Yên, SJ )

## ÂU CHÂU

### 6 năm Giáo hoàng của ĐTC Phanxicô

Ngày 13.03.2019 hôm nay là tròn 6 năm ĐTC Phanxicô được chọn làm Giáo hoàng, kế vị thánh Phêrô tông đồ để hướng dẫn con thuyền Hội Thánh.

ĐTC Phanxicô là vị GH thứ 265 của Giáo hội, nhưng là GH đầu tiên đến từ châu Mỹ, là GH đầu tiên thuộc dòng Tên, là GH đầu tiên chọn tên Phanxicô - người nghèo của Assisi.

Trong 2191 ngày kế vị thánh Phêrô, ĐTC Phanxicô đã có 1000 bài giảng, trong đó có hơn 670 trong các Thánh lễ tại nhà nguyện thánh Marta. Bên cạnh đó, ĐTC đã có 1200 diễn văn trình bày trước công chúng, 264 bài giáo lý trong các buổi tiếp kiến chung vào thứ tư hàng tuần tại

Vatican, với các chủ đề: Năm Đức tin - đặc biệt là về Kinh Tin Kính, Giáo hội, Gia đình, Lòng Thương xót, Hy vọng Kitô giáo, Thánh lễ, bí tích Rửa tội, Bí tích Thêm sức, Mười điều răn, Kinh Lạy Cha. Thêm vào đó, ĐTC cũng đã trình bày 342 bài huấn dụ ngắn dựa trên Tin mừng trong các buổi đọc Kinh Truyền Tin và Kinh Lạy Nữ vương Thiên đàng.

ĐTC đã công bố 2 thông điệp: thứ nhất là Ánh sáng đức tin - hoàn thành văn kiện đã được ĐGH Biển đức khởi sự, và thông điệp Laudato si'; 3 Tông huấn: Evangelii gaudium (Niềm vui Phúc âm) - văn kiện như chương trình của triều Giáo hoàng của ngài và căn bản để hiểu nó trong toàn cảnh; và hai Tông huấn Amoris laetitia và Gaudete et exsultate. ĐTC đã ban hành 36 Tông hiến, trong đó có các Tông hiến Hiệp thông GM, Niềm vui Chân lý và Tìm Nhan Thiên Chúa; 27 Tự sắc; 1 Tông sắc Khai mạc Năm Thánh Lòng Thương xót.

ĐTC đã chủ sự 3 Thượng Hội đồng: 2 Thượng HĐ về gia đình và 1 về Giới trẻ.

ĐTC đã thực hiện 27 chuyến tông du quốc tế và viếng thăm 41 quốc gia thuộc mọi châu lục, trừ châu Đại dương, và 24 chuyến viếng thăm trong nước Ý.

Trong số nhiều lễ phong thánh do ĐTC cử hành, có các lễ phong thánh cho 3 GH: Gioan XXIII, Phaolô VI và Gioan Phaolô II; trong số các thánh nổi tiếng có Mẹ Têrêsa Calcutta, Đức cha Oscar Romero, 2 tiểu mục đồng làng Fatima, thân sinh của thánh Têrêsa Hải đồng Giêsu.

Về các mạng xã hội, ĐTC có tài khoản Twitter bằng 9 thứ tiếng, với 48 triệu follower, và tài khoản Instagram với gần 6 triệu follower. (Hồng Thủy)

### Sứ điệp ĐTC nhân Ngày Cầu nguyện cho ơn gọi lần thứ 56

ĐTC kêu gọi các bạn trẻ đừng giả điếc đối với tiếng gọi của Chúa, đừng thối lui khi Chúa kêu gọi và hãy chấp nhận liều mạng đáp lại tiếng Chúa gọi.

ĐTC đưa ra lời nhắn nhủ trên đây trong sứ điệp công bố hôm 8.3.2019, nhân Ngày Thế giới cầu cho ơn gọi lần thứ 56 sẽ được cử hành vào



chúa nhật thứ 4 Phục Sinh, 12.5 tới đây, về đề tài "Can đảm liều vì lời hứa của Thiên Chúa".

Trong sứ điệp, ĐTC giải thích rằng "Tiếng Chúa gọi không phải là một sự xen mình của Thiên Chúa vào trong tự do của chúng ta, không phải là một "cái lồng" hay một gánh nặng chất trên chúng ta. Trái lại đó là một sáng kiến yêu thương qua đó, Thiên Chúa đến gặp và mời gọi chúng ta đi vào một dự phóng lớn, và Chúa muốn chúng ta tham dự vào, mở ra cho chúng ta chân trời một biển khơi rộng lớn hơn và một mẻ cá dồi dào".

ĐTC nêu nhận xét: "Ồn gọi, xét cho cùng, là một lời Chúa mời gọi chúng ta dừng dừng lại trên bờ vớt lưới cầm trong tay, trái lại hãy theo Chúa dọc theo con đường Chúa muốn dành cho chúng ta, cho hạnh phúc của chúng ta và cho thiện ích của những người ở cạnh chúng ta.. Dĩ nhiên, đón nhận lời hứa ấy đòi chúng ta phải can đảm chọn lựa. Các môn đệ đầu tiên, khi nghe Chúa gọi tham gia vào một giấc mơ lớn hơn, họ đã "bỏ thuyền bỏ lưới ngay và đi theo Chúa" (Mt 1,18).

ĐTC giải thích rằng "Điều ấy có nghĩa là để đón nhận tiếng Chúa gọi, cần liều chính bản thân, chấp nhận đương đầu với một thách đố mới; cần từ bỏ tất cả những gì cột chúng ta vào một con thuyền nhỏ, cản ngăn không để chúng ta thực hiện một sự chọn lựa chung kết; chúng ta được yêu cầu có thái độ táo bạo thúc đẩy chúng ta mạnh mẽ khám phá dự phóng của Thiên Chúa dành cho cuộc đời chúng ta".

ĐTC kết luận rằng: "Không có niềm vui nào lớn hơn là chấp nhận liều mạng vì Chúa! Đặc biệt với các bạn là những người trẻ, tôi muốn nói: các bạn đừng điếc đối với tiếng Chúa gọi! Nếu Chúa gọi các bạn đi theo con đường này, các bạn đừng rút mái chèo lên thuyền, những hãy tin thác vào Chúa. Các bạn đừng để mình bị lây sự sợ hãi làm các bạn tê liệt đứng trước những đỉnh cao mà Chúa đề nghị với các bạn. Hãy luôn nhớ rằng, với những người bỏ lưới, bỏ thuyền để theo Chúa, Ngài hứa cho họ niềm vui của một cuộc sống mới, làm cho tâm hồn được đầy tràn và Chúa linh hoạt hành trình của họ" (Rei 8.3.2019) (G. Trần Đức Anh OP . Vatican)

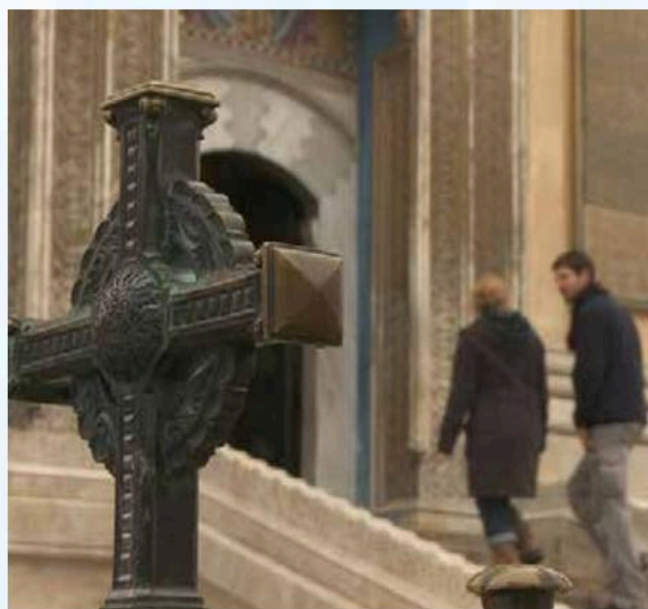
## Hiện tình Công giáo tại Rumani

Mặc dù ở dưới chế độ cộng sản lâu năm, Rumani hiện nay vẫn là một trong những nước có tôn giáo mạnh nhất trong Liên hiệp Âu Châu

Trong số 20 triệu dân Rumani, có 4 phần 5 là tín hữu Chính Thống, và theo thống kê của Tòa Thánh, tại nước này hiện có 1 triệu rưỡi tín hữu Công Giáo thuộc hai nghi lễ La tinh và Đông phương Bizantine, với 1.900 Linh mục.

Nguồn gốc Giáo Hội Công Giáo tại Rumani bắt đầu từ thời triều đại Habsburg (1526-1804) cai trị một phần của Rumani ngày nay và do các thừa sai dòng Tên mang Tin Mừng đến miền này. Các tín hữu Công Giáo Rumani thuộc dân trí thức hơn so với đại đa số dân theo Chính Thống giáo. Sau thế chiến thứ I, vùng Công Giáo thuộc về lãnh thổ Rumani. Và khi chế độ cộng sản bắt đầu cai trị ở Rumani từ năm 1948, Giáo Hội Công Giáo thuộc cả hai nghi lễ đều bị đàn áp mạnh mẽ. Nhất là Giáo Hội Công Giáo nghi lễ Đông phương bị nhà nước giải tán và ép xấp nhập vào Giáo Hội Chính Thống. Nhiều LM và GM bị cầm tù, bị hành quyết. Họ được trả tự do nếu từ bỏ sự hiệp thông với ĐGH.

Mới đây ĐTC Phanxicô đã cho công bố sắc lệnh nhìn nhận cuộc tử đạo của 7 GM Rumani thuộc Giáo Hội Công Giáo nghi lễ Đông phương và ngày 2-6 sắp tới Ngài sẽ chủ sự lễ tôn phong chân phước cho 7 vị tại thành phố Blaj. (KNA 26-3-2019) (G. Trần Đức Anh OP - Vatican)





## ĐTC sẽ tôn phong 7 chân phước GM tử đạo tại Rumani

Ngày 2.6 tới đây, ĐTC Phanxicô sẽ chủ sự thánh lễ tôn phong 7 GM Rumani tử đạo dưới thời cộng sản tại nước này lên bậc chân phước.

Hôm 20.3.2019, Đức Cha Florentin Crihalmeanu, GM giáo phận Cluj-Gherla bên Rumani, cho biết như trên vào nói thêm rằng lễ phong chân phước sẽ diễn ra tại Campia Libertatii (Quảng trường tự do), thuộc giáo phận Blaj.

Hôm 19.3 trước đó, Bộ Phong Thánh đã công bố sắc lệnh nhìn nhận cuộc tử đạo của 7 GM Rumani, bị chế độ cộng sản Rumani sát hại trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến 1970. Tất cả các vị đều thuộc GHCG nghi lễ đông phương là Giáo Hội bị nhà nước cộng sản giải tán và ép sáp nhập vào Giáo Hội Chính Thống, giống như tại Ucraina thời Liên Xô. Tất cả các GM đều bị bắt và mọi tài sản của Giáo Hội này được giao cho Chính Thống sử dụng.

7 GM, đứng đầu là Đức Cha Valeriu Traian Frentiu, bị cầm tù và đầy tới các trại lao động khổ sai, bị cô lập, chịu giá lạnh, đói khát, bệnh tật và bị hành hạ cho đến khi chết rũ tù. Các vị không hề được xét xử và khi chết bị chôn trong những ngôi mộ vô danh, không có lễ nghi tôn giáo nào. Nhà cầm quyền cộng sản Rumani dụ dỗ các vị nếu muốn được trả tự do thì phải từ bỏ hiệp thông với ĐGH, và gia nhập Chính Thống giáo. Đức Cha Iuliu Hossu đã nhân danh các GM trả lời: "Đức tin chính là mạng sống của chúng tôi". Đức Cha Hossu về sau trở thành vị Hồng y đầu tiên của GHCG Rumani.



Ấn phong chân phước cho 7 GM gặp nhiều khó khăn nhưng đã đạt tới đích nhờ sự đẩy mạnh của chính ĐTC Phanxicô (KNA 20.3.2019) (G. Trần Đức Anh OP - Vatican)

## Chương trình viếng thăm của ĐTC tại Bulgari và Bắc Macedonia

Tòa Thánh đã công bố chương trình viếng thăm của ĐTC Phanxico tại Bulgari và Cộng hòa Bắc Macedonia từ ngày 5 đến 7.5 sắp tới

Hôm 7.3.2019, phòng báo chí Tòa Thánh cho biết ĐTC sẽ rời Roma sáng Chúa nhật 5.5.2019 lúc 7 giờ sáng và đến phi trường thủ đô Sofia của Bulgari lúc 10 giờ giờ địa phương. Thủ tướng sẽ đón ngài tại phi trường và sau đó lễ nghi chính thức đón tiếp sẽ diễn ra tại khuôn viên phủ tổng thống. Sau khi hội kiến với Tổng thống, ĐTC sẽ gặp chính quyền, cùng với các đại diện xã hội dân sự và đoàn ngoại giao tại quảng trường Atanas Burov.

Rời ngài đến viếng thăm Đức Thượng Phụ Giáo chủ Chính Thống Bulgari cùng với Thánh Hội đồng của Giáo Hội trước khi đến cầu nguyện riêng trước ngai của hai thánh Cirillo và Metodio, Bỏ mạng các dân tộc Slave, tại nhà thờ chính tòa thánh Alexander Nevsky của Tòa Thượng Phụ, trước khi đọc kinh Lạy Nữ Vương thiên đàng với các tín hữu tại quảng trường Thánh Nevsky. Ban chiều cùng ngày chúa nhật 5.5, ĐTC sẽ cử hành thánh lễ cho các tín hữu Công Giáo tại quảng trường Knynaz Alexandar vào lúc gần 5 giờ chiều.

Sáng thứ hai, 6.5, lúc 9 giờ rưỡi sáng, ĐTC sẽ đáp máy bay đến Rakovsky, thị trấn có 17 ngàn dân cư ở mạn đông nam thủ đô Sofia, nhưng là vùng có đông tín hữu Công Giáo nhất tại Bulgari. ĐTC sẽ chủ sự thánh lễ tại nhà thờ Thánh Tâm, và trong dịp này hàng trăm trẻ em sẽ được rước lễ lần đầu. Sau lễ, ngài sẽ dùng bữa trưa với các GM Bulgari tại tu viện Thánh Tâm của các nữ tu dòng Phan Sinh.

Ban chiều, ĐTC sẽ gặp cộng đồng Công Giáo tại nhà thờ Thánh Micae Tổng Lãnh Thiên Thần cũng tại Rakovsky, trước khi đáp máy bay lúc quá 5 giờ trở về thủ đô Sofia để chủ sự buổi cầu nguyện cho hòa bình cùng với các vị lãnh



đạo các cộng đoàn tôn giáo tại Bulgari ở Quảng trường Nezavisimost.

### Viếng thăm Bắc Macedonia

Sáng thứ ba, 7.5, ĐTC sẽ giã từ phi trường thủ đô Sofia lúc 8 giờ 20 để bay đến phi trường quốc tế Skopje của Cộng hòa Bắc Macedonia. Khi đến nơi lúc 8 giờ 15 phút giờ địa phương, ngài sẽ gặp gỡ Tổng thống, thủ tướng và chính quyền dân sự, cùng với ngoại giao đoàn tại Phủ Tổng thống.

Sau đó ĐTC sẽ viếng đài kỷ niệm Mẹ Têrêsa Calcutta, trước sự hiện diện của các vị lãnh đạo tôn giáo, và gặp gỡ những người nghèo. Tiếp đến, ngài cử hành thánh lễ tại quảng trường Macedonia, rồi dùng bữa trưa với đoàn tùy tùng.

Ban chiều cùng ngày 7.5, ĐTC sẽ có cuộc gặp gỡ đại kết và liên tôn với giới trẻ tại Trung Tâm Mục Vụ, trước khi đến Nhà Thờ Chính tòa Skopje để gặp gỡ các LM, các gia đình và tu sĩ.

ĐTC sẽ rời phi trường quốc tế thủ đô Bắc Macedonia lúc 6 giờ rưỡi chiều để trở về Roma, dự kiến vào lúc 8 giờ rưỡi tối (Rei 7.3.2019) (G. Trần Đức Anh OP- Vatican)

## Flame 2019 - sự kiện giới trẻ Công giáo lớn nhất của vương quốc

Thứ bảy, mùng 02.03, hơn 9000 bạn trẻ Công giáo đã tham dự sự kiện Flame 2019, được tổ chức tại khu phức hợp Wembley ở thủ đô Luân đôn.

Flame - sự kiện giới trẻ Công giáo lớn nhất của vương quốc Anh - đã trở lại. Sự kiện này được khởi hứng từ chuyến viếng thăm của Đức nguyên GH Biển đức vào năm 2010 và được tổ chức 2 năm mỗi lần bởi Liên hiệp Thanh niên Công giáo, bao gồm các tổ chức và hội đoàn giới trẻ của Anh và xứ Wales.

Đề tài của Flame 2019 là “Ý nghĩa”. Ki-tô hữu không được gọi sống chỉ để sống, hay thậm chí chỉ để thành công, nhưng là sống cuộc sống có ý nghĩa. Câu chuyện Tin mừng về hành trình Emmau được thuật lại qua nhạc kịch và cầu nguyện, qua đó tỏ cho chúng ta thấy ý nghĩa của cuộc đời chúng ta. Chúa Ki-tô đã đồng hành với những người thất vọng, chán chường, những người nghĩ rằng mình đã mất tất cả, nhất là mất



Người Đấng họ vô cùng yêu quý. Người đã cùng đi với họ và chia sẻ kinh nghiệm của họ. Khi Người nói, mắt họ đã mở ra và họ đã hiểu ý nghĩa của tất cả những điều đã xảy ra. Điều này khiến họ vui mừng trở lại với những điều họ đã trốn chạy, và cuộc phiêu lưu của đời sống Ki-tô hữu bắt đầu.

Các khách mời đặc biệt của Flame 2019 gồm có Đức TGM Giáo chủ Công giáo toàn Ailen Eamon Martin, ĐHY Vincent Nichols, mục sư người Mỹ Robert Madu, Rapper Guvna B, DJ Candice McKenzie và the Rise Theater sẽ hướng dẫn các bạn trẻ của các giáo phận của Anh và xứ Wales trong hành trình trọn ngày diễn ra sự kiện này.

Theo Liên hiệp Thanh niên Công giáo: “Chúng ta sống trong một thế giới mà người ta dễ cảm thấy bị giới hạn trong việc đánh giá mình qua những cú “likes” trên Twitter và Instagram, những đối đáp với những cập nhật về tình trạng trên Facebook và những cuộc trò chuyện qua Snapchat. Chúng tôi hy vọng Flame 2019 mang lại cho người trẻ một chiều sâu tươi mới về viễn tượng.”

Từ nhiều năm, sự kiện Flame được Hiệp hội Catenians, một tổ chức giáo dân ủng hộ các mối liên hệ gia đình và xã hội, trợ giúp và gây quỹ cho sự kiện. Ông David Rowley, đại diện cho the Catenians tại Liên hiệp Thanh niên Công giáo nói: “Hoạt động chung với Flame là một phần của truyền thống lâu dài trong việc nâng đỡ người trẻ. Flame là một sự kiện tuyệt vời và tôi vui vì quỹ của Catenian đang tham gia vào sân khấu chính, nó sẽ tạo nên rất nhiều cơ hội



cho người trẻ làm nên một sự khác biệt.” (ICN 28.02.2019) (Hồng Thủy - Vatican)

## MỸ CHÂU

### Chuẩn bị Thượng HĐGM ngoại thường về lưu vực Amazon

Ngày 25.2 vừa qua, ĐGH Phanxicô đã gặp gỡ với 3 đại diện của Mạng lưới Giáo hội vùng Amazon (REPAM), tổ chức đang hợp tác với Tòa Thánh trong tiến trình chuẩn bị tổ chức Thượng HĐGM ngoại thường vào tháng 10 sắp tới.

Thượng HĐGM ngoại thường sắp tới sẽ được tổ chức tại Vatican từ ngày 6- 27.10.2019 với chủ đề: “Amazon: Những con đường mới cho Giáo hội và một hệ sinh thái toàn diện”. Chủ đề này ra đời từ thông điệp về môi trường, Laudato Si, của ĐGH Phanxicô vào năm 2015, kêu gọi hành động trước tình trạng biến đổi khí hậu, và xác định vùng Amazon là một khu vực cần được quan tâm.

Năm 2017, ĐGH đã công bố sẽ tổ chức Thượng HĐGM về Amazon. Ngày 19.1.2018, trong chuyến viếng thăm Puerto Maldonado, đông nam Peru, ngài đã nói rằng chưa bao giờ người dân bản địa Amazon lại chịu nhiều sự đe dọa như bây giờ.

ĐHY Lorenzo Baldisseri, Tổng thư ký Thượng HĐGM cho biết: Thượng HĐGM về Amazon sẽ tập trung vào các vấn đề về môi trường, hệ sinh thái và việc chăm sóc ngôi nhà chung.

Vùng Amazon, với 7 HĐGM, bao gồm diện tích hơn 7.5 triệu km2 và 9 quốc gia: Brazil, Bolivia, Colombia, Ecuador, Peru, Venezuela,



Suriname, Guyana, French Guyana. Lưu vực sông Amazon là một trong những vùng bảo tồn đa dạng sinh học quan trọng (chiếm 30%- 50% hệ thực vật và động vật trên thế giới) và chiếm 20% lượng nước ngọt của hành tinh. Khu vực này có hơn 1.3 diện tích rừng nguyên sinh của thế giới, và là nguồn cung cấp oxy chính cho cả hành tinh.

Vùng Amazon có khoảng 34 triệu người sinh sống, trong đó có hơn 3 triệu người là dân bản địa thuộc hơn 390 sắc tộc. Ngày nay do làn sóng di cư nên dân số tại các trung tâm và thành phố lớn trong khu vực này biến động nhanh chóng (chiếm 70%- 80% dân số).

Nhiều khu rừng và các dòng sông bị đe dọa nghiêm trọng bởi xung đột lợi ích kinh tế; tại nhiều nơi, nạn phá rừng và sự ô nhiễm sông, hồ gia tăng liên tục, do việc sử dụng các chất độc hại trong nông nghiệp, sự cố tràn dầu, khai thác trái phép và sản xuất ma túy.

Những vấn đề này kéo theo nạn buôn người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, và bóc lột sức lao động, một loại hình nô lệ hiện đại.

Ngày 7.1, ĐTC đã khẳng định: Trái đất thuộc về mọi người, và hậu quả của tệ nạn khai thác bừa bãi ảnh hưởng đến toàn thể nhân loại. Chính vì thế, vùng Amazon được chọn làm chủ đề cho Thượng HĐGM ngoại thường sắp tới. (Theo Vatican News, 25.02.2019) (Gia Hy)

### Thánh giá khổng lồ xuất hiện trên bờ biển Florida

#GNsP 22.03.2019 - Cây thánh giá khổng lồ xuất hiện trên bờ biển Florida. Một cây thánh giá làm bằng gỗ, dài khoảng 6m, được phủ bởi những con hàu, xuất hiện trên bờ biển gần một khách sạn ở Fort Lauderdale, Florida (Mỹ) vừa được một du khách phát hiện.

Khi ông Greg Gay phát hiện cây thánh giá nổi trên mặt biển, anh đã không do dự tìm cách đưa vào bờ với sự giúp sức của nhiều người khác. Ông chia sẻ: “Tôi không thể tin được vào mắt mình khi cây thánh giá xuất hiện ngay trước chúng tôi. Tôi thấy vô cùng tuyệt vời. Thật đúng lúc và huyền diệu. Nếu có mặt trước đó 10 phút hay sau đó 10 phút, có lẽ chúng tôi đã không nhìn thấy”.





Hình ảnh về cây thánh giá được lan truyền rất nhanh, và thu hút sự chú ý của nhiều người đến viếng. Một vị linh mục đã có mặt để làm phép và cùng các tín hữu cầu nguyện ngay bên bờ biển. Từ khi được đưa vào bờ, sự bí ẩn về cây thánh giá với kích thước to lớn bất ngờ đến được bãi biển của Florida đã trở thành chủ đề của nhiều cuộc tranh luận.

Có rất nhiều bình luận trên tài khoản mạng xã hội của khách sạn nơi thánh giá được phát hiện. Người thì cho là dấu hiệu tận thế theo Sách Khải Huyền, người khác lại cho rằng cây thánh giá trôi dạt đến đây sau một cơn bão, có người lại lưu ý đến thời gian và vị trí vật thiêng liêng này xuất hiện như là ý của Thiên Chúa, một dấu hiệu của sự bảo vệ...

Trong số các giả thiết đáng tin cậy để tìm kiếm câu trả lời cho sự xuất hiện đầy bất ngờ này, đáng chú ý là ý kiến cho rằng cây thánh giá đã trôi dạt trên biển trong thời gian dài, có thể thuộc về một nhà thờ ở Puerto Rico (vùng quốc hải thuộc Mỹ), nơi bị ảnh hưởng nặng nề từ cơn bão Maria xảy ra vào tháng 9.2017. Việc có nhiều hàng trăm vào cho thấy thánh giá đã “lưu lạc” một thời gian rất dài trong lòng đại dương. Nhiều vỏ hàu bám vào cho thấy thánh giá đã lưu lạc rất lâu trong lòng biển.

Cho dù đến từ đâu, thì thánh giá khổng lồ cũng là một ơn lành đối với các tín hữu. Hiện chưa có thông báo chính thức nhưng nhiều khả

năng một nhà thờ của địa phương sẽ lưu giữ “quà tặng đặc biệt” từ biển cả này. (Nguồn Aletea)

## Các phụ nữ cao niên anh dũng giải vây cho một linh mục bị tấn công ở Canada

Cảnh sát đang điều tra một vụ tấn công ở thành phố Edmonton, Canada, trong đó các phụ nữ cao niên đã anh dũng đánh trả kẻ tấn công linh mục của họ.

Sau Thánh lễ tối thứ Tư tại giáo xứ Đức Mẹ Nữ Vương Ba Lan, Cha Marcin Mironiuk đã đứng ở cuối nhà thờ nói lời tạm biệt với giáo dân. Lúc đó, một thanh niên, trạc 25 tuổi, đến gần vị linh mục.

Theo báo cáo của các nhà chức trách, cha Mironiuk, không nhận ra người đàn ông là ai, đã hỏi anh ta xem nói được tiếng Ba Lan không. Người thanh niên này nói không và lập tức tấn công vị linh mục.

Lorraine Turchansky, người phát ngôn của Tổng giáo phận Edmonton, nói với Global News Canada rằng người thanh niên xô vị linh mục xuống đất và bắt đầu bóp cổ ngài thì những người phụ nữ cao niên vừa rời khỏi nhà thờ đã xông đến để bảo vệ cho vị linh mục của họ.

“Họ đã rất bối rối trước diễn biến này và thực sự bị kinh hoàng” ông Turchansky nói.

“Họ là những người phụ nữ lớn tuổi nên họ không phải là loại người sẽ lấy điện thoại ra và quay video để làm bằng chứng hoặc gọi 911 để báo cảnh sát. Họ đã làm những gì họ có thể làm, và họ có gậy trong tay. Họ bắt đầu quát tới tấp lên lưng kẻ tấn công, vừa quát vừa la làng.”

“Người thanh niên này thấy không xong nên đã bỏ trốn khỏi hiện trường,” ông Turchansky nói với Global News.

Turchansky nói rằng cha Mironiuk “chắc chắn đã bị chấn thương” trước vụ này và đã qua đêm đó với các cha bạn, thay vì ngủ một mình trong nhà xứ của ngài. CBC News đưa tin cảnh sát đang điều tra vụ việc, và nghi phạm đã được chính quyền mô tả là một người đàn ông da trắng 25 tuổi với mái tóc ngắn, sẫm màu, có mùi rượu vào thời điểm xảy ra vụ việc.



Tưởng cũng nên nhắc lại là vào sáng thứ Sáu 22 tháng Ba, một linh mục đã bị đâm trong khi cử hành Thánh lễ tại Đền Thờ Thánh Giuse ở Montreal vào sáng thứ Sáu 22 tháng Ba.

Cha Claude Grou, giám đốc Đền Thờ, đã bị một người đàn ông dùng con dao lớn tấn công khi ngài đang cử hành Thánh lễ sáng. Thánh lễ đang được Sel + Lumiere TV phát trực tiếp, nhưng video này sau đó đã bị xóa khỏi trang web.

Cha Grou cố gắng bỏ chạy khi kẻ tấn công lao về phía ngài, nhưng cha bị hung thủ quật ngã xuống đất và bị đâm một lần. Tên tấn công chỉ ngưng lại khi các tín hữu tham dự thánh lễ lao lên bàn thờ quật ngã hắn xuống.

Cha Grou đã được đưa xe cứu thương đưa đến bệnh viện để tiếp tục điều trị. Theo thông cáo mới nhất của Tổng giáo phận Montreal, ngài đang trong tình trạng ổn định và vết thương của ngài không nghiêm trọng.

Các nhân viên an ninh tại Đền Thờ đã bắt giữ thủ phạm trước khi cảnh sát đến. Cảnh sát đang giam giữ người đàn ông này để điều tra. Đăng Tự Do.

## PHI CHÂU

### Chương trình chuyến đi Maroc của Đức Phanxicô

Thứ bảy 30 tháng 3.2019

10g45: Đức Phanxicô rời Rôma

14g: Đến phi trường quốc tế Rabat.Salé sau 3 giờ 15 phút bay.

14g50: Sau khi được Đức vua đón tiếp, Đức



Phanxicô về hoàng cung để gặp gia đình hoàng gia và hội kiến với Quốc vương Mohammed VI.

15g30: Đức Phanxicô gặp chính quyền, xã hội dân sự, ngoại giao đoàn tại quảng trường trước Đền thờ Hồi giáo Hassan. Ngài đi xe buýt kín đến quảng trường trước Đền thờ Hồi giáo Hassan và năm cây số cuối cùng ngài đi xe giáo hoàng đến khuôn viên Đền thờ Hồi giáo Hassan. Các giáo dân sẽ có dịp chào đón ngài.

16g40: Đức Phanxicô thăm lăng của Vua Mohammed V, rồi viếng thăm Học Viện Mohammed VI của các Iman, các nhà giảng thuyết nam nữ Hồi giáo.

18h: Đức Phanxicô đến trụ sở Caritas giáo phận Rabat để gặp người di dân.

Chúa nhật 31.3

9g30: Đức Phanxicô đến thăm trung tâm nông thôn của các dịch vụ xã hội ở Témera.

10g35: Đức Phanxicô đến Nhà thờ chính tòa Thánh Phêrô giáo phận Rabat gặp các linh mục, tu sĩ nam nữ và Hội đồng đại kết các Giáo Hội Kitô, tại đây ngài đọc một bài diễn văn, sau đó là Kinh Truyền Tin.

Buổi trưa ngài ăn trưa với các tu sĩ Maroc và các thành viên trong phái đoàn của ngài.

14g45: Đức Phanxicô cử hành thánh lễ tại Trung tâm Thể thao Hoàng tử Moulay Adballah.

17g15: Đức Phanxicô ra phi trường trở về Roma, dự kiến sẽ đến phi trường Ciampino lúc 21 giờ 30 phút.

Chuyến đi Maroc dài tổng cộng 36 tiếng đồng hồ và là cuộc viếng thăm thứ 28 của Đức Phanxicô tại nước ngoài, chuyến thứ ba trong năm 2019, sau chuyến đi Panama tháng 1 và Abu Dhabi tháng 2. (Nguồn: phanxico.vn)

### ĐTC Phanxicô sẽ viếng thăm Mozambic, Madagascar và Maurizio

Ngày 27.03, tiến sĩ Alessandro Gisotti, Quyền Giám đốc Phòng Báo chí Tòa Thánh đã thông báo chuyến viếng thăm của ĐTC Phanxicô tại 3 nước Mozambic, Madagascar và quần đảo Maurizio.

Ông Gisotti cho biết: “Nhận lời mời của các nguyên thủ các quốc gia và các Giám mục, ĐTC Phanxicô sẽ thực hiện chuyến tông du 3





nước Mozambique, Madagascar và Maurizio từ ngày 04-10.09.2019, viếng thăm thành phố Maputo của Mozambique, thành phố Antananarivo ở Madagascar và thành phố Port

“Người gieo hòa bình và hy vọng”. Trong logo có hình cây cọ rẻ quạt và cây bao báp, những loại cây tượng trưng cho Madagascar. Trong logo cũng có hình ĐTC và một số vị thánh, dấu chứng của một quốc gia của những môn đệ truyền giáo và các chứng nhân của đức tin cho đến tận đạo.

“ĐGH Phanxicô. Người hành hương của hòa bình”. Đây là khẩu hiệu cuộc viếng thăm của ĐTC tại Maurizio. Trên logo có hình ĐTC vẫy tay chào đám đông. Hồng Thủy - Vatican



## ĐTC giúp 3 nước Phi Châu bị thiệt hại vì lũ lụt

ĐTC giúp 150 ngàn euro cho 3 nước Mozambique, Zimbabwe và Malawi để cứu trợ khẩn cấp trong giai đoạn đầu, sau những thiệt hại nặng nề do lũ lụt gây nên.

Bộ Phục vụ và Phát triển Nhân bản Toàn Diện đã ra thông cáo cho biết Bộ nhân danh ĐTC, gửi sự trợ giúp cho 3 nước Mozambique, Zimbabwe và Malawi, bị thiệt hại nặng nề vì lũ lụt.

Tuần trước, những trận lũ lụt do trận bão Idai gây nên đã tàn phá hoàn toàn các vùng giữa 3 nước Mozambique, Zimbabwe và Malawi.

Con số các nạn nhân đang gia tăng không ngừng. Hiện tại đã có ít nhất 300 nạn nhân thiệt mạng, hàng ngàn người bị thương và hàng trăm ngàn người phải di tản. Ít nhất một triệu người bị ảnh hưởng bởi thảm họa này.

Những thiệt hại về cấu trúc cũng đáng kể: mưa lớn dữ dội kéo dài suốt tuần đã phá hủy hàng chục ngàn ngôi nhà và các tòa nhà công cộng, và làm gián đoạn các đường giao thông huyết mạch quan trọng nhất.

Thành phố Beira, ở Mozambique, bị san bình địa và nhiều trung tâm đô thị và làng mạc ở ba quốc gia đã bị phá hủy. Mạng lưới điện và nước, cũng như các cơ sở y tế cũng bị thiệt hại. Nguy cơ dịch bệnh là đáng lo ngại, trong khi các lực lượng cứu trợ đang vất vả để tiếp cận các khu vực cơn bão đi qua.

Hôm thứ tư vừa qua 20.03, vào cuối buổi tiếp kiến chung, ĐTC đã bày tỏ đau buồn và sự gần gũi của ngài với các dân tộc bị ảnh hưởng và ngài “phso thác các nạn nhân và gia đình của họ

Louis của Maurizio. Chương trình chuyến viếng thăm sẽ được thông báo sau.”

“Hy vọng, Hòa bình và Hòa giải”

Đây là khẩu hiệu cuộc viếng thăm của ĐTC tại Mozambique.

Logo có hình bản đồ Mozambique, muốn nói rằng ĐTC đến thăm quốc gia này và Giáo hội tại đây. Hình ĐTC Phanxicô với nét mặt biểu cảm và hướng nhìn về bản đồ, diễn tả tình yêu dành cho Mozambique và Mục tử của Giáo hội Chúa Kitô. Chim bồ câu, biểu tượng cho hòa bình, điều rất cần thiết đối với nước Mozambique. Hai bàn tay là biểu tượng sự đón tiếp Mozambique dành cho ĐTC và cả sứ điệp “Hy vọng, Hòa bình và Hòa giải” mà ngài mang đến cho người dân Mozambique.

5 màu trên logo là 5 màu của lá cờ Mozambique. Màu xanh là biểu tượng của hy vọng, màu đỏ của hòa giải, màu trắng của hòa bình và màu vàng là màu cờ Vatican.

“Người gieo hòa bình và hy vọng”

Cuộc viếng thăm Madagasca có khẩu hiệu là



cho lòng từ bi của Chúa” và cầu xin cho những người bị ảnh hưởng bởi thảm kịch này được an ủi và nâng đỡ.

Qua Bộ Phục vụ và Phát triển Nhân bản Toàn Diện, ĐTC đã quyết định gửi khoản đóng góp đầu tiên là 150 ngàn euro, 50 ngàn euro cho mỗi nước) để cứu trợ người dân trong giai đoạn đầu của việc cứu trợ.

Khoản đóng góp này là sự diễn tả tình cảm và sự gần gũi tinh thần và phụ tử của ĐTC đối với người dân và những vùng bị thiệt hại, và qua sự cộng tác của các Tòa Sứ thần, nó sẽ được phân phát cho các vùng bị thiệt hại nặng và sử dụng vào các hoạt động cứu trợ và trợ giúp người dân và các miền. Sự đóng góp của Bộ Phục vụ và Phát triển Nhân bản Toàn Diện cho các dân tộc Mozambique, Zimbabwe và Malawi là một phần của những trợ giúp mà toàn thể GHCG đang thực hiện, bên cạnh các HĐGM và nhiều tổ chức bác ái. (Hong Thủy)

## Bệnh viện mới, do ý muốn của ĐGH, sẽ được khánh thành ở Bangui

Bệnh viện mới, do ý muốn của ĐGH, sẽ được khánh thành ở Bangui

Vào thứ bảy ngày 02.03, ĐHY Konrad Krajewski, chánh sở Từ thiện của ĐGH, sẽ khánh thành cơ sở y tế nhi khoa mới tại Bangui, thủ đô Cộng hòa Trung phi. Cơ sở này được tái cấu trúc và mở rộng theo ý muốn của ĐGH Phanxicô, với sự tài trợ của Tòa Thánh và được ủy thác cho việc lên kế hoạch và chăm sóc của bệnh viện Bambino Gesù của Tòa Thánh ở Roma.



Bên cạnh sự hiện diện của ĐHY Krajewski, cũng có sự hiện diện của bà Mariella Enoc, giám đốc bệnh viện Bambino Gesù, và chỉ huy của Quân đoàn hiến binh Vatican, ông Domenico Giani, là người trong những năm gần đây đã cổ vũ nhiều sáng kiến tương trợ và gây quỹ ủng hộ thủ đô Bangui của Cộng hòa Trung Phi, cao điểm là buổi hòa nhạc của Claudio Baglioni được tổ chức vào ngày 17.12.2016 tại Đại thánh đường Phaolô VI.

Các năm 2015 - 2017 - 2019 là những điểm thời gian của câu chuyện về một tình bạn sâu sắc, liên kết ĐGH Phanxicô với trẻ em Bangui. Vào ngày 29.11.2015, trước khi khai mạc Năm Thánh Lòng Thương xót tại thủ đô Bangui của Cộng hòa Trung Phi, ĐGH đã đến thăm khu phức hợp nhi khoa của thành phố. Ngài mang theo thuốc do bệnh viện Bambino Gesù cung cấp và trên hết là những nụ cười, những lời an ủi và xoa dịu. Và một lời hứa: “Cha sẽ không quên các con”.

Hai năm sau, vào ngày 12.07.2017, lễ đặt viên đá đầu tiên cho cơ sở y tế mới nhằm tái cấu trúc các cơ sở địa phương hiện có và xây dựng một trung tâm trị liệu dành riêng cho trẻ em suy dinh dưỡng. Nhờ các thỏa thuận với chính phủ Trung Phi, cùng với việc bắt đầu các công việc xây cất, một dự án lớn, không chỉ có tính hỗ trợ vật chất, mà còn có những chương trình đào tạo và cập nhật cho các nhân viên y tế và điều dưỡng địa phương, và cho chương trình giáo dục của các gia đình. Ngày nay, ở một đất nước chưa có hòa bình, việc thực hiện một lời hứa là mở ra tương lai. Nguồn : Vaticannews (TMCNN)



## Châu Phi loan báo Tin Mừng qua phim ảnh

Hàng năm tại Ouagadougou, Liên hoan phim châu Phi (FESPACO) là cơ hội để tất cả các diễn viên chính của châu Phi quy tụ. Năm nay, nhân dịp kỷ niệm 50 năm, sự kiện mang chủ đề “Điện ảnh phục vụ sự phát triển của các nước châu Phi”.

Ngày nay điện ảnh được coi là một con đường truyền giáo chủ yếu. Liên hoan phim châu Phi là một kênh quan trọng trong việc thể hiện, hình thành, truyền thông và phát triển lục địa châu Phi ở tất cả các tầm mức của nó. Qua phim ảnh, châu Phi lắng nghe tiếng nói của chính mình, kể câu chuyện của riêng mình và thảo luận về các vấn đề cho sự phát triển toàn diện của lục địa. Các cuộc khủng hoảng chính trị, xã hội và hậu bầu cử, khủng bố, các cuộc đấu tranh vì quyền lực liên tục và đẫm máu, điểm tựa cho thảm kịch châu Phi, tất cả đã được lên tiếng nhờ điện ảnh.

GHCG ở Châu Phi không muốn tiếp tục là một người xa lạ đối với một sự kiện văn hóa như vậy, một sự kiện liên quan đến cuộc sống và hạnh phúc của người dân châu Phi. Giáo hội xác định tất cả các phương tiện đều tốt cho việc loan báo Tin Mừng, cho việc phát triển toàn diện. Giáo hội cũng có thể loan báo Tin Mừng thông qua phim ảnh, đóng góp đáng kể vào việc bảo tồn các giá trị và sự giàu có của các nền văn hóa châu Phi dưới ánh sáng Tin Mừng. Các nhà thần học châu Phi lưu ý: “Công giáo phải dẫn thân và đứng về phía những người, thông qua điện ảnh, đấu tranh để biến châu Phi thành một vùng đất



hòa bình và công lý”. Các ý tưởng của FESPACO cũng nằm trong sứ mệnh truyền giáo của Giáo hội, và đây là lý do tại sao người Công giáo của lục địa này thúc đẩy và ủng hộ sự kiện này. (Ngọc Yến)

## ÚC CHÂU

### Cộng đoàn Kitô New Zealand liên đới với Hội Giáo

Cộng đoàn Kitô, Công Giáo và Anh giáo, tại New Zealand, liên đới với Cộng đoàn Hội giáo tại Christchurch, bị tấn công khủng bố làm cho 40 người bị thiệt mạng.

2 đền thờ Hồi giáo bị tấn công: trước tiên là Đền thờ, Al Noor với 300 tín hữu bị toán 4 người tấn công. Tiếp đến là Đền thờ thứ 2, cũng đầy đầy tín hữu đến cầu nguyện nhân ngày thứ sáu 15.3.2019. Ít nhất có 40 người chết và hơn 50 người bị thương nặng theo lời xác nhận của bà thủ tướng Jacinda Ardern. Bà gọi đây là “ngày đen tối nhất trong lịch sử đất nước”.

Cảnh sát đã bắt giữ 3 người đàn ông và 1 phụ nữ. Một người Australia da trắng, 28 tuổi, đã để lại một “tuyên ngôn” 74 trang chống những người di dân, giải thích những hành động của ông ta.

Trong thông cáo sau vụ này, HĐGM New Zealand gồm 6 GM, đứng đầu là Đức Cha Chủ tịch Patrick Dunn, GM giáo phận Auckland, viết:

Các thành viên Cộng đoàn Hồi giáo ở Aotearoa, New Zealand, quý mến

Chúng tôi cầu nguyện cho các bạn khi nghe tin khủng khiếp về bạo lực chống lại người Hồi giáo tại các Đền thờ ở Christchurch. Chúng tôi







ý thức sâu đậm về về những tương quan tích cực của chúng tôi với dân Hồi giáo tại đất nước này và chúng tôi đặc biệt cảm thấy kinh hoàng vì điều này xảy ra tại nơi và trong lúc cầu nguyện. Chúng tôi rất đau buồn vì đã có những người bị giết và bị thương, và tâm hồn chúng tôi nghĩ đến họ, gia đình và cộng đoàn rộng lớn hơn của họ. Chúng tôi cầu mong các bạn biết tình liên đới của chúng tôi với các bạn đứng trước bạo lực như thế.

Chúc các bạn an bình, Salaam

Các vị lãnh đạo Anh giáo tại Australia và New Zealand cũng công bố thông báo bày tỏ kinh hoàng và đau buồn, đồng thời lên án những hành vi bạo lực xảy ra tại thành phố Christchurch. Các vị cũng khẳng định rằng: "Tự do phụng tự và đời sống tôn giáo là một quyền tuyệt đối của mọi người tại đất nước này. Chúng tôi chọn đứng cạnh anh chị em Hồi giáo của chúng tôi và ủng hộ họ trong quyền liên tục và bất khả nhượng của họ được sống và làm việc phụng tự tại đây trong an bình" (Tổng hợp 15.3.2019) (G. Trần Đức Anh, OP)

## Đòn tiếp theo trong trào lưu bài Công Giáo tại Úc: Quốc hội bang Victoria dự định bãi bỏ việc đọc kinh Lạy Cha

Quốc hội bang Victoria của Úc đang xem xét đề nghị chấm dứt bắt đầu các phiên họp hàng ngày với kinh Lạy Cha. Đây là một truyền thống đã có từ hơn một thế kỷ qua. Đề xuất này đang được xem xét bởi một ủy ban trực thuộc Hội đồng Lập pháp Victoria, sau khi được giới thiệu bởi ông Gavin Jennings, Bộ trưởng Quốc Hội sự vụ cho chính phủ của Đảng Lao động. Kinh Lạy Cha hiện đang được đọc lúc mở đầu các cuộc họp quốc hội liên bang Úc và quốc hội của mọi tiểu bang. Tại thủ đô Canberra, ngoài kinh Lạy Cha, còn có một khoảnh khắc cầu nguyện trước khi bắt đầu các cuộc họp. Theo báo cáo ngày 20 tháng 3 của Nine News, trước cao trào chống Công Giáo hiện nay, không một chính trị gia Công Giáo nào dám phản đối đề nghị này. Thủ hiến bang Victoria Daniel Andrew, một người theo Công Giáo, cho biết ông "cởi mở" với đề xuất này. Bà Marlene Kairouz, Bộ trưởng Bộ Các vấn đề Người tiêu dùng, cũng là người Công Giáo, cũng "cởi mở" với đề xuất đó. Tuy nhiên, đừng trách họ. Nếu như nhiều Giám Mục và linh mục tại Úc không dám công khai kêu gọi giáo dân cầu nguyện cho ĐHY Pell thì đừng trách các chính trị gia. Kinh Lạy Cha đã được đọc hàng ngày trong cơ quan lập pháp Victoria từ năm 1918. Năm ngoái, Thượng viện Quốc Hội liên bang Úc đã bác bỏ một đề xuất tương tự do các nghị sĩ của đảng

**Our Father who art in heaven,  
Hallowed be thy Name.  
Thy kingdom come.  
Thy will be done,  
On earth as it is in heaven.  
Give us this day our daily bread.  
And forgive us our trespasses,  
As we forgive those who trespass against us.  
And lead us not into temptation,  
But deliver us from evil.  
For thine is the kingdom,  
and the power, and the glory,  
for ever and ever.**

**Amen.**



Xanh đưa ra. (Anthony Nguyễn) Source:Catholic News Agency Victoria parliament considers ending daily Our Father

## Giáo hội Úc hướng tới Công đồng Toàn thể năm 2020

Hội thảo “Sứ mệnh: một trái tim, nhiều tiếng nói” dự kiến diễn ra vào ngày 13.15 tháng 5 tại Sydney mang lại cho các tham dự viên “một cơ hội để lắng nghe và phân định, chuẩn bị cho Công đồng Toàn thể năm 2020, một thời gian của đối thoại và suy tư về tương lai của GHCG Úc”.

Trên đây là những điều được một nữ giáo dân Úc, bà Lana Turvey.Collins thông tin cho Hãng tin Fides, thuộc Bộ Truyền giáo. Bà Lana Turvey.Collins là một trong số những người tổ chức Công đồng Toàn thể năm 2020 và sự kiện tháng năm sắp tới. Chủ đề của sự kiện tập trung vào những thách thức loan báo Tin Mừng cho GHCG tại Châu lục mới. Sự kiện được tổ chức với sự cộng tác của “Catholic Mission“, Ban Giám đốc Quốc gia của Các Hội giáo hoàng truyền giáo tại Úc. Việc suy tư cũng sẽ hữu ích trong cái nhìn của việc cử hành Tháng Truyền giáo Ngoại thường, được ĐGH công bố vào tháng 10 năm 2019.

Trong hội nghị truyền giáo sắp tới, bà Turvey.Collins cùng với chủ tịch Công đồng Toàn thể, Đức TGM Timothy Costelloe sẽ tiến hành một lớp học, mục đích khuyến khích những suy tư về cái nhìn của người Công giáo trong xã hội Úc, chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ năm 2020. Mọi người từ các cộng đồng khác nhau và các chi nhánh của Giáo hội sẽ tập trung vào việc suy tư: “Hội nghị: một trái tim, nhiều tiếng nói”.

Bà Turvey.Collins giải thích: “Giai đoạn chuẩn bị của Công đồng, bắt đầu vào tháng 5 năm 2018 và dựa trên các cuộc gặp gỡ đối thoại và lắng nghe, được tổ chức trên toàn lãnh thổ Úc, liên hệ đến hơn 68.000 người. Bà nói: “Chúng tôi rất biết ơn tất cả những người đã đóng góp bằng cách chia sẻ lịch sử và kinh nghiệm đức tin của họ. Các cuộc gặp gỡ cởi mở, lắng nghe và đối thoại là một kinh nghiệm phong phú và hiệu quả cho tất cả chúng tôi”.

Công đồng Toàn thể sẽ được tổ chức thành

hai phiên: lần thứ nhất dự kiến vào tháng 10 năm 2020, trong khi lần thứ hai sẽ được tổ chức vào tháng 5 năm 2021. Sự lựa chọn chia cuộc gặp thành hai thời điểm là do mong muốn giúp phân định sâu hơn về các vấn đề được giải quyết trong giai đoạn đầu. (Ngọc Yến)





## Tín Giáo Hội Việt Nam

### Đại diện ủy ban công lý hòa bình và nhóm LS Vườn Rau Lộc Hưng thảo luận về khu đất Vườn Rau Lộc Hưng



Tối hôm qua, 27.02.2019, khi Tổng thống Mỹ Donald Trump và Kim Jong Un họp tại Hà Nội, dân oan vườn rau Lộc Hưng đã cùng UB Công lý Hòa bình trực thuộc HĐGMVN, và một số luật sư thuộc nhóm LS/VRLH cũng đã có cuộc thảo luận về VRLH tại nhà thờ Phú Trung - GP Sài Gòn.

Tham dự có Đức cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, tân giám mục Hà Tĩnh, Chủ tịch UBCLHB, cha Giuse Maria Lê Quốc Thắng, Thư ký UB, các luật sư Lê Công Định, Trịnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn Mieng, Đặng Đình Mạnh, ... cùng ban đại diện VRLH.

Đức cha Phaolô mong muốn các LS và Ban Đại Diện kiên định bảo vệ đất của bà con VRLH - chính là tài sản của Giáo hội Công Giáo có từ năm 1954. Và Đức cha nhấn mạnh, ngài cùng với Ủy ban Công lý và Hòa bình trực thuộc HĐGMVN sẽ luôn đồng hành với bà con cùng với các Luật Sư. (Nguồn: Lm An Thanh)

### Giới Thầy Thuốc Xuân Lộc Tĩnh Tâm Mùa Chay Thánh 2019

Sáng Chúa Nhật 17.3.2019, gần 400 bác sĩ, y sĩ, y tá, điều dưỡng... của Giáo phận Xuân Lộc đã tập trung tại Tòa Giám Mục để tham dự

buổi tĩnh tâm đặc biệt Mùa Chay Thánh 2019. Giữa bộn bề công việc ngành nghề, đôi khi phải thức trắng đêm hay trực luôn cả những ngày nghỉ, nhưng với ơn Chúa và lòng khao khát tìm kiếm Chúa trong ơn gọi và sứ mạng của mình, những y, bác sĩ, y tá, điều dưỡng này của Xuân Lộc đã thật cố gắng để dành thời gian cho Chúa với mong ước sống từng ngày tốt hơn thời gian Chay Thánh 40 ngày. 8g30: Sau phần đón tiếp, ổn định, và thông tin ngắn của Cha Đa Minh Trần Công Hiến, Đặc trách Giới Thầy Thuốc Giáo phận, Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo, Giám Mục Giáo Phận đã gặp gỡ và ban huấn từ cho quý thầy thuốc đang tham dự buổi tĩnh tâm. Dù chỉ vồn vện với khoảng 20 phút, nhưng Đức Cha Chánh Giuse đã giúp quý thầy thuốc định hướng rõ buổi tĩnh tâm với chủ đề “Thầy thuốc GP Xuân Lộc đồng hành với các gia đình gặp khó khăn”.

Đức Cha Chánh Giuse đã nhắc nhở mục đích của tĩnh tâm: cơ hội nhìn lại cõi thâm sâu bản thân, với những sai lỗi, thiếu sót...” trong tấm gương sáng ngời là tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa, để xem tâm hồn mình phản ánh và chuyển trao được bao nhiêu tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa cho người khác trong công việc, sứ mạng mình đang thực hiện.” Dẫn dắt quý thầy thuốc đến việc cụ thể hóa việc đồng hành với những gia đình, người gặp khó khăn bằng lòng thương xót trong chính nghề nghiệp, Đức Cha đã nói đến ba yếu tố bao gồm đối tượng của lòng thương xót, cách thức đồng hành, và tâm lòng của người đồng hành - một yếu tố rất quan trọng khi đồng hành với những gia đình gặp khó khăn. Ai là đối tượng của lòng thương xót? Đức Cha Giuse khẳng định rằng, ngoài những gia đình, cá nhân gặp khó khăn về vật chất, đau khổ trong đời sống hôn nhân, nhưng với người thầy thuốc, đối tượng của lòng thương xót là tất cả bệnh nhân, là người nhà của bệnh nhân. Những bệnh nhân khốn khổ ấy cần gặp được những sứ giả của lòng thương xót là những y, bác sĩ... đang khám chữa bệnh cho mình. Vì thế, yếu tố thứ hai của cách thức thể hiện lòng thương xót với bệnh nhân cần phải là một





sự hòa quyện giữa chuyên môn và tình yêu. Đức Cha Giuse nhấn mạnh rằng, người y, bác sĩ dù chuyên môn giỏi nhưng thiếu vắng tình yêu, lòng thương xót thì người thầy thuốc đó chỉ có thể chữa cho bệnh nhân khỏi bệnh thân xác, nhưng lại gây nên cho họ một vết thương mới đau nhói khác trong tâm hồn, vì thế “cần phải luyện tập để có được lòng thương xót để đồng hành với những gia đình, bệnh nhân của mình”. Trước khi kết thúc bài huấn từ, Đức Cha Giuse mong ước “giới y tế của giáo phận Xuân Lộc đều có được sự chạnh lòng thương trước nhân loại đang lâm than khổ. Nếu được như thế, Giáo phận Xuân Lộc sẽ sớm trở thành thánh địa của lòng thương xót. Và Chúa sẽ là Đấng vui mừng đầu tiên, rồi đến anh chị em đang hoạt động trong ngành y tế, quý Đức Cha Giáo phận.” Và sau cùng, Đức Cha Giuse đã cảm ơn tất cả mọi bác sĩ, y sĩ, y tá, điều dưỡng... đang hoạt động trong ngành y tế, Đáp lại huấn từ yêu thương của Đức Cha Chánh Giáo phận, một nữ bác sĩ, đại diện cho giới Thầy thuốc của giáo phận đã xin lỗi Đức Cha vì đã chưa thực sự thể hiện lòng thương xót trên các bệnh nhân trong phận vụ của họ. Đồng thời, y mọi người bày tỏ lời hứa “trong những ngày tháng sắp tới, chúng con sẽ cố gắng hơn trong khi thực thi công việc khám chữa bệnh của mình, để mong sao từng thái độ, từng lời nói, từng hành động của chúng con đối với bệnh nhân đều thể hiện thật rõ nét chất Thương Xót, hầu mỗi người chúng con sẽ là những khí cụ. mà Chúa sẽ dùng để trao ban Lòng Thương Xót của Ngài đến cho những anh chị em bệnh tật cả

về phần hồn cũng như phần xác.” Cũng trong tâm tình đoàn con giáo phận, giới thầy thuốc Xuân Lộc đã kính dâng lên Đức Cha Chánh Giuse những lời chúc mừng Bốn Mạng Thánh Giuse, mừng 48 năm hồng ân linh mục (27.3) và 6 năm (5.4) Đức Cha gia nhập đoàn Tông đồ trong cương vị Giám mục Chủ chăn Giáo phận. Chương trình buổi tĩnh tâm được tiếp tục với phần chia sẻ của Nữ tu Bác sĩ Trần Như Ý Lan, Tiến sĩ Thần học Luân lý. Dựa trên chủ đề buổi tĩnh tâm, Nữ tu- Bác Sĩ Ý Lan đã chia sẻ về Sứ mạng của Giới Y tế, và những vấn đề liên quan đến luân lý trong ngành y như Phá thai; Chẩn đoán tiền sản và Phá thai chọn lọc; Thụ thai nhân tạo; Điều trị bệnh nhân nặng ( Khái niệm “Làm chết êm dịu” - chủ động và thụ động; Phương thức điều trị cân xứng và không cân xứng; Để cho chết); Thấp ghép cơ phận và cuối cùng là Ý nghĩa của đau khổ và sự chết- Người Kitô hữu trước đau khổ gian nan.” Trước khi bước vào Thánh Lễ, đỉnh cao của buổi tĩnh tâm, quý thầy thuốc đã tham dự Nghi thức Sám Hối và đến với Bí tích Hòa Giải để được Chúa tha thứ những sai lỗi trong phận vụ, trong lương tâm, để bước tiếp tới, quý thầy thuốc có cơ hội tốt hơn để sống lòng thương xót của Chúa với các bệnh nhân, người nhà bệnh nhân cách cụ thể hơn. Đây là hình ảnh thật ý nghĩa, và cảm động bởi như là một thành quả trước mắt thấy được của một buổi hồi tâm, sám hối mà mỗi người đang được đón nhận ơn chữa lành và biến đổi họ bằng lòng thương xót của Chúa, trước khi các y, bác sĩ...này ra đi để cụ thể hóa lòng thương xót họ đã nhận được cho bệnh nhân và những người nhà bệnh nhân đang đau khổ. 11g30, Đức Cha Gioan Đỗ Văn Ngân, Giám Mục Phụ Tá Giáo phận đã dâng Thánh Lễ đồng tế cầu nguyện cho Giới Thầy Thuốc. Trong bài giảng, Đức Cha Gioan đã nhắc mọi người về “cuộc gặp gỡ đặc biệt hôm nay”, một buổi tĩnh tâm, nhờ ơn Chúa sẽ có sức biến đổi từng người, nếu mỗi y, bác sĩ...có được sự chân thành, lòng khao khát tìm kiếm Chúa như Gia-kêu...và sẽ có được kết quả thật tuyệt vời cho chính mình như lời Chúa nói “Hôm nay, nhà này đã được



ơn cứu độ” (Lc 19,9a)..., Đức Cha Phụ Tá đã mời gọi mọi người hãy sống kết hợp biến cố Hiến Dung và sự đau khổ Chúa Giêsu đã có và chịu trong cuộc đời mình, để đi tới sự toàn vẹn ơn gọi của một Kitô hữu, nhất là trong sứ mạng chăm sóc bệnh nhân mà họ đang thi hành. Buổi tĩnh tâm Giới Thầy Thuốc Xuân Lộc đã kết thúc trong niềm vui và hân hoan như Bác sĩ Gioan Đỗ Trung Dũng, đang phục vụ tại Bệnh Viện Thống Nhất - Đồng Nai chia sẻ “Như một dịp vui hội ngộ hàng năm của giới Y bác sĩ Công Giáo của giáo phận, chúng con háo hức chờ đón ngày tĩnh tâm. Ở đây, chúng con được chia sẻ, được chỉ dẫn và được nhìn lại chính mình trong sứ mệnh chăm sóc, cứu chữa tha nhân. Những huấn từ của Đức Cha Chánh Giuse, bài giảng của Đức Cha Phụ Tá Gioan, và chia sẻ của Soeur” Bác sĩ ...đã như đốt thêm trong lòng con ngọn lửa nhiệt huyết, và cũng nhắc nhở con hành nghề Y trong lề luật và giáo lý Hội Thánh. Sau dịp gặp mặt, chắc chắn mỗi người chúng con sẽ thêm gần Chúa hơn, mở rộng lòng thêm với tha nhân và dần biết khiêm nhường để thấy chính Chúa trong mỗi cảnh đời bệnh tật đau khổ chúng con gặp hàng ngày, trong công việc chăm sóc, chữa trị người bệnh. Chúng con cũng cảm nghiệm thêm sức mạnh của Chúa Thánh Thần đã khai mở tâm trí, làm nồng ấm thêm tình yêu nơi trái tim, và sự mạnh mẽ trong ý chí, cũng như tính chuyên môn cao trong nghề nghiệp, chính xác thao tác trong mỗi lần phẫu thuật cho bệnh nhân. Chúng con xin tạ ơn Chúa, quý Đức Cha và cộng đồng Thầy thuốc Công Giáo luôn đồng hành và hướng dẫn mỗi thành viên trong gia đình Y tế Công Giáo ngày càng gắn bó, thực thi sứ mệnh Chúa đã trao ban.” (Nữ tu Têrêsa Ngọc Lễ, O.P?)

## Khóa mục vụ tư pháp tại Tòa Giám Mục Nhà Trang

Năm 2019, Giáo hội tại Việt Nam, theo định hướng mục vụ Hội đồng Giám mục đã đề ra trong Thư Chung 2016 - giữa những mối quan tâm mục vụ sẽ quan tâm cách đặc biệt đến việc “Đồng hành với các gia đình gặp khó khăn”.

Đặc biệt, Đức Thánh Cha Phanxicô, trong các



Thượng Hội đồng Giám mục về Gia đình 2014 và 2015 vừa qua, khi nói về việc Đồng hành với các gia đình gặp khó khăn đã có nhận xét về sự khiếm khuyết này trong thực hành của Giáo hội hiện nay: “Những phúc đáp của cuộc tham vấn đã thực hiện cho thấy rằng trong các hoàn cảnh khó khăn hoặc nguy kịch phần đông người ta không nhờ đến các trợ giúp của mục vụ đồng hành, vì họ không cảm thấy được sự thông cảm, gần gũi, hay không thực tế, cụ thể. Bởi vậy, giờ đây chúng ta nên tìm cách tiếp cận với các cuộc khủng hoảng hôn nhân bằng một cái nhìn nhạy cảm hơn với những gánh nặng của đau đớn và thống khổ họ phải chịu” (Amoris laetitia, 234).

Trong thực tế các gia đình trong những lúc khó khăn, khốn khổ, chênh vênh không cảm thấy được Hội thánh quan tâm, giúp đỡ, họ cảm thấy cô đơn, và càng ngày càng rời xa Giáo hội. Do đó, đồng hành với các gia đình gặp khó khăn là điều cần thiết để nâng đỡ họ. Đức Thánh Cha Phanxicô xác định Đồng hành là tiêu chuẩn trọng tâm của Mục vụ gia đình, ngài nói: “Hội



Thánh muốn đến với các gia đình trong sự cảm thông khiêm tốn, và ước muốn của Hội thánh là “đồng hành với mỗi gia đình và mọi gia đình để họ có thể khám phá ra cách tốt nhất để vượt qua những khó khăn mà họ gặp phải trên hành trình của họ”[1]. Không phải chỉ đưa vào các kế hoạch mục vụ lớn lao với mỗi bận tâm chung chung đối với gia đình là đủ. Để các gia đình có thể mỗi lúc một trở nên là chủ thể tích cực của mục vụ gia đình hơn nữa, đòi hỏi ta phải có “một nỗ lực loan báo Tin mừng và huấn giáo hướng vào trong chính gia đình”[2], theo định hướng này” (AL 200).

Dựa trên tinh thần và ý nghĩa của thư chung HĐGMVN và của ĐTC Phanxicô, Đức Giám Mục Giáo phận Nha Trang đã mở khóa tu nghiệp Mục Vụ Tư Pháp nhằm đáp ứng cho những yêu cầu và nhất là nhằm xoa dịu những vết thương mà các gia đình đang phải đối diện.

Trong tinh thần đó, Tòa Giám Mục Nha Trang vào ngày 25.02.2019 diễn ra khóa mục vụ tư pháp đã quy tụ hơn 100 thành viên, gồm Linh mục Đại Diện Tư Pháp các giáo phận, những linh mục, tu sĩ làm việc trong Ban Tòa Án Hôn Phối, khóa mục vụ này với tựa đề “Mitis Iudex Dmonius Jesus“, trong đó bàn cụ thể về các “thủ tục và án lý” về tòa án hôn phối.

Nội dung khóa mục vụ tư pháp:

- Tông thư Mitis Iudex - ĐGM Đôminicô Nguyễn Văn Mạnh
- Một số nguyên tắc Giáo luật hôn nhân - Lm. JB. Lê Ngọc Dũng, Đại diện tư pháp (ĐDTP) Gp Nha Trang
- Điều kiện (đ. 1102); sớ hãi (đ. 1103) - Lm. Phaolô Nguyễn Văn Hiếu, ĐDTP Vinh
- Sự vô hiệu của hành vi pháp lý, hôn nhân - Lm. JB. Lê Ngọc Dũng
- Điều kiện (đ. 1102); sớ hãi (đ. 1103) - Lm. Phaolô Nguyễn Văn Hiếu
- Điều kiện (đ. 1102); sớ hãi (đ. 1103) - Lm. JB. Lê Ngọc Dũng
- Lầm lẫn (đ. 1097); lừa gạt (đ.1098) - Lm. Gioan Bùi Thái Sơn, ĐDTP Sài Gòn
- Thiếu khả năng (đ.1095 - 1096) - Lm. Giuse Huỳnh Văn Sỹ, ĐDTP Quy Nhơn

- Giả hình - Simulatio (đ. 1101#2) - - Lm. GB Nguyễn Đăng Tuệ, ĐDTP Xuân Lộc

Khóa mục vụ tư pháp được khai mạc lúc 14g00, ngày 25.2 bằng việc hát kinh Chúa Thánh Thần, để xin Ngài hướng dẫn, ban ơn hầu khóa mục vụ đem lại nhiều kết quả tốt đẹp nhất là giúp cho những gia đình đang gặp những khó khăn trong đời sống hôn nhân và gia đình.

theo giaophannhatrang.org

## Dòng Cát Minh tại Việt Nam được nâng lên hàng Phụ Tỉnh

“Lòng nhân hậu và tình thương Chúa ử ấp tôi suốt cả cuộc đời” (TV 23, 6). Ngày 19 tháng 3 năm 2019, Hội Dòng mừng lễ thành lập Phụ tỉnh Cát Minh Việt Nam với Thánh hiệu Giuse - Bạn trăm năm Đức Trinh nữ Maria - đánh dấu một bước tiến lớn trong sự phát triển không ngừng của Hội Dòng Cát Minh O/Carm,

Tỉnh Dòng Thánh Elia Bắc Mỹ tại Việt Nam. Thánh lễ tạ ơn được cử hành tại nguyện đường giáo xứ Tân Định với sự hiện diện của Đức Giám Mục Vinh Sơn Nguyễn Văn Bản - Giám mục giáo phận Ban Mê Thuột; cha Giám Tỉnh Phụ tỉnh Dòng Cát Minh Việt Nam - Giuse Trần Thăng Hưng, cha cố văn Giuse Nguyễn Văn Thiện, quý cha Bề trên, quý cha giám sư, quý cha khách trong và ngoài giáo phận, quý nam nữ tu sĩ, quý ông bà cố, quý ân nhân, thân nhân, bạn bè xa gần cùng toàn thể anh em Dòng Cát Minh OCarm Việt Nam. Đúng 9h30, đoàn đồng tế tiến bước vào nguyện đường trong niềm vui hân hoan, quện trong từng lời ca tiếng hát du dương trầm ấm của bài ca nhập lễ,







khai mở thánh lễ thêm phần long trọng và sốt sắng. Mở đầu thánh lễ, Đức cha Vinh Sơn đã giới thiệu khái quát quá trình hình thành và phát triển Dòng Cát Minh O.Carm Việt Nam, cũng như sự hiện diện của Dòng Cát Minh tại Giáo phận Ban Mê Thuột, nơi mà Ngài đang coi sóc. Sau phần công bố sắc lệnh thành lập Phụ tỉnh Cát Minh miền Việt Nam và thư chúc mừng của cha Bề trên tổng quyền Ferlando Millan, cha Giám tỉnh Phụ Tỉnh, Tỉnh Dòng thánh Elia Bắc Mỹ - Giuse Trần Thăng Hưng đã chia sẻ về quá trình hình thành và phát triển của Dòng Cát Minh tại Việt Nam; đồng thời cha cũng bày tỏ lòng biết ơn, cảm tạ và tri ân sâu sắc tối quý vị ân nhân, thân nhân, bè bạn đã chung tay cộng tác đắc lực trong việc gìn giữ, nâng đỡ và phát triển ơn gọi Cát Minh ngay từ những ngày đầu ươm trồng trên mảnh đất quê hương Việt Nam đầy khó khăn và nhiều thách thức. Như hạt cải bé nhỏ được gieo vào đất mẹ Việt Nam, Dòng Anh Em Đức Trinh Nữ Maria Diễm Phúc Núi Cát Minh (gọi tắt là Dòng Cát Minh) đã không ngừng phát triển và trở sinh nhiều hoa trái tốt đẹp. Nhìn lại những ngày đầu chập chững bước đi trong ơn gọi Cát Minh, khởi đi từ năm 1994, Cha Giuse Bùi ngùi xúc động trước những tấm lòng quảng đại, những tập thể, cá nhân đã âm thầm cầu nguyện, đã yêu thương nâng đỡ, dìu dắt cha cách riêng và các anh em Cát Minh Việt Nam đầu tiên nói chung trên hành trình dâng hiến theo linh đạo Cát Minh. Đó là quý sơ Lauvi Nước Hằng Sống, quý cha nhà Hưu Dưỡng Chí Hòa, quý vị ân nhân, thân nhân và

đặc biệt là nhà Mẹ - Tỉnh Dòng thánh Elia Bắc Mỹ, Hoa Kỳ. Thiên Chúa đã đổ tràn ân sủng và tình thương của Người trên Hội Dòng để rồi, từ đôi bàn tay trắng, không một tấc đất cắm dùi, không một mái nhà che mưa, che nắng, phải ăn nhờ, ở đậu nhiều nơi, từ cư xá đô thành, qua ga sài gòn, rồi Đặng Văn Ngữ, Chợ Phạm Văn Hai, lên Thích Quảng Đức, Gò Vấp...đến nay Thiên Chúa đã làm cho Hội Dòng trở sinh nhiều bông hạt với 23 linh mục, 11 tu sĩ khấn tạm và khấn trọn, 4 tập sinh, 17 thỉnh sinh đang học tập và sinh sống tại các cộng đoàn trong và ngoài nước. Trong thánh lễ Tạ ơn mừng ngày thành lập Phụ Tỉnh Cát Minh Việt Nam nhằm ngày lễ trọng thể kính Thánh Giuse - Bạn trăm năm Đức Trinh Nữ Maria - bổn mạng Phụ Tỉnh, cha Giuse cũng bày tỏ tình yêu và lòng mến, cảm tạ và tri ân đối với Thánh Cả - Đấng được ví như con người của chiêm niệm - con người phục vụ trong âm thầm, thình lặn - con người của sự công chính. Nhận Thánh hiệu Thánh Giuse, cũng là để anh em Cát Minh Việt Nam noi gương, bắt chước thánh nhân, và qua lời chuyển cầu của Ngài, anh em được trở nên những con người của chiêm niệm, phục vụ trong âm thầm và trở nên công chính trước Nhan Thánh Chúa, ngõ hầu tô thắm thêm cho vườn hoa Cát Minh đang ngày một khởi sắc trên quê hương đất nước Việt Nam thân yêu này. Thành lập Phụ Tỉnh hôm nay, không chỉ đánh dấu một bước tiến lớn trong sự trưởng thành và phát triển của Dòng Cát Minh Việt Nam, nhưng còn cho thấy tình yêu và sự quan phòng của Thiên Chúa đối với con cái của Người, cách riêng cho anh em Cát Minh Việt Nam. Sau bài chia sẻ của cha Giám tỉnh Giuse, thánh lễ được tiếp tục cử hành trọng thể trong bầu khí trang nghiêm, sốt sắng, thấm đượm tâm tình cảm tạ và tri ân!

Sau thánh lễ, Đức cha Vinh Sơn, quý cha đồng tế, quý nam nữ tu sĩ, quý ông bà cố, quý ân nhân, thân nhân, bạn bè xa gần cùng toàn thể anh em Cát Minh Việt Nam đã chụp hình lưu niệm, và cùng chung chia niềm vui với nhau trong bữa cơm thân mật tại Hội trường Giáo xứ; như một sự tiếp nối bài ca cảm tạ, tri ân đối với Thiên



Chúa, đối với người và đối với những mảnh đất thân thương đã mở rộng vòng tay ôm ấp, cứu mang, dưỡng nuôi, và phát triển ơn gọi Cát Minh hôm qua, hôm nay và mãi mãi mai sau!... Xin chúc tụng, cảm tạ và tôn vinh Thiên Chúa đến muôn đời! (Joseph Mary Thành Linh.)

## Phỏng vấn Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng về di dân tại VN

Di dân là một hiện tượng toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Sau đây chúng tôi xin giới thiệu quý vị cuộc phỏng vấn về vấn đề di dân với Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng, chủ tịch Ủy ban Mục vụ Di dân, trực thuộc HĐGMVN.

1. Di dân ngày càng trở nên điều bình thường vì nhu cầu cuộc sống và công ăn việc làm, xin Đức Cha cho biết Giáo Hội Việt Nam đang dần thân thiện nào cho hiện tượng xã hội này?

Về việc Giáo Hội Việt Nam đang dần thân thiện nào cho Mục vụ Di dân, tôi xin nói 2 điểm :

1. Trước hết, về Tổ chức Mục vụ Di dân: Từ sau năm 2000, làn sóng di dân nội địa của Việt Nam tăng lên rất nhiều. Năm 2007, Ủy ban Mục vụ Di Dân đã được thành lập với 3 công việc :

(1) Mục vụ di dân nội địa;

(2) Mục Vụ Di Dân cho người Việt ra nước ngoài làm việc.

(3) Mục Vụ Di Dân cho người nước ngoài tại VN.

Nhiệm kỳ 2007-2013 : Đức Hồng Y G.B. Phạm Minh Mẫn là chủ tịch

Nhiệm kỳ 2013-2016: Đức Tổng Giuse Nguyễn Chí Linh là chủ tịch.

Nhiệm kỳ 2016-2019: Đức Cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng là chủ tịch

Hiện nay, Ủy Ban Mục Vụ Di Dân tiếp tục :

- hoàn thành Văn bản Hướng dẫn Mục vụ Di dân để HĐGMVN phê chuẩn chính thức sau 2 năm thử nghiệm vào tháng 10.2019 sắp tới;

- hoàn thiện cơ cấu tổ chức MV Di Dân;

- tái cơ cấu trang web Mục vụ Di Dân;

2. Thứ hai về Những sinh hoạt của UB Di Dân

Ủy Ban Mục Vụ Di Dân đang cố gắng tìm ra nhiều phương cách thích hợp chăm lo đời sống cho người di dân, với 2 điểm:

(1) Trước hết về Mục vụ tôn giáo

- Tổ chức các buổi đọc kinh tối tại các phòng trọ theo khu vực.

- Hằng năm tổ chức Lễ Bồn Mạ, Tĩnh tâm Mùa Vọng và Mùa Chay.

- Các khoá Giáo Lý Hôn Nhân và Dự Tông.

- Các buổi học hỏi về đời sống đức tin, về văn kiện Hướng dẫn Mục vụ Di Dân.

- Cuối cùng, Tư vấn đời sống thiêng liêng cho các bạn trẻ di dân gặp khó khăn.

(2) Kế đến về Mục vụ bác ái xã hội

- Các khoá học kỹ năng sống; các lớp tư vấn tâm lý, hướng nghiệp.

- Các khoá học về phòng chống lạm dụng tình dục nơi các phòng trọ.

- Các trại hè cấp liên xứ vào các dịp lễ lớn.

- Các buổi gặp gỡ đồng hương di dân theo từng miền hằng năm.

- Phòng khám chữa bệnh miễn phí; cung cấp nước sạch; các lớp học miễn phí cho con em di dân nghèo.

2. Văn kiện hướng dẫn mục vụ di dân đã được hoàn thành và công bố năm 2017, xin Đức Cha cho việc triển khai và thực hiện Văn kiện này như thế nào? Và nếu đã có những lượng giá sơ bộ, xin Đức Cha cho biết kết quả thế nào và điều gì cần chỉnh điều nếu có?

(1) Trước hết Tóm tắt vài nét hình thành Văn kiện Hướng dẫn mục vụ di dân

Tháng 10.2015, hình thành Bản dự thảo 1

Tháng 08.2016, hình thành Bản dự thảo 2.

Tháng 10.2017, Bản dự thảo 3 đã hoàn thành, được HĐGMVN phê duyệt, cho phép áp dụng





thử nghiệm 2 năm.

(2) Thứ hai, Về lượng giá sơ bộ:

Trước hết, Văn bản Hướng dẫn Mục Vụ Di Dân đã được gửi tới cho các linh mục của 26 giáo phận. Đồng thời văn bản này cũng được phổ biến trên trang web của UBMVDD.

Sau đó, Ban MVDD các giáo phận cũng đã gửi những ý kiến đóng góp về việc áp dụng văn bản Hướng dẫn Mục vụ Di Dân.

Tiếp đến, UB Di Dân đã nhờ Phó Giáo sư Tiến sĩ Nguyễn Đức Lộc thuộc Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Sài Gòn cùng Nhóm nghiên cứu đời sống xã hội (Social Life) thiết kế một ứng dụng (apps) trên smartphone để thực hiện khảo sát thực trạng di dân tại Sài Gòn.

Ứng dụng này liên kết với trang web ican.com.vn, nơi cung cấp thông tin về sức khỏe, giáo dục, an sinh xã hội, các tổ chức hỗ trợ, tư vấn pháp luật...

Cuối cùng, dự kiến vào dịp Hội nghị Di Dân Toàn Quốc sẽ tổ chức vào tháng 5.2019 sắp tới, UB Di Dân sẽ lắng nghe ý kiến đóng góp một lần nữa của các linh mục, dòng tu đặc trách di dân, để hình thành văn bản Hướng dẫn Mục Vụ Di Dân hoàn chỉnh sau 2 năm thử nghiệm, và sẽ trình HDGMVN phê duyệt chính thức vào tháng 10.2019 sắp tới.

3. Đây là một vấn đề lớn không dễ để có một sự hợp tác đồng bộ, với tư cách Chủ tịch Ủy ban Mục vụ Di dân thuộc HDGM, xin Đức Cha cho biết về những bước cụ thể đã làm được mang tính cộng tác liên giáo phận giữa các bên: Đại diện Giáo hội nơi đi và nơi đến cùng với sự

hợp tác của chính đương sự di dân, và có thể có bên dân sự nữa?

Mục vụ Di dân là một vấn đề lớn đòi có một sự hợp tác đồng bộ về nhiều mặt. Ở đây, tôi xin nói 2 điểm :

a) Điểm thứ nhất, ở cấp HDGM, hình thành chương trình “Ca-Di-Truyền” (nghĩa là phối hợp ba Ủy ban: Caritas, Di Dân và Truyền Giáo). Ba Giám Mục chủ tịch của các ban Ủy Ban này (Đức cha Tôma Vũ Đình Hiệu, UB Caritas; Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng, UB Di Dân; và Đức cha Alphonsô Nguyễn Hữu Long, UB Truyền giáo) đã gặp gỡ và thống nhất liên kết để thực hiện việc Loan Báo Tin Mừng.

b) Tiếp đến, Mục vụ Di dân bao gồm 2 khía cạnh lớn: là khía cạnh tôn giáo và khía cạnh xã hội. Tại VN, Mục vụ Di dân chỉ tập trung được nhiều vào khía cạnh tôn giáo (lo cho đời sống thiêng liêng, bí tích, đạo đức...); còn khía cạnh xã hội, như công đoàn, công ăn việc làm, những an toàn xã hội... hoàn toàn thuộc về Nhà Nước. Về khía cạnh xã hội, Giáo Hội chỉ lo được một việc là “bác ái từ thiện” qua Ban Caritas.

Hiện nay, Mục vụ Di dân tại VN cũng đang cố gắng thực hiện 4 công việc do Đức Thánh Cha Phanxicô đề xuất để lo cho di dân, đó là: “đón tiếp - bảo vệ - phát triển “hội nhập”.

4. Một cách cụ thể tại Tổng giáo phận Sài Gòn, xin Đức Cha cho biết về ưu tư và kỳ vọng của Đức Cha cho đời sống đức tin của người di dân. Thách đố lớn nhất về phương diện mục vụ là gì?

Hiện nay, Sài Gòn có 8 triệu cư dân, trong đó có 700 ngàn người Công giáo. Ngoài ra có thêm 5 triệu di dân nội địa từ các thành phố khác đến Sài Gòn để sinh sống, làm việc và học tập. Trong số 5 triệu di dân này, có hơn 300 ngàn di dân Công giáo. Như vậy, Sài Gòn có 13 triệu dân, trong đó có hơn 1 triệu Công giáo, chiếm 7,6%.

Để đón tiếp hơn 5 triệu di dân nhập cư này, Thành phố đang được mở rộng ra bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc. Riêng về Giáo phận, để đón tiếp 300 ngàn di dân Công giáo, Giáo phận Sài Gòn dự tính thành lập 50 giáo điểm, mỗi giáo điểm sẽ đón tiếp khoảng 6.000 di dân Công giáo.







Hiện nay, sau 3 năm, Giáo phận đã mua được 22 miếng đất, để thành lập 22 giáo điểm (trong tương lai sẽ trở thành những giáo xứ).

Ngoài ra, thách thức lớn nhất về phương diện mục vụ là “có nhân sự và đào tạo nhân sự” và việc phối hợp giữa các thành phần trong giáo phận (linh mục, tu sĩ, giáo dân) để chăm lo cho anh chị em di dân.

5. Hiện nay có rất nhiều lao động trẻ đi nước ngoài để học hành và mưu sinh, Ủy ban Mục vụ Di dân và các vị chủ chăn có thể đồng hành với các tín hữu xa quê này thế nào?

- UBMVDD VN cũng đã liên hệ với UB Di Dân của HĐGM các nước như Hàn Quốc, Nhật, Malaysia, Đài Loan, Campuchia, Thái Lan..., nơi có các di dân VN đến làm việc và học tập. Mục đích liên hệ giữa UB Di Dân giữa 2 nước là giúp các anh chị em di dân VN được ổn định và hội nhập vào GH nơi đến.

- Đại hội Di Dân VN Toàn Quốc vừa qua vào tháng 9.2018 tại Sài Gòn, cũng đã mời đại diện của UB Di Dân Nhật Bản, Hàn Quốc, Phi Luật Tân, Pháp, Đức, Ý, và đại diện nhóm ngôn ngữ tiếng Anh bao gồm các nước khác... đến tham dự. Trong đại hội này, dựa trên nền tảng của văn kiện Hướng dẫn Mục vụ Di dân, mọi người đã bàn thảo và chia sẻ những kinh nghiệm trong việc giúp đỡ anh chị em di dân.

- Hằng năm, UB Di Dân cũng gửi các linh mục vào Mùa Vọng-Giáng Sinh, Mùa Chay-Phục Sinh, đến các cộng đoàn di dân VN tại hải ngoại, để thăm viếng, tư vấn, dâng lễ, giải tội. Về việc kết hôn với người nước ngoài, đang được UB Di

Dân quan tâm giúp đỡ; đặc biệt với sự hỗ trợ của các Tu sĩ VN có cộng đoàn ở quốc gia nơi đến, các tu sĩ giúp việc tư vấn, dạy giáo lý...

- Cuối cùng, UB Di Dân đang cố gắng thành lập những Văn phòng Di Dân tại các nước với sự đồng ý và thống nhất của UB Di Dân 2 nước. Ví dụ, hiện nay đang hình thành Văn phòng Di Dân VN tại Tokyo (Nhật Bản).

6. Nếu được, xin Đức Cha cho biết kế hoạch lâu dài mang tính chiến lược hay viễn cảnh của Ủy ban Mục vụ Di dân?

Về kế hoạch lâu dài mang tính chiến lược hay viễn cảnh của Ủy ban Mục vụ Di dân, có thể tóm gọn trong 3 điểm chính:

(1) Trước hết về thông tin

- Điều quan trọng nhất là phải biết được thực trạng di dân nhằm có những kế hoạch mục vụ thích ứng (như nơi ăn ở, làm việc, nhu cầu...).

- Bên cạnh đó, anh chị em di dân cũng cần biết những thông tin tôn giáo và xã hội ở nơi đến nhằm giúp họ dễ dàng ổn định và hội nhập cuộc sống.

- Trang web mucvudidan.com của UBMVDD cần cập nhật liên tục để cung cấp những thông tin chính xác và cần thiết.

(2) Tiếp đến, Đào tạo nhân sự

Cần có những nhân sự được đào tạo để làm việc tại Văn phòng Di Dân tại VN thuộc cấp giáo phận, cấp HĐGM, và tại Văn phòng Di Dân hải ngoại.

(3) Cuối cùng, phối hợp để phục vụ mỗi ngày tốt hơn

a) Trước hết, Tại Việt Nam:

- Cấp HĐGMVN, phối hợp chương trình “Ca-Di-Truyền” của 3 ủy ban Caritas, Di dân và Truyền giáo.

- Cấp giáo phận, phối hợp giữa Ban MV Di dân và các Dòng tu, các giáo xứ, các đoàn thể tông đồ giáo dân.

b) Tiếp đến, Tại hải ngoại:

Phối hợp 2 UB Di Dân thuộc HĐGM của 2 quốc gia: cần có những người đại diện chính thức của 2 quốc gia, nhằm giúp những anh chị em di dân hội nhập vào môi trường GH nơi đến, hướng đến 4 mục tiêu: “đón tiếp” bảo vệ - phát triển “hội nhập”.



Chúng con xin chân thành cảm ơn Đức Cha!  
Thực hiện: Văn Yên, SJ  
(vaticannews 18.03.2019)

## Giới thiệu sách mới: Tuyển tập DENZINGER các Tín biểu, Định tín và Tuyên bố

### LỜI GIỚI THIỆU

Quý độc giả đang cầm trên tay bản dịch tiếng Việt bộ *Enchiridion symbolorum definitionum et declarationum de rebus fidei et morum* của Heinrich Denzinger. Đây là bộ sách quý mà giới nghiên cứu thần học mong chờ từ lâu vì qua đó, nhà nghiên cứu có thể thấy được sự phát triển, đào sâu và hội nhập của suy tư thần học trong suốt chiều dài lịch sử Hội Thánh.

Có được bộ sách này bằng tiếng Việt là do công lao của cha Albertô Nguyễn Văn Hòa, Dòng Đaminh. Là một linh mục có bằng Tiến sĩ Triết học, thông thạo nhiều ngoại ngữ, ngoài việc nghiên cứu và giảng dạy tại nhiều Học viện, cha đã dành nhiều năm để dịch bộ Denzinger sang tiếng Việt.

Đức Cố Tổng giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc,

Chủ tịch Ủy ban Giáo lý đức tin trong nhiều năm và Chủ tịch Hội đồng giám mục Việt Nam (2013-2016), đã khuyến khích và đồng hành với cha Nguyễn Văn Hòa trong công trình đồ sộ này, và mong ước bộ sách này sớm được ra mắt. Theo bút tích còn để lại, ngài nhận xét bản dịch của cha Nguyễn Văn Hòa là “chính xác trong từng chi tiết và rất đáng trân trọng”. Ngài cũng tôn trọng dịch giả trong “cách dịch những khái niệm trọng yếu”, đồng thời vì mong ước bộ sách sớm được xuất bản, ngài đã đồng ý bỏ một số nội dung.

Nhân lễ giỗ đầu Đức Cố Tổng giám mục Phaolô, chúng tôi ấn hành bộ sách này như nén hương thành kính tỏ lòng tri ân ngài đã hết lòng yêu mến và phụng sự Hội Thánh Việt Nam.

Xin trân trọng giới thiệu với quý độc giả và ước mong bộ sách này sẽ góp phần tích cực vào việc học hỏi, giảng dạy và nghiên cứu thần học tại Việt Nam.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019

+ Phêrô Nguyễn Văn Khảm

Giám mục Giáo phận Mỹ Tho

Tổng thư ký Hội đồng giám mục Việt Nam

*Văn phòng Thư ký Hội đồng Giám mục Việt Nam  
& Nhà Sách Đức Bà Hòa Bình (Dòng Thánh Phaolô Thiện Bản)*

xin trân trọng giới thiệu

**TUYỂN TẬP DENZINGER**  
**CÁC TÍN BIỂU, ĐỊNH TÍN VÀ TUYÊN BỐ**  
Sách dày 2000 trang, khổ 17x25cm, Bìa cứng.

sẽ ra mắt độc giả ngày 7/03/2019  
Sách có giá bìa là 1.000.000đ.  
Quý Độc Giả đăng ký trước ngày 7/03/2019,  
sẽ có giá ưu đãi là 880.000đ.

Sách được phát hành tại  
**NHÀ SÁCH ĐỨC BÀ HÒA BÌNH** và các nhà sách công giáo trên toàn quốc

> Nhà sách Đức Bà Hòa Bình  
Số 1 Công xã Paris, quận 1, Tp. HCM;  
ĐT: (028) 38 250 754; 0938 307 175  
Email: nsachducbahoabinh@gmail.com  
<https://ducbahoabinhbooks-osp.com>

**LỜI GIỚI THIỆU**

Quý độc giả đang cầm trên tay bản dịch tiếng Việt bộ *Enchiridion symbolorum definitionum et declarationum de rebus fidei et morum* của Heinrich Denzinger. Đây là bộ sách quý mà giới nghiên cứu thần học mong chờ từ lâu vì qua đó, nhà nghiên cứu có thể thấy được sự phát triển, đào sâu và hội nhập của suy tư thần học trong suốt chiều dài lịch sử Hội Thánh.

Có được bộ sách này bằng tiếng Việt là do công lao của cha Albertô Nguyễn Văn Hòa, Dòng Đaminh. Là một linh mục có bằng Tiến sĩ Triết học, thông thạo nhiều ngoại ngữ, ngoài việc nghiên cứu và giảng dạy tại nhiều Học viện, cha đã dành nhiều năm để dịch bộ Denzinger sang tiếng Việt.

Đức Cố Tổng giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc, Chủ tịch Ủy ban Giáo lý đức tin trong nhiều năm và Chủ tịch Hội đồng giám mục Việt Nam (2013-2016), đã khuyến khích và đồng hành với cha Nguyễn Văn Hòa trong công trình đồ sộ này, và mong ước bộ sách này sớm được ra mắt. Theo bút tích còn để lại, ngài nhận xét bản dịch của cha Nguyễn Văn Hòa là “chính xác trong từng chi tiết và rất đáng trân trọng”. Ngài cũng tôn trọng dịch giả trong “cách dịch những khái niệm trọng yếu”, đồng thời vì mong ước bộ sách sớm được xuất bản, ngài đã đồng ý bỏ một số nội dung.

Nhân lễ giỗ đầu Đức Cố Tổng giám mục Phaolô, chúng tôi ấn hành bộ sách này như nén hương thành kính tỏ lòng tri ân ngài đã hết lòng yêu mến và phụng sự Hội Thánh Việt Nam.

Xin trân trọng giới thiệu với quý độc giả và ước mong bộ sách này sẽ góp phần tích cực vào việc học hỏi, giảng dạy và nghiên cứu thần học tại Việt Nam.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019  
+ Phêrô Nguyễn Văn Khảm  
Giám mục Giáo phận Mỹ Tho  
Tổng thư ký Hội đồng Giám mục Việt Nam

